

Số 160 - Tháng 3/2015

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

**Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155**

14916 Dillow Street
Westminster, CA 92683
USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com
Email: toabaoddgd@yahoo.com

Linh Hương

Lm. Cao Phương Kỹ

Cổ Văn Pháp Luật

L.S. Nguyễn Đình Khương

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông, Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân, Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan, Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang, Trần Quang Tuyến, Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hanh, Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Phạm Đình Đài, Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Trần Văn Cảo,

Trần Nguyên Thao, Phụ tá

Chủ Bút:

Mặc Giao

Nguyễn Mạnh Chí, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Nguyễn Văn Quát

Nguyễn Xuân, Phụ tá

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên, Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc, Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm, Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ, Phạm Hồng Lam

Trình Bày

Việt-Linh & Thanh-Trúc

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn ĐGD 3
Hộp Thư Độc Giả ĐGD 5

Chủ Đề

Thư Đức Thánh Cha về Năm Đồi Sống Thánh Hiến Lm Trần Đức Anh, OP 6
Đức Thánh Cha & Đồi Sống Thánh Hiến Lm Trần Đức Anh, OP 8
Toàn Thể Dân Chúa Tích Cực Sống Lm Trần Minh Huy 9
Sứ Điệp Của Đức Thánh Cha Lm Trần Đức Anh, OP 21
Tông Thư Gửi Tất Cả Những Người Tận Hiến ĐTC Phanxicô 112
Viết Từ Canada – Tranh Chấp Trong Đảng CS Mặc Giao 25
Bài Phát Biểu Khai Mạc Hội Chợ Tết ..ĐGM Vincent Nguyễn Văn Long 30
Chính Quyền Huyện Con Cuông Nguyễn Như Minh 35
Nhớ Về Một Cái Tết: Giải Phóng... Đến Chiếm Áo .. Nguyễn Thị Ngọc 37
Dự Luật “Ngày Hành Trình Tim Tự Do”... Trà Mi 87
HRW Đánh Giá Tình Hình Nhân Quyền VN 91
Đơn Khiếu Nại của JB Nguyễn Hữu Vinh 97

Tôn Giáo

Thơ Lê Đình Bằng: Kinh Buồn Mùa Chay 24
Lịch Sử Mùa Chay Thánh Lm Anton Nguyễn Văn Độ 22
Liên Dòng Nữ Giáo Phận Xuân Lộc ĐGM Giuse Đình Đức Đạo 17
Giải Đáp Giáo Lý Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân 64
Sống Đạo Giữa Đồi Lê Thiên & Lê Tinh Thông 66
Tin Mừng Giữa Dòng Đồi Trần Việt Cường 72
Hội Dòng Nữ Tỳ Chúa Giê-su Tinh Thương....ĐGM Nguyễn Văn Khôi 78
Chuyện Thật, Người Thật: Linh Mục, Người Là Ai? Lm Trần Tuyên 80
Xin Cho Đọc Kinh Peter Trần Trung Lương 62

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Lượm Lặt Đó Đây Trần Phong Vũ 31
Ông Nguyễn Bá Thanh Qua Đồi Để Lại Những Gì? Anh Vũ (RFA) 34
Trang Kinh Tế - Hanoi Vay 303 tỷ Đôla Trần Nguyên Thao 41
Câu Chuyện Từ Nước Đức – Nhận Diện Con Người . Phạm Hồng Lam 44
Số Tay Thường Dân: Quà Xuân Tường Năng Tiến 48
Giới Thiệu Sách Mới: Giải Khăn Sô Cho Huế Đoàn Thanh Liêm 54
Thơ Gió Chướng – Học Tên Hoa Hậu Cuồng Phong 56
Nét Cọ Xuân: Những Đóa Màu Trang Đài GlasseyTrànguyễn 57
Gia Chánh - Bánh Da Lợn Bà Hương Bình 83
Lại Chuyện Lá Cờ Trần Gia Hồng Ân 84
Hồ Sơ Dân Oan Từ Tuần 91 Đến 96 Văn Phòng CLHB 93
Thông Báo của Nguyệt San Dân Chúa Âu Châu ... Lm Bùi Thượng Lưu 96
Thơ Trần Mạnh Hào 104
Lá Thư Canada: Bữa Ăn Trên Thiên Đàng Trà Lũ 99
Những Tin Đáng Nghi Nhận Trong 30 Ngày Qua 105
Trang Y Học: Mụn Trứng Cá Bs Vũ Thế Truyền 108
Giới Thiệu Sách Mới 103

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: 50MK
Đọc giả ân nhân: 60MK
trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

■
Các Đại Diện
La Puente, CA:
Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:
Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:
Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:
Đỗ Tâm
(909) 272-3446

Trần Huy Thống
(929) 788-4637

San Diego, CA:
Phạm Văn Hội
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:
Chu Quang Định
(408) 972-5445
Nguyễn Đình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:
Nguyễn Văn Hiệp
(510)363-8964

Stockon, CA:
Nguyễn Anh Quý
(209)952-3914

Colorado:
Trần Công Huấn
(719) 574-9818

Denver, CO:
Lê Văn Giáo
(303) 761-0072

Florida:
Lê Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:
Bùi Mai Quốc Tuấn
(770) 507-3247

Indiana:
Mt. Nguyễn Đình Cận
(260) 755-0774

Chicago, IL:
Nguyễn Thọ Khải
(773) 478-1128

Louisville, KY:
Nguyễn Văn Đang
(502) 375-0284

Wichita, KS:
Lê Văn Thành
(316) 655-7118



Năm Đời Sống Thánh Hiến được Đức Giáo Hoàng Phanxico ấn định từ ngày 30-11-2014 đến ngày 2-2-2016. Đức Giáo Hoàng đã ra Thông Tư ngày 28-11-2014 để nói về năm đặc biệt này. Đối tượng của Năm Đời Sống Thánh Hiến là các tu sĩ nam nữ mọi cấp bậc, nhưng cũng nhắm vào giáo dân để kêu gọi giáo dân cầu nguyện cho Năm Đời Sống Thánh Hiến gặt hái nhiều kết quả, đồng thời cầu nguyện cho những người dẫn thân theo Chúa, và cầu nguyện cho Giáo Hội, cho chính mỗi người chúng ta. Đức Giáo Hoàng đề ra những mục đích của Năm Đời Sống Thánh Hiến tóm tắt như sau:

- 1 - Nhìn về quá khứ với niềm tri ân. Tri ân Chúa đã kêu gọi, gìn giữ và hướng dẫn.
- 2 - Sống hiện tại một cách say mê, trung thành với sứ mạng được Thiên Chúa ủy thác.
- 3 - Nhắm đến tương lai với niềm hy vọng dù nhiều khó khăn đang chờ đợi.

Hơn ai hết, Đức Giáo Hoàng đã nhìn thấy sự khủng hoảng trong đời sống tu trì hiện nay. Khủng hoảng đầu tiên là thiếu ơn gọi. Càng ngày càng có ít người dám hy sinh theo Chúa. Đời sống văn minh đã cung cấp cho con người nhiều tiện nghi để hưởng thụ, nhiều cảm dỗ nhằm thỏa mãn dục vọng. Con người đã mất thăng bằng giữa việc chạy đua kiếm sở hữu vật chất và bồi dưỡng tinh thần. Một khủng hoảng khác nằm ngay trong hàng ngũ tu trì. Hiện tượng tục hóa ngày càng lan rộng. Nhiều tu sĩ thích bắt chước những “thói đời” để tỏ ra tiến bộ. Một thiểu số đi vào con đường ham mê tiền tài, danh vọng, nhiều trường hợp cả tình dục, quên những ân sủng Chúa đặc ban, quên lời hứa với Chúa từ thuở ban đầu, nên quên luôn sứ mạng phục vụ con người. Trong Thông Tư về Năm Đời Sống Thánh Hiến, Đức Giáo Hoàng đã cảnh cáo; *“Năm Đời Sống Thánh Hiến chất vấn chúng ta về sứ vụ đã được ủy thác. Những công tác, cơ sở, sự hiện diện để đáp ứng điều mà Thánh Linh đã yêu cầu các vị sáng lập có còn tương xứng để theo đuổi những mục đích trong xã hội và Giáo Hội thời nay nữa không? Có điều gì cần phải thay đổi không? Chúng ta còn giữ được lòng say mê với đồng loại, chúng ta có gần gũi với những người thân cận, để chia sẻ những niềm vui nỗi khổ của họ, để hiểu thấu những gì họ đang cần, ngõ hầu góp phần vào việc đáp ứng các nhu cầu đó không?”* (theo bản dịch của LM Phạm Thế Thành OP).

Dĩ nhiên, các giáo sĩ, tu sĩ chưa phải là thánh, nhưng đang trên đường trở nên thánh. Các vị cũng là con người với đầy đủ những xấu, tốt của con người. Chúng ta có nhiều đòi hỏi nơi các vị vì chúng ta tin rằng các vị đã được Chúa chọn, đã được đào tạo để giảng Lời Chúa, theo gương Chúa để phục vụ và thương yêu mọi người, đã long trọng thề hứa với Chúa là sẽ trung thành với sứ mệnh.. Trông đợi nhiều quá nên đôi khi thất vọng. Nếu có thất vọng cũng đừng vờ đùa cả năm. Hãy cầu nguyện cho các vị. Hãy nâng đỡ các vị bằng nhiều cách. Nhất là đừng tạo cơ cho các vị bị cảm dỗ và nhiễm các thói hư tật xấu.

Về phần giáo dân, chúng ta phải cảm ơn Thiên Chúa đã kêu gọi, chọn lựa và hướng dẫn các bậc tu trì. Nhờ đó chúng ta mới được giảng dạy Lời Chúa, được nhận các phép

Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055

Kenner, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150

Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472

Lincoln, NE:
Trần Văn Trí
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711

Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408

Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

bí tích và được nâng đỡ trong hành trình đức tin. Chúng ta cũng phải cảm ơn các giáo sĩ, tu sĩ đã hy sinh đời sống cá nhân để phục vụ Thiên Chúa và con cái Chúa. Chúng ta nên tự xét chính mình xem đã làm tròn bổn phận của một giáo dân trong Giáo Hội chưa?

Vi vậy, Năm cầu nguyện cho Đời Sống Thánh Hiến không phải chỉ dành riêng cho các bậc tu trì mà còn cho mọi người, trong đó có giáo dân, những người cũng cần hiến dâng cuộc đời cho Chúa và tha nhân trong khi sống giữa đời thường.

Về tình hình chính trị Việt Nam trong hai tháng vừa qua, biến cố quan trọng nhất là cái chết của ông Nguyễn Bá Thanh ngày 13.2-2015. Ông Nguyễn Bá Thanh nguyên là bí thư Đà Nẵng, người đã có công hiện đại hóa thành phố này, nhưng cũng gây nhiều khó khăn cho những dân oan bị mất đất, mất nhà, trong đó có giáo dân Cồn Dầu của Đức Cha Châu Ngọc Tri. Sau đó ông được trung ương đảng gọi về giữ chức Trưởng Ban Nội Chính Trung Ương, kiêm Phó Chủ Tịch Ban Chỉ Đạo trung ương chống tham nhũng. Nhậm chức chưa bao lâu, ông mắc bệnh ung thư, được bí mật đưa đi chữa trị ở Singapore, rồi ở Hoa Kỳ, nhưng không khỏi, và được đưa về chết ở nhà tại Đà Nẵng. Việc một người lâm trọng bệnh rồi qua đời là chuyện bình thường. Nhưng trường hợp của ông Nguyễn Bá Thanh quá đặc biệt vì được trang mạng Chân Dung Quyền Lực ngay trong nước tiết lộ ông Thanh bị đầu độc bằng phóng xạ, kẻ chủ mưu lại là Nguyễn Xuân Phúc, đương kim Phó Thủ Tướng. Trang mạng này cũng thông báo một cách chính xác ngày giờ ông Thanh được chở về Đà Nẵng. Ngoài ra, Chân Dung Quyền Lực còn tiết lộ kết quả cuộc bỏ phiếu tín nhiệm kín đối với các nhân vật cao cấp trong đảng và chính phủ. Những tin tức này cho thấy có một cuộc tranh chấp gay gắt đang diễn ra ở cấp thượng tầng lãnh đạo giữa lúc sắp xếp nhân sự để sửa soạn đưa ra đại hội đảng thứ XII biểu quyết. Đại hội sẽ khai mạc vào đầu năm tới.

Những tranh chấp này có ảnh hưởng gì tới tình hình đất nước?. Để hiểu thêm vấn đề, xin mời độc giả đọc bài viết liên hệ của Mặc Giao trong mục Viết Từ Canada.■

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: "Sự Thật sẽ giải thoát anh em."
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ánh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

GHI CHÚ: "Hình bì: Đức Cha Mathêô Nguyễn Văn Khôi, Giám Mục Quy Nhơn, trao chứng chỉ tuyên khấn cho các nữ tu Dòng Nữ Tỳ Chúa Giêsu Tình Thương"

Hộp Thư Độc Giả



Houston, TX:

Kim Mai
(281) 970-4903

Palacio, TX:

Phạm Đức Thành
(361) 972-6404

Round Rock, TX:

Nguyễn Thái Long
(504) 254-2660

San Antonio, TX:

Nguyễn Văn Nghiênn
(210) 614-3753

Lê Hào

(713) 661-5537

Washington:

Lâm Phát Giang
(509) 928-3178

Renton, WA:

Phạm Niênn
(425) 277-8641

Vũ Nam Hải

(425) 228-8023

Úc Châu:

Phạm Minh Tâm
0421600100

Bà BS Trần Văn Thịnh
618-9276-3146

Pháp Quốc:

Trần Ngọc Lan
0143403114

Đức Quốc:

Phạm Hồng Lam
(+49) 821 455 06 09

Phan Đức Thông
0821-593-522

Giá Biểu Quảng Cáo

Diễn Đàn Giáo Dân nhận quảng cáo từ khắp các quốc gia và các tiểu bang. Kính mong Quý Cơ Sở Kinh Doanh và các Dịch Vụ tiếp tay nuôi dưỡng và phát triển tờ báo của ngân lớp giáo dân bằng cách gửi đăng quảng cáo trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân. Đây là giá biểu quảng cáo cho mỗi kỳ:

- Giá Thường:
1 trang bìa màu: \$300 MK
1 trang trong: \$100 MK
1/2 trang trong: \$50 MK
- Giá Ủng Hộ:
1 trang trong: \$120 MK
1/2 trang trong: \$60 MK
- Giá Ân Nhân: không giới hạn trên giá ủng hộ.

■ Ông Nguyễn Quang Ánh, Canada

Kính thưa Quý báo,

Gần đây tôi đọc được những tin sôt dẻo nào là nhiều tù nhân lương tâm được phóng thích sớm trong nước và có những người được ưu ái cho thẳng sang Mỹ; nào là nhiều người chống đối bị bắt vừa được cho tại ngoại để chờ ngày ra toà v. v...

Áy vậ mà một tù nhân lương tâm với khẩu hiệu và tâm nguyện “Tự Do Tôn Giáo hay là chết”, LM. Tadeo Nguyễn Văn Lý, lại bị lãng quên hay bỏ mặc cho rừ tù dù rằng ngài đã bị tai biến mạch máu não! LM. Lý là người can đảm đã đơn độc khơi mào công cuộc đấu tranh cho Tự Do Tôn Giáo, Dân Chủ, Nhân Quyền tại Việt Nam. Vậ mà đã mấy mùa Xuân trôi qua tên Ngài đã không thấy được nhắc nhở trên chính trường và các cơ quan truyền thông? Ngài đang âm thầm bóc những tờ lịch hết Xuân này sang Xuân khác trong lao tù CS? Vì đâu? Tôi không tìm được câu trả lời. Nếu Toà Soạn hoặc quý độc Giả nào có cao kiến xin chỉ vẽ cho? ... Tổng giáo phận Huế đã có TGM mới, nước Việt Nam vừa có Hồng Y mới. Xin Quý báo chuyển lời thỉnh cầu đến nhị vị lãnh đạo trực tiếp và cao cấp này ghé mắt đến người anh em Linh Mục nhỏ hèn, yếu đuối, bệnh tật này để ít ra trong mùa Vọng này LM. lý lại không bị âm thầm thất vọng. Gương sáng Đức Thánh Cha Phanxicô khi Ngài đã “thăm viếng và rửa chân cho tù nhân” chẳng đáng để các đáng bậc Việt Nam soi chung? Nguyện

xin Đức Mẹ Lavang thấp sáng lương tâm những vị có trách nhiệm Công lý & Hoà bình, những vị Chủ Chăn trong Giáo Hội Việt Nam có đủ khôn ngoan và can đảm trong sứ vụ được giao phó...

Xin Quý báo cho đăng lời tâm sự này như một lời nhắc nhở các nhà đấu tranh, các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước tái khởi động cuộc tranh đấu cho người tù lương tâm tiên khởi Tadeo Nguyễn Văn Lý...

Thưa ông Nguyễn Quang Ánh,

Toà Soạn cho đăng “Tâm sự” của Ông ngay đầu Hộp Thư Độc Giả theo lời yêu cầu của Ông. Những ưu tư, lo lắng và chia sẻ của Ông thiết nghĩ cũng là của mọi người quan tâm đến thời cuộc, đến các diễn biến đang diễn ra trên Quê hương Việt Nam. Hy vọng rằng qua báo viết NS. Diễn Đàn Giáo Dân và trang mạng điện tử toàn cầu diendangiaodan.com, những chia sẻ của Ông sẽ được các vị hữu trách trong và ngoài nước lưu tâm.

NHẮN TIN

■ Ông Đỗ Như Điện, CA

Toà soạn ghi nhận và sẽ điều chỉnh theo các ghi nhận của Ông.

■ Ông Nguyễn Ngọc Lập, PA

Hy vọng Ông đã nhận được cuốn Hành Trình Đức Tin. Xin Ông quảng bá đến những người đang tìm kiếm Thiên Chúa.

■ Ông Đinh A. Tuấn, MO

Đã nhận thư và đôi dòng báo tin của Ông

■ Ông Luke Le Sinh, MD

Thưa Toà Soạn,

Tôi xin lỗi đã lơ đễnh không

xem kỳ hạn báo đã đáo hạn năm 2014. Nay tôi gửi chi phiếu 100 đô để trả và mua thêm một năm báo 2015 cho người anh tôi là ... tại Honolulu theo địa chỉ ...

Thưa Ông Sinh,

Toà soạn chân thành cảm ơn Ông không chỉ tiếp tục đồng hành cùng Diễn Đàn Giáo Dân mà còn tham gia chiến dịch “Mỗi Độc Giả Giới Thiệu Thêm Độc Giả Mới” tại Tiểu Bang Hawaii. Nguyên xin Hồng Ân Chúa tuôn tràn trong mùa Vọng này.

■ Ông Lê Hinh, TX

Toà soạn đã nhận thư và sẽ cập nhật lệ phí

■ Ông Cao Khắc Tiệp, HI

Toà soạn đã nhận thư và chi phiếu

■ Bà Nguyễn Mai Ánh Tuyết, TN

Toà soạn đã nhận lệ phí

■ Ông Phạm Ngọc Quế, CA

Toà soạn đã nhận thư gia hạn báo của Ông

■ Ông Nguyễn Văn Tư, TX

Đã cập nhật địa chỉ mới cho Ông.

■ Ông Nguyễn Đức Vinh, CA

Chân thành cảm ơn Ông đã gửi tiền mua báo tặng cho một Độc Giả mới. Toà soạn sẽ gửi báo tháng này cho Ông Chi.

■ Bà Ngô Thị Đức, Canada

Hy vọng Bà đã nhận đủ sách theo yêu cầu.

■ Ông Lê Thiên Hoàng, AR

Đã gửi sách Hành Trình Đức Tin. Hy vọng Ông nhận được

■ Bà Hà Thị Thu, NE

Hai cuốn Hành Trình Đức Tin đã gửi đến Bà

■ Bà Phạm Thu Hương, CA

Cảm ơn Bà đã gửi bài Thơ. Toà Soạn sẽ chuyển đến BBT

■ Cô Nguyễn Samantha, MI

Cảm ơn cô đã gửi hai năm lệ phí

■ TRANDO, INC., CA

Toà soạn đã nhận Thư kèm chi phiếu.

■ Ông Lý Cựu Quận, OK

Toà Soạn sẽ chuyển bài Thơ của Ông đến BBT.

■ Ông Lê Văn Sâm, TX

Toà soạn đã nhận thư kèm lệ phí

■ Ông Nguyễn Đình, PA

Cảm ơn Ông vẫn tiếp tục đồng hành với Diễn Đàn.

■ Ông Lê Ngọc Cảnh, CA

Như đã thông báo trong số báo Giáng Sinh 157, Diễn Đàn theo thông lệ sẽ thực hiện số Xuân là số kép cho tháng 1 và 2 năm 2015 được phát hành vào hạ tuần tháng hai dương lịch. Hy vọng ông đã nhận được trước Tết Ất Mùi. Nếu có sự thất lạc xin ông liên lạc lại cho Tòa Soạn biết.

■ Bà Rosemarie Nguyễn, CA

Hy vọng bà đã nhận được số Xuân Ất Mùi chung cho tháng giêng và hai dương lịch.

CÁO LỖI

Trong số báo 158-159, vì sơ xuất kỹ thuật, bài “**Tâm tình đầu năm của BS Chủ Nhiệm**” ở trang 8, đoạn mở đầu đã được in hai lần. Chúng tôi xin thành thật cáo lỗi cùng độc giả. ■

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN CỜ CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC

1:30PM (giờ miền Tây HK) MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG.

CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ

WWW.DIENDANGIAODAN.US



VATICAN.

ĐTC Phanxicô gửi thư cho những người thánh hiến trong toàn thể Giáo Hội, kêu gọi kiểm điểm ơn gọi, dẫn thân canh tân đoàn sủng, tăng cường tinh hiệp thông, đi tới các khu ngoại ô của cuộc sống, quan tâm giúp đỡ những người nghèo.

Trên đây là một vài điểm trong lá thư thật dài ĐTC công bố hôm 28-11-2014 và gửi đến những người nam nữ thánh hiến, nhân dịp năm về đời sống thánh hiến, bắt đầu từ chúa nhật 30-11-2014, và kéo dài đến ngày 2-2 năm 2016, lễ Dâng Chúa vào Đền Thánh.

Thư của ĐTC gồm 3 phần: trước tiên về những mục tiêu của năm về đời sống thánh hiến, tiếp đến là những mong đợi của ĐTC nơi những người thánh hiến trong năm này, sau cùng là những chân trời của năm về đời sống thánh hiến.

Trong phần đầu, ĐTC nói đến 3 mục tiêu của năm này, đó là *nhìn lại quá khứ trong niềm biết ơn*: mỗi gia đình đoàn sủng hãy nhớ lại sự khởi đầu và phát triển của mình, để cảm tạ Thiên Chúa đã ban cho Giáo

THƯ ĐỨC THÁNH CHA

về

NĂM ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN

Hội bao nhiêu hồng ân. Năm này cũng là cơ hội để khiêm tốn xưng thú những dòn mỏng yếu đuối của mình và tín thác nơi Thiên Chúa là Tình Thương.

Mục tiêu thứ hai: năm về đời sống thánh hiến mời gọi sống hiện tại trong niềm hăng say, để cho mình được Tin Mừng của Chúa gọi hỏi, để Tin Mừng thực sự là cảm nạng cho đời sống thường nhật và những chọn lựa chúng ta được kêu gọi thực hiện, kiểm điểm sự trung thành đối với sứ mạng đã được ủy thác. ĐTC khẳng định rằng: "Sống hiện tại trong niềm hăng say đó nghĩa là trở thành những chuyên gia về hiệp thông, thành chứng nhân và là người kiến tạo dự án hiệp thông ấy."

Mục tiêu thứ ba là đón nhận tương lai với niềm hy vọng, mặc dù có đủ loại khó khăn. ĐTC khẳng định rằng niềm hy vọng ở đây không dựa trên những con số và những công việc, nhưng trên Đấng mà chúng ta tín thác (2 Tm 1,12) và đối với Chúa, không gì là không có thể. "Anh chị em đừng chiều theo cám dỗ của những con số và hiệu năng, và càng không nên cậy dựa vào sức riêng của mình".

Trong số những mong đợi ĐTC đề ra trong năm về đời sống thánh hiến, ngài mong muốn rằng *nơi nào có các tu sĩ thì nơi đó có*

niềm vui: "Chúng ta được kêu gọi cảm nghiệm và chứng tỏ rằng Thiên Chúa có thể làm cho tâm hồn chúng ta được sung mãn và làm cho chúng ta được hạnh phúc, chúng ta không cần tìm hạnh phúc ở nơi khác; ước gì tình huynh đệ chân thành trong cộng đoàn chúng ta nuôi dưỡng niềm vui của chúng ta".

Mong đợi thứ hai của ĐTC là ngài muốn *các tu sĩ thức tỉnh thế giới*, trở thành những ngôn sứ làm chứng về cách thức Chúa Giêsu đã sống trên trái đất này. Không bao giờ tu sĩ được từ bỏ sứ vụ ngôn sứ của mình.

Mong đợi thứ ba là *linh đạo hiệp thông* trở thành thực tại trong các cộng đoàn và những người thánh hiến đi hàng đầu trong việc đương đầu với thách đố biến Giáo Hội thành nhà và là trường hiệp thông. ĐTC viết:

"Tình hiệp thông được thực thi trước tiên giữa lòng các cộng đoàn dòng tu liên hệ. Về điểm này tôi mời gọi anh chị em hãy đọc lại những lời mà tôi thường lặp lại, đó là: những lời phê bình, nói hành nói xấu, ghen tị ghen tương, đổ kỵ, là những thái độ không có quyền được ở trong các nhà của chúng ta. Sau khi đặt tiền đề đó, con đường bác ái mở ra trước mắt chúng ta hầu như là vô biên, vì đây là vấn

đề theo đuổi sự đón tiếp và quan tâm đối với nhau, thực thi sự hiệp thông của cải vật chất và tinh thần, sửa lỗi cho nhau, tôn trọng những người yếu hơn.. ‘Sống chung với nhau thật là một khoa thần bí’.

Sau cùng, ĐTC kêu gọi mọi thành phần Giáo Hội, nhất là những người thánh hiến hãy *ra khỏi mình* để tới các vùng ngoại ô của cuộc sống, đáp ứng những mong đợi của thế giới. Ngài viết: “Có cả một nhân loại đang chờ đợi, những người đã mất hết mọi hy vọng, các gia đình gặp khó khăn, các trẻ em bị bỏ rơi, người trẻ bị chặn mất mọi tương lai, bệnh nhân, người già bị bỏ rơi, người giàu đầy dư của cải nhưng tâm hồn trống rỗng...”

- **Trong phần III** của lá thư, ĐTC ngỏ lời với các giáo dân liên kết với các tu sĩ trong đoàn sủng. Ngài cũng nhắc nhở rằng Năm về đời sống thánh hiến cũng có liên hệ tới toàn thể Giáo Hội, vì thế ngài mời gọi các tín hữu hãy ý thức về hồng ân là sự hiện diện của bao nhiêu người thánh hiến, những người thừa kế của các vị đại thánh. ĐTC không quên nhắc nhở các GM hãy nồng nhiệt và vui mừng

đón nhận đời sống thánh hiến trong giáo phận liên hệ như “một gia sản tinh thần góp phần vào thiện ích của toàn thể thân mình Chúa Kitô” (LG 43) (SD 28-11-2014)

Ân xá trong Năm về đời sống thánh hiến

Đồng thời với thư của ĐTC, Tòa Ân Giải tối cao đã công bố Sắc lệnh ký ngày 23-11-2014 ấn định những công việc cần thực thi để được hưởng ơn toàn xá ĐTC rộng ban trong Năm về đời sống thánh hiến.

A. Tại Roma, mỗi khi các tu sĩ và tín hữu tham dự các cuộc gặp gỡ quốc tế và các buổi cử hành được ấn định trong lịch trình do Bộ các dòng tu thiết lập, và dành một thời gian thích hợp để suy niệm, và kết thúc bằng kinh Lạy Cha, kinh Tin Kính, và kêu cầu khấn Đức Mẹ.

B. Tại tất cả các giáo phận, trong những ngày của giáo phận dành cho Đời sống thánh hiến và trong các buổi cử hành của giáo phận được đề ra cho Năm về đời sống thánh hiến, mỗi khi các tu sĩ và tín hữu kính viếng Nhà thờ chính tòa hoặc một nơi thánh khác

được chỉ định với sự đồng thuận của vị Bản quyền địa phương, hay trong một thánh đường tu viện hay nguyện đường của một Đan viện chiêm niệm, đọc Phụng vụ các giờ kinh công khai hoặc dành một khoảng thời gian thích hợp để suy niệm, và kết thúc với Kinh Lạy Cha, kinh Tin Kính và sốt sắng cầu khấn Đức Mẹ.

Các thành viên các Hội dòng đời sống thánh hiến vì bệnh tật hoặc vì lý do hệ trọng không thể viếng thăm các nơi thánh, cũng có thể được hưởng ơn toàn xá, nếu có lòng xa tránh tội lỗi và có ý hướng sớm thực thi các điều kiện thường lệ, kính viếng trong tinh thần với ước muốn sâu xa và dâng bệnh tật và những cơ cực của cuộc sống mình cho Thiên Chúa, nhờ Mẹ Maria, và thêm những kinh nguyện như nói trên.

Ân xá trên đây được ban với điều kiện thường lệ là xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý ĐTC.■

■ *G. Trần Đức Anh OP*

Ý CẦU NGUYỆN

1. Cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha
2. Trong mùa Chay Thánh: Kính dâng những hy sinh, bác ái và kinh nguyện lên Thiên Chúa, cầu cho những người bị cầm tù, áp bức, bóc lột, thiếu thốn và nạn nhân chiến tranh
3. Cầu cho Công Nghị các Hồng Y và Giám Mục toàn cầu đạt những kết quả theo Thánh ý Chúa
4. Trong năm Thánh Hiến: Cầu cho Cánh Đòng của Chúa có nhiều Thợ Gặt nhiệt thành, những Nam Nữ Tu Sĩ đến để phục vụ trong tinh thần yêu thương, khó nghèo.

LƯU Ý

LM Linh Hương NS. Diễn Đàn Giáo Dân đã quyết định, mỗi thứ bảy, LM Linh Hương dâng Thánh Lễ cầu nguyện cho các Ân nhân, Độc Giả và Cộng Tác Viên còn sống cũng như đã qua đời. Xin mọi người cùng Hiệp Thông cầu nguyện với LM Linh Hương. ■



VATICAN.

Chiều ngày 2-2-2015, Lễ Đức Mẹ Dâng Chúa Giêsu vào Đền Thánh và cũng là Ngày Thế giới về đời sống thánh hiến lần thứ 19, ĐTC đã chủ sự thánh lễ tại Đền thờ Thánh Phêrô. Ngài đề cao sự tuân phục tu luật như con đường để đạt tới sự khôn ngoan.

Đồng tế với ĐTC có ĐHY João Aviz de Braz, Tổng Trưởng Bộ các dòng tu, Đức TGM Tổng thư ký José Rodríguez Carballo, OFM, các chức sắc của Bộ này, một số các cha Bề trên Tổng quyền, và các LM dòng, trước sự hiện diện của hàng ngàn tu sĩ nam nữ và giáo dân.

Mở đầu buổi lễ có nghi thức làm phép nến và đi rước tiến lên bàn thờ, do 50 tu sĩ nam nữ, đại diện cho các hình thái khác nhau của đời sống Thánh Hiến, đảm trách.

Bài giảng của ĐTC

Trong bài giảng thánh lễ, ĐTC nhắc nhở những người thánh hiến hãy đạt tới sự khôn ngoan qua sự tuân phục và tuân giữ tu luật. Ngài nhận xét rằng: “Tin mừng của ngày lễ hôm nay 5 lần nhắc mạnh đến sự tuân phục của Mẹ Maria và Thánh Giuse đối với ‘Lề luật của Chúa’ (Xc Lc 2,22.23.24.27.39). Chúa Giêsu không đến để làm theo ý riêng, nhưng

Đức Thánh Cha và Đời Sống Thánh Hiến

■ *Lm. Trần Đức Anh OP*

là theo ý Chúa Cha, và đây là ‘luong thực’ của Ngài như chính Ngài đã nói (Xc Ga 4,34). Vì thế ai theo Chúa Giêsu thì cũng tiến bước trên con đường vâng phục, như bắt chước “sự hạ cố” của Chúa, hạ mình và đón nhận ý Chúa Cha làm ý mình, đến độ tự hủy và hạ nhục chính mình (Xc Pl 2,7-8). Đối với một tu sĩ, tiến bước chính là hạ mình trong việc phục vụ. Một hành trình giống như con đường của Chúa Giêsu, Đấng “không giữ cho mình đặc ân như Thiên Chúa” (Pl 2,6). Hạ mình trở nên đầy tớ để phục vụ”.

ĐTC nhận xét rằng con đường ấy có hình thức là tu luật, thẩm đượm đoàn sủng của vị sáng lập. Đối với mọi người, qui luật không thể thay thế được chính là Tin Mừng, là sự hạ mình của Chúa Kitô, nhưng Chúa Thánh Linh, trong tinh thần sáng tạo vô biên, cũng diễn tả điều ấy qua nhiều tu luật của đời sống thánh hiến, và tất cả các tu luật ấy đều nảy sinh từ sự bước theo Chúa Kitô, từ con đường hạ mình phục vụ”.

ĐTC xác quyết rằng qua “luật” ấy, những người thánh hiến có thể đạt được sự khôn ngoan, đây không phải là một khả năng trừu tượng, nhưng là công trình và là hồng ân của Chúa Thánh Linh, và dấu chỉ tỏ tường của điều này chính là niềm vui. Đúng vậy, niềm vui của tu sĩ là kết quả của con đường hạ mình như Chúa Giêsu.. Và khi chúng ta buồn sầu, thì chúng ta hãy tự hỏi xem chúng ta có đang sống chiều kích hạ mình hay không”.

ĐTC nhắc đến tấm gương của hai cụ già, Simeon và Anna, là những người ngoan ngoãn đối với Chúa Thánh Linh (Tin Mừng nhắc điều này 4 lần), được Chúa hướng dẫn và linh hoạt. Chúa đã cho họ sự khôn ngoan qua hành trình dài của cuộc sống trên con đường tuân phục lề luật, một sự tuân phục một đàng hạ nhục và hủy diệt, nhưng đàng khác đó là sự tuân phục giữ gìn và bảo đảm hy vọng, và giờ đây đây tính sáng tạo vì đầy Thánh Linh.. Áp dụng những điều trên đây vào thực trạng của các dòng tu, ĐTC nhắc đến sự thích ứng tu luật với thời đại và khẳng định rằng: “sự canh tân đích thực chính là một công trình của đức khôn ngoan, được hun đúc trong tinh thần ngoan ngoãn và vâng phục”.

“Tăng cường và đổi mới đời sống thánh hiến diễn ra qua lòng yêu mến nồng nhiệt hơn đối với tu luật, và qua khả năng chiêm ngưỡng và lắng nghe những người cao niên trong hội dòng. Như thế “kho tàng”, đoàn sủng của mỗi gia đình dòng tu được bảo tồn nhờ sự tuân phục và khôn ngoan. Và qua con đường ấy, chúng ta được gìn giữ, tránh được tình trạng sống đời thánh hiến của chúng ta một cách ‘tùy hứng’ và thiếu cụ thể, như thể đó là một thứ tri thức, biến thành một sự “chế nhạo” đời tu, trong đó người ta sống theo Chúa mà không từ bỏ, cầu nguyện mà không có sự gặp gỡ, sống huynh đệ không có hiệp thông, vâng phục mà không tin thác, bác ái không có chiều kích siêu việt”. (SD 2-2-2015) ■



TOÀN THỂ DÂN CHÚA TÍCH CỰC SỐNG NĂM ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN

■ Bài giảng của Lu Trần Minh Huy

Trong buổi lễ Liên tu sĩ Huế cử hành Ngày Quốc Tế Đời Sống Thánh Hiến, 2/2/2015 tại Nhà Thờ DCCT Huế

Kính thưa Quý Bề Trên, Quý Cha Giáo, Quý Chị Giáo, Quý Cha, Quý Thầy, Quý Chị và Toàn Thể Anh Chị Em sống đời thánh hiến.

Trước hết tôi xin cảm ơn Ban Đại Diện đã cho tôi được cùng Liên Tu Sĩ Huế cử hành Ngày Quốc Tế Đời Sống Thánh Hiến hôm nay. Ngày Quốc Tế Đời Sống Thánh Hiến đã được thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II thành lập và cử hành lần đầu tiên năm 1997, nhằm mục đích cảm tạ Chúa vì ơn gọi thánh hiến, đánh giá cao chứng tá sống ba lời khuyên Phúc âm, và là dịp để mọi người sống đời thánh hiến canh tân quyết tâm tận hiến cho Chúa. Ngày Quốc Tế Đời Sống Thánh Hiến năm nay đặc biệt hơn, vì diễn ra trong bối cảnh Năm Đời Sống Thánh Hiến do ĐTC Phanxicô thiết lập mà chúng ta đã long trọng khai mạc tại Nhà thờ Chính Tòa Phủ Cam ngày 13/12/2014 vừa qua. Xin Chúa chúc lành cho tất cả chúng ta.

Bài trình bày của tôi hôm nay có hai phần. Phần một giới thiệu tổng quát, phần hai đào sâu và quảng diễn các giáo huấn, cùng các tài liệu liên quan đến đời sống thánh hiến của chúng ta, đặc biệt Tông Thư của ĐTC Phanxicô gửi các người thánh hiến dịp Năm Đời Sống Thánh Hiến.

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT

Trước khi đào sâu và quảng diễn, tôi xin lược qua các điểm chính của Tông Thư để Anh Chị Em dễ nắm bắt. ĐTC nhắc lại số 110 Tông Huấn Đời Sống Thánh Hiến của thánh Giáo hoàng Gioan-Phaolô II để nói lên con đường đi tới hôm nay của chúng ta: “*Các con không chỉ có một lịch sử huy hoàng để nhớ lại*

và tương thuật, mà còn có một lịch sử oai hùng cần viết nên! Hãy nhìn về tương lai, nơi mà Chúa Thánh Linh đã dự định thực hiện cùng với các con những điều trọng đại hơn nữa”¹. Nội dung con đường Tông Thư mở ra cho chúng ta gồm ba điểm chính:

1. Ba Mục Tiêu của Năm Đời Sống Thánh Hiến

- Nhìn về quá khứ với niềm tri ân.
- Sống hiện tại cách say mê.
- Ôm ấp tương lai với niềm hy vọng.

2. Năm Mong Đợi cho Năm Đời Sống Thánh Hiến

- Luôn luôn thể hiện được niềm vui
- Sống tỉnh ngôn sứ để “đánh thức thế giới”
- Trở nên những “chuyên viên hiệp thông”
- Ra khỏi chính mình và đi về những vùng ngoại biên của cuộc đời
- Tự vấn về điều Thiên Chúa và nhân loại đang đòi hỏi.

3. Năm Chân Trời của Năm Đời Sống Thánh Hiến

- Các giáo dân chia sẻ lý tưởng, tinh thần và sứ vụ với người sống đời thánh hiến (các Dòng Ba hay các Hội Cury Tu sĩ của các Dòng Toàn thể Giáo Hội Công giáo.
- Những người tận hiến, những huynh đoàn và cộng đoàn thuộc các Giáo hội ngoài Công giáo. Những người tu trì trong tất cả các tôn giáo lớn.
- Đặc biệt các Giám Mục và các linh mục qua các ngài.

Qua nội dung Tông Thư, các giáo huấn và việc cử hành Năm Đời Sống Thánh Hiến này, chúng ta cảm nhận

1 Tông huấn Vita Consecrata, số 110.

được ba điều rất quan trọng, cần phải tỏ lòng biết ơn: đối với Chúa, đối với ĐTC và đối với các lãnh đạo Giáo Hội địa phương liên hệ.

1) Thứ nhất, ngoài tư cách là người kế vị thánh Phêrô lãnh đạo và củng cố đức tin của toàn thể Giáo Hội, ĐTC Phanxicô là một tu sĩ như chúng ta. Ngài đã kinh qua vai trò và trách nhiệm của một linh mục, Giám mục, Tổng Giám Mục, Hồng Y và tột đỉnh là Giáo Hoàng. Ngài đã hiểu rất rõ vai trò, sự hiện diện và đóng góp của giới tu sĩ trong đời sống và sứ mệnh của Giáo Hội với những cái được và cái mất, những thuận lợi và khó khăn, những niềm vui và nỗi buồn, những hạnh phúc và đau khổ, những thánh thiện và tội lụy, nên Ngài rất yêu thương, rất tin tưởng và kỳ vọng nhiều ở anh chị em tu sĩ chúng ta cho sứ mệnh của Giáo Hội. Ngài mong Năm Đời Sống Thánh Hiến là thời điểm đầy hồng ân giúp chúng ta biến đổi, tân Phúc Âm hóa bản thân và cộng đoàn, để đáp ứng kỳ vọng mà Giáo Hội và Thế giới đang mong đợi ở chúng ta.

2) Thứ hai là Năm Đời Sống Thánh Hiến tuy đặc biệt dành cho những người thánh hiến, nhưng không chỉ cho chúng ta, mà còn cho toàn thể Giáo Hội Công giáo (giáo dân, Giám Mục, Linh mục), toàn thể dân Kitô giáo (bao gồm những người tận hiến, những huynh đoàn và cộng đoàn thuộc các Giáo hội ngoài Công giáo), và cho toàn thể nhân loại qua những người tu trì trong tất cả các tôn giáo lớn. Đó cũng là Năm Chân Trời, năm đối tượng khác mà ĐTC Phanxicô muốn nói với. Như thế, chúng ta có thể nói rộng ra rằng toàn thể Dân Thiên Chúa phải cùng nhau và giúp nhau tích cực sống Năm Đời Sống Thánh Hiến này.

3) Ngoài ra, còn một điểm nổi bật của tình thương ĐTC dành cho công cuộc canh tân đời sống nội tâm thiêng liêng của chúng ta trong Năm Đời Sống Thánh Hiến này, là qua Tòa Ân Giải Tối Cao, ĐTC ban Ôn Toàn Xá với những điều kiện thông thường (xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý ĐTC) cho tất cả những ai có lòng ăn năn sám hối thật sự, khi đi viếng Nhà thờ Chính Toà hay một thánh đường giáo xứ, một nhà nguyện của tu viện hoặc đan viện. Đức TGM Phanxicô Xavie của chúng ta cũng rộng rãi chỉ định cho chúng ta nhiều địa điểm thuận tiện cho việc kính viếng để lãnh nhận ơn toàn xá. Thật an ủi là các Anh Chị Em Tu sĩ vì lý do đau ốm hay những lý do nghiêm trọng nào khác không thể đi viếng các nơi đã được chỉ định cũng có thể nhận được Ôn Toàn Xá, miễn là sạch tội và có ý thi

hành 3 điều kiện thông thường, viếng các nơi ấy trong tinh thần, đọc các kinh đã chỉ định, dâng bệnh tật và các đau khổ mình phải chịu lên Thiên Chúa là Đấng giàu lòng thương xót, qua Đức Trinh nữ Maria.

Ân xá này có thể nhường lại cho các linh hồn nơi luyện ngục. Đây là một việc bác ái cao độ và thiết thực cho những người đã khuất của chúng ta, vừa trong tương quan máu mủ huyết thống, vừa trong tương quan gia đình thiêng liêng của đời sống thánh hiến, trong đó có những người chúng ta phải mang ơn, cũng như những người chúng ta phải chịu trách nhiệm đền trả, do những thiếu sót hay gương mù gương xấu của chúng ta. Quả vậy, các linh hồn không thể làm chi thêm công phúc, nhưng cũng may mắn là họ không còn làm chi thêm tội, mà chỉ lo phải đền trả những gì đã làm khi còn sống và trông nhờ ở lời cầu nguyện cùng ơn phúc của chúng ta cho các ngài.

II. ĐÀO SÂU VÀ QUẢNG DIỄN TÔNG THƯ

III. Ba Mục Tiêu của Năm Đời Sống Thánh Hiến

Trong bài giảng lễ hôm kia², ĐTC Phanxicô nói về hai biểu kế của người Kitô hữu là *ký ức* và *hi vọng*: “*phải luôn giữ ký ức về cuộc gặp gỡ đầu tiên của mình với Chúa Kitô, cũng như niềm hy vọng nơi Ngài để tiến về phía trước với lòng can đảm của đức tin... Nhiều khi hi vọng đó chìm trong tăm tối, nhưng vẫn tin tưởng tiến tới bởi vì biết rằng khi tìm kiếm Chúa Giê-su, thì hi vọng đó không bao giờ khiến chúng ta thất vọng.*”

1. NHÌN VỀ QUÁ KHỨ VỚI NIỀM TRI ÂN

a) Tâm tình Tri ân

Đây là mục tiêu thứ nhất trong ba mục tiêu mà Tông Thư của ĐTC Phanxicô đã đề ra. Trước hết là tri ân Thiên Chúa đã nhờ Chúa Thánh Thần mà đi bước trước kêu gọi chúng ta theo sát Đức Kitô, để chuyển dịch Tin Mừng bằng chính cuộc sống của chúng ta, nhận ra các dấu chỉ thời đại và đáp ứng các nhu cầu của Giáo Hội. Từ đó, cộng đoàn Dòng chúng ta được tăng tiến và phát triển, lôi cuốn thêm nhiều phần tử sống trong những khung cảnh địa lý và văn hóa khác biệt, tạo ra những thể thức, những sáng kiến và những lối diễn tả mới về lòng bác ái tông đồ thể hiện đặc sủng của mình, tựa như hạt giống trở thành một cây lớn cành 2. Ngày 30/1/2015 tại Nhà nguyện thánh Matta.

là sum sê. Đây là dịp thuận lợi để mỗi gia đình đặc sủng nhớ lại cội nguồn và sự phát triển lịch sử của mình để tạ ơn Thiên Chúa là Đấng đã cống hiến cho Giáo Hội biết bao nhiêu hồng ân làm đẹp Giáo Hội và làm cho Giáo Hội được trang bị với bao nhiêu việc lành thánh thiện³.

Tiếp đến, chúng ta cảm ơn các bậc tiền bối, nhất là các đấng sáng lập Dòng. Mỗi gia đình đặc sủng của chúng ta hãy nhớ lại buổi khởi đầu và những chặng đường phát triển trải qua dòng lịch sử của mình. Thuật lại lịch sử của Dòng là điều cần thiết để duy trì căn tính cũng như để siết chặt mối hợp nhất gia đình và tăng thêm ý thức thuộc về Dòng cho các phần tử. Chúng ta đi lại con đường của các thế hệ quá khứ để nắm bắt được tia sáng gợi hứng, những lý tưởng, những dự phóng, những giá trị đã thúc đẩy vị sáng lập và các cộng đoàn tiên khởi, ý thức được cách thức mà tiền nhân đã sống đặc sủng, với những bước đột phá, những khó khăn đã phải đương đầu và vượt qua.

Khi nhìn lại quá khứ, chúng ta cũng có thể nhận ra những sự bất nhất do tính yếu đuối của con người, thậm chí có lúc quên mất những khía cạnh cốt yếu của đặc sủng. Nhưng tất cả các khía cạnh ấy đều là những giáo huấn và lời kêu gọi hoán cải. Không đào sâu và sống nền tảng thiêng liêng này là mất gốc - trệch đường - mất hướng, vì chưa được đâm rễ sâu vững chắc vào đặc sủng và linh đạo của Dòng, vốn là những yếu tố làm cho mình ngày càng gắn bó với Dòng, và Dòng ngày càng tăng trưởng đầy sức sống như hiện nay, và ước mong mai ngày còn nhiều hơn thế nữa. Chúa Giê-su đã rất coi trọng việc xây nhà trên móng đá vững chắc. Đời Sống Thánh Hiến đã trải qua một hành trình rất phong phú của việc canh tân, dù không thiếu các khó khăn và cực nhọc, cả ánh sáng và bóng tối, trong sự dẫn thân tuân theo những gì Công Đồng yêu cầu: trung thành với Chúa Kitô, với Giáo Hội, với đặc sủng riêng của mình và với con người thời nay⁴, để trở nên thời điểm của ơn thánh, được đánh dấu bởi sự hiện diện của Chúa Thánh Thần.

Trong tinh thần này, lòng biết ơn của chúng ta cũng hướng tới tổ tiên ông bà cha mẹ và gia đình huyết tộc đã sinh thành dưỡng dục chúng ta nên người, rồi quảng đại hiến dâng cho Chúa; cảm ơn Mẹ Hội Thánh và Mẹ Hội Dòng, qua các Bề trên hữu trách và các

3. X. Hiến chế tín lý về Giáo Hội, Ánh sáng muôn dân, số 12.

4. Xin xem Sắc Lệnh về Đời Thánh Hiến, số 2.

anh chị em, là gia đình thiêng liêng của chúng ta, đã đón nhận, chọn gọi và đào tạo chúng ta nên người và nên tu sĩ, với rất nhiều lo toan và hy sinh; cảm ơn tất cả mọi người đã, đang và sẽ tiếp tục cảm thông, thương yêu nâng đỡ chúng ta cho đến cuối cuộc đời trần thế; cảm ơn tất cả những ai vì vô tình hay hữu ý, kể cả các hoàn cảnh xã hội thăng trầm, đã gây nên những thử thách đau khổ, hầu nung đúc cho cuộc đời làm người, làm con Chúa và làm người tu sĩ của chúng ta được như ngày hôm nay.

Chính ĐTC Phanxicô đã nêu gương cho chúng ta. Ngài đã nói với các Bề Trên Tổng Quyền Dòng Nữ rằng “Tôi cảm ơn chị em về những gì chị em làm để đời sống thánh hiến luôn là một ánh sáng trên con đường của Giáo Hội... Giáo Hội biết ơn đối với công việc vốn không luôn dễ dàng của chị em. Giáo Hội sẽ là thế nào nếu không có chị em? Giáo Hội sẽ thiếu tính hiền mẫu, sự trù mẫn, lòng hiền lành và trực giác của người mẹ”⁵. Còn đối với các Bề Trên Tổng Quyền Dòng Nam thì Ngài nói “Cảm ơn anh em, tôi cảm ơn vì hành động đức tin mà anh em đã thể hiện... Xin cảm ơn vì những gì anh em đã làm, về tinh thần đức tin và lòng nhiệt tâm phục vụ. Cảm ơn vì chứng tá của anh em, vì những chứng nhân tử đạo vẫn tiếp tục được dâng hiến cho Giáo Hội, cũng như những tử hỏ cay đắng mà anh em phải chịu. Đây chính là con đường của Thập giá. Xin hết lòng cảm ơn anh em”⁶. ĐHY Tổng Trưởng Bộ Tu Sĩ, Joao Braz De Aviz, cũng lên tiếng “Chúng tôi mời gọi các Mục tử, các linh mục và giáo dân, hợp với lời cảm ơn của chúng tôi vì ân huệ Đời Sống Thánh Hiến ban cho thế giới và cho chính Giáo Hội”⁷.

b) Tâm tình xin lỗi

Tuy không đích thị dùng tới từ ngữ chính xác, nhưng một tâm tình tất yếu đi kèm theo tâm tình biết ơn này là tâm tình xin lỗi. ĐTC nói “Chớ gì Năm Đời Sống Thánh Hiến cũng là dịp để xưng thú sự yếu đuối riêng của mình, với tâm tình khiêm nhường và lòng tin thác nơi Thiên Chúa Tình Yêu, để sống đời sống này như một cảm nghiệm về tình yêu nhân từ thương xót của Chúa; đồng thời là một dịp để kêu lên cho thế giới biết sức mạnh, niềm hân hoan, chứng tá sự thánh thiện và sức sống của phần lớn những người được kêu gọi theo Đức

5. ZENIT-<http://xuanbichvietnam.net/trangchu/dien-tu-cua-duc-phanxico-cho-cac-nu-tu-nu-tu-la-mot-nguoi-me-chu-khong-phai-la-mot-co-gai-gia/>

6. CNS 3-1-2014 - <http://vietcatholic.org/News/Html/120037.htm>

7. Cuộc họp báo ngày 31-01-2014 trình bày NĂM CỦA ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN 2015.

Kitô trong đời sống thánh hiến”. Ngài còn nói mạnh mẽ hơn: “*Cuộc sống thật phức tạp, nó bao gồm cả ân sủng lẫn tội lỗi. Ai không phạm tội thì không phải là một con người. Chúng ta ai cũng mắc lỗi lầm và cần nhận ra sự yếu đuối của mình. Một tu sĩ nhận ra mình yếu đuối và là một tội nhân không làm mờ nhạt đi lời chứng rằng người ấy được mời gọi để cho đi, chính xác hơn người ấy còn làm mạnh mẽ thêm cho lời chứng; và điều này có ích cho mọi người*”. Thậm chí Ngài còn can đảm nêu ra 15 căn bệnh và cám dỗ của giáo triều, cũng là những căn bệnh và cám dỗ của mỗi Kitô hữu, mỗi giáo xứ, mỗi cộng đoàn, mỗi Dòng Tu, các phong trào Giáo Hội, trên bình diện cá nhân và cộng đoàn.

Đúng vậy, chúng ta cần xin lỗi Chúa vì chúng ta đã nhận lãnh bao nhiêu hồng ân của Chúa, ơn phần hồn ơn phần xác, nhất là ơn được chọn gọi làm môn đệ Chúa, mà có khi chúng ta đã không sử dụng hết và cho nên, lại có khi chúng ta còn có thể phá hư ơn Chúa nữa. Xin lỗi cha mẹ và gia đình huyết tộc vì có khi chúng ta đã không làm chi đền đáp được hoài bảo và công ơn, mà lời cầu nguyện có khi cũng còn thiếu sót hoặc lơ là, thậm chí còn làm cho các ngài buồn lòng vì những tiêu cực sai sót trong đời tu của chúng ta. Xin lỗi mọi người thân yêu trong gia đình thiêng liêng, là Mẹ Hội Dòng, Bề Trên và Anh Chị Em về những thiếu sót trong bốn phận, dèm pha nói xấu, ghen tương đố kỵ trong ứng xử, có khi chúng ta đã trở nên thánh giá nặng hơn bất người khác phải vác, nhất là trong việc nêu gương sống cao độ ba lời khuyên Phúc Âm vâng lời, khó nghèo và khiết tịnh. Xin lỗi tất cả những ai mà chúng ta đã không làm gương sáng, lại có khi còn gây gương mù gương xấu. Xin lỗi tất cả những ai mà bản thân chúng ta vì yếu đuối hoặc vì tính tình hay thiếu hiểu biết và khả năng nên đã lỗi bác ái cảm thông và công bằng, khiến họ phải mắc lỗi hay phải đau khổ, có khi mất cả ơn gọi, vì linh mục và tu sĩ không lên thiên đàng hay xuống hỏa ngục một mình, mà còn kéo theo nhiều người khác nữa.

2. SỐNG HIỆN TẠI CÁCH SAY MÊ

Trong sứ điệp cho lễ khai mạc Năm Đời Sống Thánh Hiến, ĐTC Phanxicô đưa ra ba từ mấu chốt là vui tươi, can đảm và hiệp thông: “*Vui tươi để cho thấy sự theo Chúa và thực hành Tin Mừng của Người tràn ngập tâm hồn. Can đảm trong việc yêu mến Chúa và gửi gắm nơi Ngài tất cả niềm tin tưởng của mình, giống*

như các Đấng sáng lập Dòng đã làm. Hiệp thông trước hết phải được bén rễ trong mối tương quan giữa cá nhân với Thiên Chúa để trở nên những người xây dựng tình huynh đệ qua việc thực hành tình bác ái tương trợ phát xuất từ Tin Mừng đối với người nghèo khó”⁸.

Đối với ĐTC, sống đời sống hiện tại cách say mê là sống Phúc Âm như các vị sáng lập Dòng đã sống: Chúa Kitô là lý tưởng, Phúc Âm là luật tuyệt đối, mọi luật khác chỉ là cách diễn tả và phương thế sống Phúc Âm, các lời khấn khiết tịnh, khó nghèo, vâng lời là biểu lộ tình yêu say mê của các ngài. Vậy chúng ta có để cho Phúc Âm cất vắn và Phúc Âm có là sách gối đầu giường, là điểm qui chiếu và chuẩn mực cho cuộc sống hằng ngày, cùng các chọn lựa của chúng ta không? Chỉ đọc và suy niệm Phúc Âm thôi không đủ, Chúa Giê-su đòi chúng ta phải thực hiện Phúc Âm, phải sống các lời của Ngài. Vậy Chúa Giê-su có thực sự là tình yêu trước hết, trên hết và sau hết của chúng ta không? Nếu được như vậy thì chúng ta mới hiểu được tình yêu là gì và mới thực sự yêu thương mọi người chúng ta gặp trên hành trình của mình, vì chúng ta có được trái tim của Chúa Giê-su.

Các vị sáng lập Dòng đã cảm nghiệm lòng cảm thương của Chúa Giê-su trước đám đông bơ vơ như chiên không người chăn, mà Ngài đã ban lời của Ngài, chữa lành các bệnh nhân, ban bánh cho họ ăn, ban cả chính mạng sống của Ngài. Và các vị sáng lập Dòng đã phục vụ nhân loại này với những cách thế rất khác nhau, như cầu bầu, rao giảng Phúc Âm, dạy giáo lý, giáo dục, săn sóc người nghèo, người bệnh. Lòng bác ái của các ngài là vô giới hạn và mở ra vô số con đường để mang hơi thở Phúc Âm vào các nền văn hóa và các môi trường xã hội đa dạng.

Còn chúng ta? Chúng ta có trung thành với sứ mệnh đã được trao phó cho chúng ta không? Các tác vụ, các hoạt động và sự hiện diện của chúng ta có đáp lại những đòi hỏi của Chúa Thánh Thần không? Chúng ta có theo sát các mục đích của sứ mệnh chúng ta trong xã hội và Giáo Hội không? Chúng ta phải thay đổi điều gì? Chúng ta có cùng ước vọng đam mê với dân chúng không? Chúng ta có gần gũi họ đến độ cùng chia sẻ các niềm vui các đau khổ của họ, thực sự hiểu được và có thể đáp ứng các nhu cầu của họ không? Sự đam mê này liên quan tới tình yêu thương, tình bạn chân thực, sự hiệp thông sâu xa làm nên vẻ đẹp cho đời sống của người khấn giữ các lời khuyên Phúc âm để bước theo thật gần hơn nữa với Chúa Kitô.

8. <http://vietcatholic.org/News/Html/133063.htm>.

Lòng quảng đại và tinh thần từ bỏ do Chúa Thánh Thần thúc đẩy của các vị sáng lập Dòng phải đánh động chúng ta, giúp chúng ta giữ sống động các đặc sủng, tiếp tục làm phong phú và thích nghi với thời đại, mà không đánh mất đặc tính nguyên tuyền của Dòng mình, hầu phục vụ Giáo Hội và xây dựng Nước Trời. Các ngài đã say mê sự hiệp nhất của nhóm 12 Tông đồ vẫy quanh Chúa Giê-su và sự hiệp thông của cộng đoàn tín hữu đầu tiên tại Giêrusalem, để rồi các ngài họa lại các mẫu Phúc Âm đó nơi cộng đoàn riêng của mình cho nó được sống động, là chỉ có một con tim, một linh hồn tràn ngập sự hiện diện của Chúa⁹.

Trong một xã hội có sự chống đối nhau, có sự khó chung sống giữa các nền văn hóa khác biệt, có sự bất bình đẳng và người yếu thế bị chèn ép, thì người thánh hiến được kêu gọi công hiến một gương mẫu cụ thể về đời sống cộng đoàn huynh đệ, nơi địa vị của mỗi người được nhìn nhận và ân huệ của mỗi người được chia sẻ, nhờ vậy mà chúng ta trở nên những con người của tình hiệp thông: can đảm hiện diện ở đâu có khác biệt và căng thẳng, để trở nên dấu chỉ đáng tin về sự hiện diện của Chúa Thánh Thần, Đấng đổ đầy sự đam mê vào các con tim khiến tất cả nên một¹⁰. Chúng ta hãy sống tính nhiệm hiệp của sự gặp gỡ, tức phải có khả năng cảm thấy và lắng nghe người khác, khả năng cùng đi tìm con đường, cùng đi tìm phương pháp, dõi theo ánh sáng mỗi liên hệ giữa Ba Ngôi Thiên Chúa, là mẫu gương của mọi mối tương quan giữa người với người.

3. ÔM ẤP TƯƠNG LAI VỚI NIỀM HY VỌNG

Trong cuộc họp báo trình bày Năm Đời Sống Thánh Hiến, ĐHY Tổng trưởng Bộ Tu sĩ nhắc lại rằng thời điểm hiện tại thật tế nhị, khó nhọc¹¹, và con khủng hoảng đụng chạm trọn vẹn đến đời sống thánh hiến chúng ta. Còn Tông Thư của ĐTC nói rằng trước những khó khăn đa dạng mà chúng ta phải đối mặt như sự giảm bớt ơn gọi, nhân sự trở nên già nua, vấn đề kinh tế đi theo khủng hoảng tài chính thế giới, các cách thức đó toàn cầu hóa, âm mưu của thuyết tương đối hóa, bị loại ra bên lề, bị đánh giá thấp... thì niềm hy vọng của chúng ta quả thật là kết quả của niềm tin vào Chúa của các lịch sử, Đấng đã bảo “Đừng sợ, vì Ta ở cùng con”¹².

9. xem Đức ái trọn hảo, số 15.

10. xem Ga 17, 21.

11. Tông huấn Đời Sống Thánh Hiến của thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, số 13.

12. Gr 1,8.

Niềm hy vọng của chúng ta không đặt nền tảng trên các con số hoặc công việc, nhưng dựa vào Chúa mà chúng ta tin thác, vì đối với Ngài “không gì là không thể”¹³. Niềm hy vọng đó không làm chúng ta thất vọng và sẽ giúp chúng ta tiếp tục viết ra một lịch sử vĩ đại trong tương lai, khi chúng ta hướng con mắt về Chúa Thánh Thần, Đấng thúc đẩy chúng ta và tiếp tục cùng chúng ta làm nên những điều cao cả. Chúng ta đừng để bị cám dỗ về con số và tính hiệu quả, và tệ hại hơn nữa là chỉ tin tưởng nơi sức riêng mình. Hãy cẩn mật canh chừng đi tìm các chân trời của cuộc sống. Đừng vào hòa với các ngôn sứ giả chỉ loan báo sự kết thúc hay sự vô nghĩa của đời sống thánh hiến trong thời đại chúng ta, song hãy mặc lấy Chúa Giê-su Kitô và mang lấy khí giới sự sáng¹⁴, lòng tinh thức và canh chừng¹⁵, biết chắc chắn rằng đời sống thánh hiến không bao giờ có thể biến mất, vì “*đời sống này được chính Chúa Giê-su muốn như một phần không thể lấy đi khỏi Giáo Hội của Ngài*”¹⁶. Hãy luôn tiếp tục hành trình với niềm tin thác nơi Chúa. Trong Ngài, không ai lấy đi được niềm hy vọng của chúng ta.

Hướng về các thế hệ tương lai, ĐTC nói: *Hỡi những người trẻ, các con là hiện tại, vì các con sống tích cực, công hiến một sự đóng góp quyết định và quảng đại bởi sự lựa chọn của các con trong Hội Dòng; đồng thời các con cũng là tương lai, vì sắp tới các con sẽ được mời gọi nắm giữ việc hướng dẫn linh hoạt, huấn luyện, phục vụ, và công tác truyền giáo. Các con sẽ đi đầu trong việc đối thoại với thế hệ các con. Trong tình hiệp thông huynh đệ, các con sẽ làm cho mình nên phong phú về kinh nghiệm và khôn ngoan, để tái đề nghị cho thế hệ này lý tưởng mà từ đầu họ đã biết, góp phần mở tung ra sự tươi mát và hăng say của các con, cùng nhau đưa ra các hình thức mới để sống Phúc Âm và các câu trả lời thích hợp cho việc chứng tá và loan báo Tin Mừng.*

Như thế, ngoài việc kể lại lịch sử vĩ đại đã có trong quá khứ, chúng ta còn được mời gọi viết ra một lịch sử không kém đẹp đẽ và lớn lao về tương lai¹⁷, tiếp tục việc canh tân mà Công Đồng Vaticanô II đã đề ra, đặc biệt qua Sắc Lệnh Đức Ái Trọn Hảo và Hiến Chế Tín Lý Ánh Sáng Muôn Dân, chương VI nói về đời sống thánh hiến, là những điểm quy chiếu bắt buộc phải hướng tới, làm

13. xem 2 Tm 1,12; Lc 1,37.

14. xem Rm 13,11-14.

15. ĐTC Biển Đức giảng lễ ngày 2/2/2013.

16. ĐGH Bênêđictô XVI nói với các Giám Mục Brazil, ngày 5-11-2010.

17. xem Tông huấn Đời Sống Thánh Hiến, số 110.

manh mẽ mỗi liên hệ với Chúa Kitô và đời sống huynh đệ trong cộng đoàn, trong sứ mệnh, đồng thời lưu tâm đến việc huấn luyện xứng hợp với các thách đố của thời đại, dõi theo kinh nghiệm của các Vị sáng lập cách can đảm và trung tín, nhưng cũng đầy năng động sáng tạo¹⁸. Bộ Tu Sĩ nhấn mạnh khâu huấn luyện, vì biết rằng việc huấn luyện giữ vai trò quan trọng trong hiện tại và tương lai của đời sống thánh hiến. Cần trân trọng giữ hài hòa một chuyên tiếp truyền thống giữa các thế hệ như cha ông chúng ta thường nói “*khôn đâu đến trẻ, khỏe đâu đến già hay bảy mươi học bảy mươi mốt*” và ĐTC lại bảo rằng nếu không có người già thì không có ký ức và kinh nghiệm khôn ngoan, còn nếu thiếu người trẻ thì thiếu sức sống đầy hy vọng hướng về tương lai. Nhiều người trong chúng ta rất dễ quên điều đó lắm, để rồi bị mất cân bằng và thiếu tính liên tục giữa cũ và mới!

Thật cảm động khi nhìn thấy hình ảnh và tấm gương mỗi liên hệ của ĐTC Phanxicô và ĐGH hưu trí Biển Đức XVI. Chính ĐTC Phanxicô chia sẻ: “*Chúng tôi gặp gỡ nhau luôn. Trước khi tôi lên đường đi Hàn quốc, tôi đã đến thăm ngài. Hai tuần trước đó, ngài đã gửi cho tôi một bản văn đặc biệt và hỏi ý kiến của tôi. Chúng tôi vốn liên hệ bình thường với nhau... Mỗi liên hệ của chúng tôi thực sự là mỗi liên hệ anh em. Tôi cũng đã nói rằng tôi cảm thấy như thể tôi có một người ông trong nhà bởi đức khôn ngoan của ngài. Ngài là một con người khôn ngoan, cảm nhận đáng tôi nghe ngài. Và ngài phấn khích tôi khi cần thiết nữa*”¹⁹.

Trong bối cảnh hướng về tương lai này, ĐTC Phanxicô cũng đã thông báo quyết định duyệt lại qui luật về tương quan giữa các Dòng Tu và Giám Mục địa phương để thăng tiến sự quý chuộng hơn đối với đoàn sủng của mỗi Dòng. Ngài nói: “*Văn kiện “Liên hệ hỗ tương”*”²⁰ *hỏi đó là hữu ích, nhưng nay đã lỗi thời rồi... Do kinh nghiệm, tôi biết những vấn đề có thể nảy sinh giữa một Giám Mục và các cộng đồng dòng tu... Tôi cũng biết rằng các Giám Mục không luôn luôn biết rõ những đoàn sủng và công việc của các tu sĩ... Cần phải duy trì sự đối thoại giữa Giám Mục và các tu sĩ, để các Giám Mục đừng coi các tu sĩ như những dụng cụ hữu ích chỉ vì thiếu hiểu biết về các đoàn sủng của các tu sĩ*”²¹. Với các linh mục triều thì tình trạng thiếu hiểu

18. Ibid, số 37.

19. ĐTC Phanxicô trả lời Phòng Vấn trên chuyến bay từ Nam Hàn về Rôma Thứ hai 18/8/2014.

20. do Bộ các Dòng tu ban hành ngày 14/5/1978.

21. ĐTC đã thông báo tại cuộc tiếp kiến 120 Bề Trên Tổng

biết và cảm thông lắm khi còn đáng lo ngại hơn nữa, như nhiều chị em đã nếm trải khi làm mục vụ giáo xứ. Điều đáng mừng là Đức Cha Tổng Thư Ký Bộ Tu sĩ cho biết theo chỉ thị của ĐTC, sự cộng tác chặt chẽ và khẩn thiết giữa Bộ Tu sĩ và Bộ Giám Mục đang có những bước tiến đầu tiên trong việc xét lại văn kiện *Các mối liên hệ hỗ tương giữa Giám Mục và các Tu Sĩ*.

Ngoài ra, ĐTC Phanxicô mở ra tầm nhìn tương lai còn triển vọng hơn nữa khi Ngài nói: “*Cha hài lòng vì biết rằng các Tu sĩ trẻ của các Hội Dòng khác nhau sẽ có nhiều dịp gặp nhau. Chớ gì cuộc gặp gỡ này trở nên thường xuyên để hiệp thông, nâng đỡ lẫn nhau và hiệp nhất với nhau*”. Quả thật các cuộc gặp gỡ như thế giúp tu sĩ các Dòng khác nhau trở nên hòa đồng, thân thiện và cộng tác với nhau dễ dàng hơn trong các công việc chung của Giáo phận và Giáo Hội. Phẩm chất của các tu sĩ cũng được nâng cao và thăng tiến hơn, nhờ vừa học được cái hay cái tốt của người vừa nỗ lực rèn luyện phát huy cái hay cái tốt và thanh danh của Dòng mình.

Tuy nhiên để đạt tới điều đó, các thành phần trẻ của Hội Dòng (Thanh Tuyển, Nhà Thờ, Nhà Tập) cần được huấn luyện chiều sâu của những nét độc đáo riêng biệt, cũng như thực hành đặc sủng và linh đạo của Dòng, hầu được đâm rễ sâu vững chắc vào đặc sủng và linh đạo của Dòng, vốn là những yếu tố làm nên căn tính cá biệt người tu sĩ của mỗi Hội Dòng, khiến họ càng gắn bó vững chắc với Dòng. Công việc này là bổn phận và trách nhiệm của mỗi Dòng, đặc biệt là của các Bề trên và những người phụ trách việc đào tạo ở trong Dòng. Người khác có thể dạy chuyên môn hơn và hay hơn, nhưng vẫn là chung chung của đời sống thánh hiến thôi, cách dạy bằng chính gương sống, bối cảnh và bầu khí của Dòng sẽ tác động mạnh và tích cực cho các thành viên của mình. Các ứng sinh và những thành phần còn non trẻ của Dòng có quyền đòi hỏi và chờ đợi, không những được học về đặc sủng và linh đạo của Dòng, mà còn được thấy gương sáng thúc đẩy từ các thành viên lớn tuổi khác trong việc thực hành sống đặc sủng và linh đạo của Dòng. Hy vọng chúng ta luôn quan tâm tầm quan trọng đó.

B. Năm Mong Đợi của Năm Đời Sống Thánh Hiến

1. LUÔN LUÔN THỂ HIỆN ĐƯỢC NIỀM VUI

Trong lời mở đầu Tông Thư, ĐTC đã nhấn mạnh tới Quyền Các Dòng Nam họp Đại Hội ở Rôma từ 27-29/11/2013 để thảo luận về việc giải quyết những thách đố đang đặt ra cho giới tu sĩ.

niềm vui: “Chúng ta cùng nhau tạ ơn Chúa Cha đã đổ tràn đầy con tim chúng ta Thánh Thần của Ngài, Đáng ban cho chúng ta niềm vui”. Phải, “ở đâu có các Tu Sĩ thì ở đó phải có niềm vui”, vì cảm nghiệm được Thiên Chúa làm đầy con tim mình khiến mình hạnh phúc khi sống tình huynh đệ cộng đoàn, và điều đó nuôi dưỡng niềm vui của tu sĩ. Việc dẫn thân phục vụ Giáo Hội, các gia đình, các người trẻ, các người già, các người nghèo cũng đem lại niềm vui cho tu sĩ. ĐTC mong đợi chúng ta đừng tỏ ra cho nhau khuôn mặt buồn sầu, không hài lòng, không thỏa mãn, dù chúng ta cũng có các khó khăn, những đêm tối tinh thần, những thất vọng, những bệnh tật, tuổi già sức yếu. Nếu trong hoàn cảnh này mà chúng ta học nhận ra được nơi bản thân mình và anh chị em chân dung của Chúa Kitô, Đáng vì yêu thương chúng ta mà không từ chối thập giá, thì chúng ta sẽ cảm nghiệm được niềm vui và niềm vui của chúng ta sẽ trọn vẹn.

Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng trích lại lời ĐGH Biển Đức XVI “*Hội Thánh phát triển không phải bằng việc chiêu dụ, nhưng bằng sức thu hút*”²². Đúng vậy, chính niềm vui và hạnh phúc của chúng ta sẽ lôi kéo các thanh thiếu niên nam nữ và làm cho đời sống thánh hiến được tăng triển, chứ không phải bằng những kế hoạch tranh đua tìm kiếm cổ vũ ơn gọi. Chúng ta nhớ lời nhận xét của lương dân về cộng đoàn tín hữu đầu tiên “xem kìa, họ thương yêu nhau là dường nào”, nhờ đó lương dân gia nhập Đạo làm Giáo Hội phát triển. Cũng thế, công việc tông đồ của chúng ta chỉ hữu hiệu nhờ đời sống tỏa chiếu niềm vui và hạnh phúc của chúng ta khi sống Phúc Âm và đi theo Chúa Giê-su, chứ không phải do các phương tiện mạnh mẽ và hiệu năng. Giá trị của Giáo Hội tự nên tăng là do sống Phúc Âm và làm chứng tá cho đức tin, thực sự là muối đất và ánh sáng trần gian. Giáo Hội được kêu gọi làm cho men Nước Chúa hiện diện trong xã hội, và Giáo Hội thực hiện được điều đó bằng chứng tá tình huynh đệ, sự liên đới và chia sẻ²³.

ĐTC Phanxicô đã liên hệ sự vui vẻ và sự thánh thiện: “*Chúng ta chưa bao giờ nghe nói có một ông thánh buồn hay một bà thánh có bộ mặt đờ đẫn ma! Tín hữu Kitô là người có tâm hồn chất chứa bình an vì họ biết để niềm vui của họ vào Chúa khi đi qua những lúc khó khăn trong cuộc đời. Có đức tin không có nghĩa là không gặp khó khăn, nhưng có đức tin là có sức mạnh để vượt lên khó khăn, biết rằng chúng ta không một mình*

trước các khó khăn này. Và đó là bình an của Chúa cho các con của Người”²⁴.

Đối với tu sĩ chúng ta, những con người đi tìm chính Chúa hơn là công việc của Chúa, thì niềm vui vừa là một khả thể vừa là một đòi hỏi cho sứ mệnh chứng tá. Quả thế, việc dẫn thân vì chính Chúa giúp chúng ta nhận biết Chúa là tuyệt đối và có qui chiếu tối hậu nơi Ngài, đến nỗi ngay cả giữa những cơn thử thách lớn lao và ngỡ vực của đêm tối đức tin, chúng ta cũng cảm nhận được Chúa Là Tất Cả. Xác tín này cổ vũ dẫn thân sống bền đỗ đời sống và sứ vụ ơn gọi trong mọi hoàn cảnh cuộc đời. Nó đem lại bình an và kích hoạt sức mạnh cần thiết để chúng ta sống vui tươi cuộc đời ơn gọi của mình, như ĐTC Phanxicô mong muốn các nữ tu phải thể hiện niềm vui và một diện mạo nhân bản xuất phát từ việc nhận biết Chúa Giê-su: “*Khi chị em bước vào cuộc hành trình suy niệm về Chúa Giê-su Kitô, cầu nguyện và sám hối với Ngài, lòng nhân bản của chị em phát triển. Làm thế nào để một nữ tu thể hiện lòng nhân bản của mình? Thông qua niềm vui, và ngày càng hân hoan hơn nữa! Tôi thật buồn khi nhìn thấy các nữ tu với khuôn mặt buồn rười rượi. Họ có thể mỉm cười, nhưng đó là một nụ cười giả tạo như những nụ cười của một tiếp viên hàng không. Không! Chị em hãy cho thấy nụ cười hân hoan đến từ niềm vui nội tâm nhé?*”²⁵.

Quả thế, một con tim đầy Thiên Chúa là một con tim hạnh phúc, chiếu tỏa và làm lan rộng niềm vui cho tất cả những người quanh mình, người ta sẽ nhận thấy ngay điều đó. Chính niềm vui ngời lên trong nụ cười và ánh mắt này biểu lộ việc chúng ta sống cao độ ba lời khấn Dòng của chúng ta, như ĐTC Phanxicô nhắc nhở: “*Đức khiết tịnh, nghèo khó, vâng lời trở thành một chứng tá vui vẻ của tình yêu Thiên Chúa trong cách chúng ta bám trụ vững vàng trên tảng đá của lòng thương xót... Chỉ khi nào chứng tá của chúng ta vui vẻ thì chúng ta mới lôi cuốn được giáo dân đến với Chúa Kitô; niềm vui này là ơn phúc được nuôi dưỡng bằng đời sống cầu nguyện, chiêm niệm Lời Chúa, cử hành các bí tích và sống đời sống huynh đệ cộng đoàn. Khi thiếu những chuyện này, thì lúc đó yếu đuối và khó khăn sẽ xuất hiện, làm đen tối niềm vui mà chúng ta đã từng biết một cách mật thiết ở buổi ban đầu con đường chúng ta đi*”²⁶.

24. Nói trong buổi Kinh Truyền Tin Chúa Nhật 14/12/2014.

25. <http://vietcatholic.org/News/Html/116431.htm>.

26. ĐTC Phanxicô nói khi gặp các tu sĩ trong cuộc thăm viếng mục vụ Hàn Quốc.

22. Tông Huấn Niềm Vui của Tin Mừng, cuối số 14.

23. ĐTC giảng Lễ Vọng Chúa Thánh Thần ngày 18 tháng 5 năm 2013.

2. SỐNG TÍNH NGÔN SỬ ĐỂ ĐÁNH THỨC THỂ GIỚI

Tính cách tận căn của Phúc Âm là đòi hỏi cho tất cả mọi người. Nhưng điều làm nên đặc tính của người thánh hiến là đặc tính ngôn sứ, như Chúa Giê-su đã sống trên trái đất này²⁷. Vị ngôn sứ nhận từ Thiên Chúa khả năng thấu hiểu và giải thích các biến cố lịch sử: như người tuân canh trong đêm tối biết lúc hừng đông xuất hiện²⁸. Ngôn sứ hiểu biết Thiên Chúa cũng như hiểu biết anh chị em mình, có khả năng phân định và tố cáo các sự dữ cùng các bất công, nhưng không phải trả lời cho ai khác ngoài Thiên Chúa; ngôn sứ sống tự do, vì chỉ quan tâm cái thuộc về Thiên Chúa, chứ không phải tư lợi nào khác. Ngôn sứ thường đứng về phía người nghèo, người cô thân cô thế, vì biết rằng Thiên Chúa đứng về phía mình.

Sứ vụ ngôn sứ bao gồm hai khía cạnh: Loan báo và sống tình yêu nồng cháy của Chúa Giê-su đối với Thiên Chúa, Nước Chúa, và dân chúng; đồng thời tố cáo thói giả hình, bất công, áp bức, ... dù phải trả giá đắt của thập giá và cái chết. Tuy sứ vụ ngôn sứ là một nhiệm vụ khó khăn và nguy hiểm, vì phải đóng vai chính sửa ở trong Giáo Hội cũng như ở ngoài Xã Hội, khi có quá nhiều áp bức bất công về xã hội, chính trị, kinh tế và tôn giáo cục đọan, nhưng trong mọi tình huống, đều phải theo nguyên tắc của thánh Phêrô: *“Các ông nghĩ thế nào cho phải lễ trước mặt Chúa, vâng lời các ông hay là vâng lời Chúa? Chúng tôi vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời con người”*²⁹.

Thật lắm khi chúng ta cảm thấy bị cám dỗ muốn bỏ trốn và thoái thác trách nhiệm như ngôn sứ Êlia và Giôna, vì thấy quá nặng nề, mệt mỏi, chán nản. Nhưng hãy biết rằng chúng ta không cô đơn, vì Chúa vẫn trấn an chúng ta như đã trấn an ông Giê-rêmia: *“Đừng sợ, Ta ở với con để che chở con”*³⁰. Chính trong tinh thần ấy mà ĐTC Phanxicô đã nói: *“Hãy đánh thức thế giới! Hãy trở nên những chứng tá của một lối cư xử, một lối hành động, một lối sống khác! Sống một lối sống khác biệt là điều có thể trong thế giới này. Chúng ta đang nói dưới viễn tượng cánh chung về các giá trị của Nước Trời đã nhập thể tại đây, trong thế giới này. Vấn đề ở đây là từ bỏ mọi sự mà bước theo thầy Giê-su bằng một cách thức đặc biệt, cách thức ngôn sứ. Đó chính là lời chúng mà tôi mong đợi nơi*

*anh chị em. Các Tu sĩ cần trở thành những người nam và nữ có thể đánh thức thế giới”*³¹.

Vì thế, chúng ta đừng dừng lại ở ranh giới phạm trần, mà phải biết tạo ra “các nơi chốn khác”, ở đó người ta sống lý luận của Phúc Âm, của ơn tận hiến, của tình huynh đệ, của việc đón nhận các khác biệt, của tình yêu hỗ trợ. Chúng ta phải làm cho những nơi mình đang sống và làm việc, cũng như những nơi mà đức ái và tính sáng tạo của đặc sủng làm nảy sinh, trở thành men bột Phúc Âm cho xã hội, có thể nói lên sự thật và quyền năng của lời Chúa. ĐTC coi sứ vụ ngôn sứ của Nước Trời là điều ưu tiên trong đời sống thánh hiến, nhưng phải là ngôn sứ thực sự, không được giả hình giả bộ. Ma quỷ sẽ cố gắng cám dỗ chúng ta tỏ ra giống ngôn sứ, chỉ đóng vai ngôn sứ mà thôi. Không, các tu sĩ phải là những người thấp sáng con đường đi vào tương lai. Nhưng có một điều quan trọng khác mà ĐTC nhắc chúng ta trong Sứ điệp Mùa Chay 2015 là chúng ta đừng nghĩ chúng ta là ngôn sứ đi đánh thức thế giới, hay đánh thức người khác, mà chúng ta còn cần thức tỉnh lương tâm chúng ta, khi nghe lại lời các ngôn sứ nữa, như Ca Dao Việt Nam thường nhắc *“Nói người hãy nghĩ đến ta, thử sờ lên gáy xem xa hay gần”*.

Kính thưa Anh Chị Em,

Vì thời gian không cho phép, tôi xin dừng lại ở đây. Anh Chị Em có thể đọc các bài tiếp theo của tôi đăng trên blog www.cvlctt.net của tôi và hai trang mạng Xuanbichvietnam.net, conggiaovietnam.net, rồi một số trang mạng khác cũng có chia sẻ về trang của họ. Anh Chị Em cũng có thể vào Google đánh tên của tôi Micae-Phaolô Trần Minh Huy và bấm tìm kiếm, Google sẽ cho các đường dẫn đến các bài viết và sách vở của tôi. Xin chân thành cảm ơn Anh Chị Em.

Và cũng nhân đây, xin cho phép tôi được mừng trước Năm Mới, Tuổi Mới các Bè Trên và tất cả Anh Chị Em. Xin Chúa ban cho chúng ta nhiều ơn mới. Cùng với ĐTC Phanxicô, chúng ta ký thác cuộc sống và sứ vụ chúng ta cho Đức Mẹ. Xin Chúa Thánh Thần tiếp tục cho đến kiện toàn viên mãn những gì Ngài đã thương khởi sự với chúng ta, cho chúng ta và qua chúng ta. Amen. ■

■ LM Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS

27. ĐTC đã nói với các Bè Trên Tổng Quyền ngày 29/11/2013.

28. xem Is 21, 11-12.

29. Cv 4,19; 5,29.

30. Gr 1,8.

31. ĐTC Phanxicô trả lời các Bè Trên Tổng Quyền Dòng Nam ngày 29/11/2013 tại Rôma.



LIÊN DÒNG NỮ GIÁO PHẬN XUÂN LỘC

CUỘC GẶP GỠ TÂN NIÊN 02/02/2015 MỪNG NĂM ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN

Ngày 21.11.2014,

ĐTC Phanxicô đã gửi Tông thư cho Giới Thánh Hiến nhân dịp NĂM ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN. Trong lá thư nói trên, ĐTC Phanxicô đã định cho Năm Thánh Hiến 3 mục đích:

1. Nhìn về Quá Khứ với lòng biết ơn
2. Sống Hiện Tại với lòng say mê
3. Nhìn về Tương Lai với tâm tình hy vọng

Tôi không trình bày hay tóm lược Tông thư của Đức Thánh Cha, nhưng lấy hứng từ đó để chia sẻ với quý Sơ đôi suy nghĩ của tôi về mẫu người tu sĩ cho Giáo Hội hôm nay.

1. Kinh nghiệm mục vụ

Trong những tháng hè vừa qua, tôi đi thăm các giáo xứ và ban phép Thêm Sức, hầu như mỗi ngày. Có 3 điều đánh động tâm trí:

- Giáo dân dự lễ hết sức sốt sắng; tôi thấy rõ nơi họ lòng yêu mến khát khao Chúa.

- Nhiều nơi vắng mặt giới trẻ và cũng nghe nói đến những tệ nạn nơi giới trẻ. Dĩ nhiên không phải tất cả những người trẻ vắng mặt là bỏ đạo cả, vì có người phải đi học xa hay đi làm, v.v. Nhưng “xa mặt thì cách lòng”, lâu ngày không gặp gỡ, tự nhiên sẽ lơ là và lạnh nhạt. Dù là lý do nào, sự kiện vắng bóng giới trẻ vẫn làm tôi băn khoăn và đặt ra vấn đề mục vụ.

- Anh chị em lương dân còn quá nhiều. Mặc dầu ở Xuân Lộc có

■ ĐGM Giuse Đinh Đức Đạo

một số giáo xứ hầu như toàn tòng công giáo, nhưng nếu tính tỷ lệ thì mới chỉ có 30% là công giáo. Mà Xuân Lộc là giáo phận có tỷ lệ người công giáo cao nhất nước! Nhưng vấn đề còn trầm trọng hơn vì số người ý thức về sự hiện diện của anh chị em lương dân và dần thân đem Chúa đến cho họ còn quá ít và do đó, anh chị em lương dân thực sự chưa biết người công giáo và Chúa của người công giáo là gì. Đôi khi có biết, nhưng chỉ biết cách méo mó.

Để có một ý niệm khái quát về tình trạng truyền giáo hôm nay, chúng ta có thể nhìn thoáng qua mấy con số thống kê dưới đây:

Thống kê các tôn giáo trên thế giới^[1]

Dân số	2000	giữa 2014	2025	2000 - 2025
Dân số toàn cầu	6.085.572.000	7.207.460.000	8.002.978.000	1.917.406.000
Dân số kitô	2.013.132.000	2.375.619.000	2.700.343.000	687.211.000
Dân số không kitô	4.072.440.000	4.507.117.000	5.302.635.000	1.230.195.000
Công giáo	1.052.924.000	1.219.952.000	1.332.968.000	280.044.000
Hồi giáo	1.226.046.000	1.660.729.000	1.966.759.000	740.713.000
Ấn giáo	798.610.000	1.000.193.000	1.116.730.000	318.120.000
Không tôn giáo	764.483.000	683.000.000	685.123.000	2.123.000
Phật giáo	366.625.000	513.593.000	561.948.000	195.323.000
Đạo truyền thống	241.554.000	250.672.000	260.625.000	19.071.000
Vô thần	145.375.000	136.553.000	130.320.000	-15.055.000
Tôn giáo mới	101.044.000	63.669.000	63.669.000	-37.375.000
Đạo Sikh [2]	20.484.000	25.511.000	29.217.000	8.733.000
Đạo thái giáo	14.035.000	14.064.000	15.000.000	965.000

Thống kê Giáo Hội Công Giáo hoàn cầu^[3]

DÂN SỐ THẾ GIỚI - TÍN HỮU CÔNG GIÁO

Châu lục	Dân số	Công giáo	Tỷ lệ
Châu Phi	1.039.476.000	193.667.000	18,63%
Châu Mỹ	938.332.000	592.310.000	63,12%
Châu Á	4.202.786.000	132.238.000	3,15 %
Châu Âu	715.729.000	285.746.000	39,92 %
Châu Đại Dương	36.987.000	9.630.000	26,06 %
Tổng Cộng	6.933.310.000	1.213.591.000	17,50%

Thống kê Giáo Hội Công Giáo Việt Nam^[4]

	GIÁO PHẬN	DIỆN TÍCH (Km ²)	DÂN SỐ	CÔNG GIÁO
1	Hà Nội	6.000.00	8.533.735	348.177
2	Lạng Sơn	18.359.10	1.767.308	5.661
3	Hải Phòng	9.079.10	5.150.000	134.846
4	Bắc Ninh	24.600.00	8.500.000	129.394
5	Hưng Hóa	54.000.00	7.000.000	235.000
6	Bùi Chu	1.350.00	1.193.104	391.104
7	Thái Bình	2.220.70	2.936.400	129.245
8	Phát Diệm	1.786.77	1.005.125	140.084
9	Thanh Hóa	11.133.40	3.405.000	142.554
10	Vinh	30.590.30	5.218.600	523.046
11	Huế	9.773.00	1.723.623	68.370
12	Đà Nẵng	11.664.00	2.386.700	68.301
13	Qui Nhơn	16.194.00	3.812.000	71.615
14	Kontum	25.240.00	1.775.200	300.649
15	Nha Trang	9.486.25	1.780.000	203.491
16	BMT	24.474.00	2.837.911	408.438
17	TP. HCM	2.093.70	7.395.078	683.988
18	Vĩnh Long	6.771.79	3.976.522	199.440

2. Nữ tu mang trong mình lòng thao thức của Chúa

Đứng trước hoàn cảnh này, tôi nghe văng vẳng bên tai lời Chúa nói với ngôn sứ Isaia : “Ta sẽ sai ai đây ? Ai sẽ đi cho chúng ta ? Tôi thưa : Dạ, con đây, xin sai con đi” (Is 6,8). Tôi còn nghe thấy tâm tư của Chúa trong sách Tin Mừng Thánh Mathêu : “Đức Giê-su đi khắp các thành thị, làng mạc giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền. Đức Giê-su thấy đám đông thì chạnh lòng thương. vì họ lấm than vất vưởng, như bầy chiên không người chăn dắt. Bấy giờ, Người nói với môn đệ rằng: Lúa chín đầy đồng, mà thợ gặt lại ít. Vậy anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về.” (Mt 9,35-38).

Và tôi tự hỏi: “Hôm nay Chúa cần loại Nữ tu nào?”

- Đức Cha Socrates Villegas, Chủ tịch HDGM Phi luật Tân: “Giáo hội không thiếu linh mục, chỉ thiếu linh mục nhiệt thành”. Chúng ta cũng có thể nói cách tương tự về giới nữ tu: “Giáo Hội

19	Cần Thơ	14,423.10	5,105,416	178,646
20	Mỹ Tho	9,262.00	5,288,630	126,860
21	Đà Lạt	9,764.80	1,325,000	368,487
22	Long Xuyên	10,256.00	4,300,000	250,000
23	Phú Cường	9,543.35	2,984,658	147,459
24	Xuân Lộc	5,964.00	3,175,800	921,489
25	Phan Thiết	7,282.50	1,244,941	175,849
26	Bà Rịa	1,988.65	1,427,024	254,302
Tổng cộng		314,941.41	95,247,775	6,606,495

không thiếu nữ tu, chỉ thiếu nữ tu nhiệt thành”. Cũng cần phân biệt hai loại nhiệt thành: nhiệt thành tình cảm và nhiệt thành đức tin.

- ĐTC Bênêdictô XVI: “Giáo hội không cần có nhiều linh mục, tu sĩ chung chung, nhưng cần những linh mục, tu sĩ hạnh phúc trong ơn gọi của mình”.

Nói theo lời của sách ngôn sứ Isaia và Tin Mừng Thánh Mathêu thì Nữ tu mà Chúa và Giáo hội cần là loại Nữ tu cảm được nỗi trăn trở của Chúa: “Đức Giê-su thấy đám đông thì chạnh lòng thương, vì họ làm than vất vưởng, như bầy chiên không người chăn dắt” và nghe được tiếng Chúa thì thào trong tai: “Ta sẽ sai ai đây? Ai sẽ đi cho chúng ta?”; “Lúa chín đầy đồng, mà thợ gặt lại ít. Vậy anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về.” và dám thưa như ngôn sứ Isaia: “Dạ, con đây, xin sai con đi” (Is 6,8).

Loại Nữ tu này hôm nay cũng không thiếu. Dưới đây là một tâm tình:

Hỡi con, con không cô đơn một mình Có Cha ở bên con,

Cha ở bên con.

Vì Cha cần có một nhân tính nói tiếp để kéo dài công trình Nhập

Thể và Cứu Độ của Cha.

Từ ngàn xưa Cha đã chọn con, Cha cần con.

Cha cần đôi bàn tay của con để tiếp tục chúc phúc,

Cha cần đôi môi của con để tiếp tục nói,

Cha cần thân xác của con để tiếp tục chịu đau khổ,

Cha cần trái tim của con để tiếp tục thương yêu,

Cha cần CON để tiếp tục cứu rỗi,

Hãy ở lại với Cha, hỡi con của Cha.

Này con đây, lạy Chúa!

Này thân xác con,

Này trái tim con,

Này linh hồn con.

Xin cho con được cao thượng đủ để nâng đỡ thế gian.

Xin cho con được mạnh đủ để vác được thế giới,

Xin cho con trong sạch đủ để ôm ấp thế gian mà không hề muốn giữ nó lại cho con.

Xin cho con được nên như một môi trường gặp gỡ, nhưng là một môi trường tạm thời; để con nên như con đường hướng đến với Chúa, chứ không phải là con đường cụt.

(Michel Quoist, Lời cầu)

Đây là Nữ tu biết mờ tầm nhìn của khối óc và con tim cả về chiều sâu, cả về chiều rộng.

Chiều sâu: nối nguồn với Chúa Giêsu, thấm nhuần tâm tư của Ngài: “Thấy đám đông thì chạnh lòng thương, vì họ làm than vất vưởng, như bầy chiên không người chăn dắt.” (Mt 9,36).

Chiều rộng: Nhìn ra tất cả Giáo Hội, ra khắp thế giới, Bao người làm than, vất vưởng; bao người chưa biết Chúa. Do đó, sẵn sàng đi bất cứ nơi nào, làm bất cứ gì Chúa muốn. Tôi nhớ lại hình ảnh các cha thừa sai trong cuốn “Dân làng hồ” mà nhiều người đã có và đã đọc. Các ngài bỏ quê hương xứ sở, bỏ cha, bỏ mẹ sang đất nước Việt Nam chúng ta với tất cả lòng nhiệt thành. Các ngài chỉ ngóng chờ lệnh của Đức Cha và hăm hở ra đi để đáp lại lời mời gọi của Chúa, Qua lệnh của Đức Cha, các ngài đã nghe thấy tiếng Chúa thôi thúc: ‘Ta sẽ sai ai đây? Ai sẽ đi cho chúng ta?’ Và các ngài đã thưa: ‘Dạ, con đây, xin hãy sai con đi.’

3. Tầm quan trọng thiết yếu của nội tâm

Để trở thành Nữ tu nhiệt thành, cô khả năng nghe được tiếng Chúa thì thâm bên tai, cần phải có một hành trình đi vào nội tâm để được biến đổi tận gốc rễ. Yếu tố định đoạt tất cả hoạt động tông đồ, truyền giáo là chính cái hồn của người làm việc tông đồ truyền giáo. Một dụ ngôn cho thấy là đời sống tâm linh không những cần mà còn là yếu tố căn bản.:

“Không phải bất cứ ai thưa với Thầy : ‘Lạy Chúa! lạy Chúa!’ là được vào Nước Trời cả đâu!

Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đáng nự trên trời, mới được vào mà thôi. Trong ngày ấy nhiều người sẽ thua với Thầy rằng: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa, nào chúng tôi đã chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri, nhân danh Chúa mà trừ quỷ, nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ đồ sao?’¹ Và bấy giờ Thầy sẽ tuyên bố với họ: ‘Ta không hề biết các ngươi; xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!’” (Mt 7,21-23)

Lòng của người tông đồ mới là cái mấu chốt. Lòng người tông đồ chi phối tư tưởng, lựa chọn hành động, phong cách của người tông đồ. Người ta có thể làm việc tốt với lòng không tốt nên việc tốt không những không xây đắp, mà còn làm hại người được phục vụ. Người ta có thể rộng rãi đến độ phân phát cho người nghèo tất cả của cải, gia sản, người ta có thể giỏi giang, biết nói mọi thứ tiếng của loài người và của các Thiên Thần, người ta cũng có thể hy sinh, lao mình vào lửa cho thiêu đốt thân xác, nhưng chẳng giúp ích gì cho ai, vì không có Đức Ái (x. 1 Cor 13,113). Người ta có thể nói tiên tri nhân danh Chúa, trừ quỷ nhân danh Chúa, làm phép lạ nhân danh Chúa nhưng rồi lại bị Chúa quở trách: “Ta chưa hề bao giờ biết ngươi. Xéo khỏi mắt Ta, quân làm điều gian ác” (Mt 7,21-23). Rõ ràng vấn đề ở đây là cái lòng, chứ không phải việc làm. Mấy việc họ làm là tốt hết, nhưng

lòng của họ không tốt.

Cha Fernando Sozzi, cha thừa sai người Ý, sau 50 năm truyền giáo tại Bangladesh đã chia sẻ: “Ngày nay người ta nói nhiều về các phương pháp mục vụ, và người ta tổ chức nhiều cuộc học hỏi. Các việc đó cũng là điều tốt. Nhưng phần tôi thì tôi không tin vào các phương pháp, nhưng vào tinh thần hướng dẫn các phương pháp. Bên Bengala, tôi đã thử tất cả: tôi huấn luyện các giáo lý viên, tôi đi thăm các cứ điểm truyền giáo trong nhiều tháng, tôi đánh guitar và gảy đàn mandoline, tôi tổ chức các hợp tác xã và ngân hàng tín dụng nông nghiệp, tôi dạy giáo lý cho từng cá nhân và cho các nhóm, tôi tổ chức làm kịch với ý nghĩa tôn giáo. Nói tóm lại, tôi đã thử tất cả các điều mới mẻ. Tuy nhiên, nếu muốn thành thực, tôi phải nói là tôi cảm thấy là nhà truyền giáo thực sự và có được các ơn trở lại và được dân chúng tín nhiệm, khi tôi cầu nguyện nhiều hơn. Chú trọng đến các phương pháp, cách thức mục vụ, đến thần học là điều hợp lý. Tuy nhiên, một điều không bao giờ được quên, đó là việc tông đồ không phải của chúng ta, nhưng Thánh Thần Chúa. Chỉ có Chúa Giêsu mới là Đáng cứu chuộc và giải thoát con người. Dân chúng, cả những người nghèo nhất, không cần chúng ta sự trợ giúp và công việc của chúng ta, nhưng họ cần Chúa Giêsu... Cần phải suy niệm

những điều này nhiều giờ trong kinh nguyện, nghiên gẫm đến độ có thể gặp được Chúa Giêsu trong tâm hồn và thấy vui sướng được gặp gỡ Ngài và sống say sưa hạnh phúc với Ngài.” (P. Gheddo, PIME una proposta per la missione, EMI, Bologna 1989, trg. 131).

Nhà văn người Hoa Kỳ, Ernest Hemingway, sau bao năm bôn ba tìm an bình cho lòng mình đã khám phá ra sự thật và nói lên điều đó qua lời khuyên của Mẹ giáo tập cho em tu sinh: “Này con, sự an bình con không thể tìm thấy trong Tu viện hay ngoài thế gian. Con phải tìm nó trong tâm hồn của con”. ■

^[1] International Bulletin of Missionary Research (David B. Barrett & Todd M. Johnson), January 2014 vol. 38 n. 1, p. 29.

^[2] Trong khi các tôn giáo khác, người ta dễ có một số ý niệm, ít là khái quát, đạo Sikh, ít người biết đến. Đạo Sikhs được sáng lập bởi Nanak (1469-1538) bên Ấn Độ trong bối cảnh của Ấn giáo và Hồi giáo. Giáo lý lấy chính yếu từ khuynh hướng Bakhti của Ấn giáo và thêm một ít của khuynh hướng huyền bí Sufi của Hồi Giáo. Tên Sikhs lấy từ chữ Sanskrit có nghĩa là môn đệ, tức là những môn đệ của Nanak.

^[3] Annuarium Statisticum Ecclesiae 31/12/2013.

^[4] Thống kê mới nhất do Văn Phòng HĐGM/VN cung cấp, phản ánh tình trạng năm 2012. số thống kê năm 2014 có thể khác nhiều, chẳng hạn số giao dân Xuân Lộc tính đến ngày 30/09/2014: 940.080 người.

LƯU Ý: Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.



Sứ điệp của Đức Thánh Cha nhân Ngày Quốc Tế Giới Trẻ lần thứ 30

VATICAN.

Hôm 17-2-2015, Phòng báo chí Tòa Thánh đã công bố Sứ điệp của ĐTC nhân Ngày Quốc Tế giới trẻ lần thứ 30 sẽ được cử hành ở cấp giáo phận vào chúa nhật Lễ Lá 29-3-2015 với chủ đề "Phúc cho ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được thấy Thiên Chúa" (Mt 5,8).

Trong sứ điệp, ĐTC nhắc đến hành trình 3 năm chuẩn bị cho Ngày Quốc Tế giới trẻ cấp hoàn vũ sẽ được cử hành tại Cracovia, Ba Lan, vào tháng 7 năm 2016. Trong tiến trình đó, các bạn trẻ được mời gọi suy tư về các Mối Phúc thật được Chúa Giêsu trình bày trong Bài giảng trên núi.

Cho Ngày Quốc tế Giới trẻ năm nay, ĐTC đặc biệt quảng diễn mối phúc: "Phúc cho ai có tâm hồn trong sạch vì họ sẽ được thấy Thiên Chúa". Ngài nhận định rằng "các bạn trẻ có ước muốn sâu xa, mong được một tình yêu chân thật, đẹp đẽ và cao cả. Bao nhiêu sức mạnh ở trong khả năng yêu và được yêu! Các bạn đừng để cho giá trị quý báu này bị biến thái, hủy hoại hoặc bị ô uế. Điều này xảy ra khi trong quan hệ của chúng ta có sự lợi dụng tha nhân vào những mục tiêu ích kỷ, đôi khi coi tha nhân như một đồ vật để thỏa mãn lạc thú mà

thôi. Con tim bị thương tổn và sâu muộn sau những kinh nghiệm tiêu cực như thế".

ĐTC viết: "Tôi xin các bạn đừng sợ tình yêu chân thực, tình yêu mà Chúa Giêsu và Thánh Phaolô đã dạy chúng ta.." (1 Cr 13,4-8). Khi mời gọi các bạn tái khám phá vẻ đẹp của ơn gọi con người sống tình yêu, tôi nhấn nhủ các bạn hãy nổi lên chống lại một xu hướng đang lan tràn tầm thường hóa tình yêu, nhất là khi người ta tìm cách thu hẹp tình yêu vào khía cạnh tính dục, loại bỏ mọi đặc tính thiết yếu của vẻ đẹp, sự hiệp thông, chung thủy và trách nhiệm".

Trong bối cảnh này, ĐTC mời gọi các bạn trẻ chống lại thứ văn hóa tạm thời, tương đối, trong đó nhiều người rao giảng rằng điều quan trọng là hưởng thụ ngay trong lúc này, và không bỏ công dẫn thân trọn đời, đưa ra những chọn lựa chung kết, mãi mãi, vì ta không biết ngày mai sẽ ra sao".

Cũng trong sứ điệp, ĐTC nhấn nhủ các bạn trẻ tìm cách "nhìn thấy Thiên Chúa", qua sự siêng năng tìm gặp Chúa trong kinh nguyện, chuyện vãn với Chúa như với người bạn thân nhất, tìm gặp

Chúa trong việc đọc và suy niệm Kinh Thánh. Ngài viết: "Các bạn hãy đọc mỗi ngày một đoạn Tin Mừng. Hãy để cho Lời Chúa nói với con tim các bạn, soi sáng bước đi của các bạn. Các bạn hãy khám phá thấy rằng chúng ta cũng có thể thấy Thiên Chúa nơi khuôn mặt của những người anh em, nhất là những người bị lãng quên nhất: những người nghèo, người đói khát, người nước ngoài, các bệnh nhân và những người bị cầm tù (Xc Mt 25,31-46).

ĐTC kết luận rằng "Cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa trong kinh nguyện, qua việc đọc Kinh Thánh và đời sống huynh đệ sẽ giúp các bạn biết Chúa và bản thân mình rõ hơn. Như đã xảy ra cho các môn đệ trên đường Emmaus (Xc Lc 24,13-35), tiếng Chúa Giêsu cũng làm cho con tim chúng ta nóng cháy và mắt các bạn sẽ mở ra để nhận ra sự hiện diện của Chúa trong đời sống chúng ta, và qua đó khám phá dự phóng tình thương mà Chúa dành cho cuộc sống chúng ta" (SD 17-2-2015) ▣

■ *G. Trần Đức Anh OP*

LỊCH SỬ MÙA CHAY THÁNH

■ *Lm Anton Nguyễn Văn Độ*



Ăn cá thay thịt

Từ thời bát tiết Xuân, Hạ, Thu, Đông, thay đổi tuần hoàn luân vòng chuyển đổi. Niên lịch phụng vụ của Giáo hội Công Giáo cũng có chu kỳ xoay vòng luân chuyển.

Mùa Vọng, Mùa Giáng Sinh qua đi, Mùa Thường niên tiếp nối, chúng ta chuẩn bị bước vào Mùa Chay Thánh, cao điểm là Đêm Vọng Phục Sinh. Vậy Mùa Chay có từ bao giờ, kéo dài bao lâu? Những việc chúng ta làm trong Mùa Chay có ý nghĩa thế nào? Mùa Chay đến rồi lại đi, chúng ta làm gì để Mùa Chay không trở nên nhàm chán và có ý nghĩa?

Vậy Mùa Chay có từ bao giờ, kéo dài bao lâu?

Vào những thế kỷ đầu Kitô giáo, để sống đạo và thực hành đạo, các kitô hữu tiên khởi đã quan sát những người chung quanh xem họ sống đạo và thực hành đạo thế nào, cụ thể như việc người Dothái giữ ngày Sabát, hay lên Đền thờ cầu nguyện. Tuy các kitô hữu tiên khởi họp nhau thành một cộng đoàn tế tự, cử hành phép rửa nhân danh Cha và Con và Thánh Thần theo một công thức tuyên xưng đức tin. Nhưng khi cử hành các ngày đại lễ như lễ Vượt Qua, lễ Năm Mươi, dù vẫn giữ nguyên những ngày lễ

của người Dothái nhưng lại mặc cho các ngày lễ ấy một ý nghĩa mới, chẳng hạn: khi cử hành, họ không chỉ nhắc lại các biến cố Cựu Ước, mà còn tưởng nhớ cuộc khổ nạn và phục sinh của Chúa Kitô, cũng như việc Chúa Thánh Thần hiện xuống trên các Tông đồ. Mãi đến thế kỷ thứ IV, trong Giáo hội mới nảy sinh những ý kiến khác nhau như: liệu có cử hành lễ Phục Sinh vào ngày lễ Vượt Qua của người Dothái không? Tại các Giáo đoàn thuộc Tiểu Á, họ vẫn giữ nghi lễ chiêm vượt qua. Riêng Giáo đoàn Antiokia lại ấn định lễ Phục Sinh vào ngày chúa nhật sau lễ Vượt Qua của người Dothái, trong khi đó, các kitô hữu tại Alexandria do các nhà chiêm tinh tính toán nên đã chuyển rời lễ Phục Sinh vào dịp phân xuân.

Cho dù có sự khác nhau về ngày cử hành các ngày lễ, nhưng lễ Phục Sinh vẫn là lễ chung của toàn thể cộng đoàn Kitô giáo, vì lễ Phục Sinh dựa trên nền tảng đức tin, trước lễ Phục Sinh, có một thời gian chuẩn bị tương đối dài gọi là Mùa Chay hay « 40 ngày », tưởng nhớ 40 Chúa Giêsu ở trong hoang địa 40 đêm ngày.

Việc thực hành Mùa Chay đã có từ thời thì đầu Kitô giáo, nhưng

trải qua những bước thăng trầm, mãi tới thế kỷ thứ II, thời thánh Irênê, giám mục thành Lyon, việc giữ chay ngắn hạn từ hai đến ba ngày, không ăn bất kỳ thức ăn nào mới được phổ biến. Sang kỷ thứ III tại Alexandria, người ta kéo dài việc ăn chay ra hết một tuần. Những dấu tích của Mùa Chay hay « 40 ngày » được tìm thấy ở thế kỷ thứ IV, trong lễ qui của Công Đồng Nicêa. Đây là thời gian chuẩn bị mừng lễ, nhưng ưu tiên vẫn là việc giúp các tân tòng chuẩn bị lãnh Phép Rửa Tội và Đêm Vọng Phục Sinh.

Cuối thế kỷ thứ IV, Giáo đoàn tại Giêrusalem bắt đầu giữ chay 40 ngày hay còn gọi là Mùa Chay 8 tuần, người ta ăn chay suốt thời gian này, trừ thứ Bảy và Chúa nhật. Sang thế kỷ thứ V, tại Aicập người ta cũng giữ chay, tiếp đến là xứ Gô-lơ, người ta ăn chay ngày thứ Bảy và thứ Sáu tuần trong Mùa Chay. Trong khi giữ chay, các kitô hữu chỉ ăn một bữa mỗi ngày, thức ăn gồm có bánh, rau và nước. Giữ nghiêm ngặt nhất là ngày Thứ Sáu và Thứ Bảy Tuần Thánh, người ta không ăn một chút thức ăn nào. Giờ ăn chay được qui định tùy theo sự khác nhau của mỗi giáo đoàn.

Vì mùa chay gồm 6 tuần không thể tương ứng với 40 ngày được. Nên sang thế kỷ thứ VII, người ta đã lùi về trước mùa chay mấy ngày, cụ thể như bắt đầu từ ngày thứ Tư cho đến ngày thứ Bảy tuần trước khi bước vào Mùa Chay, ngày mà hôm nay chúng ta gọi là Thứ Tư Lễ Tro, ngày ăn chay. Đồng thời, ba Chúa nhật trước Mùa chay, Chúa nhật bảy tuần, Chúa nhật sáu tuần và Chúa nhật năm tuần, là gồm tóm thời gian chuẩn bị mừng lễ Phục Sinh, cách lễ Phục Sinh chín tuần. Việc giữ chay ngày càng đòi hỏi nghiêm ngặt hơn, chẳng hạn như buộc chỉ ăn bữa tối. Nhưng đến thế kỷ thứ VIII, việc giữ chay được nói rộng ra, nghĩa là cho phép những người ốm đau bệnh tật được ăn chúng, bơ, sữa, cá và cả rượu nữa. Sang thế kỷ XII và XIII, bữa ăn ngày chay được ấn định là trước giờ trưa 3 giờ tức 9 chín giờ sáng, tiếp theo được ăn « bữa ăn nhẹ » vào buổi tối. Sang thế kỷ XVII việc ăn chay giảm dần và các nhà thần học cho phép được ăn cháo, sữa và cá nhỏ. Trong ngày chay, tại các hoàng gia, nhà bếp thi nhau trở tài làm ăn với những thực đơn sao cho dồi dào phong phú hơn ngày thường.

Từ năm 1949, Giáo hội Công giáo qui định việc giữ chay và kiêng thịt là ngày Thứ Tư lễ Tro và Thứ Sáu Tuần Thánh mà thôi. Lý do vì hai ngày đó là ngày tưởng nhớ sự chết : ngày thứ tư lễ Tro, linh mục chính thức làm phép tro được đốt từ những cành lá đã làm phép vào ngày Lễ Lá năm trước rồi vẽ hình thánh giá trên trán người nhận tro và nhắc lại rằng « *người là tro bụi, và người sẽ trở về tro bụi* », nhắc lại cái chết của mỗi người chúng ta, tiếp đến, ngày Thứ

Sáu Tuần Thánh, ngày tưởng niệm cái chết của Chúa Giêsu trên Thập giá.

Trong phụng vụ của Giáo hội Chính Thống, thời gian chuẩn bị bước vào Mùa Chay kéo dài năm tuần liền, mỗi tuần đọc một đoạn Tin Mừng riêng, với cách thức sám hối sâu xa. Tuần thứ bốn, được ấn định là ngày kiêng thịt và ăn chay trong toàn Giáo hội. Chúa nhật thứ năm được gọi là Chúa nhật Hòa giải, mỗi người hòa giải với người bên cạnh trước khi toàn thể cộng đoàn xin lỗi Chúa.

Cảm tưởng chung là một bầu không khí « vui và buồn ». Mỗi tín hữu, với sự hiểu biết có giới hạn và khác nhau về phụng vụ, nên khi bước vào nhà thờ với các kinh nguyện của Mùa Chay, mỗi người mỗi cảm tưởng khác nhau. Một phần vì những lời kinh tiếng hát mang đậm nét buồn, màu áo tím, những bài đọc dài hơn, đơn điệu hơn ngày thường, và hầu như không có nét vui tươi. Một nét đẹp nội tâm rực sáng, tựa như ánh sáng ban mai chiếu rọi từ thung lũng tối tăm lên tận đỉnh cao của núi đồi.

Niềm vui âm thầm, êm dịu và toàn bộ các bài Sách thánh trong Mùa Chay nghe thật đơn điệu cho thấy sự bình an đã dẫn đưa người ta tới những điệp ca hòa tấu Allêluia trong Đêm Vọng Phục Sinh.

Chúa nhật lễ Lá là thời gian không còn dành riêng cho việc tưởng niệm cuộc khổ nạn nữa, bước vào một Tuần Thánh, với những bài đọc nhắc lại những ngày sau hết của Chúa Kitô trên trần gian và sự Phục Sinh của Ngài.

Tại sao lại gọi là 40 ngày chay thánh ?

Từ « Mùa Chay » là một từ tương phản với từ gốc latin là « quadragesima » có nghĩa là 40. Trong Kinh thánh, con số 40 có ý diễn tả một khoảng thời gian chờ đợi, một quá trình, tượng trưng cho việc chuẩn bị gặp gỡ Thiên Chúa. Số 40 còn diễn tả hành trình trong sa mạc trên đường về Đất hứa của Dân Dothái kéo dài 40 năm. Ông Môi-Sen đã ở trên núi Chúa 40 ngày (Xh 24,18; 34,28). Những người trinh sát đã ở trong vùng đất 40 ngày (Ds 13, 25). Elia đã đi 40 ngày trước khi tới được hang ở đó Ngài được thị kiến (1V 19,8). Ninivê đã được cho 40 ngày để sám hối (Gn 3,4). Và quan trọng nhất là Chúa Giêsu được Chúa Thánh Thần thúc đẩy vào trong hoang địa 40 ngày để ăn chay cầu nguyện trước khi thi hành sứ vụ công khai (Mt 4,2).

Như vậy Mùa chay là mùa nhắc nhớ 40 năm hành trình trong sa mạc của dân Dothái, 40 ngày trong hoang địa của Chúa Giêsu. Con số 40 ngày, là thời gian đi vào hoang địa của cõi lòng, thỉnh lặng để chuẩn bị gặp gỡ Chúa. Đây là thời gian phụng vụ cao điểm thuận tiện thích hợp cho các Kitô-hữu noi gương Đức Kitô dùng 40 ngày để ăn năn đền tội và dần thân phục vụ anh chị em. Và bằng 40 ngày long trọng của Mùa Chay, mỗi người được liên kết mật thiết hơn với các Mầu Nhiệm của Chúa Giêsu, Đấng đang tiến đến cái chết và sự sống lại.

Mùa chay mang lại cho chúng ta điều gì?

Phần lớn người kitô hữu không thực hành việc ăn chay, nguyện ngắm, nên Mùa Chay không có ảnh hưởng tới đời sống của họ là

bao? Khi nói về Mùa Chay, người ta thường hiểu một cách không tích cực lắm. Đại đa số dân chúng cho rằng trong Mùa Chay việc kiên ăn, kiêng uống giữ chay chiếm vị trí hàng đầu.

Tuy nhiên điều đáng lưu ý là đại đa số người kitô hữu không thực hành đạo trong đời sống nhưng họ vẫn đến nhận tro vào Thứ Tư Lễ Tro. Đây là một nghi thức giàu tính biểu tượng, nó tác động đến tận đáy lòng con người, nhắc nhở người ta suy nghĩ về thân phận của mình khi nhận tro và mời gọi con người trở về với Chúa. Vì nhiều khi con người quên đi thân phận yếu hèn, mỏng giòn của mình, dẫn đến đau thương và đổ vỡ. Bị kịch cuộc đời con người đều từ đó mà ra. Con người phạm tội, tội cắt đứt sự hiệp thông giữa con người với Thiên Chúa, làm cho con người mất đi hạnh phúc, phải đau khổ và phải chết. Chuyện sa ngã của Nguyên tổ đã chứng minh điều đó. Lịch sử cứu độ của Dân Chúa, tội thì Chúa phạt, hối cải thì Chúa tha và cứu. Nên mỗi khi lâm vào hoàn cảnh bi đát đau thương hay thất vọng, Dân Chúa đều nhận ra rằng cần phải sám hối trở về giao hòa với Thiên Chúa để được chữa lành. Mùa Chay là mùa sám hối, chúng ta hãy ra sức làm những việc cần thiết để được giao hòa và hiệp thông với Chúa, hầu được Chúa ban ơn.

Trong đời sống người kitô hữu, nhiều khi lắng nghe lời Chúa xong, chúng ta đã có quyết tâm đi xưng tội, làm việc đền tội, nhưng rồi kết quả không mấy khả quan, thì Mùa Chay là cơ hội rất thuận lợi. Thư thánh Phaolô nói với chúng ta : « *Đây là lúc thuận tiện, đây là ngày cứu độ* » (2 Cr 6,2). Đây là thời gian khẩn trương trong năm phụng vụ, thời gian thuận tiện được ban cho chúng ta để đẩy mạnh quyết tâm hoán cải, tăng cường việc lắng nghe Lời Chúa, cầu nguyện, thống hối, mở rộng tâm hồn đón nhận thánh ý Chúa, thực hành khổ chế một cách quảng đại hơn, để đi tới và giúp đỡ tha nhân đang túng thiếu: đó là một hành trình tinh thần giúp chúng ta chuẩn bị sống Mầu Nhiệm Phục Sinh. Vậy chúng ta hãy tin tưởng điều đó và bước vào Mùa Chay Thánh. ■

KINH BUỒN MÙA CHAY

■ Lê Đình Bảng

Lạy Chúa, lòng con đang rối bời
Như thuyền giục gió sắp ra khơi
Ngoài kia, non bạc muôn trùng sóng
Khuất lấp bờ xa, xa cuốn trôi

Này, lúc lòng con muôn nát tan
Canh sâu, bếp lạnh, khói hương tàn
Phù hoa, thôi, những phù hoa ấy
Là mấy tro than, lửa hóa vàng

Từ thuở chông gai, va vấp đầu
Mơ hồ gỗ đá với vàng thau
Ngàn mai lớp lớp chênh chao ấy
Ơi những chiều phai cơn nắng mau

Chúa bảo con yêu lấy phận mình
Những là bão táp với lên đênh
Nhiều phen như ngã lòng trông cậy
Mỗi bước đi, mỗi bước gập ghềnh

Hỏi Chúa còn yêu con nữa không
Mà sao trống vắng ở trong lòng
Mà sao ra bốn bề lau lách
Xao xác về khuya trên bến sông

Lạy Chúa, đừng bỏ con rớt rơi
Bên kia tầng tháp cổ ma hời
Lạnh tanh giữa một rừng gươm giáo
Chợt ánh sao băng xa cuối trời

Chúa biết linh hồn con khát khao
Sông khô, hồ cạn đợi mưa rào
Lặng thầm trong cõi phiêu linh ấy
Xin chấp tay sám hối, nguyện cầu.■

Viết Từ CANADA

Mặc Giao



TRANH CHẤP TRONG ĐẢNG CỘNG SẢN CÓ ẢNH HƯỞNG GÌ TỚI TÌNH HÌNH ĐẤT NƯỚC?

Ông Nguyễn Bá Thanh trút hơi thở cuối cùng lúc 13 giờ ngày 13-2-2015 tại nhà riêng ở Đà Nẵng, kết thúc một cuộc đời ngang dọc, nhưng để lại biết bao hệ lụy, nghi vấn và còn khoét sâu hố chia rẽ trong đảng cộng sản VN. Sở dĩ vậy vì ai cũng biết Nguyễn Bá Thanh là người của Tổng Bí Thư đảng Nguyễn Phú Trọng, được Trọng gọi từ Đà Nẵng ra Hà Nội phong cho chức Trưởng Ban Nội Chính trung Ương đảng, kiêm Phó Trưởng Ban Chỉ Đạo trung ương chống tham nhũng (Trọng nắm chức Trưởng Ban). Trọng còn muốn đưa Thanh vào Bộ Chính Trị, cơ quan quyền lực cao nhất của đảng, nhưng không được Đại Hội Trung Ương đảng kỳ 10 (tháng 1-2015) chấp thuận. Điều này cho thấy Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng không nắm được đa số các đại biểu của trung ương. Có một thế lực chống đối. Thế lực đó do ai cầm đầu? Chuyện Nguyễn Bá Thanh không giản dị chỉ có thế. Trang điện báo Chân Dung Quyền Lực loan tin ông Thanh bị đầu độc bằng phóng xạ. Đang là người khỏe mạnh, năng nổ, bỗng bị ung thư, đưa sang Singapore

chữa không được, phải đưa sang Mỹ. Mỹ chữa cũng không được, đành đưa về Việt Nam chờ chết. Ai đầu độc Nguyễn Bá Thanh? Cũng Chân Dung Quyền Lực tiết lộ thủ phạm là Nguyễn Xuân Phúc, thành viên Bộ Chính Trị, Phó Thủ Tướng chính phủ, thêm chức Phó Trưởng Ban chỉ đạo Trung Ương chống



*Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Tấn Dũng, Trương Tấn Sang -
Đồng sàng dị mộng*

tham nhũng do Nguyễn Bá Thanh để trống khi Thanh ngã bệnh. Tại sao Phúc giết Thanh? Chưa ai đủ tin Phúc giết Thanh để loại bỏ một chướng ngại cho tham vọng chiếm ghế thủ tướng thay Dũng. Đặt câu

hỏi tại sao phải loại Thanh là đi vào cái mớ bong bong càng gỡ càng rối. Điều này chứng tỏ một cách rõ rệt là nội bộ đảng cộng sản VN đang tranh chấp gay gắt ở cấp thượng tầng trong việc bố trí nhân sự lãnh đạo để được hợp thức hóa trong đại hội đảng lần thứ XII, sẽ được tổ chức vào đầu năm 2016.

Chuyện các anh to đầu tranh nhau miếng ăn hay cái ghế vẫn thường xảy ra trong mỗi kỳ đại hội đảng. Nhân dân thờ ơ không thèm biết đến, vì anh nào lên cũng thế thôi, dân vẫn là nạn nhân. Lần này có hơi khác. Khác vì hai phe có vẻ quyết chí ăn thua đủ với nhau. Đã có máu đổ thịt rơi qua hai cái chết của Phạm Quý Ngọ, Nguyễn Bá Thanh và một người dựa cột chờ xử bản: Dương Chí Dũng (Vinalines). Khác vì hai phe nhắm hai con đường tương lai không giống nhau, ít ra là qua thái độ của họ trong lúc này. Vì vậy, chuyện thua thắng của mỗi phe có thể ảnh hưởng tới tình hình đất nước. Chúng ta xem xét sự kiện và thử đưa ra một số giả định để dò đoán tương lai.

Trong Đại Hội đảng lần thứ XI, phe Nguyễn Phú Trọng, Trương Tấn Sang quyết chí hạ Nguyễn Tấn Dũng và họ nghĩ họ đã nắm được đa số đại biểu dự Đại Hội. Chẳng ngờ Nguyễn Tấn Dũng đã vận động hữu hiệu hơn, chắc chắn nhờ có sẵn quyền và tiền trong tay để phân phát, nên phe Trọng,

Sang không thực hiện được ý định. Không một biện pháp chế tài nào nhắm vào Dũng được chấp thuận, và Dũng vẫn đủ hậu thuẫn để giữ ngôi vị thủ tướng. Nguyễn Phú Trọng không dám gọi rõ tên Nguyễn Tấn Dũng khi phê bình, mà chỉ gọi là đồng chí X. Từ đó Ba Dũng có thêm tên mới “Ba Êch”. Bề ngoài có vẻ hòa giải và giao tiếp bình thường. Nhưng bề trong, mỗi thủ vẫn âm ỷ, sự cạnh tranh vẫn ráo riết. Từ cuối năm 2014 qua đầu năm 2015, thời gian trung ương đảng nhóm họp bàn về nhân sự lãnh đạo để đại hội đảng năm 2016 biểu quyết, chiến tranh lạnh đã trở thành chiến tranh nóng với những bài viết nảy lửa trên trang điện báo Chân Dung Quyền Lực. Trang web này đã xuất hiện từ năm 2011 nhưng mỗi năm chỉ có vài bài. Năm 2011 có 3 bài. Năm 2012: 9 bài. Năm 2013: 10 bài. Nhưng chỉ mấy tháng cuối năm 2014 có tới 84 bài. Tháng 1-2015 có 29 bài. Nội dung những bài viết của Chân Dung Quyền Lực đều chỉ trích tham vọng quyền hành và lập trường theo Tàu của phe Nguyễn Phú Trọng, Trương Tấn Sang, Nguyễn Sinh Hùng, nhất là tố cáo sự tích lũy tài sản, làm ăn phi pháp bằng đường lối tham nhũng, lạm quyền của những người theo phe này và gia đình họ. Toàn thể Bộ Chính Trị, trừ Nguyễn Tấn Dũng, đều bị chỉ trích, bươi móc. Hai nhân vật mới được chọn vào Bộ Chính Trị, Nguyễn Thiện Nhân và Nguyễn Thị Kim Ngân, chưa bị vạch mặt chỉ tên vì còn mới và ai cũng biết hai người này thuộc phe Nguyễn Tấn Dũng, đã đánh bại các ứng cử viên của phe Trọng, Sang, trong đó có Nguyễn Bá Thanh.

Ngoài việc phê bình và tố giác

có kèm những hình ảnh và bằng chứng rõ ràng, Chân Dung Quyền Lực còn tiết lộ những tin tức mật không được phép công bố. Trước hết là tin Nguyễn Bá Thanh được đưa đi Mỹ chữa bệnh và được chở về Đà Nẵng sau khi hết thuốc chữa. Bên cạnh những tin tức, ngày giờ chính xác, trang web này còn có những tấm hình Nguyễn Bá Thanh điều trị tại bệnh viện ngoại quốc. Tiết lộ thứ nhì là kết quả cuộc bỏ phiếu tín nhiệm các nhân vật lãnh đạo tại Quốc Hội. Dù Quốc Hội này là một thứ bù nhìn do “đảng cử dân bầu”, dù là quốc hội có tiếng nhưng không có miếng vì được quyền biểu quyết chọn chủ tịch nước và thủ tướng, nhưng phải theo danh sách định sẵn của đảng cộng sản, việc bỏ phiếu tín nhiệm cũng là một trò chơi có tí phần son dân chủ như chính Chân Dung Quyền Lực ghi nhận: “*Sân chơi là đại hội đảng. Quốc hội là cái sân con cầu chừng khi cần*”. Vì thế số phiếu tín nhiệm cũng là thước đo uy tín của mỗi nhân vật lãnh đạo theo sự nhận định hay về hòa của các “đại diện” (dõm) của dân. Theo kết quả được tiết lộ thì Nguyễn Tấn Dũng dẫn đầu với 152 phiếu, Trương Tấn Sang về nhì với 149 phiếu, Nguyễn Phú Trọng tụt ở hạng 8 với 135 phiếu, và Nguyễn Sinh Hùng hạng 12 với 126 phiếu.

Công bố những tin tức mật một cách chính xác chứng tỏ Chân Dung Quyền Lực phải có nguồn thông tin cao cấp. Loan báo tin mật và đả kích các lãnh đạo chớp bu một cách công khai, với những hình ảnh trung dẫn tài sản phi pháp, cách sống trưởng giả và những liên hệ khả nghi của các lãnh đạo này, vậy mà trang mạng không bị tường lửa ngăn chặn, những người điều

hành không bị bắt và tụy tố ra tòa như những bloggers khác, Chân Dung Quyền Lực chắc chắn làm theo lệnh với sự bao che của một nhân vật có quyền hành bậc nhất trong đảng và chính phủ. Theo lý luận thông thường, khi Chân Dung Quyền Lực tấn công mọi người trừ một người, thì người được miễn trừ đó phải cùng phe với kẻ tấn công, nếu không nói chính người đó giật dây hay cho lệnh. Người ta càng tin điều này hơn khi Nguyễn Tấn Dũng lên tiếng bênh vực gián tiếp Chân Dung Quyền Lực ngày 15-1-2015: “*Phải đưa thông tin chính xác, kịp thời để định hướng. trên mạng ai nói gì thì nói*”. Những sự kiện trên đưa đến kết luận chính Nguyễn Tấn Dũng là chủ nhân của mạng Chân Dung Quyền Lực.

Tại sao Nguyễn Tấn Dũng phải làm như vậy? Đây không phải là chuyện trả thù cá nhân, nhưng là cả một màn bày binh bố trận để tự cứu mình bằng cách phải chiến thắng những kẻ nội thù cùng trong một đảng. Nếu nói mọi quyết định của đảng đều do từ Bộ Chính Trị thì phe Trọng, Sang có một đa số áp đảo trong cơ quan này, 13/3. Ba người của phe Dũng chỉ có Dũng và 2 người mới được bổ xung (Nguyễn Thiện Nhân, Nguyễn Thị Kim Ngân). Bộ Chính Trị còn tại nhiệm trên một năm, nếu muốn hành Dũng, Dũng không thể chống đỡ. Ngoài ra, Bộ Chính Trị còn có quyền gài đặt nhân sự cho khóa sau để đề nghị Đại Hội Trung Ương biểu quyết. Không biết phe đa số của Bộ Chính Trị đã quyết định ra sao mà Tô Huy Rứa, Trưởng Ban Tổ Chức Trung Ương, đã dám tuyên bố là mọi sự đã được sắp đặt êm đẹp cả rồi. Vì thế, Nguyễn Tấn Dũng phải phòng thân. Một là làm

tê liệt Bộ Chính Trị đương nhiệm bằng cách cho Chân Dung Quyền Lực tố cáo từng người về tội lạm quyền và tham nhũng, làm mất uy tín các nhân vật này, làm cho những kẻ muốn theo phe Trọng, Sang sợ bị mang lên điện báo với nhiều bí mật khác. Trong trường hợp đó, tương lai chính trị của họ kể như tàn. Hai là Dũng đòi mọi quyết định quan trọng phải đưa ra Hội Nghị Trung Ương đảng quyết định. Ở đó Dũng dễ vận động và mua chuộc. Bằng chứng, Dũng đã thoát bị kỷ luật mà phe Trọng, Sang, muốn áp đặt từ Đại Hội đảng kỳ trước, và trong Hội Nghị Trung Ương tháng 1 vừa qua, hai người của Dũng đã thắng trong việc bổ xung Bộ Chính Trị. Ba là Dũng phải làm sao cho Bộ Chính Trị kỳ tới phải gồm đa số là những người của Dũng, đặc biệt tổng bí thư phải là Dũng, thủ tướng phải là một đàn em của Dũng, không thể lại là Nguyễn Phú Trọng hay Phạm Quang Nghị, Phùng Quang Thanh, Tô Huy Rúa hay Nguyễn Xuân Phúc. Nếu Dũng không kiểm soát được quyền lực thì bản thân Dũng sẽ khốn đốn mà cả con cái, anh em Dũng cũng kéo nhau ra tòa và phải trả lại hết những tài sản kèch sù mà cha con, gia đình Dũng đã vun đắp trong nhiều năm qua. Dũng đã có quá nhiều kẻ thù nên bắt buộc phải có những hành động tự cứu.

Cũng liên quan tới việc hai phe dàn trận sát phạt nhau, Trung Tướng Công An Phạm Quý Ngọ đã là nạn nhân đầu tiên vì bị tiết lộ làm trung gian nhận tiền của Dương Chí Dũng. Biết nhiều chuyện mật khi bị phanh phui là phải chết để không còn nhân chứng. Sát thủ chính là người của phe mình. Nguyễn Bá Thanh thì được giao nhiệm vụ làm

thiên lôi cho Nguyễn Phú Trọng để diệt tham nhũng. Người bị nhắm trước tiên là Dương Chí Dũng, đã lãnh án tử. Người bị nhắm tiếp sẽ là Nguyễn Tấn Dũng. Nguyễn Bá Thanh khi mới nhậm chức đã hung hăng tuyên bố *“bắt hết, nhốt hết”*. Tay này dám nói, dám làm, trở thành mối đe dọa có thật. Là mối đe dọa cho “Ba Éch” là phải chết thôi. Đầu tiên Dũng ra lệnh cho thanh tra chính phủ lật lại hồ sơ đất đai ở Đà Nẵng trong thời Nguyễn Bá Thanh làm bí thư tại đây. Thanh Tra đã công bố kết luận là Đà Nẵng dưới thời Bí Thư Thanh đã vi phạm luật đất đai và làm thất thoát hàng ngàn tỷ đồng. Bước thứ hai là phải lấy mạng Nguyễn Bá Thanh. Chân Dung Quyền Lực đồ tội đầu độc Thanh cho Nguyễn Xuân Phúc. Điều này vô lý. Phúc và Thanh đều cùng phe Trọng. Có thể Phúc đã được sắp xếp để làm thủ tướng thay Dũng. Vì thế Chân Dung Quyền Lực tung tin Phúc giết Thanh là đánh một đập ba cú, vừa phá kế hoạch của Trọng, vừa bôi đen Phúc, vừa loại Thanh. Các lãnh tụ đảng chơi nhau sát ván chưa! Cuộc đụng độ lần này có vẻ cạn tàu ráo máng.

Chân Dung Quyền Lực đã được xử dụng như một vũ khí tối ưu để triệt hạ uy tín những đối thủ của Dũng, khiến những người này tê liệt vì bị tố đúng quá, bị dân khinh miệt. Dân đã quá chán và quá khú với những tham quan. Nay được đọc những tin động trời và những hình ảnh bằng chứng của tham nhũng, dân tới tập mở trang mạng, không bị một cản trở nào. Tính tới nửa đêm 15-2-2015, đã có 21.438.015 lần truy cập mạng này. Bài viết cuối cùng trên mạng đề ngày 29-1-2015. Từ đó tới nay

không có bài nào mới, “Sứ mạng” đã hoàn tất rồi sao?

Có thể là Chân Dung Quyền Lực đã tạm đóng xong vai trò. Những kẻ cần tiêu diệt đã bị tiêu diệt. Những kẻ cần làm mất uy tín đã mất uy tín. Thế đứng của “minh chủ” đã tương đối vững. Vì vậy Chân Dung Quyền Lực mới dám khẳng định: *“Tất cả những gì mà Nguyễn Tấn Dũng có được đến giờ này lại thuộc về công lao của tự thân ông. Đó là một quá trình đấu tranh và vươn lên không mệt mỏi, để cuối cùng phần lớn bộ máy nhân sự chính quyền các cấp, từ trung ương đến các địa phương, đều được đánh giá là vây cánh cho ông”*.

Phe Nguyễn Tấn Dũng có vẻ đang thắng thế trên mặt trận tranh giành quyền lực. Phe Trọng, Sang chưa chịu thua. Họ vẫn có ưu thế trong tay, đó là đa số trong Bộ Chính Trị để có thể sắp xếp nhân sự lãnh đạo. Ngày 27-1-2015, Tô Huy Rúa, Trưởng Ban Tổ Chức Trung Ương Đảng, đã họp hội nghị cán bộ viên chức để kiểm điểm công tác năm 2014 và triển khai công tác năm 2015. Trong dịp này, Tô Huy Rúa cho biết Hội Nghị Ban Chấp Hành Trung Ương kỳ thứ 10 đã thông qua danh sách gồm 290 ủy viên trung ương chính thức và dự khuyết cho Đại Hội đảng kỳ XII vào năm tới, và danh sách 22 ủy viên Bộ Chính Trị và ủy viên Ban Bí Thư cho Đại Hội biểu quyết. Như vậy là Bộ Chính Trị đương nhiệm đã quyết định hết. Quyết định về số và những người sẽ được vào Ban Chấp Hành Trung Ương đảng. Quyết định về số và những người được chọn vào Bộ Chính Trị và Ban Bí Thư. Tập đoàn lãnh đạo đương nhiệm đã sắp

đặt hết, Đại Hội đảng sẽ chỉ nhắm mắt biểu quyết để hợp thức hóa. Ông Bùi Tín tố cáo đây là một vi phạm nghiêm trọng chính Điều Lệ của đảng. Một sức mạnh khác của phe Trọng, Sang là dựa vào quyền lực của Trung Quốc, được Trung Quốc yểm trợ vì có lập trường thân phục Trung Quốc.

Dù đã san bằng nhiều chướng ngại vật, phe Nguyễn Tấn Dũng vẫn còn rất nhiều khó khăn trước mắt. Người ta dự đoán Nguyễn Tấn Dũng có thể thực hiện một trong hai giải pháp sau đây:

1/ Cương quyết không để phe Trọng, Sang nắm đa số trong Bộ Chính trị và dành luôn ghế thủ tướng cho phe mình. Trong trường hợp đó, Nguyễn Tấn Dũng phải giữ chức vụ Tổng Bí Thư và có thể kiêm luôn chức Chủ tịch Nước. Muốn thế, Dũng phải đánh bại danh sách nhân sự do Bộ Chính Trị đương nhiệm đưa ra và thay thế bằng danh sách của mình. Nguyễn Tấn Dũng nghĩ có thể làm được điều này nhờ đòn tố cáo, bôi bẩn, hạ uy tín, đe dọa tính mạng, khiến những người chống Dũng hay chưa theo Dũng phải thay đổi lập trường để khỏi trở thành nạn nhân của Dũng. Dũng đã nắm hết nhân sự và guồng máy chính quyền cũng như mọi phương tiện trong tay qua hai nhiệm kỳ làm thủ tướng. Vì thế Dũng có thể mua chuộc các đại biểu tham dự Đại Hội với những phần thưởng hiện tại và những hứa hẹn tương lai. Điều này Dũng đã làm trong Đại Hội Kỳ XI và đã chuyển bại thành thắng khi Đại Hội không biểu quyết biện pháp chế tài Dũng do phe Trọng, Sang đưa ra về tội tham nhũng, chọn chính sách và nhân sự sai lầm, lãng phí tài sản quốc gia trong các các

vụ Vinashines, Vinalines. Về sự hỗ trợ của Trung Quốc, Dũng có đủ khéo léo để khi cần sẽ tỏ ra là một đệ tử trung thành với đàn anh Đại Hán. Đàn anh nào cũng chỉ muốn ủng hộ kẻ mạnh. Không ai muốn ôm kẻ yếu. Trong trường hợp này, tình hình Việt Nam sẽ vẫn như cũ. Chỉ khác là độc tài tập thể có thể được thay thế bằng độc tài cá nhân.

2/ Giải pháp thứ nhì là một sự thỏa hiệp giữa hai phe vì không phe nào có thể thắng hoàn toàn. Trong trường hợp này, lý do đoàn kết để giữ đảng sẽ được đề cao, mỗi phe tạm chôn vùi những võ khí của mình, mọi tội sẽ được đại xá, chỉ vài con vật tế thần được xét xử để giữ tiếng cho đảng, những chỗ ngồi cao sẽ được phân chia đồng đều. Trời yên bể lặng trở lại, nhưng những cơn sóng ngầm không thể dứt, chỉ chờ cơ hội là lại nổi lên. Kết luận là tình trạng đất nước sẽ không có gì thay đổi. Mọi tệ trạng vẫn còn đó. Dân vẫn bị đối xử bất công. Tài nguyên đất nước vẫn bị rút ruột. Lãnh thổ, lãnh hải của tổ quốc vẫn bị đe dọa.

Tuy cả hai giải pháp trên đều không tạo nên một sự thay đổi lớn nào cho đất nước, nhưng có điều làm người quan tâm tới thời sự phải suy nghĩ, đó là những lời “tiền hô” của phe Nguyễn Tấn Dũng. Chính Chân Dung Quyền Lực ngày 14-12-2014 đã đăng một bài với tựa đề “**Nguyễn Tấn Dũng - Một hình ảnh độc tôn**”, trong đó có những đoạn:

“Con đường bằng phẳng nhất, diễn biến một cách hòa bình nhất vào những năm tới chỉ có thể là một một cuộc chuyển giao quyền lực êm ái, một cuộc cách mạng

nhưng mà không phải đổ máu...

“Ngã rẽ duy nhất trong cơ chế chuyển giao quyền lực không đổ máu và ít hao tiền tốn của chỉ còn là động thái thỏa hiệp với nhân dân - một thứ nhân dân giả hiệu nào đó do giới quan chức nặn ra, hoặc cùng lắm thì mới phải thảo luận về dân chủ với những người đối lập với chính quyền - nhưng lại được đa số xem là nhân dân đích thực.

“Cũng bởi thế, không khó để đoán ra cái đích mà Nguyễn Tấn Dũng đang nhắm tới trong tương lai không xa là một cuộc chuyển giao quyền lực, hay nói một cách khác là sự thay đổi vị trí quyền lực, từ vai trò thủ tướng sang vai trò của một người đứng đầu quốc gia trong điều kiện Hiến pháp được cách mạng hóa. Để có được kết quả ấy, một cá nhân có thể sẵn sàng hy sinh cả điều 4 Hiến pháp và sẵn sàng chối bỏ tư tưởng cộng sản... điều mà từ lâu họ đã không còn thuộc về nó, nhưng lại vẫn cần nó vào bất cứ hoàn cảnh nào cần phải bảo vệ quyền lực của mình”.

Chân Dung Quyền Lực rao hàng giùm cho Nguyễn Tấn Dũng sao đây? Rao cả một lộ trình và một kịch bản đổi vị trí lãnh đạo từ thủ tướng thành quốc trưởng hay tổng thống. Để thực hiện điều này, Nguyễn Tấn Dũng phải thực hiện được giải pháp 1 như đã nói ở trên, tức là phải nắm trọn quyền hành thì mới có thể đi những bước khai phá theo ý muốn. Những bước khai phá đó là hủy bỏ điều 4 Hiến pháp, từ bỏ chủ thuyết cộng sản, thảo luận với đối lập để tạo một thứ dân chủ bình phong. Như thế vừa tránh được một cuộc nổi dậy của nhân dân bất mãn, vừa cùng có

được ghé ngồi và bảo vệ vẹn toàn tài sản.

Người ta đưa bằng chứng về việc Nguyễn Tấn Dũng đã sửa soạn cho con đường này:

- Là lãnh tụ Việt Nam duy nhất lên tiếng chống đối Trung Quốc mỗi khi Trung Quốc vi phạm chủ quyền ở Biển Đông.

- Công khai đòi kiện Trung Quốc trước các cơ quan tài phán quốc tế, dù việc này không được thực hiện vì những lực cản từ Bộ Chính trị.

- Tuyên bố trong thông điệp đầu năm 2014: *“Dân chủ và nhà nước pháp quyền là cặp song sinh trong một thể chế chính trị hiện đại”*.

- Tuyên bố tại Đức ngày 15-10-2014: *“Chúng tôi tin rằng nhân quyền, tự do, dân chủ là xu hướng không thể đảo ngược và là đòi hỏi khách quan của xã hội loài người. Việt Nam không phải ngoại lệ, không đứng ngoài xu thế này”*.

- Là lãnh tụ cộng sản Việt Nam có khuynh hướng thân Mỹ và có thể đi với Mỹ, đang vận động ráo riết để Quốc Hội Mỹ chấp thuận cho Việt Nam gia nhập TTP và bán vũ khí sát thương cho Việt Nam.

Có người đã ví Nguyễn Tấn Dũng như một Thein Sein Việt Nam (Kông Kông trong bài viết ngày 3-2-15, danchimviet.info). Thein Sein từng là trùm tập đoàn quân phiệt Miến Điện, đã kèm kẹp cả một dân tộc dưới ách độc tài trong nhiều thập niên. Khi mở mắt ra thấy cần phải thay đổi đã cải cách chế độ theo chiều hướng dân chủ, Trả tự do cho các tù nhân chính trị, trong đó có lãnh tụ đối lập Aung San Suu Kyi, bầu cử lại quốc hội, cho đảng đối lập tham dự. Thein Sein từ vai trò chủ tịch hội đồng quân phiệt trở thành tổng thống Miến Điện. Dù nền dân chủ Miến Điện còn khập khễnh. Nhưng những bước đầu đã được thực hiện và có giá trị bất phản hồi.

Nguyễn Tấn Dũng có thể theo gót Thein Sein không? Chưa ai biết chắc, vì lực lượng bảo thủ quyết tâm trung thành với chủ thuyết Mác Lê ở Việt Nam vẫn còn đông đây, dù đã yếu xiu, chủ yếu chỉ là bảo vệ quyền và lợi đã thụ đắc. Phe chống Dũng bám vào Trung Quốc và tố cáo Dũng muốn nhảy thuyền đi với Mỹ. Điều này không đáng lo ngại vì nếu Dũng nắm được thực quyền, Dũng không dại gì trưng bảng theo Mỹ để chống Trung Quốc. Dũng sẽ có những động thái

hòa hoãn với Trung Quốc để tìm sự bình yên.

Vấn đề đặt ra là có thật Nguyễn Tấn Dũng muốn thay đổi chế độ? Chúng ta có thể tin là đồ tể dẫu dao có thể trở thành bồ tát không? Hay khi đã nắm thực quyền, Dũng lại trở thành một Putin Việt Nam với tư cách tổng thống muôn năm, bỏ tù và bỏ thuốc độc cho những người chống đối, kết thân với những tay tài phiệt làm ăn bất chánh dưới sự bảo vệ và ăn chia với những quan chức có quyền?

Điều quan trọng vẫn là sự thức tỉnh và tinh thần tranh đấu cho lẽ phải, công lý và nhân quyền của nhân dân Việt Nam. Phải hành động để thúc đẩy cơ hội thay đổi mau đến. Một khi cơ hội tới, phải biết nắm thời cơ và khai thác tối đa. Nếu ai thực tâm tôn trọng quyền dân và xây dựng dân chủ, chúng ta sẽ nỗ lực ủng hộ. Nếu ai chỉ dùng dân chủ như một bức bình phong để thực hiện tham vọng cá nhân, bảo vệ quyền hành và tài sản, nhân dân phải chống đối và không cho kẻ đó có cơ hội lừa dân rồi tiếp tục bóp cổ dân. Nói chung, nhân dân luôn là lực lượng duy nhất chống mọi hình thức độc tài, tự cứu lấy mình và bảo vệ quê hương. ■

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK)
MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG**

**CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

BÀI PHÁT BIỂU KHAI MẠC HỘI CHỢ TẾT

CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT TỰ DO VICTORIA MELBOURNE 21.02.2015

Kính thưa quý khách và
đồng bào thân mến,

Hôm nay, tôi xin được đại diện cho Giáo Hội Công Giáo và cách riêng là Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại Melbourne kính chúc đồng bào một Năm Mới an khang, thịnh vượng và một mùa Xuân đầy niềm tin yêu hy vọng khi chúng ta tranh đấu cho một tương lai tươi sáng cho con cháu, đặc biệt là cho một tương lai tươi sáng trên quê hương mến yêu.

Năm nay đánh dấu 40 năm ngày vết chân người Việt ty nạn và lưu vong trên khắp thế giới, một hiện tượng vô tiền khoáng hậu và bi thương trong lịch sử đất nước. Sau ngày cộng sản cưỡng chiếm miền Nam và đem ý thức hệ ngoại lai cai trị trên toàn đất nước, khiến hàng triệu người phải bỏ nước ra đi trong nhục nhằn, chết chóc và nước mắt. Hiện tượng người Việt phải bỏ nước ra đi không chấm dứt mà còn tiếp tục. Cái nỗi nhục quốc thể như vết thương chưa lành khi chúng ta phải chạy trốn cái gọi là thiên đàng cộng sản: chạy trốn bằng lao động hợp tác, bằng du học, bằng làm cô dâu người ngoại quốc và thậm chí bằng cả vượt biển ngay cả tới ngày hôm nay. Tôi chắc chắn rằng nếu thế giới tự do còn tiếp tục nhận người ty nạn Việt Nam như họ từng làm vào thập niên 70 và



*DC Vincent Nguyễn Văn Long
Giám Mục Phụ Tá Melbourne, Australia.*

80 thì làn sóng đó không bao giờ chấm dứt bao lâu còn chế độ độc đảng phi nhân trên quê hương mến yêu.

Làm sao ai mang trong mình dòng máu Lạc Hồng không thể không trở về với những nỗi nhục quốc thể và với hiện tình bi thương của đất nước. Hôm nay là ngày Lễ Hội thiêng liêng của dân tộc. Sự kiện chúng ta mừng Tết nói lên cái cội nguồn của mình, cái nét đặc thù và tinh túy của truyền thống cha ông để lại. Như thế, chúng ta không thể không có bản phận với tổ quốc

sinh linh. Chúng ta không thể không góp phần vào việc xây dựng một tương lai tươi sáng cho đất nước, xứng với công lao của tiền nhân.

Ở hải ngoại, chúng ta đã làm về vang giống nòi. Chúng ta đã hội nhập thành công trong nhiều lãnh vực sau những biến cố vượt biên hãi hùng. Từ những người đến đây bằng hai bàn tay trắng, chúng ta đã tạo cho mình một chỗ đứng trong xã hội đa văn hóa. Những nơi có đông người Việt định cư như Springvale này đã lớn mạnh và trở nên những trung tâm năng động và diêm son của nước Úc.

Người Việt tại Úc được biết đến như là một cộng đồng luôn tranh đấu cho nhân quyền, tự do, công lý và toàn vẹn lãnh thổ. Chúng ta chứng tỏ rằng, khác với các cộng đồng sắc tộc bạn, chúng ta không phải chỉ là những người tha phương cầu thực mà là những người ty nạn chính trị. Chúng ta không chỉ tìm miếng cơm manh áo mà tìm những giá trị nhân bản, cho chúng ta và cũng cho những người còn ở lại. Tôi thường nói với giáo dân Công Giáo là trên hết mọi thứ món quà chúng ta gửi về cho thân nhân ở quê nhà, anh chị em hãy tham dự vào tiến trình công lý hóa cho dân tộc. Đó mới

(xem tiếp trang 33)

Lượm Lặt Đó Đây



chứng nhân của 13 năm tù đầy của ngài đã được đề cao. Tháng 10 năm ngoái, Tòa Thánh Vatican đã bắt đầu thủ tục điều tra phong Thánh cho Ngài...

(Denver, Colo., Nov 12, 2010 / 06:30 am (CNA/EWTN News).-

Doctors said Joseph

Nguyen was dead. His heart rate was dropping beyond recovery, and all brain activity was gone. But while they wrote his death certificate, Joseph's parents were asking an old family friend for help: a Vietnamese cardinal who is being considered for beatification.

Joseph Nguyen has since re-enrolled in seminary. He's seen his own death certificate, now stamped "VOID." He has only two memories of the 32-day coma, which he says felt otherwise like a "great night's sleep."

During the weeks that he hovered between life and death in 2009, Joseph says he had two encounters with Cardinal Francois-Xavier Nguyen Van Thuan.

The revered Vietnamese Cardinal died in 2002. In 2007 he received a prominent mention in Pope Benedict XVI's encyclical "Spe Salvi," where the Holy Father cited his exemplary Christian witness during his 13 years as a political prisoner. His cause for beatification began in 2007 as well. In October 2010, the Vatican began its own inquiry into his possible sainthood...)

Ơn Lạ từ Cố HY Nguyễn Văn Thuận

Qua nguồn tin do đài bá âm EWTN loan tải, gần đây trên các trang mạng xã hội người ta đọc được nhiều chi tiết lạ lùng mà Đức Cố HY Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận đã làm cho chúng sinh Joseph Nguyễn tại Denver, Colorado.

Nguồn tin trên cho hay, các bác sĩ đã tuyên bố anh Joseph Nguyễn đã chết sau khi tim của anh ngừng đập và chấn đồ não hoàn toàn ngưng hoạt động. Nhưng trong khi họ đang viết giấy chứng tử thì gia đình của anh cất lời kính kêu cầu ĐHY Nguyễn Văn Thuận. Được biết cố ĐHY Nguyễn Văn Thuận là một tội tớ Chúa đang được cứu xét trong lịch trình phong thánh tại Roma.

Hiện anh Joseph Nguyễn đã trở lại chủng viện để tiếp tục chương trình học làm linh mục. Khi nhìn tờ giấy chứng tử của chính mình bây giờ đã đóng dấu "VOID" (Vô Hiệu), sau 32

ngày hôn mê, anh chỉ có thể kể lại hai biến cố trong khoảng thời gian dài mà anh mô tả như là một "Giấc ngủ tuyệt vời."

Thoi thóp trên giường bệnh giữa cái sống và cái chết kéo dài nhiều tuần lễ trong năm 2009, anh Joseph chỉ nhớ lại đã được gặp Đức Hồng Y Francois Xavier Nguyễn Văn Thuận hai lần. Vị Hồng Y đáng tôn kính người Việt Nam



này đã qua đời năm 2002. Năm 2007 Ngài được Đức Giáo Hoàng Benedict XVI nhắc nhở tới trong thông điệp "Spe Salvi" (Niềm Hy Vọng Cứu Rỗi), trong đó gương

Tưởng niệm cuộc chiến biên giới 1979

Hôm 17/02/2015, một số tờ báo mạng chính thức của Việt Nam đăng nhiều bài kỷ niệm chiến tranh biên giới Việt-Trung bắt đầu từ ngày 17/02/1979. Đây là một hành động hiếm hoi, bởi vì cho tới nay, chiến tranh biên giới 1979 vẫn là đề tài cấm kỵ và Hà Nội vẫn không tổ chức kỷ niệm cuộc chiến tranh này.

Trung Quốc xua quân xâm chiếm các tỉnh miền Bắc Việt Nam từ ngày 17/02/1979 sau khi quân đội CSVN đánh đuổi chế độ Khmer Đỏ ở Cam Bốt. Cuộc chiến tuy ngắn, nhưng rất đẫm máu, với hàng chục ngàn người bỏ mạng ở cả hai bên và kết thúc với việc quân Trung Quốc phải rút đi, cả Hà Nội và Bắc Kinh đều tuyên bố chiến thắng.

Cho tới nay, đề tài chiến tranh biên giới 1979 vẫn bị kiểm duyệt trên các mặt báo chính thức ở Việt Nam. Nhưng hôm Thứ Ba 17-02 vừa qua, trang mạng của tờ Lao Động, cơ quan ngôn luận của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, bắt đầu đăng một loạt bài của Đào Tuấn, sau khi tác giả gặp lại những nhân chứng đã từng trải qua những thời khắc ác liệt nhất của cuộc chiến tranh biên giới. Họ mô tả những hành động tàn phá, giết chóc của quân xâm lược Trung Quốc vào năm ấy.

Trang mạng Infonet của Bộ Thông tin và Truyền thông của chế độ Hà Nội cũng bắt đầu đăng loạt bài về chiến tranh biên giới 1979, với bài đầu tiên nói về tương quan lực lượng giữa Việt Nam và Trung Quốc khi cuộc chiến nổ ra. Trả lời RFI Việt ngữ, nhà văn – blogger

Phạm Việt Đào cho biết chính áp lực của công luận đã buộc phải nói nhiều hơn về chiến tranh biên giới Việt-Trung 1979. Tuy nhiên, về mặt chính thức, đảng và nhà nước CSVN vẫn tiếp tục thủ khẩu như bình trước biển cố quan trọng này.

Chung quanh cái chết “theo quy trình” của Nguyễn Bá Thanh

Nguyễn Bá Thanh, một nhân vật từng một thời làm mưa làm gió tại Đà Nẵng vừa chính thức được công bố là đã qua đời hôm Thứ Sáu 13-02. Được biết, trước ngày ông Thanh được các cơ quan truyền thông nhà nước cho hay là đã được một chuyên cơ chở từ bệnh viện của Hoa Kỳ ở bang Washington về nước hôm 09-01-2015, trang mạng Chân Dung Quyền Lực đã tung ra nhiều tấm hình cho thấy bệnh tình của nhân vật này đã bước vào giai đoạn cuối, đồng thời quy kết là đương sự bị đầu độc bằng chất phóng xạ. Có nhiều chỉ dấu cho thấy những bức hình này được chụp trong thời gian ông Thanh đang được điều trị tại Tân Gia Ba, trước khi chuyển qua Mỹ. Điều khiến dư luận trong và ngoài nước hoài nghi là ông Nguyễn Bá Thanh đã chết trước ngày về nước, vì trong suốt một tháng 4 ngày được báo chí lè phải đưa tin là đang được điều trị bằng dược thảo ở bệnh viện Đà Nẵng, nhưng tuyệt nhiên không hề có một tấm hình hoặc tiếng nói nào



ĐC Châu Ngọc Tri đốt nhang phúng điếu Nguyễn Bá Thanh, quên chuyện Côn Đảo

của đương sự được đưa ra công khai, mặc dù trong thời gian ấy có nhiều quan chức đảng và nhà nước tới thăm, sau đó lại tuyên bố là tình trạng sức khỏe của ông ta đã tiến triển khả quan.

Sau cái chết bất ngờ của Phạm Quý Ngọ năm ngoái tiếp theo những tiết lộ động trời của Dương Chí Dũng trước tòa án có thể liên lụy tới những nhân vật trong Bộ Chính Trị như tướng Trần Đại Quang, cũng như cái chết mờ ám của viên Cục trưởng Cục Đường Sắt ngay trong phòng làm việc của y gần đây, dư luận trong nước xếp loại sự ra đi của Nguyễn Bá Thanh nằm trong quy trình đã định trước của chế độ.

Báo Trung Quốc: Thủ tướng Việt Nam ‘nhắm’ ghế Tổng bí thư

Một tờ báo thuộc cơ quan Ngôn luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc vừa đăng bài bình luận cho rằng năm 2015 sẽ là năm căng thẳng chính trị ở Việt Nam trong

khí chuẩn bị cho Đại hội thứ 12 với việc bầu ban lãnh đạo chớp bu mới. Báo này cũng nhận định rằng: chiếc ghế Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam hiện đang là cái đích nhắm tới của Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng.

Trong bài viết hôm 25/1, tờ Hoàn cầu Thời báo nhận định: “Thủ tướng đương quyền của Việt Nam có lẽ đang nhắm tới vị trí hàng đầu của đảng cầm quyền. Trong nền chính trị chia rẽ ở Việt Nam, ông Dũng, một đại diện của phe thân Mỹ, có lẽ sẽ mạnh mẽ thay đổi chiến lược quốc gia và chính sách ngoại giao của Việt Nam để hợp tác nhiều hơn với Mỹ”. Tờ báo cũng cho rằng Hoa Kỳ đang âm mưu sử dụng chiến thuật cách mạng màu cổ lỗ tại Việt Nam nhằm biến Hà Nội “thành một con tốt giống như Philippines để không chế sự lớn mạnh của Trung Quốc”. Hoàn cầu Thời báo cho rằng 2015 sẽ là “một năm sống còn cho “cuộc chơi tay ba giữa Trung Quốc, Hoa Kỳ và Việt Nam”, và rằng trong năm nay, Trung Quốc “sẽ phải đối mặt với một tình thế còn căng thẳng hơn so

với năm 2014” từ Việt Nam.

Ông Dương Danh Dy, cựu tổng lãnh sự Việt Nam ở Quảng Châu, nói với VOA Việt Ngữ về tờ báo mà ông cho là phản ánh quan điểm của chính phủ Trung Quốc. Ông nói: “Tờ Hoàn cầu Thời báo, theo như họ tự giới thiệu, thì nó là tờ báo con của báo Nhân dân. Những tin gì mà nó không đăng được trên Nhân dân nhật báo thì nó đăng ở trên Hoàn cầu Thời báo. Ví dụ chẳng hạn trên tờ Nhân dân Nhật Báo thì nó không bao giờ phê phán, chửi bới Việt Nam cả, nhưng mà tờ Hoàn cầu Thời báo thì nó đăng. Nó chửi mình, công kích mình, chửi nê gì mình cả. Coi như phát biểu chính thức của Trung Quốc rồi đấy”.

Trong một bài viết hôm 26/1, tờ Giáo dục Việt Nam nói rằng “cơ quan ngôn luận của đảng Cộng sản Trung Quốc lại tung tin thất thiệt, kích động chia rẽ cố gắng tìm cách gây nhiễu loạn nội bộ Việt Nam”.

Tờ báo viết: “Chưa thấy Mỹ can thiệp vào nội bộ Việt Nam chỗ nào như Thời báo Hoàn Cầu tuyên

truyền, nhưng tờ báo này ‘thả bom gây rối dư luận’ nội bộ Việt Nam để phục vụ mưu đồ đen tối đã rõ như ban ngày”.

Trong một bài phân tích công bố mới đây, chuyên gia về tình hình Việt Nam Carl Thayer cũng đã nhắc tới những đồn đoán ở trong nước về việc ông Nguyễn Tấn Dũng “có tham vọng trở thành Tổng bí thư kế tiếp của Đảng Cộng sản Việt Nam”.

Bài bình luận của Hoàn cầu Thời báo được đăng tải đúng vào ngày diễn ra hội thảo quy mô nhân dịp kỷ niệm 20 năm quan hệ song phương Hoa Kỳ-Việt Nam. Một người tham gia buổi hội thảo này, Tiến sĩ Cù Chí Lợi, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Châu Mỹ, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, nói với VOA Việt Ngữ rằng xu hướng phát triển chung của quan hệ Việt Nam-Hoa Kỳ “tương đối rõ ràng và sáng sủa”. ■

Bài Phát Biểu...

(tiếp theo trang 30)

chính là món quà quý nhất. Còn độc tài đảng trị, còn thể chế không do dân, của dân và vì dân thì sẽ đất nước sẽ còn bế tắc, còn bất công, nghèo đói và lạc hậu.

Ở quốc nội, đồng bào trong nước cũng đang vươn mình lên để tranh đấu cho những quyền lợi bất khả xâm phạm và cho tương lai đất nước trước sự băng hoại xã hội và sự mất chủ quyền mà chế độ cộng

sản là thủ phạm. Các nhà tranh đấu cho nhân quyền, các phong trào dân chủ và đặc biệt là các bạn trẻ yêu nước đang ngày đêm miệt mài vạch trần những sai lầm và tội ác của chế độ, trình bày những nhân quyền và dân quyền cho đồng bào, đề xuất những đường lối, kế hoạch phát triển đất nước, canh tân xã hội. Bất chấp những thủ đoạn bắt bớ và hãm hại của nhà cầm quyền Hà Nội, họ như những ngọn đuốc sáng phá tan đêm đen và báo hiệu bình minh của dân tộc.

Dấu tích oai hùng nơi đồng bào

hải ngoại lẫn đồng bào quốc nội như thế chính là những chồi non hy vọng báo hiệu một mùa Xuân đích thực cho Dân tộc. Chúng ta hãy cùng tranh đấu cho mục đích trung và cùng kiến tạo một mùa Xuân mới cho tổ quốc. Mùa Xuân đó là Việt Nam quang phục, Việt Nam dân chủ, Việt Nam tự do, Việt Nam nhân bản, Việt Nam là tiền đề cha ông tranh đấu và trở lại, Việt Nam là niềm tự hào cho người Việt khắp nơi.

Xin trân trọng và cảm ơn toàn thể đồng bào. ■



Ông Nguyễn Bá Thanh qua đời để lại những gì?

■ Anh Vũ (RFA)

Ông Nguyễn Bá Thanh, trưởng Ban Nội Chính Trung ương Đảng CSVN, nguyên bí thư thành ủy Đà Nẵng, vừa qua đời trưa nay 13.2.2015 tại Bệnh viện Đà Nẵng sau một thời gian mắc bạo bệnh và được điều trị bệnh rối loạn sinh tủy ở Singapore, Hoa Kỳ và Việt Nam. Lúc còn sống, ông Nguyễn Bá Thanh là một chính trị gia đã để lại nhiều dấu ấn trong dân chúng.

Bị “kẻ thù” đầu độc?

Trước đó, trang mạng Chân Dung Quyền Lực đã loan tin về tình trạng sức khỏe của ông Nguyễn Bá Thanh và cho rằng ông đã bị đối thủ chính trị của mình đầu độc bằng phóng xạ.

Là một con người năng động, miệng hô hào chống tham nhũng, nên ông Nguyễn Bá Thanh đã được lãnh đạo Đảng CSVN chuyển ra Hà Nội giữ chức trưởng Ban Nội chính Trung ương, kiêm *phó trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng*, mà Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là người đứng đầu.

Lúc còn sống và đang công tác, ông Nguyễn Bá Thanh là một chính khách đồng thời là đối thủ của nhiều quan chức lãnh đạo cao cấp trong Đảng. Đó là lý do đã

khiến cho dư luận tin rằng ông đã bị “kẻ thù” của mình đầu độc bằng phóng xạ.

Trong thời gian làm bí thư thành ủy Đà Nẵng, ông Nguyễn Bá Thanh đã có công đưa thành phố Đà Nẵng trở thành một đô thị phát triển, đẹp và hiện đại nhất ở VN, cùng với với nhiều chính sách được lòng dân chúng. Ở cương vị Trưởng ban Nội chính Trung Ương, ông được người dân kỳ vọng sẽ tác động mạnh mẽ vào công cuộc chống tham nhũng.

Vì thế ông Nguyễn Bá Thanh đã được nhiều người dân thành phố Đà Nẵng yêu mến. Tuy vậy, sự phát triển của thành phố Đà Nẵng dưới thời lãnh đạo của ông Nguyễn Bá Thanh cũng đã làm cho vô số người đã lâm vào cảnh mất đất, mất nhà, không công ăn việc làm thậm chí còn phải đi ăn xin để sống.

Một cựu chiến binh lão thành trên 80 tuổi từng tham gia 2 cuộc chiến tranh ở VN nói với RFA về những điều mà theo ông này là những việc làm ‘khổ dân’ trong thời ông Nguyễn Bá Thanh làm lãnh đạo Đà Nẵng. Ông nói:

“Theo tôi nghĩ những kẻ tham nhũng, đồng tình ăn đất thì nói ông Nguyễn Bá Thanh đúng. Còn

những người mất đất, mất nhà phải đi kiện như chúng tôi thì ông Nguyễn Bá Thanh chẳng qua là kẻ làm khổ dân.

Về sự phát triển Đà Nẵng, trước đây khi ông Thanh tiếp dân tôi phát biểu trước ông ta rằng nếu tôi được cho quyền như ông: lấy đất của dân đến 19 nghìn 300 đồng rồi đem bán 7 triệu đồng một mét (vuông) thì tôi làm cũng được chứ không đợi gì ông Thanh. Tôi già hơn 80 tuổi vẫn làm được chuyện đó chứ có gì khó đâu. Lúc đó tôi nói trước mặt ông Thanh chứ có nói sau lưng ông ta đâu và ông làm thình.

Thành phố Đà Nẵng nay khang trang, đẹp đẽ hơn trước năm 75 nhưng của là của ai? Dân bây giờ còn gì đâu: bao nhiêu người thất nghiệp, bao nhiêu người không có công ăn việc làm, bao nhiêu người không có mảnh đất cắm dùi như tôi. Nếu đừng lấy 3000 mét đất khai hoang phục hóa của tôi thì tôi có đầy đủ chứ có phải đi xin ăn đâu!”

Giải tỏa Giáo xứ Cồn Dầu

Việc chỉ đạo giải tỏa Giáo xứ Cồn Dầu, một khu vực có 100% giáo dân ở Đà Nẵng, đặc biệt là vụ

(xem tiếp trang 59)

CHÍNH QUYỀN HUYỆN CON CUÔNG

KHÔNG CHO LÀM VIỆC TỪ THIỆN

VRNs (30.01.2015) – Nghệ An

Cha JB. Nguyễn Đình Thục và giáo dân vượt 200 cây số mang quà tết đến cho đồng bào dân tộc ở Con Cuông, nhưng chính quyền xã cấm dân nhận quà.

Với tinh thần bác ái, yêu thương và giúp đỡ người nghèo dân tộc ở vùng núi phía Tây xứ Nghệ, nhân dịp tết sắp đến, sáng ngày 28.01.2015, một đoàn từ thiện gồm có cha JB Nguyễn Đình Thục và khoảng 20 giáo dân thuộc giáo xứ Song Ngọc, giáo phận Vinh đã vượt qua gần 200 cây số đến với bản Đan Lai thuộc xã Môn Sơn, huyện Con Cuông.

Các thành viên trong đoàn tận mắt chứng kiến cuộc sống khổ cực, nghèo đói của người dân ở nơi đây và cùng xác nhận đây đúng là nơi đang cần sự giúp đỡ, chia sẻ của mọi người hơn cả.

Đây là vùng biên giới, nên đoàn đã qua đồn biên phòng Môn Sơn để xin phép và được ông Mạnh, trưởng đồn trực tiếp dẫn đoàn vào khu vực đó để phát quà. Tuy nhiên khi đoàn đến gặp người dân thì họ có ảnh mắt khác lạ đối với chúng tôi.

Sau khi tìm hiểu, chúng tôi biết là dân nghèo đã bị cán bộ xã xuống nói trước, răn đe không được nhận quà với lý do có thể bị người khác

lừa. Một người dân trong bản Đan Lai nói: “*Từ sáng sớm đã có 4 hay 5 đoàn của xã đến và nói với chúng tôi là không được nhận quà người lạ, và muốn nhận quà thì phải được xã cho phép.*”

Cha JB Nguyễn Đình Thục đã gọi trực tiếp cho bà Hà, chủ tịch xã Môn Sơn thì được bà trả lời: “*Tôi đang cho phó chủ tịch xuống nói chuyện và làm việc trực tiếp với các anh.*”

Khoảng một tiếng rưỡi sau, ông Tuấn, phó chủ tịch xã và ông Hiến, trưởng công an xã đến để gặp cha Thục. Hai ông cho biết rất đồng tình và ủng hộ việc đoàn phát quà.

Ông Hiến nói: “*Làm việc thiện là cái tốt chúng tôi cảm ơn.*”

Sau khi bàn bạc thêm, hai ông đã đồng ý cho chúng tôi phát quà. Nhưng được một lúc thì theo chỉ đạo của cấp trên là chúng tôi phải chờ bên Mặt trận xã đến cùng phát quà cho dân. Ông phó chủ tịch xã nói: “*Quà do Mặt trận nhận và phát quà cho dân.*”

Sau đó, ông Đức, Mặt trận xã đến trực tiếp gặp cha Thục và đồng ý cho đoàn được phát quà cho người dân. Liên đó, chúng tôi chuẩn bị quà để phát vì dân cũng đã tập trung rất đông và lâu để chờ được nhận quà. Nhưng khi bắt đầu thì cấp trên lại cho lệnh ngừng việc phát quà, chờ Huyện xuống.

Cha JB Nguyễn Đình Thục hỏi “*Tại sao lại ngừng việc phát quà?*” Ông Đức nói đang chờ Huyện vào để giải quyết. Cha Thục lấy điện thoại gọi cho ông Hoài, huyện Con Cuông. Cha Thục hỏi “*Lý do chúng tôi làm việc bác ái, phát quà là đúng hay sai và khó khăn là ở chỗ nào?*” ông Hoài trả lời “*Làm việc bác ái phải đăng ký.*”

Sau đó ông Hoài chuyển máy cho ông Hùng, trưởng Công an huyện Con Cuông

Cha Thục trình bày sự việc với ông Hùng.

Ông Hùng, trưởng công an huyện Con Cuông trả lời: “*Theo Nghị định 34, cụ muốn phát quà khu vực dân tộc biên giới thì phải đăng ký với chính quyền địa phương, và*



Dân trao đổi những bức xúc với các thành viên đoàn từ thiện.

muốn phát quà phải đăng ký Mặt trận tổ quốc xã nếu chưa đăng ký thì trao cho mặt trận tổ quốc xã trao lại cho người dân”.

Cha Thục hỏi: “vậy chúng tôi có được phát quà tiếp hay không?” Ông Hùng trả lời: “Cụ muốn phát quà thì phải thông qua Mặt trận xã và giao cho Mặt trận xã phát cho người dân”. Cùng nghe cuộc đối đáp có đầy đủ các ban ngành, ông Chủ tịch mặt trận và đầy đủ người dân.

Cha Thục hỏi tiếp: “Bây giờ có ông Đức mặt trận, tôi muốn trực tiếp với Mặt trận xã phát quà trực tiếp và ghi vài tấm hình lưu niệm có được không? Ông Hùng trả lời: “VẬY CỤ CỨ GIAO QUÀ CHO MẶT TRẬN, CỤ KHÔNG ĐƯỢC TRỰC TIẾP PHÁT ĐỂ BẢO ĐẢM AN TOÀN CHO CỤ”.

Liệu những quy định và quyết định này vì dân nghèo vùng núi ?

Sau đó, ông trưởng thôn gặp và trao đổi với cha JB Nguyễn Đình Thục. Ông nói: “Bây giờ chúng tôi nhận quà và phát cho bà con, các anh cứ về”. Cha Thục đồng ý và đề nghị: “VẬY CŨNG ĐƯỢC, TUY NHIÊN CÁC ÔNG PHÁT CHO CHÚNG TÔI CHỤP MỘT VÀI TẤM ẢNH LÀM KỶ NIỆM”.

Ông trưởng thôn nói rằng: “Cấp trên chỉ đạo Mặt trận nhận quà và khi phát quà không được quay phim chụp ảnh”.

Trước tình cảnh đó, cha JB Nguyễn Đình Thục và mọi người không chấp nhận. Cuối cùng chúng tôi phải đưa quà về trong khi người dân đang rất cần và chờ đợi để được phát quà.

Dân nghèo đợi ngoài nắng, quà đã sẵn, nhưng các quy định đã không cho người nghèo được nhận quà. Quy định này có vì ai, và vì cái gì?

Bà Lý giáo xứ Song Ngọc nói “Đây có phải chính sách vì dân của đảng hay không, khi muốn làm từ thiện mà phải khó khăn hơn cả đi xin ăn vậy? Anh Các giáo xứ Song Ngọc nhận xét: “Chính quyền thế



này thì không biết bao giờ người dân ở đây mới hết nghèo khổ?”

Con Cuông là một huyện nằm ở phía Tây xứ Nghệ, ở đây có nhiều dân tộc sinh sống. Cuộc sống người dân ở đây hết sức khó khăn. Con Cuông là nơi tự do tôn giáo bị bóp nghẹt. Đình điểm là vụ đàn áp tôn giáo năm 2012 tại đây và cha JB Nguyễn Đình Thục cũng là nạn nhân trong vụ việc đó. Chính quyền ở đây rất khát khe với người dân, đặc biệt là người Công giáo.

Đến bao giờ chính sách mới thay đổi cho dân được nhờ? ■

■ Nguyễn Như Minh

Cười Tí Cho Vui

CHUYỂN ĐỀ TÀI

Một cặp tâm sự trên ghế đá công viên

- Anh yêu em chứ?
- Tất nhiên rồi. Anh yêu em vô cùng
- Vậy chúng mình cưới nhau đi anh
- Ừ... ừ...
- Sao anh không trả lời em mà cứ ừ ừ vậy?
- Tại vì em chuyển đề tài đột ngột quá

TIẾT KIỆM MỘT TRIỆU

Một nhân viên kế toán trình bày với ông giám đốc:

- Thưa ông, tình trạng tài chính của công ty lúc này không được dồi dào. xin ông cắt bớt dự án chi tiêu 2 triệu ông mới công bố
- Dự án nào?
- Thưa, dự án tặng 2 triệu Đô cho người sắp cưới con gái ông
- Vậy anh khuyên tôi nên làm sao?
- Thưa, ông gả cô ấy cho tôi, tôi chỉ xin một triệu Đô. Như thế là ông tiết kiệm được một triệu.

Phố về một cái Tết

Giải phóng... đến chiếc áo chiếc quần!

■ Nguyễn Thị Ngọc

(Đầu năm Ất Mùi 2015)

Bón Mươi Năm Nhìn Lại. Nhìn lại để thấy cái gì nếu không phải là những tang thương khôn cùng mà hàng triệu người dân Miền Nam Việt Nam gánh chịu triền miên... từ một cuộc “giải phóng”? Chuyện dài bất tận. Xin ghi lại đây như là một kỷ niệm nhỏ ở nông thôn để hậu sinh có một cái nhìn vào sự thật trần trụi của cuộc giải phóng mang tính trấn lột man rợ thời thượng cổ. Bảo đảm chuyện thật một trăm phần trăm.

Giải phóng cái gì?

Chúng tôi sinh ra và lớn lên ở nông thôn, nhưng do nghề nghiệp và sinh kế – dạy học và công chức, chúng tôi sống trong thành phố. Sau 30/4/1975, chúng tôi buộc trở về làng quê, nên có dịp sống chan hòa trong cảnh lầm than của người dân thôn quê Miền Nam Việt Nam dưới chế độ mới tự nhận “cách mạng giải phóng”!

Mặc kệ bộ máy truyền truyền của đảng và nhà nước ngày đêm ra rả trên các loa phóng thanh công cộng lên án, kết tội “Mỹ-ngụy” làm cho dân khổ, dân rách, dân đói. Mặc kệ những cái loa huênh hoang tán tụng “đảng ta làm cho toàn dân ấm, toàn dân no, được học hành.” Thực tế, từ khi đảng CS từ Miền Bắc giày xéo Hiệp Định Paris xua quân vào xâm chiếm Miền Nam

Việt Nam lấy danh nghĩa “giải phóng”, toàn Miền Nam rơi vào cảnh khôn cùng chưa từng thấy trong lịch sử. Thậm chí đến cái ăn, cái mặc tối thiểu của người dân cũng lần lượt biến đi. Nhưng giả dụ, nếu ai đó còn giữ được một cái áo đẹp, thì chưa chắc người ấy dám đem ra mà mặc..., “khoe sang” với hàng xóm láng giềng! Hoặc giả ai đó còn cất giấu được chút đỉnh tiền vàng, cũng khó mà “có gan” đi mua miếng thịt ngon hay con cá tươi để mà thưởng thức! Nói chi tới cao lương mỹ vị hơn thế!

Khắp hang cùng ngõ hẻm, đâu đâu cũng có những rình rập, bắt bớ, quy chụp! Bắt được một hai con cá nơi nương rãnh: Tội! Tội xâm phạm tài sản xhcn! Mò được một vài con tôm ven đầm đìa, mang đi bán: Tội! Tội buôn gian bán lậu! Vài món đồ cũ, túng tiền, mang bán đi: Tội phạm chính sách mậu dịch quốc doanh! Buôn bán thuộc độc quyền Đảng và Nhà nước xhcn! Bất ngờ đi thăm một thân nhân ốm bệnh ở xa: Tội vi phạm chính sách hộ khẩu, rời nơi cư trú bất hợp pháp, rồi lại cư trú bất hợp pháp!

Con nít thì học chẳng ra học. Tới trường, tới lớp các cháu chỉ nghe những bài giảng tố cáo “tội ác của Mỹ-ngụy” và lao động vất vả dưới khẩu hiệu “lao động là vinh quang”. Nhiều em bỏ học, lang

thang đầu đường xó chợ, cù bơ cù bất ăn xin, ăn mỳ và nhặt rác. Có đứa trở thành trẻ vô thừa nhận (nhất là trẻ con lai) khiến liều lĩnh nhập bè, nhập đảng ăn cướp, ăn giật. Những đứa trẻ con cái “ngụy quân, ngụy quyền” cũng khôn đốn trăm bề. Chúng bị thầy cô giáo mới chửi rửa, xô xiên nham nhờ giữa trường, giữa lớp; bị xếp vào loại đối tượng nguy hiểm mà các bạn cùng lớp được lệnh không được quan hệ và phải luôn canh chừng!

Nhiều lắm những mẫu chuyện dài “giải phóng”! Tất thảy đều đưa vào “cải tạo”, cải tạo văn hóa, cải tạo tư tưởng, cải tạo công nghiệp, thương nghiệp, nông nghiệp...rầm rộ ồn ào bầu khí khủng bố trắng hãi hùng. Càng cải tạo, dân càng rách bươm và khôn đốn trên đe dưới búa.

Riêng cái gọi là chính sách cải tạo nông nghiệp bắt nhân trên làng quê tôi gây cho tôi cũng như cho toàn dân làng cái cảm giác kinh hoàng rằng không sớm thì muộn, người nông dân sẽ chết đói chẳng khác nào hàng triệu người dân miền Bắc hồi năm 1945 đã ngã chết vì sự tàn ác dã man của quân phiệt Nhật.

Cán bộ đảng và nhà nước CSVN sau Tháng Tư 1975, miệng thì hô hào “vì nhân dân quên mình, tay thì vót vét tận đáy của dân. Cán lớn, cán nhỏ thì nhau bê về Bắc từ thượng vàng tới hạ cám chẳng tha món gì! Vì vậy, cùng với câu nói mĩa mai “Miền Nam nhận họ, miền Bắc nhận hàng”, trong dân gian nảy sinh nhiều câu ca dao, đồng dao cười ra nước mắt, như:

Nhà ai giàu bằng nhà cán bộ?

Hộ nào sang bằng hộ đảng viên?

*Dân tình thất đảo bát diên
Đảng viên mặc sức vung tiền
vui chơi.*

*Mỗi người làm việc bằng hai
Để cho cán bộ đoạt đài (radio,
TV), cướp xe*

*Mỗi người làm việc bằng ba
Để cho cán bộ xây nhà, xây
sân...*

Trồng bông thay lúa.

Chẳng bao lâu sau ngày 30/4/1975, cộng sản toàn trị nhân danh “*cách mạng vô sản chuyên chính dưới ngọn cờ Mác-Lê bách chiến bách thắng*”, bản cùng hóa người dân Miền Nam Việt Nam bằng nhiều chiêu thức vô cùng hiểm độc.

Riêng tại giáo xứ quê tôi, biện pháp thâm nhất là tạo nên một trận đói giết người quy mô mà quân đội Phù Tang đã thực hiện năm 1945 tại Miền Bắc. Hồi đó, quân Nhật giết người Việt bằng biện pháp “TRỒNG ĐAY THAY NGŨ CỐC”. Còn nay sau 1975, cộng sản Việt Nam phát động chiến dịch “TRỒNG BÔNG THAY LÚA” cũng để giết dân như vậy.

Hình ảnh diệt chủng dã man của quân phiệt Nhật đối với dân Việt đến nay thơ văn Việt Nam vẫn còn ghi đậm:

*Những cánh tay gầy quờ quạng
khua khoa*

*Như muốn bắt những gì vô
ảnh...*

*Như những bộ xương còn dính
chút da,*

*Chưa chết đã bốc xa mùi tử
khí!*

....

*Hết lúa rồi, hết sạch cả ngô
khoai,*

*Hết củ chuối, hết nhãn khô cả
sắn*

(Bàng Bá Lân – Đói - 1957)

Bây giờ sau 30/4/1975, chính sách bạo tàn của Nhật được lặp lại nguyên xi ở Miền Nam Việt Nam do nhà cầm quyền CSVN sao y nguyên bản, không phải với một nước khác chủng tộc, mà là với chính dân tộc Việt Nam. Cán bộ CS cấp huyện, tỉnh, trung ương tràn xuống tận nông thôn chỉ để phát động chiến dịch TRỒNG BÔNG THAY LÚA. Có lẽ vì là xã toàn tông Công giáo, xã tôi bị liệt vào loại “*đối tượng nguy hiểm*” nên “*được chiếu cố săn sóc tận tình*”, chọn làm “*xã thí điểm*” đi đầu chiến dịch này.

Trước năm 1975, nhờ đồng lúa quê tôi, người dân trong xứ chưa hề lâm vào nạn đói. Lúa gạo dư ăn dư để. Cả cư dân các làng xã xung quanh cũng được giáo xứ xuất lúa ra bán với giá rẻ. Dầu vậy, kho lẫm Nhà Chung lúc nào cũng còn lại một số lúa gọi là “*tích cốc phòng cơ – trữ lúa phòng đói*”, bảo đảm đời sống người dân cho tới kỳ giáp hạt.

Cánh đồng ruộng lúa làng quê tôi mới ngày nào hãy còn mênh mông “*cò bay thẳng cánh*” đầy màu mỡ mà nay bỗng bị đẩy vào ngõ tối. Kho lẫm bị tịch thu đóng cửa niêm phong làm nơi trú ẩn của dơi chuột.

Lệnh trên ban xuống buộc Hợp Tác Xã Nông Nghiệp (mà chính quyền cs mới dựng lên không lâu) ngưng ngay việc trồng lúa, chuyển đất đai trồng lúa sang trồng cây bông vải. Trong khi đó, chẳng hề có lấy một chuyên viên kỹ thuật trồng trọt loại cây công nghiệp này được phái tới để hướng dẫn thực

hiện đúng quy trình. Vẫn khẩu hiệu “*tất cả cho cây bông vải*.” Mà đâu phải chỉ là khẩu hiệu! Mệnh lệnh thì đúng hơn! *Mềm sống, chống chết!* Từ tờ mờ sáng đã nghe inh ỏi tiếng phèng la náo bạt và loa phóng thanh hò hét “*nhà nhà thi đua ra đồng, người người hăng hái trồng bông*”.

Bài ca “*trồng bông thay lúa*” hòa nhịp với những tiếng gào thét hăm dọa nghe lạnh xương sống! Súc người, súc của, phân bón, thuốc trừ sâu... đổ hết vào cây bông vải. Hệ thống dẫn thủy nhập điền trong khu vực ưu tiên phục vụ cây bông vải. Người ta gọi đó là “*cuộc cách mạng cây bông vải*” hay là “*cuộc cách mạng công nghiệp hóa nông nghiệp*.”

Nhưng than ôi! Nông cơ, nông cụ tân tiến chưa chắc làm nổi “*sứ mạng công nghiệp hóa*” huống hồ là lao động chân tay! Quần quật chết xác mà chẳng được gì, lại cứ gào cách mạng công nghiệp hóa. Trong khi từ người khởi xướng sáng kiến đến những tay chân chỉ đạo, chẳng quan nào có chút kiến thức i-tờ về kỹ thuật trồng loại cây công nghiệp này. Toàn một lũ quan tham cưỡi ngựa xem hoa, làm láo báo cáo hay! Nông cơ nông cụ thời Việt Nam Cộng Hòa phục vụ khắp các cánh đồng nay cũng đã vụn biến đi tự lúc nào chẳng ai biết.

Thế nên, trong thực tế, sau Tháng Tư 1975, dù là trồng cây bông vải hay trồng lúa, người nông dân Miền Nam đã trở thành đám trâu bò kéo cày, kéo bừa, đầu tắt mặt tối, mà rồi, tay không hoàn tay không. Đói rách càng thêm đói rách! Đến cháo cũng không có mà ăn.

Người ta vẫn ra rả: “*Cây bông*

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

vải mở ra viễn ảnh sáng ngời. Công ăn việc làm dư dật cho người nông dân với các ngành nghề ‘mang tính công nghiệp’, như kéo sợi, dệt vải, nhuộm vải, may hàng xuất khẩu, vân vân. Từ đây ta chẳng cần tới vải bô tư bản; vải tốt, áo đẹp, ta tự sản xuất, ê hề! Thành quả cách mạng vĩ đại tiến lên công nghiệp hóa nông nghiệp là đó”!!!

Hồ hởi lắm! “Thắng lợi ắt về ta!”

Nào ngờ, rễ cây bông vải hút hết cả phân bón lẫn chất phì nhiêu của đất, mà thân cây bông thì vẫn cứ ẻo uột! Sâu bọ chẳng những gia tăng phá hoại cây bông vải mà còn tấn công sang các khu vực trồng lúa các xã áp xung quanh. Cả cây bông vải ở xã tôi lẫn cây lúa ở các nơi khác gần đó đều nhanh chóng già cỗi, gục chết trước khi đơm hoa kết trái. Đám cán lớn “trên về” chỉ gào thét, hù dọa, bắt nạt, và bọn cán nhỏ thì dựa hơi ra uy, kiếm chác để cung phụng quan trên. Hay là vô sản chuyên chính là phải như vậy, phải bản cùng hóa người dân một cách “chuyên chính” quyết liệt và có hiệu quả?

Gạo lúa biến đi, vải vóc nào thấy chi!

Quê tôi không còn nữa cánh đồng ruộng màu mỡ mà trước 1975 ai đi trên Quốc lộ 1 nhìn thấy cũng đều tấm tắc khen ngợi và thích dừng lại đôi phút hít thở mùi thơm ngát của lúa mới! Người dân làng tôi giờ đây đói chẳng có gì ăn, rách chẳng có tiền mua vải mặc, mà chờ vải từ cây bông vải thì chỉ là há miệng chờ sung! Dân đói bò lê bò lét, còn cán bộ thì ung dung tự tại, gõ nhịp từng tưng tưng “toàn dân ấm, toàn dân no!” Cánh đồng bông vải nhanh chóng biến thành

những mảnh đất khô cằn mất hết nhựa sống như thân phận héo hon của người dân đầu tắt mặt tối “mà chẳng nên công cán gì”!

Trước đây, người dân làng tôi chưa hề biết tới đói rách là gì. Cha mẹ ông bà tôi nói, ngay thời kỳ Đại khủng hoảng kinh tế thế giới 1939 và trận đói năm Ất Dậu 1945, dân xã tôi chẳng những đã không đói, mà còn cứu đói nhiều người nhiều nơi khác. Thế mà nay người dân quê tôi trở nên cùng cực đến như vậy!

Hết lúa rồi, hết sạch cả ngô khoai,

Hết củ chuối, hết nhãn khô cả sắn!

Chẳng biết ở đâu có “quy hoạch trồng bông thay lúa” như ở làng tôi không, nhưng nghe nói khắp miền Nam Việt Nam lúc bấy giờ, dân chúng đều đói! Có lẽ kiểu cách “bản cùng hóa” hoặc “vô sản hóa” mỗi nơi mỗi khác, muôn màu muôn vẻ chẳng?

Mẫu truyện có thật dưới đây là bằng chứng.



Truyện dài giải phóng?

Thời thơ ấu, tôi rất mê đọc truyện cổ tích Việt Nam, nay hãy còn nhớ chuyện Chử Đồng Tử và công chúa Tiên Dung:

Chử Đồng Tử là con trai duy nhất của Chử Cù Vân. Chử Cù Vân nghèo, làm ăn sa sút lại nhà bị cháy, chỉ còn có mỗi cái khó. Hai cha con họ Chử thay phiên nhau mặc cái khó ấy mỗi khi đi ra ngoài. Lúc bị bệnh nặng sắp mất, người cha dặn con giữ cái khó lại để mà mặc, còn xác ông cứ chôn

trần. Chử Đồng Tử là người con có hiếu không nỡ để cha chết trần truồng, nên dùng chiếc khó độc nhất ấy mà liệm cha. Chôn cất cha xong, Chử Đồng Tử không còn gì để mà che thân. Anh đợi đến đêm mới ra câu cá, ban ngày thì dầm nửa người dưới nước, chờ gặp ghe thuyền mới mon men rề tới bán cá hoặc xin ăn!

Chuyện anh chàng Chử Đồng Tử nghèo đến độ trần truồng không còn mảnh vải che thân có thể là chuyện hư cấu hoang đường do óc tưởng tượng dân gian thêu dệt để răn đời. Cái kết cuộc câu chuyện cuối cùng lại là một cái kết “có hậu” với hình ảnh người thanh niên họ Chử lấy được nàng công chúa Tiên Dung, ái nữ kiều diễm của Vua Hùng Vương thứ ba. Cái kết làm bài học luân lý dạy học trò “ở hiền gặp lành” hay tuyệt.

Giờ đây, dưới chế độ Cộng sản, trước mắt tôi, cảnh trần truồng vì nghèo không có mảnh vải che thân là chuyện thật trăm phần trăm và không hề được cái kết “có hậu” như trong truyện cũ tích xưa. Trần truồng vì bị bản cùng hóa! Con người trần truồng thật sự vì nghèo hiện hiện trước mắt tôi, bằng xương bằng thịt, ngay ngày Tết Nguyên Đán.

Tết năm ấy (vào thập niên năm 1980), giáo xứ tôi không còn thấy bóng những chiếc áo dài muôn màu rực rỡ thướt tha trên các nẻo đường làng hay trong nhà thờ vào các ngày Chúa Nhật hay đại lễ! Đàn bà, con gái Miền Nam bị buộc phải mặc áo cộc như đàn bà con gái Miền Bắc xã hội chủ nghĩa để san bằng khoảng cách ăn mặc giữa Nam và Bắc. Người ta xì xầm: “Để đàn bà con gái Miền Bắc không tủi

thân oán hận chế độ về sự ăn mặc nghèo nàn kệch cỡm của mình”. Nhà cầm quyền CSVN tạo nên tình trạng thiếu ăn, khiến người dân chẳng biết phải đối phó làm sao, đành lòi mọi thứ trong nhà mình mà bán đi, bán cả áo quần để kiếm miếng ăn! Trong khi các HTX Mua bán thuộc hệ thống Cửa hàng Mậu dịch Quốc doanh cũng được Đảng và nhà nước tạo nên.... tình trạng khan hiếm vải vóc cùng các nhu yếu phẩm khác! Nếu ở đó có bán vải, thì vải bán theo tiêu chuẩn toàn vải mục từ các kho hàng cũ của Miền Nam. Dân mua tiêu chuẩn một thước về đo lại thiếu mất mấy ba tấc.

Cùng cực quá, người dân nông thôn lòi cả áo quần bản thân lẫn áo quần con cái ra bán chợ trời cũng chẳng lấy lại được bao nhiêu tiền để lo cái ăn cho gia đình, dù là ăn độn, ăn thiếu, không đủ bữa! Ngày lễ, ngày Tết, trẻ em không còn nữa chiếc áo, chiếc quần lành lành – nói chi tới đẹp – để mặc ngày Tết, tung tăng vui xuân như thuở nào! Huống hồ là người lớn! Vì vậy, sau 30/4/1975, ba ngày đầu xuân và cả những ngày sau đó đường sá không còn nữa cảnh nhộm nhịp màu sắc như một thời đã qua.

Ngày đầu năm, dù chồng tôi đang trong chón lao tù, bản thân tôi không ít lận đận vật lộn với cuộc sống mới cho chồng, cho con, tôi vẫn không bỏ lệ xưa, đi chào thăm và chúc mừng Năm mới vài người họ hàng thân thiết trong làng. Hôm ấy, tôi đến thăm người cô họ tôi tên là Nguyễn H.T.

Gia đình ông bà H.T. trước đây thuộc hàng khá giả trong làng. Bằng bàn tay lao động cần cù, dù là đi làm thuê làm mướn, hai vợ

chồng cô tôi đã tự tạo được cho mình một cơ ngơi tương đối đầy đủ. Nhà không cao, cửa không rộng, nhưng tường xây gạch, mái lợp ngói, sân lát gạch, trông khá bề thế. Con cái có cái ăn cái mặc đầy đủ, tươm tất và được học hành chu đáo.

Nhưng rồi năm 1979, ông H.T. lâm bệnh, không có tiền chạy thầy, chạy thuốc hay vắc thân vào bệnh viện. Ông ra đi tất tưởi, bỏ lại bà H.T. và bảy con nheo nhóc. Bà H.T. lần lượt “giải phóng” hết những gì ông bà đã có được từ trong nhà ra tận ngoài sân. Đến cái mái ngói cũng gỡ bán đi, thay vào bằng những tấm tôn han rỉ nhặt nhạnh từ mấy chuồng heo cũ của hàng xóm láng giềng. Gạch lát sân bà cũng đào lên bán đồ bán tháo. Bà H.T. nhanh chóng đi tới chỗ khánh kiệt, trắng tay. Kiếp nghèo đói bám lấy bà và con cái bà nhờ cái ơn đảng ơn bác bao la trời tru đất diệt này! Áo quần trong nhà, bà lòi ra bán nốt để cứu sống con cái bằng củ khoai, củ mì... và cả củ rừng, rau lá rừng.

Hôm ấy, lúc trời đã xế chiều, bước vào túp lều tối tăm của bà, nghe tiếng thở khò khè, lặn trong bóng tối, tôi đứng phải chiếc võng trên đó có ai đang nằm co ro! Chờ một lát cho ánh sáng trở lại với mắt mình, tôi bàng hoàng thấy một cô gái không quần không áo, nằm úp mặt trên chiếc võng rách. Bà H.T. từ đằng sau nhà vội chạy vào, nói với tôi trong tiếng sụt sùi:

- Cháu L của tôi đấy! Áo quần đẹp của nó, tôi đã bán, số còn lại lần lượt mục rách, tiền đâu mua vải may sắm nữa. Chạy ăn còn chưa nổi kia. Bộ áo quần nó đang mặc thì nó vừa cởi ra giặt để ngày

mai có mặc tiếp! Tôi nào cũng vậy cháu à.

L là cô con gái 16 tuổi khá duyên dáng của bà H.T. không ngờ đến nông nỗi này. Tội nghiệp! Nhìn quanh quần khắp nhà, không thấy gì khác ngoài hai manh chiếu rách vung vãi dưới đất. Trong khu bếp nấu ăn gần đó chỉ có mỗi cái nồi đen thui, móp méo và mấy chén bát sứ mẻ... Bên cạnh là một cái thùng ri sét, dường như là thùng đựng gạo. Mở nắp ra xem: Thùng rỗng không! Tôi chỉ có thể về nhà lấy vài áo quần và mấy lon gạo giúp tạm thôi, chứ bản thân tôi cũng chẳng hơn là bao.

Mấy đứa nhỏ từ ngoài chạy vào, cũng không áo không quần, cả trai lẫn gái. Thấy người lạ, chúng vụt chạy nấp sau cái vách nhà loang lổ.

Bà T.H. nói:

- Chưa bao giờ nhà tôi “ném mùi” đói khổ cùng cực như thời “cách mạng giải phóng” hôm nay! Chẳng còn biết Tết nhứt là cái giống gì. Mấy đứa nhỏ nhà tôi sáng mai, áo quần khô, chúng lại mặc vào đi rừng kiếm củi, kiếm rau và trái rừng!

Tội nghiệp! Cách đây không lâu, một đứa con trai nhỏ của bà H.T. ăn củ nần ngộ độc mà chết. Củ nần là một loại “khoai độc” trong rừng miền Trung, người dân quê muốn tự cứu đói mình, rủ nhau kiếm loại khoai độc ấy đào về mà ăn, nhưng nếu không biết cách “khử” kỹ trước khi nấu, ăn vào nguy hiểm đến tánh mạng. Người dân quê tin sống chết là do “số” cả, và số của đứa bé nó mỏng manh quá, đành chịu!

(xem tiếp trang 43)



Hanoi vay 303 tỷ Đôla, chi tiêu phung phí



■ Trần Nguyễn Thảo

Bội chi ngân sách tại Việt Nam là vấn nạn nhiều năm vẫn tăng liên tục (1). Riêng năm 2015, Hanoi công bố sẽ bội chi 226 ngàn tỷ, bằng 5% GDP. Năm nay, Hanoi dự thu 911 ngàn tỷ, khoảng 10% số thu dựa vào thương vụ xuất cảng dầu thô, tương đương 93 ngàn tỷ. Giá dầu tuột giốc từ nhiều tháng trước tết Nguyên Đán, khiến Cộng đảng lúng túng. Hanoi tiên đoán có thể giá dầu xuống tới mức trên dưới 40 Đôla một thùng, thì bội chi ngân sách ít ra cũng là 280 ngàn tỷ (2). Nợ công Việt Nam được giới chuyên ngành nói là ở mức “báo động rất đáng ngại”. Vậy nếu kinh tế tăng 6% GDP, như mong ước, thì chưa đủ để trả khoản lãi của số nợ kèch sù 303 tỷ Đôla, tương đương 164% GDP. Trước đó, ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ Tướng, hứa hẹn là năm tới, nợ công sẽ giảm. Nhiều năm nay, chẳng những Hanoi không trả nổi nợ cũ, mà còn phải vay thêm, để chi tiêu phung phí và tham những thì lời cam kết của ông Thủ Tướng, chỉ như “nước chảy qua cầu”.

Hanoi không có cách nào giảm được chi tiêu, vì ngoài bộ máy công kèn của nhà nước, Cộng đảng còn trả lương cho hàng triệu người chuyên đóng vai an ninh chìm theo dõi hay giả dạng “côn đồ” lúc nào cũng rình rập khắp nơi, để sẵn sàng xông vào trấn áp dân chúng (3). Cộng thêm đội ngũ viết thuê trong cả ngàn tờ báo (4) và cơ quan tuyên truyền của đảng để khống chế công luận và tự đánh bóng mình. Các khoản chi tiêu này hoàn toàn không có trong một nước tự do, tam quyền phân lập.

Tại Việt Nam ngày càng nhiều nhà báo can đảm chấp nhận mất việc làm hoặc vào tù. Họ viết công khai phanh phui những mảnh khốe tàn ngược và tham nhũng của Cộng đảng. Các nhà văn, nhà báo anh dũng này

đang tiên phong mở ra một trận tuyến chống lại ngục sách “đình hướng ngòn bút” của Hanoi. Mặt trái của nợ công, nợ xấu, kinh tế tuột giốc, tham nhũng là những đề tài “cấm kỵ” đang được giới cầm bút Việt Nam tìm tòi, chờ dịp đưa ra ánh sáng.

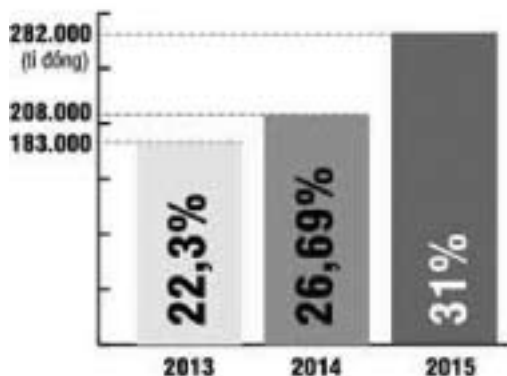
Phía Cộng đảng, qua Bộ Tài Chánh thì nói là nợ công của Việt

Nam vẫn trong tỷ lệ an toàn cho phép. Các số liệu nợ công hay nợ xấu của ngành ngân hàng Việt Nam, hoặc bất cứ số liệu nào do Cộng đảng công bố, đều bị các chuyên gia và các đình chế kinh tế tài chánh quốc tế đưa ra số liệu khoa học khác hẳn để “lật tẩy” chế độ chuyên gian dối, lừa phỉnh công luận.

Tiền Sỹ Vũ Quang Việt, chuyên gia Liên Hiệp Quốc, đưa ra một thí dụ đơn giản, trong một nền kinh tế không có lạm phát, nếu nợ là 100% ngang bằng với GDP với lãi suất là 5%, mà GDP tăng có 5% thì chỉ đủ để trả tiền phân lời.

Nhưng nay tỷ lệ nợ của toàn bộ nền kinh tế Việt Nam đã là 303 tỷ Đôla, bằng 164% GDP, như thế GDP phải tăng đến 8% thì mới có thể đủ trả được tiền

Tỷ lệ nghĩa vụ trả nợ trên tổng thu ngân sách hằng năm



lời. Riêng nợ của khu vực doanh nghiệp nhà nước đã tương đương 53% tổng nợ của cả nền kinh tế. Trong khi đó khu vực kinh tế nhà nước chỉ sản xuất ra 32% GDP.

Theo lời Tiến Sĩ Vũ Quang Việt, hiện nay nền tài chính Việt Nam bị nhóm lợi ích tài chính sử dụng nhằm mục đích chính là đầu cơ tài sản từ địa ốc, chứng khoán và đến cả điều gọi là sản xuất ảo. Nợ công tăng quá mức, nợ xấu đầy rẫy trong hệ thống ngân hàng thương mại, là hệ quả đưa đến tình trạng một số người giàu nhanh chóng còn đại đa số dân chúng vẫn nghèo khổ.

Hanoi đang biểu lộ tâm tư bối rối, khi cuối tháng Giêng, Bộ trưởng Kế hoạch Đầu tư Bùi Quang Vinh được báo điện tử VnExpress dẫn lời cho biết, nếu giá dầu giảm ở mức 40 Đôla một thùng, thì Việt Nam có thể hụt thu ngân sách thêm khoảng 60 ngàn tỷ đồng trong năm nay. Như thế tăng trưởng kinh tế năm 2015 sẽ chỉ còn 5,2% thay vì 6,2% như mơ ước”. Vậy thì việc mượn thêm tiền để chi tiêu là điều không thể tránh.

Cuối năm ngoái, Hanoi đã vay 1 tỷ Đôla nữa rồi, sang đầu năm nay lại rục rịch vay thêm 1 tỷ Đôla nữa qua hình thức phát hành trái phiếu.

Mức an toàn về nợ công được Ngân Hàng Thế Giới (World Bank) chấp nhận là khoảng 50%. Nợ công Việt Nam đang ở mức 164% GDP. Về vấn đề này, chuyên gia kinh tế Phó Giáo sư Ngô Trí Long từ Hà Nội nhận định: “*kinh tế Việt nam trong tình trạng báo động, với tư cách chuyên gia tôi nghĩ là tỷ lệ nợ công theo GDP là căn cứ rất quan trọng. Nhưng quan trọng*

hơn nữa là dựa vào nguồn tiền nào để trả nợ cũng như hiệu quả hoạt động nền kinh tế, vấn đề sử dụng đồng tiền đó như thế nào. Dù cho nợ công có dưới trần cho phép, nhưng hoạt động không hiệu quả, làm ít ăn nhiều, không có thặng dư thì chắc chắn sẽ nguy hiểm. Theo cách tính toán của một số chuyên gia dựa vào tiêu chuẩn quốc tế thì nợ công Việt Nam có thể không phải như chính phủ công bố mà cao hơn, đặc biệt nguồn chi trả của nó thì không có khả năng đáp ứng. Bởi lẽ ngân sách luôn luôn thâm thủng bội chi, đây là căn bệnh trầm kha bởi năng suất và chất lượng hiệu quả luôn luôn thấp. Như vậy, trong bối cảnh Việt Nam tất cả các vấn đề cần phải xem xét lại”

Nhiều quốc gia trên thế giới mang nợ công rất cao, nhưng họ minh bạch và có khả năng thanh toán cũng như “kiểm soát được” các món nợ của họ.



Hanoi và Bắc Kinh là cặp bài trùng có số nợ cao, nhưng chuyên tìm cách che đậy các số liệu thật. Và tìm cách trấn áp, bỏ tù những tiếng nói phan phui mảnh khoe ăn cắp của công.

Riêng Trung Cộng, nghiên cứu

cho thấy dưới tác động của các khoản vay chợ đen cũng như nạn đầu cơ thị trường bất động sản, tổng nợ đã bùng phát, tăng gấp 4 lần từ 7.000 tỷ lên 28.000 tỷ Đô-la. “Ở mức nợ 282% so với GDP, và vẫn nói là “có thể quản lý được”. Hai khoản nợ cao nhất thế giới tại Trung Cộng, một là nợ của các doanh nghiệp chiếm đến 125% GDP; một khác là tín dụng ngầm của các chính quyền địa phương đã tăng gấp ba lần trong vòng 7 năm đến mức 1.700 tỷ Đô-la.

Để cứu nguy, Hanoi kỳ vọng rất lớn vào Hiệp Ước Thương Mai Xuyên Thái Bình Dương –TPP có thể kết thúc đàm phán với Hoa Kỳ vào vài tháng trước mặt. Nhưng vấn đề là cơ chế, luật lệ, nhân lực điều hành và sự hiểu biết của doanh nghiệp Việt Nam về TPP còn khá là sơ sài. Theo khảo sát của phòng thương mại công nghiệp Việt Nam thì có đến 65% doanh nghiệp chưa rõ gì về TPP và Cộng đồng Kinh tế ASEAN.

Một trong những việc gay go giữa Hoa Kỳ và Việt Nam chưa đi đến đồng thuận : Hoa kỳ muốn cho giới công nhân được tự do lập công đoàn ở trong doanh nghiệp, còn công đoàn ở cấp trên doanh nghiệp thế nào thì phía Hoa Kỳ chưa có ý kiến.

Việt Nam thì vẫn muốn giữ Tổng Liên đoàn Lao động, do Cộng đảng lãnh đạo.

Việt Nam rất mong mỏi ký kết sớm hiệp định TPP, như vậy sẽ có nhiều lợi ích trong việc tăng xuất khẩu hàng dệt may và nông sản.

Căn cứ vào thực trạng Việt Nam sau 7 năm vào WTO, giới quan sát cho rằng, TPP sẽ không làm cho



lại luật Tín Dụng và luật Doanh Nghiệp”. Nếu chỉ nói cơ cấu lại nền kinh tế theo kiểu “giật vặt, vá vai” như tăng chỗ này giảm chỗ kia thì không có nhiều ý nghĩa. Vấn đề chính là xây dựng được một nền tài chính lành mạnh làm căn bản để nền kinh tế phát

Việt nam có dân chủ hơn, nó càng làm cho Hanoi dựa vào lợi thế giao dịch thương mại dễ dàng với các nước mà tham nhũng thêm, củng cố quyền lực, trấn áp dân chúng khoa học hơn. Đa số dân lành vẫn nghèo khổ, thua xa các nước trong vùng.

Lên tiếng đó đây về vấn đề phải cải tổ luật lệ cho phù hợp với môi trường phát triển kinh tế, giới chuyên gia trong ngoài nước đều đưa ra chung một nhận định, mà mạnh mẽ nhất là qua Tiến sĩ Vũ quang Việt, muốn đồng tiền hữu ích cho đời sống dân chúng, Việt Nam phải cải cách từ căn bản “viết

triển lành mạnh. Giới chuyên gia vạch ra rằng, luật Tín Dụng hiện nay cho phép các tổ chức tín dụng sở hữu chéo, giữa các ngân hàng và giữa ngân hàng với công ty tài chính và doanh nghiệp phi tài chính. Chính điều này đã tạo ra cơ sở để tư bản thân hữu nảy nở. Viết lại Luật Tín dụng theo hướng triệt tiêu tất cả những sự cho phép đó, chấm dứt mọi hình thức lạm dụng tài chính quốc gia. Nếu không làm như đề nghị vừa rồi, thì không bao giờ có thể đi dần đến minh bạch, tiền vẫn chảy vào túi phe nhóm quyền thế.■

TNT, Feb 21

(1) Theo tài liệu công bố chính thức của Hanoi, chỉ tính từ năm 2012, **bộ chỉ ngân sách** liên tục gia tăng :

- Năm 2012, 140 ngàn 200 tỷ, tương đương 4.8% GDP
- Năm 2013, 162 ngàn tỷ, tương đương 4.8% GDP
- Năm 2014, 224 ngàn tỷ, tương đương 5.3% GDP
- Năm 2015, 226 ngàn tỷ, tương đương 5% GDP

(2) Khi dự toán Ngân sách năm 2015, Việt Nam dựa trên giá xuất cảng dầu thô \$100 Đôla/ thùng.

(3) Theo Giáo sư Carl Thayer, tính trung bình 6 người ở VN thì VC đặt 1 an ninh chìm để theo dõi.

(4) Cộng đảng có 845 tờ báo, 1.118 ấn phẩm, 199 cơ quan báo in, 200 kênh truyền hình, 100 đài phát thanh, 98 cơ quan báo mạng, hơn 1.116 trang thông tin điện tử được cấp phép, đây là lực lượng hùng hậu Hanoi dùng trấn áp dư luận. Lãnh vực này dung nạp biết bao nhiêu người được trả lương từ ngân sách nhà nước.

Tổng số cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hiện nay là trên 1,2 triệu người; Biên chế và các đơn vị sự nghiệp công lập là 2,31 triệu người; Viên chức 2.312.690 người.

Nhớ Về Một Cái Tết...

(tiếp theo trang 40)

Bà H.T. thỉnh lặng chịu đựng, chẳng hề dám mở miệng than thở với ai một lời. Bởi vì, dưới chế độ mới, kêu ca là chống đối, phản động – là oán trách, đổ lỗi cho “cách mạng”, kích động căm thù, bạo loạn.

Loa “cách mạng” không ngừng rêu rao tố cáo “tội ác của bọn Mỹ-

ngụy”, cái “*chế độ bóc lột nhân dân đến tận xương tủy*” làm cho dân đói rách, lầm than. Kẻ nào nói Cách mạng gây nên đói khổ, kẻ ấy là phản động, là tay sai của “bọn ác ôn Mỹ-ngụy”, là xuyên tạc, bôi xấu, chống phá Cách mạng giải phóng! Đáng trừng trị!

Đến nay, đã 40 năm rồi, hình ảnh cô gái khóa thân trên chiếc võng rách với tôi vẫn còn ám ảnh tôi. Phải chăng đó là biểu tượng sinh động nhất của cuộc “cách

mạng giải phóng”... giải phóng đến chiếc áo, chiếc quần đàn bà con gái? ■

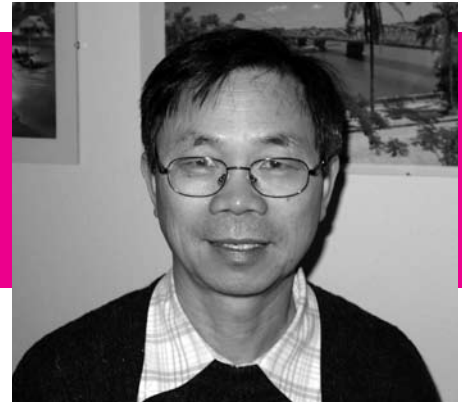
■ Nguyễn Thị Ngọc

Nhớ về một thời kinh hoàng (1975-2015)



Câu Chuyện Từ Nước Đức

■ *Phạm Hồng-Lam*



Nhận Diện Con Người Việt Nam Qua Ngôn Ngữ

BÀI I: VĂN HOÁ "XUẤT - XỬ"

*Để hiểu một dân tộc, cần biết
lối tư duy của dân tộc đó.*

*Muốn biết cách suy tư của họ,
cứ xét ngôn ngữ họ dùng.*

*Cách diễn tả trong ngôn ngữ
phản ánh bản chất của một dân
tộc.*

*Nội dung sau đây mới là những
nhận định ban đầu. Một luận đề
đưa ra để thảo luận và tiếp tục
nghiên cứu đào sâu.*

Quan sát lối sống và truyền
thông tại một số nước Âu
châu, tôi thấy người Âu rất quan
tâm tới phái tính. Xem ra họ bị ám
ảnh bởi sex, bởi vai trò người nữ.

Trên Diễn Đàn Giáo Dân số
tháng 3 năm 2007 tôi kể chuyện 52
nhà thần học đa số là người Đức
và thuộc Giáo Hội Tin Lành, trong
đó có 42 phụ nữ (có cả bà Giám
Mục chủ tịch hội đồng lãnh đạo tối
cao của Tin Lành – tương đương
với Hội Đồng Giám Mục bên
Công Giáo), toàn là giáo sư, tiến sĩ
hoặc học giả, đã cậm cụi làm việc
trong năm năm với tốn phí nửa
triệu đức mã, để "dịch" lại toàn bộ

cuốn Kinh Thánh từ nguyên ngữ
Do-thái và Hi-lạp ra một thứ ngôn
ngữ hợp thời trang. Ấn phẩm mới
này có tựa là "*Bibel in gerechter
Sprache*" (Kinh Thánh với ngôn
ngữ công bằng). "Ngôn ngữ công
bằng" ở đây có nghĩa là họ xoá đi
bằng sạch tất cả những từ, những
câu, nghĩa là tất cả những dấu
vết được coi có tính cách miệt thị
giới nữ và các nhóm xã hội bên lề
(chẳng hạn nhóm đồng tính). Đối
với họ, Thiên Chúa là vô phái tính,
nên chẳng có "Thiên Chúa Cha"
nào cả! Công thức rửa tội "*Tôi
rửa ... nhân danh Cha và Con và
Thánh Thần*" được họ đổi lại thành
"*... nhân danh Thiên Chúa là Cha
Mẹ mọi người và Con và Sức mạnh
thánh linh*". Đức Giê-su là một
nhân vật lịch sử, không thể phủ
nhận sự có mặt của Người được,
họ đành phải chấp nhận Người là
Con Thiên Chúa, nhưng tất cả chỗ
nào trước đây dịch là "con trai của
Thiên Chúa (der Sohn Gottes) nay
được sửa thành "Con Thiên Chúa"
(das Kind Gottes). "Das Kind" ám
chỉ một đứa trẻ chung chung, trung
tính. Còn Chúa Thánh Thần, vốn

là "der Heilige Geist" (giống đực),
nay được họ chuyển sang giống cái
thành "Sức mạnh thánh linh" (die
heilige Geisteskraft).

Họ làm trò đùa hay chuyện
đứng đắn?

Đó là chuyện Thiên Chúa, còn
chuyện con người thì sao?

Không riêng phía Tin Lành.
Người công giáo, khi đọc thư thánh
Phao-lô trong thánh lễ, thay vì mở
đầu bằng "Thưa anh em" như trong
bản gốc, họ cũng sửa thành "Thưa
anh chị em", để không bị xem là
lạc hậu hoặc xúc phạm nữ giới.

Một vài giáo sư đại học ở
Đức gần đây đề nghị dùng một từ
khác thay thế chữ Professor (Giáo
Sư), vì chữ này nguyên chỉ có ở
thể giống đực. Muốn gọi một Bà
Giáo Sư, người ta phải thêm chữ
Frau (Bà) trước chữ Professor:
Frau Professor. Nhưng trước sau
Professor vẫn là từ giống đực. Vì
thế có bà giáo đề nghị dùng chữ
"Professx" (!) để xài chung cho cả
hai phái!

Vì nhạy cảm với phái tính,
những trường hợp đồng tính hay
lại cái cũng được báo chí ưa đề cập.
Conchita Wurst, cậu thanh niên lại
cái ở Áo vừa được chấm trúng giải
trong cuộc thi hát Eurovision, hiện

đang là một hiện tượng. Cậu Wurst có vóc dáng yếu điệu, đi guốc cao, râu ria đen như mực tàu, đang được truyền thông và các diễn đàn truyền hình không ngớt mời xuất hiện.

Đã quan tâm tới phái nữ, thì không có họ là không được và mọi thứ họ làm đều cũng được hoan nghênh.

Hiện nay, khi thành lập nội các tại các nước Tây Âu, người ta phải cố đưa vào ít ra là một phần ba khuôn mặt nữ; nếu không, nội các đó bị xem là bệnh hoạn.

Chính phủ Đức vừa ra luật, bắt đầu từ 2016 các Hội Đồng Quản Trị của các đại công ty có tên trên giàn chứng khoán phải gồm tối thiểu 30% nữ giới. Cho tới nay, các tổ chức này hầu như 100% trong tay nam giới. Từ mười năm nay, Đức có luật hành nghề mại dâm; nay luật này lại vừa được thêm vào mấy khoản bao bì, để gọi là bảo vệ sức khoẻ cho các chị em hành nghề.

Ở Í-đại-lợi, thời thủ tướng Berlusconi, các cô đào đóng phim khiêu dâm rất được giá. Họ dễ được dân Í bầu vào quốc hội, và lão thủ tướng „già dịch“ này thường tìm cách đưa họ vào đảng để lấy phiếu.

Tại sao có những hiện tượng như thế?

Trên thế giới hiện nay, không ở đâu chuyện tình dục, chuyện porno, chuyện trai gái, chuyện đồng tính được truyền thông ồn ào đề cập và chuyện bình đẳng phụ nữ được xã hội quan tâm như ở các nước âu châu.

Phải chăng phong trào đòi bình quyền nữ giới từ hơn 50 năm nay

tại Tây Âu đã thành công? Phải chăng vì các dân tộc này có nền dân chủ cao và có truyền thống tôn trọng phụ nữ? Hay vì họ dư thừa cái ăn cái mặc, đâm ra sa đoạ?

Tất cả có lẽ đúng một phần. Nhưng phần chính không phải như vậy.

Cần nói ngay, không phải tất cả các dân tộc âu châu. Mà chỉ các dân tộc chịu ảnh hưởng văn hoá và ngôn ngữ la-tinh (Đức, Áo, Thụy-sĩ, Pháp, Bỉ, Í, Tây-ban-nha; các nước khác không rõ lắm) mà thôi.

Các sắc dân khác, như Slawe (Nga, Serbe), Xắc-xông (Anh, Ái-nhĩ-lan) không có hoặc ít bị ám ảnh bởi đề tài phái tính.

Người La-tinh dùng lăng kính Phái Tính để nhận thức và phân loại thực tại. Trước một thực tại, câu hỏi đầu tiên – đã thành vô thức - trong đầu họ: Đối tượng này thuộc giống nào: đực, cái hay trung tính? Tiếng La-tinh không có mạo từ (loại từ) chỉ phái tính như nơi tiếng Đức hoặc tiếng Pháp, tiếng Í... Các danh từ trong ngôn ngữ của họ được xếp vào ba loại: đực, cái và trung tính, với những lỗi chia khác nhau tùy theo mỗi loại.

Trong tiếng Đức, Pháp hay Í, sự phân biệt phái tính được xác định bởi các mạo từ.

Người Pháp nhận thức đối tượng ở hai giống: Đực (với mạo từ LE: le mari: người chồng, le chien: con chó đực, le pain: ổ bánh mì- đực!) hay Cái (với mạo từ LA: la femme: người vợ, la vache: bò cái, la baguette: bánh mì ba-gét – cái!). Người Í với mạo từ IL (đực) và LA (cái).

Tiếng Đức gần La-tinh hơn, ngoài giống Đực (mạo từ DER)

và Cái (DIE), còn thêm một giống nữa: Trung Tính (DAS). Những sự vật, súc vật, thậm chí nhân vật nào không xếp được vào Đực hay Cái thì coi là Trung tính. Các thiếu nữ trước tuổi dậy được coi là trung tính: das Mädchen.

Tất lại, vì nhận thức thực tại trước hết và trên hết qua lăng kính Phái Tính, nên các dân tộc âu châu trên đây nhạy bén và quan tâm nhiều tới những gì liên quan đến phái tính như tình dục, luyện ái nam nữ, đồng tính, nịnh đầm, đề cao phụ nữ...

Nhận thức của người Việt Nam

Người Việt khác, không nhận thức qua lăng kính Phái Tính. Trái lại, qua lăng kính Loại /Loài hay Phạm Trù (Kategorie) và lăng kính Động-Tĩnh (Beweglichkeit).

Trước một thực tại, người Việt không hỏi, đây là nam hay nữ, đực hay cái. Mà họ xếp ngay đối tượng đó thuộc Loại nào: loại NGƯỜI (người Mĩ, người Ấn Độ, người Cộng Sản), loại CHIM (chim chích-choè, chim đa-đa) loại CÂY (cây khế, cây chanh), loại HOA (hoa ti-gôn, hoa nhài) v.v.

Người Âu Châu nhận thức trực tiếp vào sự vật, nắm bắt ngay sự vật, không qua cầu phân Loại. Hỏi: Cái gì đó? - Thưa: Die Narzisse! (Thủy-tiên - cái! Người Việt sẽ trả lời: Hoa Thủy-tiên); - Der Lotus! (Sen - đực!: Cây Hoa Sen); - Un Americain! (một Mĩ – nam!: Một anh Người Mĩ)...

Phải chăng vì vậy mà người Âu có đầu óc chính xác, một yếu tố giúp nền khoa học của họ tiến mạnh?

Còn ảnh hưởng của lối tư duy bắc cầu của ta như thế nào?

Tôi tin rằng, dù đã trở thành phản xạ vô thức, lối nhận thức trực tiếp của người Âu và gián tiếp của người Việt đều có những tác động cụ thể trên lối suy nghĩ và cách ứng xử của mỗi dân tộc.

Song song với câu Phạm Trù, người Việt còn nhận thức qua câu Động-Tĩnh. Trước một thực tại, câu hỏi vô thức của họ: Thực tại này thuộc thế giới Động hay Tĩnh?

Lối nhận thức này, theo tôi, quan trọng và hệ quả của nó dễ thấy hơn.

Tất cả các động vật (người, súc vật) được người Việt xếp vào thế giới Động với mao từ CON. Các sự vật hay đồ vật được xếp vào thế giới Tĩnh: CÁI.

Những sự vật hay đồ vật nào có thể di động khi sử dụng hay lúc vận hành thì cũng được xếp vào loại CON: Con dao (di động khi chặt, bằm, đâm; dao nằm yên một chỗ có thể gọi Cái dao), Con thuyền (nếu chèo sào đứng yên thì gọi là Cái ghe), Con mây - vờn vờn trên trời (Con đọc thành Con), Con nước - cuộn cuộn trong sông, Con suối - róc rách, Con cu (bộ phận sinh dục nam; hình tượng con chim cu - một động vật mùa hót tối ngày, chẳng chịu ngồi yên), Cái bướm (chữ dùng trong nước hiện nay để chỉ bộ phận sinh dục nữ: Nam có Chim, nữ có Bướm. Bướm là một động vật bay nhảy lả loi, dù vậy, bộ phận sinh dục phái nữ trước sau vẫn được coi thuộc loại tĩnh; Cái bướm).

CON và CÁI chỉ áp dụng hoàn chỉnh với những từ thuần (gốc) Việt, chứ những từ lai Hán (Hán

-Việt) nhiều trường hợp không áp dụng được. Nói chung, những từ nào không đi được với CON và CÁI thường là từ lai Hán. Điều đó cho thấy, lối nhận thức Động-Tĩnh là một cái gì rất Việt Nam.

Một điểm nữa cũng cho thấy lối nhận thức CON-CÁI mang bản chất thuần Việt, vì như Bình Nguyên Lộc trong *Lột Trần Việt Ngữ* cho hay, các dân tộc chung quanh Việt Nam như Mã-lai, Nam-dương, Chăm, Thái, Nhật, Cao-miền đều không có hai khái niệm CON và CÁI.

Trong quá trình tiếp xúc với văn hoá trung-hoa, người Việt đã dần đưa vào kho ngôn ngữ đang phôi thai của mình những từ gốc Hán, để diễn tả những thứ có thể lúc đó mình chưa có. Chẳng hạn: Bút, Bàn, Sách, Học, Côn, Kiếm, Quần (khác với Váy - từ thuần Việt - là thứ người Việt đã sẵn có) là những khái niệm ta chỉ mới có sau khi tiếp xúc với người Hán. Ti lệ từ lai Hán chiếm bao nhiêu phần trong tiếng Việt? Có người bảo có hơn 60%, cũng tương đương với lượng từ lai Hán trong tiếng Nhật. Người ta đếm được trong *Từ Điển Hán Việt* của Đào Duy Anh (in 1931) khoảng 40.000 từ (nay hẳn tăng hơn nhiều) được cấu tạo bởi 5000 âm tiết (từ đơn). Trong bốn chục ngàn từ lai đó có tới ¾ là những từ ghép: Cá-nhân, Hành-động, Ti-trọng v.v, còn lại ¼ là những từ có thể đứng độc lập một mình như Bút, Bàn, Kiếm, Côn...

CÁI có thể áp dụng cho những từ lai Hán đứng độc lập đã được Việt hoá như Cái Bàn, Cái Bút, Cái Quần; nhưng không thể nói Cái Thụ (Cái Cây [Việt]), Con Nữ (con Gái [Việt]).

Đồ vật không quý bằng động vật. Tĩnh kém giá trị hơn Động. Nên CÁI kém giá trị hơn CON. Khi CON biến thành CÁI, có nghĩa là bị đồ vật hoá, thì nó mang nghĩa xấu. Ngôn ngữ chữ là một thí dụ.

Một hoạt cảnh thời còn nhỏ cứ ấn tượng tôi mãi. „*Mã cha CÁI thằng ... Mi ăn cấy chi mà ngu như con chó!*“... Tiếng chữ càng lúc càng đanh, nhưng quyn rừ. Bọn trẻ, chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, kéo nhau tụ tập phía bên này đường cái quan, gần nhà phía nạn nhân, theo dõi hoạt cảnh. Bên kia đường, vợ ông thợ mộc đứng trên nhà sàn cao, vén quần chõ miệng sang chữ. Chửi một lúc, bà bỏ vô nhà một lát, rồi lại ra chửi tiếp. Bà nguyên rủa, đào bới hết ba đời bảy kiếp của ông thầy thuốc, đối tượng chửi của bà. „*Mã cha CÁI thằng cha mi! Mã cha CÁI con mẹ mi!*“ ... Có lẽ vì quá giận bởi lối chửi bất kham và kéo dài, ông thầy thuốc bỗng bước ra ra sân, hét sang phía bên kia: „*Mã chi, mã CÁI con cặc tau đây này!*“ Thế là, như điều được gió, bà thợ mộc lồng lên. Bà vỗ tay đôm đốp vào bụng dưới, đay nghiến: „*À ra mi lão hè. Con cặc mi mô to bằng cái lồn tau!*“ Thô tục. Nhưng đã chửi thì không thể viết tắt, không thể hiểu ngầm được! Đám trẻ con nãy giờ đứng nghe mà chẳng hiểu gì lắm về „*mã cha, mã mẹ*“, giờ bắt được những hình tượng dễ hiểu, nhìn nhau khúc khích xôn xao.

„*Cái thằng..., Cái con cặc, Cái thằng cha mi, Cái con mẹ mi*“. Ở đây, sự vật và nhân vật đã bị đồ vật hoá để dùng cho những mục đích thô tục. Nếu không có từ CÁI, lời chửi thiếu sức nặng, lắm khi thiếu hồn.

Í nghĩa của CON và CÁI trên đây nhiều người đã biết.

Hệ quả của tư duy Động – Tĩnh

Vấn đề tôi muốn bàn ở đây, là lối nhận thức Động-Tĩnh này mang lại hậu quả nào trên tư duy và hành động của người Việt?

Khi hạn chế thực tại vào trong hai thể Động và Tĩnh, người Việt bó hẹp luôn lối tư duy và khả năng hành động của mình, và như thế họ cũng dễ trở thành cực đoan (phân cực) trong suy nghĩ và hành động. Họ chỉ còn lại hai phương án: hoặc Động hay Tĩnh, hoặc Làm hay Không làm, hoặc Có tôi là Không có nó, hoặc không Quốc Gia thì là Cộng Sản hay ngược lại (những Điều Cày, Dương Thu Hương, Bùi Tín không thể có được giấy phép cư trú, may ra chỉ được tạm dung trong căn nhà phân cực này). Ngoài hai giải pháp hay hai cực đó, chẳng còn một chọn lựa hay khoảng trống nào khác.

Sau đây là một thí dụ. Tư duy Động – Tĩnh đã đưa tới quan niệm Xuất – Xử, một quan niệm sống đã và đang làm phá sản cả một giai tầng ưu tú trong xã hội Việt Nam.

Điều này được phản ánh qua quan niệm về „Kẻ Sĩ“ của quan chức Nguyễn Công Trứ (1778-1858).

Mẫu người lí tưởng „Kẻ Sĩ“ Việt Nam vốn là một phiên bản của mẫu lí tưởng „Nho Sĩ“ hay „Quân Tử“ bên Trung-hoa.

Đối với người Trung-hoa hay với Khổng-tử, „Nho Sĩ“ là hình ảnh của Nho và Sĩ gộp lại. Lí tưởng của nhà Nho là trau dồi bản thân để hoàn thiện mình (về đạo đức

hạnh). Lí tưởng của Sĩ là, như một người lính xông pha chiến trường, sẵn sàng dấn thân vào đời để cứu nhân độ thế. Nho Sĩ hay Quân Tử, như vậy, là một người luôn quan tâm tới việc hoàn thiện đức hạnh bản thân và sẵn sàng dấn thân vào xã hội.

Khi sang Việt Nam, cái bình „Nho Sĩ / Quân Tử“ được đổi tên thành „Kẻ Sĩ“ [„Kẻ“ có nghĩa là „Người“, từ khái niệm này đẻ ra chữ „Nhân sĩ“ mà chúng ta nay vẫn thường dùng để tặng cho các khách khứa vị vọng]. Còn rượu trong đó được các nhà Nho thời nhà Nguyễn dùng lãng kính Động-Tĩnh khúc xạ thành Xuất-Xử. Nghĩa là Kẻ Sĩ giờ đây không còn quan tâm chuyện hoàn thiện và cứu đời nữa, mà rút vào cái lợi bản thân với hai lựa chọn hoàn toàn thụ động: Hoặc ra hoạt động (Xuất) hoặc về ở ẩn chờ thời (Xử).

Khi chưa gặp thời hay chưa được „trên“ ngó tới, Kẻ Sĩ ở nhà đọc sách ngâm thơ, thơ thần đuổi gà cho vợ hoặc nằm nắn nốt viết đơn thỉnh nguyện:

*Lúc vị ngã hồi tàng nơi bóng thất
Hiêu hiêu nhiên điều Vị, canh Sản*

Nhưng khi được trên „cơ cấu“ cho một chỗ, thì bắt đầu

*Rồng mây khi gặp hội đưa duyên
Dem quách cả sở tồn làm sở dụng*

Và khi xong việc rồi hay trên không cho quây nữa thì lại về vườn, an phận thủ thường

*Bấy giờ Sĩ mới tìm ông Hoàng Thạch
Năm ba chú tiểu đồng lách théch*

*Tiêu dao nơi hàn cốc, thanh sơn
Nào thơ, nào rượu, nào địch, nào đàn
Đồ thích chí chắt đây trong một túi...*

(Kẻ Sĩ, Nguyễn Công Trứ)

Không chỉ Kẻ Sĩ Nguyễn Công Trứ quan niệm như vậy.

Các thế hệ nhà Nho đồng thời ông đều cùng một nhận thức như thế. Không phải họ hiểu sai Khổng Mạnh. Chính tư duy Động-Tĩnh đã đưa họ vào con đường cụt đó.

Mà không chỉ nhà Nho – giới cựu học – bị ảnh hưởng. Giới tân học (nay thường được gọi là trí thức) – dù là sản phẩm của Tây học hay Cộng học - cũng đang tê liệt trong lối mòn truyền thống Xuất – Xử. Trong nước cũng như ngoài nước. Tất cả chỉ biết cắm sào đợi nước. An phận chờ thời. Chờ vận Thang Văn. Hiếm ai chịu xắn tay áo tìm ra một con đường nào khác ngoài Xuất và Xử, ngoài Động và Tĩnh. Nếu có ai bảo họ vô trách nhiệm, họ sẽ an nhiên trả lời: Tôi không làm chính trị! Trong nước tê liệt một phần là vì sợ bạo lực trấn áp. Ngoài nước tê liệt một phần cũng vì sợ - sợ không được về để thênh thang áo mũ hoặc sợ không có lợi cho mình.

Nguyễn Thị Từ Huy trong bài *Bao giờ các anh thôi sống hèn* đã định bệnh cho thái độ đó của „Kẻ Sĩ“ ngày nay là HÈN. Bà viết: „Đa số đàn ông Việt Nam hèn! [...] Không phải các anh không thấy (cảnh bất hạnh của đất nước đồng bào). Các anh thấy hết, biết hết, nhưng nhắm mắt làm ngơ, lầy im lặng và nhẫn nhục làm mục đích tồn tại“.

Nhưng Hèn do đâu ra? Thừa chung quy cũng vì hậu quả của của lối tư duy Xuất-Xử hoặc phân cực. Hoặc Có hoặc Không. Không Đi (được) thì Nằm yên, thế thôi. Hoặc đã là Kẻ Sĩ khôn ngoan thì phải biết thức thời!

(xem tiếp trang 65)

Sổ Tay Thường Dân Tưởng Năng Tiến

QUÀ XUÂN

Mưa phùn ướt áo tứ thân

*Mưa bao nhiêu hạt, thương
bầm bấy nhiêu!*

Tổ Hữu

Cuối năm 2014, báo Tuổi Trẻ vui vẻ đi tin:

“Theo kế hoạch chăm lo dịp Tết Nguyên đán Ất Mùi sắp tới của Thành đoàn TP.HCM, thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, con em công nhân khó khăn, con em chiến sĩ hải quân, bộ đội công tác tại biên giới, hải đảo sẽ là các đối tượng thuộc diện ưu tiên.

Ngoài ra sinh viên, học sinh các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, trường đào tạo nghề có hoàn cảnh khó khăn, các bạn công nhân xa quê không có điều kiện về quê đón tết, thanh niên khuyết tật, cán bộ Đoàn, Hội có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách của Thành đoàn thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, gia đình chính sách, mẹ VN anh hùng, gia đình khó khăn, người già neo đơn cũng thuộc đối tượng được chăm lo dịp cuối năm... Dự kiến sẽ vận động ít nhất 7.500 phần quà (500.000 đồng/phần) để gửi tặng các đối tượng trên.”

Trời đất quỷ thần ơi, sao có 7.500 phần quà mà “chăm lo” cho

nhiều “đối tượng” quá vậy nè? Đã vậy, còn toàn là “thuộc diện ưu tiên” không nữa chứ. Như vậy, biết ai được nhận ai không – mấy cha?

Tôi đề nghị dành hết 7.500 phần quà (500.000 đồng/phần) cho “diện” mẹ “VN Anh Hùng” đi. Các “thành phần chính sách” khác thì để qua năm, hoặc năm tới nữa, chắc cũng chưa sao đâu. Chớ mấy mẹ thì sống nay chết mai, để lâu e không ... kịp!



Ảnh: Nguyễn Đức Viên

Cứ theo Wikipedia thì từ tháng 12 năm 1994 đến hết năm 2001, Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã phong tặng và truy tặng danh hiệu cao quý “Mẹ VN anh hùng” cho 44.253 người: miền Bắc: 15.033 người, miền Nam 29.220 người.

Riêng miền Trung thì không biết bao nhiêu. Chắc (bị)đông quá nên “phong tặng và truy tặng” không xuê.

Thôi thì có bi nhiêu tính bấy nhiêu. Mang 7.500 phần quà tặng cho 44.253 mẹ thì tính gộp ra là cứ sáu người sẽ được lãnh năm trăm ngàn đồng, theo Mỹ Kim bản vị là 25 đô la. Nói cách khác là mỗi người được 4 đô và gần 20 xu tiền Mỹ.

Số tiền này để mua một cái Big Mac ở McDonalds thì dư nhưng nếu má nào muốn thử thêm một ly Coca Cola hay Pepsi Cola chắc thiếu, thiếu chắc! Thiếu thì đẹp. Cần gì. Má má uống nước trà đá hay nước lạnh cũng được rồi.

Chỉ ngại là không biết cái vụ tặng quà này có (thiệt) hay không thôi? Nhiều chuyện ai cũng tưởng vậy nhưng không phải vậy đâu. Đây là kinh nghiệm (hơi buồn)theo như lời kể của nhà văn Võ Đắc Danh:

Mẹ tôi vốn nổi tiếng hiền lành, phúc hậu, ăn nói nhẹ nhàng, từ tốn, chưa bao giờ biết lớn tiếng hay nặng lời dù là với đàn gia súc gia cầm mất nết. Nhưng nay, tuổi 85, bỗng dưng bà chửi thề vì cảm thấy mình bị xúc phạm.

Số là, gần Tết, bà nhận được thông báo ngày mai lãnh đạo tới thăm Mẹ Việt Nam Anh Hùng. Sáng, bà lui cui chuẩn bị trà nước để đón khách. Lại được thông báo: Lãnh đạo bận việc nên dời lại chiều mai, cho lãnh đạo xin lỗi. Ủ, lỗi phải gì, các con cuối năm tât bật mà, mẹ chẳng trách đâu. Hôm sau lãnh đạo tới, lễ phép kính thưa, thăm hỏi và trân trọng tặng Mẹ năm trăm ngàn xài Tết.

Chuyện cũng bình thường như

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



Mẹ VNAH Trần Thị Thơi. Ảnh: congan.com.vn

cái lễ tất nhiên của lãnh đạo đối với bà trong mấy chục cái Tết đã qua, từ khi bà còn ở Cà Mau cho đến khi lên Sài Gòn. Nhưng cái khác thường của năm nay là khi bà đi lãnh tiền trợ cấp BMVNAH thì bị trừ năm trăm ngàn vì “lãnh đạo đã trao trực tiếp tận nhà rồi”.

Bà chửi thề một câu rồi nói: “Thì ra nó lấy tiền của tao để tặng tao”.

Như vậy thì kể như huê chó thân mẫu của nhà văn Võ Đắc Danh có mất mát gì đâu mà bản nói tùm lum, tùm la, vậy cà? Nhiều Mẹ Việt Nam Anh Hùng khác bị thiệt thòi hơn nhiều (và thiệt thòi thấy rõ) mà đâu có ai chửi thề um xùm như vậy. Họ vẫn ăn nói ôn tồn và nhã nhặn như thường. Hồng tin, thử coi lời kết trong đơn khiếu kiện của một bà mẹ Việt Nam Anh Hùng(khác)coi:

Kính mong Ông Thủ tướng hãy xem xét và trả lời cho tôi, xin Ông hãy trả lời thẳng thắn xin đừng đùn đẩy lòng vòng. Tôi đã quá mệt mỏi, hao tổn sức khỏe và tiền bạc vì đi lại để xin được nhận lại mảnh đất của mình.Xin kính chúc Ông

sức khỏe làm được nhiều việc tốt cho đời.

Tôi xin cảm ơn.

An Khánh, ngày 01 tháng 01 năm 2007

Người làm đơn

Trần Thị Thơi

Đó là chuyện gần mười năm trước (lận) nên đơn xin khiếu kiện, cùng hình ảnh của bà Trần Thị Thơi, còn được nhiều người biết đến. Từ đó đến nay có thêm vô số đơn khiếu kiện của các bà mẹ VNAH khác nữa đã đi vô ... thùng rác, và hoàn toàn không được công luận quan tâm vì vấn đề đã trở thành nhàm chán.

Các má kể trên, nói nào ngay, vẫn còn thuộc thành phần may mắn. May là còn có tiền trợ cấp để “tụi nó lấy tiền tao tặng tao,” còn có đất để mất, và còn được xếp vào diện ưu tiên để (có thể) được tặng quà Xuân.

Không ít những bà má khác đất đai không có, mèo chó cũng không, không có đồng xu các bạc trợ cấp nào (đã đành) mà cái danh hiệu MVNAH cũng khỏi cho luôn chỉ vì không đủ “kiên trình” nên đã

(lỡ)đi thêm bước nữa – theo tường trình của phóng viên Tuổi Trẻ Online:

“Chúng tôi đến khi bà Trần Thị M. đang ăn tối ngay trên giường. Bà đã ở trên giường như vậy gần ba năm rồi, kể từ khi đôi chân không còn tự đứng lên được nữa. Ấy thế nhưng khi hỏi đến chuyện xưa, đôi mắt bà sáng lên.

Bà say sưa kể về những ngày hoạt động cách mạng, những ngày tù ngục đòn roi tra tấn, thương tích tới 75% (thương binh hạng 2/4)...

“Vượt qua được hết, chỉ không chịu nổi mỗi lúc nghe tin chồng, tin con thôi” – bà chột trầm giọng. Ba lần ‘không chịu nổi’ ấy là vào năm 1962, ông Võ Mười, chồng bà, hi sinh khi bà mới 30 tuổi; năm 1964, con trai út Võ Danh của bà bị bắn chết khi vừa 6 tuổi, đang được giao việc cảnh giới cho các chú cán bộ hợp; năm 1971, con trai lớn Võ Thái làm giao liên cho ban binh vận Khu ủy Khu V hi sinh ở tuổi 16.

Còn lại một mình giữa đạn bom, hai lần bị bắt, giam cầm tra khảo ở nhà lao Quảng Ngãi, năm 1974 bà gá nghĩa với một người đồng đội, ông Thái Văn Thới.

“Chiến tranh vẫn ác liệt, đâu biết mai này sống chết thế nào. Thương nhau, thông cảm hoàn cảnh của nhau thì về với nhau thôi” – bà kể. Ngày 21-2-2014, UBND P.12, Q.Bình Thạnh đã tổ chức cuộc họp để xét duyệt và đề nghị Nhà nước tặng danh hiệu Bà mẹ VN anh hùng cho bà. Phường đã có tờ trình về trường hợp của bà gửi Phòng Lao động – thương binh và xã hội (LĐ-TB&XH) Q.Bình Thạnh, Sở LĐ-TB&XH TP.HCM.

Tuy nhiên, sau đó gia đình bà nhận được thông báo bà chưa được lập hồ sơ đề nghị phong tặng danh hiệu Bà mẹ VN anh hùng do đã... tái giá.”

Phải chi cái hồi giao “công tác cách mạng” cho hai đứa nhỏ (6 tuổi và 16 tuổi) mà Nhà Nước cũng xét (nét) kỹ càng như vậy thì đỡ cho mẹ Trần Thị M. biết mấy. Dù sao, vẫn còn có điều an ủi là nhờ đang sống ở thành phố mang tên Bác nên tờ trình về trường hợp của bà cũng đã được gửi tới Sở LĐ-TB&XH TP.HCM và đã được cứu xét (rồi) từ chối!

Chớ còn ở những nơi khác như vùng xa, vùng sâu, vùng căn cứ cách mạng thì không có mấy cái vụ (lộn xộn) như quà xuân, quà tết hay danh hiệu này nọ ... như ở thành thị đâu. Bên Kia Đèo Bá Thờ là một nơi như thế. Nơi mà ngay tới giấy báo tử Nhà Nước cũng bỏ lơ luôn, cho nó đỡ phiền:

“Trên bản đồ quân sự cũng như bản đồ của nha Địa Dư không bao giờ có địa danh ‘Đèo Bá Thờ’. Bởi vì đặt cái tên cho ngọn đèo này chính là tôi và một vài người bạn... Ngọn đồi nằm không xa trại giam chúng tôi trong tỉnh Yên Bái. Ngày ngày đội chúng tôi có mười anh em phải băng qua bên kia cái đèo khôn nạn này, tới một khu rừng toàn thị là tre, nứa, giang...”

“Mấy ngày đầu chúng tôi không chú ý tới cuối dốc bên kia có một cái nhà tranh đã sập. Người chủ căn nhà lấy vài thân tre to, chống cái mái lên, nên mái nhà chạm đất. Tất nhiên trong tình trạng đó nó không có cửa. Chúng tôi đã vài lần đi về ngang đó và tưởng nó đã bỏ hoang, bởi vì trông nó còn thua một cái chòi chẵn vệt

ở miền Nam.”

“Một hôm cả bọn chúng tôi thấy trời còn sớm, nên nghỉ lại bên kia dốc một lát trước khi ‘bá thờ’. Chúng tôi nghe lục đục trong cái chòi bỏ hoang, và phát giác được một cụ già thật già. Nét mặt bà cụ nhăn nheo hết như những vết nẻ của ruộng bị hạn hạn nhiều ngày. Bà già có một cặp mắt nâu đục, lơ lơ và đầy rỉ mắt. Bà già mặc một cái áo bông và chằng vá đụp. Phải gọi đây là cái áo vá trên những miếng vá. Nó nặng nề chùng đến năm ký chứ không chơi. Chúng tôi gạ chuyện, song tất nhiên bà già biết chúng tôi là tù ‘Ngụy’ nên không hề răng một nửa lời”.

“Hôm sau trong lúc đốn tre chúng tôi hội ý. Chúng tôi lấy dư ra mỗi ngày vài cây về dẫu ở gần căn lều của bà cụ. Được vài ngày đủ tre để dựng lại căn lều, chúng tôi để hai người lại sửa còn tám người vào rừng đốn tre cho đủ số lượng của mười người. Chúng tôi cũng cắt tranh về để dặm lại những chỗ quá mục nát. Căn nhà sửa xong, có cửa để chui ra chui vào. Bà già khi đó tự động nói chuyện với tụi tôi:

-Lão có ba đứa con, một đứa đã có giấy tử sĩ, hai đứa kia thì hoà bình lâu rồi, nhưng lão không hề nhận được một chữ của chúng từ ngày chúng đi. Lão mới có giấy mẹ liệt sĩ, mỗi tháng có tiền nhưng chả vào đâu.” (Hoàng Khởi Phong. “Bên Kia Đèo Bá Thờ.” Cây Tùng Trước Bão. Thời Văn, Hoa Kỳ: 2001. 75-77).

Phải chi mà hồi đó mấy mẹ “được quyền” bớt anh hùng và bớt quyết tâm (đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào) chút xíu thì giờ đây chắc mọi người đều đỡ khổ hơn. Mỗi mẹ (hy vọng) vẫn còn sót

được một hay hai đứa để để nương tựa vào lúc tuổi già, và ai cũng đều có thêm được một cái Big Mac (cùng với Coca Cola, bất cứ lúc nào) mà khỏi phải chờ cho đến món quà mùa Xuân của Đảng.

Cá Hồi Đỏ

Năm 2014 Việt Nam sẽ tiếp tục là một trong 10 nước nhận được kiều hối nhiều nhất trên thế giới.

Nguyễn Hoàng Minh, Phó Giám đốc NHNN, chi nhánh TP HCM

Trang Câu Lạc Bộ Kỹ Thuật Việt Kiều đăng tải một bài viết (“Cuộc Di Cư Lớn Nhất Của Cá Hồi Đỏ Trong 100 Năm”) khá thú vị. Xin ghi lại toàn văn:

Khoảng 15.000 người đã đổ về tỉnh British Columbia của Canada để chứng kiến một trong những hiện tượng bí ẩn của tự nhiên: cuộc di cư khổng lồ của cá hồi đỏ, được cho là lớn nhất trong 1 thế kỷ trở lại đây.

Dự kiến, khoảng từ 6-8 triệu con cá hồi đỏ sẽ di cư tới sông Adams thuộc khu vực Shuswap của tỉnh British Columbia trong năm nay và đây được xem là cuộc di cư lớn nhất của cá hồi đỏ kể từ năm 1913.

Cá hồi đỏ là một trong các loại cá sống ở nước mặn và sinh sản ở nước ngọt. Cá hồi đỏ thường đẻ trứng trong vùng nước nông trên sông Adams vào tháng 10 hàng năm. Sau khi phát triển trong vùng nước ngọt khoảng 1 năm, những con cá nhỏ nở ra từ trứng sẽ di cư ra biển và sống ở đó khoảng 3 năm rồi quay trở lại chính nơi chúng được sinh ra.



15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

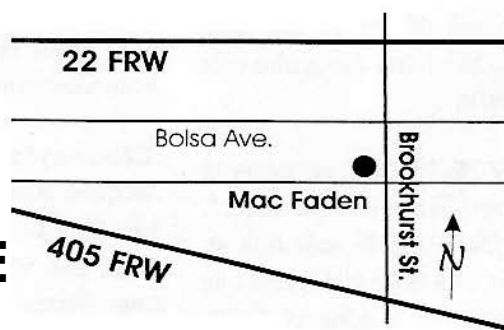
Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**



**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI

Loài cá hồi khi di chuyển định hướng bằng mùi. Mỗi con cá nhớ đều nhớ mùi của dòng sông nơi nó sinh ra. Khi di chuyển qua đại dương trở về con sông sinh sản, con cá sẽ tìm thấy đường của nó

Brian Riddell, chủ tịch kiêm giám đốc điều hành Quỹ cá hồi Thái Bình Dương, gọi cuộc di cư khổng lồ lần này là “điều bất ngờ thú vị” khi số cá hồi đổ di cư nhiều gấp đôi so với dự đoán trước đó.

Họ thiết lập nhà máy đóng hộp cá hồi ngay ở ven sông. Cũng chính nơi đây cá được nuôi nấng, đẻ trứng, thụ tinh để mỗi cặp sẽ cho từ hai đến mười ngàn chú cá hồi con ra đời. Sau đó, chúng sẽ được cho phiêu lưu vào đại dương, để bắt đầu cuộc đời “tha phương cầu thực.”

Tùy theo từng loại, cá hồi sẽ sống ở biển từ sáu tháng đến năm năm. Nhờ vào khả năng “cảm” được từ trường của lòng đất và sự chuyển động của hải lưu, nó sẽ tìm được về chôn cũ. Khi vào gần đến bờ, giác quan đặc biệt của loài cá này giúp chúng nhớ được đúng hương vị quê nhà – tức sông xưa bến cũ – và cứ theo đó mà lần về nguồn cội, đến tận nơi sinh nở.

Người ta đặt sẵn nhiều dụng cụ từ cửa sông để giúp cho cá hồi dễ dàng và mau chóng vào đến nhà máy. Tại đây, họ sẽ tạo ra một loại chướng ngại vật giả khiến chúng phải phóng lên cao và khi rơi xuống thì rớt ngay vào một mạng lưới di động. Mạng lưới này chuyển động không ngừng, qua nhiều khâu chế biến, để đưa cá từ sông vào...hộp!

Nói tóm lại là người Nhật thả cá hồi con ra biển, theo kiểu “đem con bỏ chợ,” để biển cả nuôi nấng. Rồi khi chúng theo bản năng trở về, họ dụ cho cá vào nhà máy để đóng hộp, và mang bán.

Cách họ kiếm tiền ngó bộ để và (chắc) là nhiều. Bởi vậy, có kẻ bắt chước. Chính phủ Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (tên kêu gọi thường dùng là Việt Cộng) cũng học theo cách làm ăn không vốn gần như vậy. Chỉ khác có chút xíu xiu là họ dùng người để kinh doanh, thay cá.



một cách hoàn toàn bản năng vì mùi vị thân quen càng gần càng trở nên rõ rệt.

Khi vào lại vùng nước ngọt, cá hồi sẽ không ăn và chuyển sang màu đỏ sáng.

Cá hồi có khả năng bơi ngược sông, vượt qua các dòng nước chảy xiết trong hành trình dài gần 500km từ biển tới sông Adams. Sau khi đã trở về nhà, chúng đẻ trứng rồi cuối cùng kiệt sức và chết. Trứng sau đó nở ra con non và con non lại hành trình ra biển.

Hiện tượng di cư bí ẩn của cá hồi luôn thu hút sự quan tâm của du khách đến với sông Adams. Tại công viên Roderick Haig-Brown cạnh sông Adams - địa điểm quan sát cá hồi đẻ trứng tốt nhất, bầu không khí tại khu vực vốn yên tĩnh này đã trở nên nhộn nhịp giống lễ hội đường phố.

Nguồn ảnh: ovsclub.com.vn

Cá hồi Đại Tây Dương (Atlantic salmon) thì khác. Chúng có thể đi đi về về từ sông ra biển và ngược lại nhiều lần mà không hề do dự hay nao núng, dù khoảng cách phải vượt qua có thể dài đến hàng ngàn dặm, với vô số khó khăn và chướng ngại.

Bản năng về nguồn của cá hồi, tất nhiên, đã được loài người ghi nhận và khai thác từ lâu. Riêng người Nhật, dân tộc đứng thứ nhì về kỹ nghệ cá hồi, vẫn đều đặn sản xuất ra thị trường mỗi năm cỡ một trăm ba mươi ngàn tấn.

Xét về số lượng, mức sản xuất của người Nhật không hơn người Nga bao nhiêu và thua xa người Mỹ. Tuy nhiên, cách thức mà dân Nhật bắt cá hồi mới là điều cần cần phải được lưu tâm và học hỏi.

Từ năm 1978 cho đến năm 1990, bằng hình thức này hay hình thức khác, Việt Cộng đã “thả” ít nhất là vài triệu người dân ra biển. Người ta ước tính rằng trên bước đường lưu lạc cứ ba con cá hồi rời bến sông ra đi thì ít nhất cũng có một con bỏ mạng. Nó trở thành mồi săn cho loài người, cho loài chim, hoặc những loài cá khác. Tương tự, trong số mấy triệu người Việt phiêu lưu vào biển cả – tối thiểu – cũng phải một phần ba đã vong mạng.

Họ chết vì bão tố, vì hải tặc, hay vì bị xô đuổi một cách lạnh lùng tàn nhẫn tại bến bờ của những quốc gia lân cận. Nơi đây thuyền bè của họ thường bị lôi kéo trở ngược ra khơi. Họ sẽ lênh đênh giữa trời nước bao la cho đến chết vì không còn tìm được nơi để đến, và cũng không còn đủ lương thực (cũng như nhiên liệu) để tiếp tục đi.

Những kẻ may mắn thoát nạn đều sẽ biến thành cá hồi (theo tinh thần của Nghị Quyết 36) của nhà đương cuộc Hà Nội. Đám dân “trôi sông lạc chợ” này sẽ bị tận tình khai thác, và khai thác dài dài, cho đến khi tắt thở, bằng nhiều cách.

Nếu cá hồi Thái Bình Dương chỉ hồi hương một lần rồi chết thì những thuyền nhân rời khỏi Việt Nam sau ngày 19 tháng 6 năm 1988



Ảnh: wikipedia

– đã có thời gian dài sống tạm trú ở những quốc gia Đông Nam Á – cũng mang số phận y như vậy. Họ bị cưỡng bách hồi hương và không bao giờ còn có dịp ra đi nữa. Riêng với những thuyền nhân ở Hồng Kông – khi phần đất này còn thuộc Anh – Anh Quốc đã thoả thuận trả sáu trăm hai chục Mỹ Kim mỗi đầu người để Hà Nội chịu nhận họ trở về, cùng với lời hứa hẹn là họ sẽ không bị hành hạ hay ngược đãi !

Số người Việt may mắn hơn, hiện đang phiêu bạt tứ tán khắp bốn phương trời, có thể được coi như là cá hồi Đại Tây Dương – giống cá

có khả năng đi đi về về nhiều lần từ sông ra biển và ngược lại. Những kẻ này vẫn tiếp tục kiếp sống tha phương cầu thực, chăm chỉ cặm cụi kiếm và để dành tiền, rồi hàng năm làm đơn “xin phép” được hồi hương. Mỗi Việt Kiều về thăm quê nhà chắc chắn đều chi trả một số tiền không phải chỉ là sáu trăm Mỹ Kim mà có thể là đến sáu ngàn Đô La, hay nhiều hơn nữa.

“Lượng kiều hồi nhiều khả năng đạt 12 tỷ USD năm 2014,” theo như tin loan của Đài Tiếng Nói Việt Nam – nghe được vào hôm 30 tháng 11 năm 2014. Cùng thời điểm này, Nguyễn Hoàng Minh, (Phó Giám đốc NHNN – chi nhánh TP HCM) cho biết: “Năm 2014 Việt Nam sẽ tiếp tục là một trong 10 nước nhận được kiều hối nhiều nhất trên thế giới.”

Hà Nội có lý do để hãnh diện về thành quả này – thành quả kinh tế duy nhất (thực sự) vượt chỉ tiêu – về kỹ nghệ xuất và nhập cảng người, sau hơn nửa thế kỷ mà họ đã nắm được quyền bính ở Việt Nam. Họ đẩy ra khỏi nước những con người cùng quẫn và sôi xục bất mãn, rồi “thu về” những Việt kiều yêu nước và giàu sang.

Thiệt khoẻ !■

LƯU Ý: Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề Diễn Đàn Giáo Dân kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.

Giới thiệu sách mới :

Bản dịch tiếng Anh

“Giải Khăn Sô Cho Huế” của Nhã Ca

■ Đoàn Thanh Liêm

Tác phẩm “Giải Khăn Sô Cho Huế” của nhà văn Nhã Ca đã ra mắt lần đầu tiên vào năm 1969 tại Việt nam. Năm 1970, tác phẩm này được Giải thưởng Văn học Việt nam. Và vào năm 2008, nhân dịp kỷ niệm 40 năm vụ Thảm sát Tết Mậu Thân tại Huế (1968 – 2008), tác phẩm cũng lại được tái bản tại hải ngoại.

Vào tháng 8 năm 2014 vừa qua, bản dịch Anh ngữ lần đầu tiên do dịch giả Olga Dror thực hiện đã được ra mắt với công chúng. Và vào ngày 25 tháng Hai năm 2015, tác giả Nhã Ca và dịch giả Olga Dror sẽ cùng có mặt trong buổi Giới thiệu bản dịch Anh ngữ này tại Thư viện Doe Library thuộc Đại học Berkeley, California.

Xin ghi chi tiết về tác phẩm này như sau :

Mourning Headband For Hue

by Nhã Ca

An Account of the Battle for Hue, Vietnam 1968

Translated and with an Introduction by Olga Dror

Indiana University Press - 2014

Sách dày 378 trang, giấy trắng, khổ chữ 12, bìa cứng

Đối với phần đông độc giả

người Việt, thì tôi nghĩ khỏi cần ghi lại chi tiết cuốn sách này bởi lẽ ai ai thì cũng đều có dịp đọc trực tiếp qua nguyên tác rồi. Do đó, trong bài giới thiệu này, tôi sẽ trình bày một số điểm nổi bật trong ấn bản tiếng Anh – đặc biệt là bài Giới thiệu ở đầu cuốn sách dài đến trên 50 trang với rất nhiều chi tiết độc đáo của dịch giả Olga Dror.

I – Sơ lược về tiểu sử dịch giả Olga Dror.

Olga Dror sinh trưởng tại thành phố Leningrad, Liên Xô trong một gia đình gốc Do Thái. Bà chọn học về Ngôn ngữ và Văn hóa Việt nam, đã có văn bằng Cao Học về Đông phương học tại trường Đại học Quốc gia Leningrad năm 1987. Sau đó theo học chuyên sâu tại Viện Ngôn ngữ thuộc Hàn lâm viện Khoa học tại Moscow. Bà làm việc cho bộ phận phát thanh về Việt nam của Đài Phát Thanh Moscow.

Năm 1990, Olga di cư về Do Thái. Tại đây bà học thêm về môn Bang giao Quốc tế tại Đại học Hebrew. Sau đó bà làm việc cho Bộ Ngoại giao Do Thái tại sứ quán Do thái ở thủ đô Riga, nước Latvia.

Qua Mỹ, bà tiếp tục nghiên cứu về Việt nam và năm 2003 đậu thêm văn bằng Tiến sĩ tại Đại học Cornell. Hiện Olga Dror là Giáo sư Phụ tá giảng dạy về Lịch sử

tại Đại học Texas A&M, Texas. Phu quân của bà là Giáo sư Keith Taylor người Mỹ dạy học ở Đại học Cornell và cũng là một học giả nổi tiếng chuyên về Lịch sử và Văn hóa Việt nam.

Olga Dror còn là tác giả cuốn sách viết về Công chúa Liễu Hạnh có nhan đề “Cult, Culture and Authority : Princess Liễu Hạnh in Vietnamese History” được nhà xuất bản Đại học Hawaii ấn hành năm 2007. Và bà còn là người biên tập cho hai cuốn sách về Tôn giáo ở Việt nam và Trung quốc. Hiện bà đang nghiên cứu về vấn đề giáo dục giới trẻ ở cả hai miền Bắc và Nam Việt nam trong giai đoạn chiến tranh 1965 – 1975.

Nhân tiện cũng xin ghi vài dòng về nhà xuất bản Đại học Indiana, là nơi có một tủ sách chuyên xuất bản những tác phẩm nghiên cứu về chiến tranh Việt nam. Và vào năm 2012 cơ sở này cũng đã cho ấn hành cuốn Hồi ký viết trực tiếp bằng Anh ngữ của tác giả Nguyễn Công Luận với nhan đề là : “Nationalist in the Vietnam Wars : Memoirs of a Victim Turned Soldier”. Olga Dror cũng đã viết bài điểm sách bằng tiếng Anh khá chi tiết về cuốn này và chính tôi người viết bài này cũng đã có dịp giới thiệu sách với bạn đọc người Việt trước đây nữa.

II – Đánh giá của giới nghiên cứu và nhà báo về tác phẩm.

Các giáo sư Trần Huy Bích, Nguyễn Ngọc Bích cũng như nhà báo Phan Tấn Hải đều đánh giá cao công trình chuyên ngữ rất công phu do Olga Dror thực hiện về cuốn Giải Khăn Sô cho Huế từ nguyên tác tiếng Việt qua tiếng Anh.

Gs Trần Huy Bích viết : “Đây là một cuốn sách giá trị, một trong những tác phẩm xuất sắc và đặc ý nhất của nhà văn/nhà thơ Nhã Ca. Dịch giả Olga Dror là một học giả người Nga, rất uyên bác và rất giỏi tiếng Việt ...”

Nha sĩ Cao Minh Hưng viết : “Một cuốn sách mà quý vị phụ huynh nên mua cho các cháu sinh ra và lớn lên ở hải ngoại đọc để hiểu thêm về sự thật của Tết Mậu Thân 1968 ...”

Nhà báo Đinh Từ Bích Thúy trên báo Damau.org và nhà báo Ngọc Lan trên báo Người Việt đều đã viết bài giới thiệu rất đầy đủ về tác phẩm này – kể cả phần phỏng vấn tác giả Nhã Ca và dịch giả Olga Dror.

Nhà báo Phan Tấn Hải thì nói : “Bài giới thiệu của Olga Dror viết rất kỹ, đề cập đến nhiều khía cạnh của vấn đề với sự thận trọng và tinh thần trách nhiệm mà không ai có thể bắt bẻ chê trách vào đâu được...”

Giáo sư Nguyễn Ngọc Bích thì nói : “Chúng ta cần phải cho dịch ra ngoại ngữ thật nhiều cuốn sách và tài liệu quan trọng như thế này - để mà có thể đi sâu vào dòng chính của văn học thế giới...”

Các đại học và nhà xuất bản ngoại quốc đều lên tiếng đánh giá cao và khen ngợi tác giả và dịch giả của tác phẩm này – như mọi người chúng ta đều có thể dễ dàng tìm đọc trên Internet.

III – Tóm lược mấy ý chính trong bài Giới thiệu của dịch giả Olga Dror.

Với tinh thần trách nhiệm và lối làm việc nghiêm túc của một học giả, Olga Dror đã viết bài Giới

thiệu nhan đề là : “Translator’s Introduction” dài đến 50 trang với nhiều chi tiết thật đáng chú ý. Xin ghi ra mấy điểm chính yếu như sau.

1 – Trong thời gian sinh sống và học tập ở Liên Xô, Olga đã không hề được biết đến văn học của miền Nam Việt nam. Mà chỉ sau này, khi qua Mỹ bà mới có cơ hội tìm hiểu cặn kẽ hơn về sinh hoạt văn hóa tại miền Nam. Và bà đã khởi sự công trình dịch thuật tác phẩm Giải Khăn Sô cho Huế trong gần 2 năm với sự trao đổi thường xuyên với tác giả Nhã Ca – tất cả email hay thư từ, điện thoại giữa hai người đều sử dụng tiếng Việt.

Sẵn biết đến những ký ức đau đớn của ông bà cha mẹ và thân nhân phải chịu đựng trong suốt thời kỳ thành phố Leningrad bị quân Đức bao vây phong tỏa hồi thế chiến thứ hai, nên Olga dễ có sự đồng cảm với nỗi đau thương thống khổ của người dân Huế hồi Tết Mậu Thân 1968 – mà tác giả Nhã Ca đã mô tả thật rành mạch cảm động trong tác phẩm. Vì thế mà Olga đã ra công tìm hiểu chi tiết về bối cảnh văn hóa xã hội liên hệ đến cuộc chiến và đặc biệt về biến cố Tết Mậu Thân - mà chính quyền cộng sản Xô Viết không bao giờ đưa ra một thông tin nào cho người dân được biết đến.

2 – Olga đặc biệt nhấn mạnh đến tiếng nói của người dân vốn vừa là nạn nhân vừa là chứng nhân trực tiếp của hận thù bạo lực trong cuộc chiến phức tạp ở Việt nam. Đây không phải đơn giản là cuộc chiến tranh do người Mỹ hoàn toàn chủ động, mà chủ yếu đó là một cuộc nội chiến huynh đệ tương tàn. Bà đã tham khảo bao nhiêu

sách báo và tài liệu liên quan đến cuộc chiến và còn trung dẫn lối giải thích của một số tác giả cho là chính mấy trăm cán bộ địa phương của phe cộng sản mới là thủ phạm chính yếu đã ra tay sát hại mấy ngàn người thường dân vô tội của Huế trong mấy ngày đầu họ chiếm giữ được thành phố này.

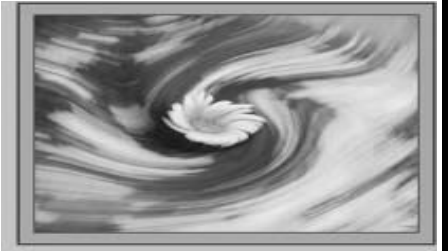
Trong bài Giới thiệu, Olga đã phân tích rành mạch về nhiều khía cạnh, lối nhìn của hai phía đối nghịch đối với biến cố Tết Mậu Thân ở Huế – kể cả trong công luận ở Mỹ cũng như ở Liên Xô và cả ở nước Nga hiện nay. Để trả lời cho luận điệu thiên vị của một số học giả tại nước Nga hiện nay mà vẫn còn một mực đơn phương kết án sự tàn bạo của Mỹ trong vụ thảm sát Mỹ Lai năm 1968, Olga nói rằng : “Chúng ta cần ghi thêm cả sự tàn ác trong vụ Thảm sát Tết Mậu Thân ở Huế nữa. Như vậy mới là khách quan, không thiên vị đối với một bên nào trong cuộc chiến tranh này...” Và cũng với sự thận trọng của người nghiên cứu lịch sử và văn hóa, bà tránh đưa ra những kết luận vội vã vì nhu cầu chính trị nhất thời hay do thiên kiến phát sinh từ một quan điểm ý thức hệ nào đó.

3 – Olga dành đến 7 trang trong bài Giới thiệu để nói về lập luận của hai người mà dân Huế coi là dính líu nặng nề nhất trong vụ sát hại thường dân - đó là Hoàng Phủ Ngọc Tường và Nguyễn Đắc Xuân mà hiện vẫn còn sống tại Huế. Bà trích dẫn những sách báo do hai người này viết, cũng như phát biểu của họ trong những cuộc phỏng vấn của các đài phát thanh, truyền hình ngoại quốc. Qua những trích

(xem tiếp trang 71)

THƠ GIÓ CHUỖNG

CUÔNG PHONG



HỌC TÊN HOA HẬU

(Sách giáo khoa của Bộ Giáo Dục & Đào Tạo VN có bài Thực Hành Kỹ Năng Sống cho học sinh lớp Hai, trong đó có 2 bài tập: 1-Kể tên 5 hoa hậu thế giới trong 5 năm vừa qua. 2-Kể tên 5 người đoạt giải Nobel năm 2012)

Cháu mới học lớp Hai, 7 tuổi
Mẹ gãi lưng mỗi tối vô giường
Ban ngày cấp sách đến trường
Ê a tập đọc từng chương sách hồng
Tập viết lách chưa thông câu cú
Bài thuộc lòng lịch sử chưa xong
Vậy mà cháu phải long đong
Trả lời bài tập ai không ngỡ ngàng:
“Kể tên đủ 5 nàng hoa hậu
Của 5 năm thi đấu toàn cầu
Thêm 5 học giả mày râu
Nobel trúng giải đứng đầu nhân gian”
Bố mẹ cháu thì than như bọng
Đi hỏi thầy, thầy ngọng như câ
Mấy ông soạn sách cao thâm
Muốn chơi thiên hạ hay “hâm” hết rồi?
Sao không hỏi bầy ruồi tiến sĩ?
Hỏi cái cô dự thí linh tinh

Giáo sư đại học Thái Bình
Trả lời “uyên bác” giật mình thót gan
Rằng Tự Lực Văn Đoàn ngày trước
Là hội gì mà được mến thương
Cô bèn giải đáp tỏ tường
Thưa là gánh hát cải lương chính truyền (!)
Thầy kiểu ấy là chuyên hay đồ?
Kiến thức thì méo mó, ngu si
Học trò học được cái chi
Học hoài vẫn dốt còn gì tương lai?
Sách để học viết sai be bét
Lại thêm phần bốc phét làm oai
Tiền chùa nhà nước tiêu xài
In ra bắt trẻ lớp Hai gồng mình
Bác với Đảng anh minh cỡ ấy
Nên dân mình chống gậy ăn mày
Xưng rống mà chẳng biết bay
Mới vừa vỗ cánh rớt ngay cửa mình.■

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

những đóa màu tù vưng tối

■ *Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn*

một nghịch lý

Sấp rồi. 40 năm. Bốn thập niên. Như một cái chớp mắt. Cuộc chiến tàn. Tâm thức vẫn chưa nở. Còn tiềm sinh.

Tôi chợt nghĩ đến một nghịch lý trong nghệ thuật sáng tạo của các họa sĩ Việt tại Hoa Kỳ. Tôi thắc mắc, không hiểu sao có một số họa sĩ sinh trưởng vào thời chiến lại không sáng tác về chiến tranh nhiều như một số họa sĩ sinh sau chiến tranh.

Có phải con người cần khoảng cách thời gian để nhìn về một kinh nghiệm quá-tâm như chiến tranh? Hay khi sống trong chiến tranh, người ta vẫn muốn mơ mộng và vươn tới những giấc mơ đẹp, thay vì xuôi theo thực tế rất tìm đang xảy ra xung quanh? Hay là vì chúng tôi, những người sinh sau cuộc chiến, vẫn muốn biết về quá khứ của mình, về một tiềm thức khuấy mắt, nên chúng tôi đi tìm, bằng cách này hay cách khác, qua nét cọ, con chữ, hay dựa vào những biến cố mờ mịt cuối đường thời gian?

Tôi không biết về cuộc chiến. Sau 1975, cuộc chiến Việt Nam bị xóa sổ, và người ta đưa vào bộ sách giáo khoa cải cách giáo dục một cuộc chiến dị dạng: một cuộc chiến toàn thắng, toàn thiện, và

toàn... [h]ào. Giữa cái lặng đanh của tiềm thức dưới chế độ mới, tôi đi tìm quá khứ của quê hương như đi tìm một người tình không có thật.

Cho đến khi tôi di cư sang Mỹ. Ký ức của cuộc chiến đã bỏ đi hoang, rồi chịu quay về, đổ bộ lên tâm thức tôi. Tôi mở tâm thất tâm nhĩ, mở não trái não phải, dọn đường trong tim trên tai, đưa ký ức quê hương tản cư xuống đời tôi. Có phải hành trình này là một mẫu số chung cho những ai thao thức về căn tính lịch sử của mình trong thế hệ hậu-1975 không?

ảnh xạ ngược

Một số họa sĩ cùng thế hệ với tôi xem ra vẫn còn thao thức với hố bom, tầm đạn. Thịnh Nguyễn (Los Angeles, CA) từng ngụp lặn trong “Orange Children,” “Search of the Enemy,” “It’s Raining Bomb.” Bên cạnh những sáng tác sắp xếp và trên cơ thể, Thịnh vẫn dành riêng một khoảng khá lớn và khá quan trọng cho ký ức chiến tranh. Một khoảng đầu tiên trong sáng tác của anh. Hồng Ân Trương (Chapel Hill, North Carolina) bơi xa hơn, vùng vẫy giữa cánh đồng chết chóc của Nam Kinh dưới sự thăm sát của quân đội Nhật.

Ký ức cũng dội về trong những ẩn dụ và vốc màu khác, những đóa

hình thể mới, những cách diễn đạt mới, những kết tinh mới. Quá khứ đã biến hình, trở thành những “Ốc Đảo,” “The Engagement,” “Bướm Hoa” với Hoàng Vũ (Los Angeles, CA). Quá khứ đi xa hơn, tìm tầng lớp “Tổ Tiên” với Howard Trần (Williamsport, PA), ngược dòng Mêkông trên dòng giấy bột (pulp). Hay bay vào những khoảng sắc-hình vô tận “Limitless” của Trang Lê (Aliso Viejo, CA).

Nhưng quá khứ cũng là hiện tại được tìm-về và tái-hiện. Jerry Huy Trương, tốt nghiệp MFA tại UC San Diego, là một trong 30 họa sĩ được chọn cho cuộc triển lãm thường niên GLAMFA (Greater LA MFA) tại CSU Long Beach, quy tụ tác phẩm đa ngành từ khắp Nam California. Tác phẩm installation “Lớp/Vỏ” (với ba ý nghĩa Lớp, Vỏ, Lớp Vỏ), cũng như tất cả các tác phẩm trước đây của Jerry, đều xoay quanh đề tài thuyền nhân. Jerry sinh ở Mỹ, nhưng luôn nhớ về lịch sử vượt biển của Cha Mẹ mình. Tác phẩm đầu trong loạt này là “Biển Girl” (hành trình vượt biển), kế đó là “Biển Mất” (tưởng niệm những thuyền nhân mất tích), và cuối cùng là “Lớp/Vỏ.”

Cha mẹ Jerry đã vượt biển đến Hoa Kỳ vào đầu thập niên 1980. “Lớp/Vỏ” giúp anh thể hiện lại kinh nghiệm cá nhân của một người Mỹ gốc Việt thế hệ thứ hai, chạm vào những vấn nạn như căn tính, tang thương, và giai cấp. Khi tiếp cận tác phẩm, người xem sẽ tìm thấy giữa những lớp đất là những dấu vết của một cá nhân: giày converse, quần jeans, áo chemise. Jerry thao thức với sự đan chéo của quá khứ, một quá khứ đã bị chôn vùi nhưng nhất quyết không chịu bị che lấp. Những người đã ra đi, dù họ bị chìm

xác dưới bề Đông, hay trôi về miền vô định, vẫn để lại những dấu vết quanh ta.

những vòng sinh

Tôi gọi những họa sĩ như Jerry là thể hệ ngoại biên, sinh ra và lớn lên ở hải ngoại. Tôi muốn hỗ trợ cho những sáng tác của họ, nhất là khi họ nỗ lực tìm về nguồn, nhớ đến những nạn nhân đã bỏ mình trong cuộc vượt biển, trong ý nghĩa tưởng niệm nhân sinh chịu cảnh tang thương.

Và với thể hệ ngoại biên, nở ra những khoảng trời mới. Những đóa màu. Những cụm hình thể. Những cách sắp xếp. Những cách nhìn. Những lối nghĩ và diễn đạt.

Nghệ thuật sáng tạo đã rẽ nhiều nhánh và chảy vào những mạch thể hiện mới. Cách thể hiện đa dạng. Thế giới hội họa không chỉ còn ở giữa bốn cạnh của khung vẽ. Người làm công việc sáng tạo đã có thể dùng chính cơ thể mình để làm canvas. Dùng chính những vật thể rất tầm thường hằng ngày để nói về những đề tài có tầm cỡ quốc gia hay quốc tế. Những dấu mốc lớn trong lịch sử. Những khúc ngoặt quan trọng của dân tộc.

Tại phòng triển lãm “I Am Still Alive: Politics and Everyday Life in Contemporary Drawing” của MoMA Museum of Modern Arts tại Los Angeles, người ta bắt gặp một Hiệp Ước Paris được tháo tung, nằm xoải trên sàn-hiện-tại. Danh Võ (Đan Mạch) tìm được chiếc đèn từ phòng hội của Khách sạn Majestic tại Paris, nơi mà Hoa Kỳ, Miền Nam, Bắc Việt, và Việt Cộng ký Hiệp Ước Paris ngày 27 tháng Giêng, 1973. Danh Võ đã gỡ chiếc đèn pha lê ra một cách

hệ thống, trải xếp trên sàn nhà theo một thứ tự khoa học.

*Đèn pha lê,
hotel Majestic của
Danh Võ ▶*

Nếu có những họa phẩm ghi lại hồi ức của chiến tranh, như của Thịnh Nguyễn hay Hồng Ân Trương, thì những tác phẩm installation như của Jerry Huy Trương và Danh Võ mở ra những con đường mới, đưa lịch sử vào một sự trải nghiệm mới, mở tung lịch sử (như chiếc đèn pha lê trải trên sàn) hay tiễn đưa lịch sử (Lốp/Vỏ) về một miền tiềm thức bình an.

Lốp vỏ của Jerry Huy Trương ▶

từ vũng tối

Tôi cho rằng hạt giống của lịch sử cận đại Việt Nam đã lớn thành cây, trở đồng, và tỏa hương. Lúa đã chín, mùa gặt bội thu.

Một quá trình hữu cơ. Cuộc chiến và những gì thuộc về nó như những chiếc lá khô. Qua cuộc vượt biển xuyên Thái Bình Dương, lá bị ướt, mục rã. Tan rữa. Vùi nát. Thành đất bùn, mịn. Để xanh lá mới.

Ở Hoa Kỳ, các họa sĩ trẻ lại có thêm cái sự tự do để sáng tác, sự kích thích trong một vũ quan rộng, sự thúc bách để đi tìm cái riêng trong sáng tạo cho mình. Cái nghịch lý mà tôi nêu ra ở đầu bài không áp dụng cho tất cả mọi họa sĩ, nhưng vẫn đến từ một thực tế



bán phần. Có nhiều họa sĩ thuộc thể hệ tôi sáng tác một cách độc lập với quá khứ, và cũng có nhiều họa sĩ trong thời chiến cũng sáng tác về chiến tranh. Nhưng có lẽ sự tự kỷ ám thị của tôi đã khiến tôi thấy rằng, chính thể hệ chúng tôi, cho dù không trực tiếp vấp vúi chiến tranh, cũng bằng nhiều cách mặc nó trên người. Nên chúng tôi cũng phải rùng mình, bung mặt, phải đau đầu chia ly – bằng trực cảm, thay vì bằng chính thân xác mình. Để có ngày xuôi thuyền về bến êm đềm.

Và giữa những dập dềnh ký ức,



giữa tân toan lịch sử, giữa bầu vú trước/sau, tôi chợt nhận ra mình mơ về cái vùng sáng thật mềm trong những bức tranh thiếu nữ của Đinh Cường. ◻

Tổ tiên của Howard Trần ▶

◀ *Thiếu nữ trong thành nội của Đinh Cường*



Ông Nguyễn Bá Thanh...

(tiếp theo trang 34)

việc khi giáo dân giáo xứ Cồn Dầu quyết chôn một giáo dân trong nghĩa trang của giáo xứ vào tháng 5/2010, đã bị chính quyền Đà Nẵng ra tay đàn áp khốc liệt. Đã khiến cho 1 người thiệt mạng sau đó, 6 người bị truy tố và nhiều người dân phải bỏ trốn sang Thái Lan đã khiến cho dư luận phẫn nộ.

Một giáo dân Giáo xứ Cồn Dầu đề nghị dấu danh tính cho biết, tình hình căng thẳng trên đã khiến cho các giáo dân ở đây rơi vào tình trạng hoảng sợ, lo lắng. Ông nói với RFA:

"Hắn làm cho người dân bây giờ rất hoảng sợ, thứ nhất là vấn đề áp lực, thứ hai là người ta cũng có một nguyện vọng rất chính đáng từ khi bắt đầu công việc giải tỏa. Vì đây là một giáo xứ tôn giáo (Công giáo) hết, có cuộc sống tổ tiên ở đây từ hơn 135 năm, họ có một ước muốn rất chính đáng. Vậy tại sao giáo dân ở đây phải

mất nhà, mất đất, mất đi đời sống kinh tế của họ, buộc họ phải đi nơi khác, nơi không phải là quê hương của họ?

Hơn nữa, đi đến nơi khác thì họ làm gì để sống? Mà nếu chấp nhận 2 điều kiện đó thì ít ra người ta còn tình quê hương, tôn giáo của họ. Nếu buộc người dân phải đi nơi khác, không có nơi thờ phượng, mà đất này lại bán cho những người không tôn giáo được ở trên đất này, như vậy giáo xứ này có tồn tại được hay không?

Điều đó là một vấn đề quan tâm đối với họ, nhưng cái quan trọng nhất là người ta sống bằng cách nào và dùng phương tiện gì để đi nhà thờ nhà thánh? Khó cho các cụ già và rất khó khăn cho các em thơ."

Đáng chú ý nhất là sau khi ông Nguyễn Bá Thanh được đưa từ Hoa Kỳ trở về VN, thì truyền thông nhà nước đã đưa tin ông còn khỏe, thậm chí theo lời của Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Thân Đức Nam cho biết ông Nguyễn Bá Thanh nói với ông rằng "Tau

khỏe mà có chi mô"..Vậy mà chỉ sau hơn một tháng trở về VN ông Nguyễn Bá Thanh đã nhanh chóng qua đời, trong biết bao sự đồn đoán khác nhau.

Ông Nguyễn Bá Thanh mất đi cùng với bao nhiêu dự án và những vấn đề ông còn đang áp ủ, đặc biệt là vấn đề chống tham nhũng trong bộ máy của Đảng và Nhà nước. Tiếc rằng, với cơ chế kiểm soát và điều chỉnh quyền lực như ở VN hiện nay, thì những người như ông Nguyễn Bá Thanh có muốn cũng không có khả năng làm gì hơn được. Có chăng chỉ là sự mua thù, chuốc oán và mang vạ vào thân. Tuy nhiên ông cũng đã để lại trong dân chúng ở VN nhiều dấu ấn, như sự kiện đau đớn của Giáo xứ Cồn Dầu đã gắn chặt với tên tuổi ông.◻



**Cali
Home
Finance**

**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HÙNG
(714) 636-9880



Quality from the top...

ROOFING & SOLAR Power

Lic.#: 870435

Chuyên trị mái nhà, gắn năng lượng mặt trời

Vince Lê **(714) 531-4249**

**ROOFING &
SOLAR Power**



Quality from the top...

Lic.#: 870435 **Bond and Insured!!!**

**Định giá miễn phí.
Free Estimate!**



- For Residential, Commercial.
- Hãy tận dụng 30% off Federal Tax Rebate for Solar Power để giảm bớt tiền điện hàng tháng.
- Chúng tôi chuyên về mái nhà, lắp ráp năng lượng mặt trời.
- Có thợ trên 15 năm kinh nghiệm.
- Dùng vật liệu tốt. Công việc bảo đảm tận tâm.

Please call Vince Lê (714) 531-4249

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

XIN CHO ĐỌC KINH

■ *Trần Trung Lương*

Ở hải ngoại này cũng như ở trong nước, các dịp lễ trọng thì ca đoàn đóng vai chính và bao sân. Ca đoàn hát từ đầu lễ đến cuối lễ. Giáo dân tham dự hoàn toàn thụ động. Thay vì cầu nguyện nói chuyện với Chúa thì giáo dân trở thành khán giả và thánh già ngồi nghe hát và xem hát. Tôi có hỏi nhiều người làm gì và nghĩ gì khi ca đoàn hát thì đại đa số đều trả lời là khi nhạc đoàn vừa thổi kèn đánh trống vừa hát thì giáo dân chia trí, trong đầu không hề hợp ý với lời hát của ca đoàn, trái lại trong đầu thường nghĩ tới nhiều thứ, như: chà, sao bè nữ ít người và hát nhỏ quá; chà, cô ca trưởng mặc áo dài đẹp quá; chà, nhạc trưởng bắt nhịp đẹp quá; chà, sao chỗ này kèn thổi lớn quá, đàn đánh mạnh quá. Đây mới là chia trí vì ca đoàn. Nếu theo kịp và hiểu lời ca, thì giáo dân lại chia trí: chẳng hạn: sao lại kêu Chúa là *Ngài*. Tiếng Ngài xa lạ và khách sáo. Chúng ta là con Chúa, trong tiếng Việt có bao giờ con cái gọi Cha Mẹ mình là *NGÀI* bao giờ đâu. Sao sai tiếng Việt quá vậy.

Có lần tôi đem vấn đề ‘xưng hô với Chúa là *Ngài* trong các bài hát ở nhà thờ’ hỏi một vị có thẩm quyền thì được vị này trả lời: Tiếng ‘*Ngài*’ đã được dùng quen rồi. Đa số các bài ca đều kêu Chúa là *Ngài*, và vì quen quá rồi, nên bây giờ không sửa được.

Theo tôi nghĩ thì dù là quen bao lâu đi nữa, nếu ngôn ngữ trong phụng vụ dùng sai thì vẫn phải sửa. Ta không thể vịn vào lý do ‘đã quen’ mà tiếp tục dùng sai mãi. Có một điều khá đặc biệt là tiếng *Ngài* chỉ năng dùng trong các bài hát, còn trong các bài kinh thì

may quá ta vẫn thưa với Chúa, vẫn kêu Chúa là Chúa, là Cha, không thấy dùng tiếng *Ngài* bao giờ.

Xin trở về đề tài chính là việc đọc kinh. Nhiều người cứ vịn vào câu ‘*Hát là cầu nguyện hai lần*’ để hát nhiều, hát hết cả buổi lễ. Tôi xin những ai hay trích dẫn câu này nên xét lại ý nghĩa thực sự của nó. Không phải bài hát nào cũng là lời cầu nguyện sốt sắng. Rất nhiều bài hát có điệu nhạc tầm thường, nhiều lời ca nhạt nhẽo, khuôn sáo, vô duyên, vô nghĩa. Rồi không phải hát bất cứ chỗ nào, hát bất cứ lúc nào cũng là cầu nguyện hai lần.

Quý vị cứ để ý mà xem, càng lễ trọng thì càng hát nhiều. Nhiều cha xứ và nhiều giáo dân đã quen như vậy rồi. Giáo dân hoàn toàn thụ động. Trong thánh lễ có Kinh Cáo Minh và Kinh Tin Kính là những lời không phải ta nói trực tiếp với Chúa, mà là ta nói trực tiếp với người chung quanh, ta nói với cộng đoàn, rằng ta công khai nhận mình đây tội lỗi, rằng ta công khai tuyên xưng các điều mình tin trong đạo. Trong các kinh khác thì ta xưng là CON, chủ từ là Con, còn 2 kinh này, chủ từ là TÔI rõ ràng. Bởi vậy phải để cho tôi tuyên xưng, tôi nói ra, chứ không phải để tôi ca hát. Xưa nay Kinh Tin Kính thường được ca đoàn hát rất trọng thể, nhiều bè, còn cộng đoàn thường ngồi thụ động để nghe hát.

Trong các lễ trọng, ca đoàn thường hát suốt buổi lễ, giáo dân im lặng hoàn toàn. Tôi có xem DVD lễ Khai Mạc Năm Thánh ở VN, giáo dân dự lễ đông đến mấy trăm ngàn người, và thấy đám

đông vĩ đại này đã im lặng và thụ động từ đầu lễ đến cuối lễ. Giá mà nửa triệu người có mặt này mà được cất tiếng đọc chung một lời kinh Cáo Minh, Kinh Thương Xót, Kinh Tin Kính, Kinh Lạy Cha, thì sự sốt sắng sẽ lớn biết là chừng nào. Nó sẽ đánh động lòng mọi người. Chúa nghe lời cầu xin lớn tiếng của gần nửa triệu người con mà cảm lòng được sao.

Tôi thường nhận được nhiều DVD và hình ảnh các đại lễ của cộng đoàn CGVN. Nơi nào cũng cờ quạt kèn trống rình rang, thật linh đình hoành tráng, ca đoàn hát lễ từ đầu đến cuối. Tôi coi đây là những buổi trình diễn văn nghệ, nhiều tính cách khoa trương, không giúp giáo dân cầu nguyện. Giáo dân đông nghẹt nhưng phải thụ động. Nhiều người có vẻ như đến dự buổi văn nghệ. Thấy những hình ảnh đại lễ như vậy, xin thú thực là lòng tôi không thấy xúc động chút nào. Tôi có tìm đọc những tài liệu nói về những lý do làm cho các tân tông theo đạo Công Giáo. Qua những tài liệu này, tôi không hề thấy có lý do nhập đạo vì đã đi nhà thờ dự các đại lễ có đàn hát trọng thể, mà đa số theo đạo là vì gương mấy linh mục, mấy bà sơ, mấy giáo hữu, lặn lội đi thăm viếng và giúp đỡ lớp người nghèo khổ bệnh tật ở các vùng xa vùng sâu.

Tôi viết những dòng này không hề có ý xúc phạm tới ai mà chỉ để bày tỏ lòng ao ước: Trong các lễ trọng, xin cho giáo dân được đọc kinh, được cùng nhau mở miệng chung lời cầu nguyện. Xin cho giáo dân được đọc *Kinh Cáo Minh, Kinh Xin Chúa Thương Xót, Kinh Tin Kính, Kinh Lạy Cha*. Xin ca đoàn bớt hát, bớt tấu nhạc, bớt độc diễn. Hoặc nếu ca đoàn có hát thì xin ca đoàn mời giáo dân cùng hát. Xin hát những bài phổ thông. Giờ thánh lễ là

(xem tiếp trang 82)



Giải Đáp Giáo Lý

■ Lm. FX Ngô Tôn Huấn

TẠI SAO CHÚA ĐÒI HỎI CON NGƯỜI PHẢI GÓP PHẦN VÀO ƠN CỨU ĐỘ?

Hỏi: xin cha giải thích lại vì sao con người cần phải làm việc lành để được cứu độ, mặc dù Thiên Chúa là tình thương và ơn cứu chuộc của Chúa Kitô đã quá đủ cho con người được cứu độ?

Trả lời:

Để trả lời cho câu hỏi trên, xin được nhắc lại những điều tôi đã giải thích rải rác trong nhiều bài viết trước đây về ơn cứu độ của Chúa và sự cần thiết phải góp phần của con người vào ơn cứu chuộc này.

Thật vậy, Thiên Chúa là tình thương. Người tạo dựng lên con người và vũ trụ hữu hình này tuyệt đối không vì lợi ích nào riêng của Người mà chỉ vì Người muốn chia sẻ hạnh phúc của mình cho con cái loài người mà thôi. Và mặc dù con người đã sa ngã qua sự bất vâng phục của Nguyên Tổ loài người là Adam và Eva khiến cho “**sự tội và sự chết đã xâm nhập trần gian**” (Rm 5:12), nhưng Thiên Chúa, Ngài có: “**nỗi giận, giận trong giây lát, nhưng yêu thương, thương suốt cả đời.**” (Tv 30(29):

6)

Vì thế, Người đã sai Con Một là Chúa Giê-su Kitô đến trần gian làm Con Người để hy sinh cứu chuộc cho cả nhân loại đáng phải phạt vì tội lỗi. Như thế, chính Thiên Chúa đã cứu chuộc loài người nhờ Chúa Kitô, vì “**Thiên Chúa Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.**” (1 Tm 2: 4). Nghĩa là Thiên Chúa không muốn cho ai phải hư mất đời đời vì phải xa lìa Người là cội nguồn của mọi vinh phúc, giàu sang và hoan lạc.

Tuy nhiên, dù với tình thương và ước muốn quá nhân hậu như vậy cho con người, Thiên Chúa vẫn cần sự cộng tác của con người vào công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Cứu Thế Giêsu.

Lý do là dù cho Chúa Giêsu đã đổ máu mình ra và chết trên thập giá, đã hòa giải con người với Chúa Cha, và mở đường cho con người được cứu độ để sống vinh cửu với Chúa trên Nước Trời mai sau, nhưng Chúa đã không tiêu diệt hết mọi mầm mống của sự tội và

không trả lại cho con người tình trạng “**ngây thơ, công chính ban đầu= original Innocence and Justice**”, một tình trạng ơn phúc mà Adam và Eva đã được hưởng trước khi phạm tội bất phục tùng Thiên Chúa. Ở tình trạng ơn phúc này, hai ông bà không thể sa phạm tội vì yếu đuối của bản năng, mà phạm tội vì đã sử dụng “**ý muốn tự do= free will**” mà Thiên Chúa đã ban tặng và tôn trọng cho con người được tùy ý sử dụng từ trước cho đến nay, và còn mãi về sau cho đến ngày hết thời gian.

Lại nữa, về phần con người, dù được tái sinh qua phép Rửa và trở nên tạo vật mới, nhưng trong bản tính đã bị băng hoại vì Tội Nguyên Tổ, vẫn còn những vết thương, khiến con người vẫn hoàn toàn yếu đuối trước mọi cám dỗ của ma quỷ và thế gian, vì theo giáo lý của Giáo Hội dạy thì “**tuy nhiên, nơi người đã được rửa tội, một số những hậu quả của tội vẫn tồn tại, như những đau khổ, bệnh tật, sự chết, hoặc những sự yếu đuối gắn liền với sự sống như những yếu đuối về tính tình.v.v và nhất là sự hướng chiều về tội lỗi mà truyền thống gọi là tình dục, và theo ẩn dụ, được gọi là “lò sinh ra tội=fomes peccati” được để lại cho ta phải chiến đấu với nó...**” (x SGLGHCG số 1264)

Như thế, ngoài trở ngại về bản tính yếu đuối nói trên, con người còn có tự do để chọn lựa, hoặc chiều theo những khuynh hướng xấu thúc đẩy mà phạm những tội nặng nhẹ xúc phạm đến Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành, hoặc chống lại bản năng hay khuynh hướng xấu đó để cộng tác với ơn cứu độ của Chúa hầu trở nên thánh thiện

và được cứu rỗi như lòng Chúa mong muốn.

Nói rõ hơn, ơn cứu độ của Chúa Kitô không biến đổi con người tới mức không thể phạm tội được nữa, mà chỉ hứa hẹn cho ta được cứu rỗi nếu ta có thiện chí cộng tác với ơn Chúa để chống lại mọi cám dỗ đến từ ma quỷ và thế gian là những địch thù luôn khai thác triệt để bản tính yếu đuối của con người để xúi dục ta phạm tội mất lòng Chúa.

Như vậy, nếu con người sử dụng tự do của mình mà làm những sự dữ như oán thù, giết người, giết thai nhi, gian tham, bất công bóc lột người khác, trộm cắp, cờ bạc, dâm ô, ngoại tình, thay vợ đổi chồng... thì chắc chắn đã quay lưng lại với Chúa và khước từ cộng tác với ơn cứu độ của Người. Như thế, dù có tuyên xưng ngoài miệng cả trăm ngàn lần là tin có Thiên Chúa, tin Chúa Kitô là Đấng cứu chuộc, thì cũng vô ích mà thôi. Đó là lý do tại sao Chúa Giê su đã nói với các môn đệ Người xưa kia như sau:

“Không phải bất cứ ai thừa với Thầy: Lậy Chúa !, lậy Chúa ! là được vào Nước Trời cả đâu, mà chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên Trời, mới được vào mà thôi.” (Mt 7: 21)

Làm theo ý muốn của Cha trên Trời có nghĩa là sống theo đường lối của Chúa, tức là bước đi theo Chúa Kitô là **“ Con Đường, là Sự Thật và là sự Sống.”** (Ga 14:6)

Như thế ai bước đi theo thế gian, và chiều theo những khuynh hướng xấu của bản năng để làm những việc mà lương tâm không cho phép như tôn thờ tiền của và mọi thú vui vô luân vô đạo, gian tham, độc ác, dâm ô thác loạn, giết

người, phá thai, bỏ vợ cáo gian...v.v. và không hề biết ăn năn, chừa bỏ tội lỗi thì Chúa không thể cứu họ được, dù Chúa là tình thương và giàu lòng tha thứ.

Nghĩa là không được lợi dụng lòng thương xót của Chúa để cứ đi hàng hai là một mặt mang danh người Kitô hữu, nhưng thực tế lại sống phản chứng hay mâu thuẫn với niềm tin có Chúa là Đấng ghét mọi tội lỗi, vì tội lỗi là điều xúc phạm nặng nề bản chất yêu thương, công bình và thánh thiện của Chúa, Chúa Giê su chịu đau khổ và chết thế thảm trên thập giá cũng vì tội lỗi của con người. Vì thế, muốn được hưởng công ơn cứu chuộc của Chúa, nhất thiết đòi hỏi những ai có niềm tin Chúa phải quyết tâm xa tránh mọi tội lỗi với ơn phù trợ của Chúa để xứng đáng được cứu độ và sống hạnh phúc với Chúa trên Nước Trời mai sau

Nếu Thiên Chúa không cần sự cộng tác của con người vào ơn cứu độ của Người, thì trước hết, Thiên Chúa đã không quả tránh dân Do Thái xưa như sau:

Suốt bốn mươi năm, dòng giống này làm Ta chán ngán

Ta đã nói: đây là dân tâm hồn lầm lạc

Chúng nào biết đến đường lối của Ta

Nên Ta mới nổi cơn thịnh nộ thề rằng:

Chúng sẽ không được vào chôn yên nghĩ của Ta.” (Tv 95: 10-11)

Cũng vì đòi hỏi con người phải cộng tác -hay tỏ thiện chí muốn được cứu độ- mà Sau này Giêsu cũng đã nói với các môn đệ và dân

Do Thái như sau:

“Hãy chiến đấu để qua được cửa hẹp mà vào, vì tôi nói cho anh em biết: có nhiều sẽ tìm cách vào mà không được.” (Lc 13: 24)

Qua cửa hẹp là khép mình sống theo các điều răn Chúa đã dạy là yêu mến Chúa trên hết mọi sự, yêu người như thể yêu mình, thương giúp kẻ nghèo khó và xa tránh mọi tội lỗi đến từ ma quỷ, thế gian và những khuynh hướng xấu còn tồn tại nơi bản tính con người.

Nếu không quyết tâm đi qua con đường hẹp này, mà cứ thích đi trên những con đường rộng rãi thênh thang nơi những kẻ chối Chúa và đường lối của Người đang hiện ngang đi trên đó, thì công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô sẽ trở nên vô ích cho họ, vì họ đã và đang không tỏ thiện chí muốn sống theo đường lối của Chúa, hoàn toàn khác xa đường lối của thế gian và ma quỷ, kẻ thù của chúng ta, ví được như sự tử đốì ngày đêm rình rập để cướp linh hồn chúng ta, như Thánh Phê rô đã cảnh cáo (1 Pr 5: 8)

Một lần nữa, nếu ai nghĩ rằng Thiên Chúa quá nhân từ, công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là đủ đảm bảo cho phần rỗi của mình, nhưng không cộng tác gì với ơn Chúa để từ bỏ mọi quyền rũ của trần gian và xa tránh mọi tội lỗi, thì hãy nghe lại lời Chúa Giêsu đã nói với một số người đến hỏi Chúa xem có phải những người bị Tổng Trấn Phi-la-tô giết chết, cũng như mười tám người bị thác Si-lô-ê đổ xuống đê chết có phải họ là những người tội lỗi hơn mọi người khác hay không, Chúa đã trả lời như sau:

“Tôi nói thật cho các ông biết: không phải thế đâu; nhưng

nếu các ông không chịu sám hối, thì các ông cũng sẽ chết hết y như vậy.” (Lc 13: 5)

Như thế rõ ràng cho thấy là dù Thiên Chúa là tình thương, chậm bắt bính và hay tha thứ, và dù cho công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là quá đủ cho ta được cứu rỗi, nhưng nếu ta không làm gì về phần mình –hay tệ hại hơn nữa- là cứ phạm tội, cứ chiều theo bản năng và cám dỗ của ma quỷ để làm những sự dữ như giết người, oán thù, ghen ghét, dâm ô thác oạn và dùng dung trước sự đau khổ nghèo đói của anh chị em kém may mắn hơn mình, thì chắc chắn Chúa không thể cứu ai có lỗi sống như vậy. Nói khác đi, nếu không có công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô, thì không ai có thể làm gì để được cứu rỗi. Nhưng nếu ý vào công nghiệp này và lợi dụng lòng thương xót của Chúa để sống theo văn hóa của sự chết, nhập cuộc với những kẻ đang ngập lặn trong làn sóng tục hóa, vô luân vô đạo như thực trạng của thế giới tục

hóa ngày nay, thì công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô sẽ ra vô ích cho những người đó. Chắc chắn như vậy.

Đó là lý do tại sao Chúa Kitô đã nghiêm khắc nhắc đe như sau trong Sách Khải Huyền:

“Ta biết việc các ngươi làm: ngươi chẳng lạnh mà cũng chẳng nóng. Phải chi ngươi lạnh hẳn, hay nóng hẳn đi. Nhưng vì ngươi cứ hâm hâm, chẳng nóng chẳng lạnh, nên Ta sắp mưa ngươi ra khỏi miệng Ta.” (Kh 3: 15-16).

Tóm lại, công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô và tình thương vô biên của Thiên Chúa được tạm ví như dòng nước cuộn cuộn chảy bên bờ suối. Nhưng người khát nước nằm bên bờ suối vẫn chết khát như thường, nếu không tự cúi xuống mà múc nước lên để uống, vì nước không có chức năng phải nhảy vọt lên từ dòng nước để chảy vào miệng kẻ khát đang nằm bên bờ suối.

Nếu không có dòng nước kia, thì người ta sẽ chết khát vì không thể tìm đâu ra nước mà uống. Vậy phải có nước trong thiên nhiên đọng trong các sông ngòi ao hồ do mưa từ trời cao tuôn xuống và đọng lại ở đây cho con người hưởng dùng miễn phí. Nhưng người ta phải đi tìm và múc nước lên từ sông ngòi hay khe suối mà uống, vì nước kia không bao giờ tự nhảy lên khỏi dòng nước mà chảy vào miệng kẻ khát nước như đã nói ở trên.

Vậy, cúi xuống để múc nước lên mà uống cho khỏi chết khát, chính là nỗ lực của con người phải cộng tác với ơn Chúa để được cứu độ và sống hạnh phúc vĩnh cửu với Chúa trên Nước Trời. Nếu không có nỗ lực này thì Chúa không thể cứu ai được vì Người còn phải tôn trọng ý muốn tự do (free will) của mỗi người chúng ta như đã nói ở trên.

Ước mong những giải đáp này thỏa mãn câu hỏi được đặt ra. ■

Nhận Diện Con Người...

(tiếp theo trang 47)

Đối lại, cũng có những người, đặc biệt ở hải ngoại, không chịu được Tĩnh, không thể ngồi yên. Họ bị thôi thúc bởi Động, đâm ra Vọng Động. Phải quyết phải LÀM một cái gì. Thế là một tay ông mở Hội, tay kia ông lập Lực Lượng, hôm nay ra mắt Tổ Chức, mai kia công bố Chính Phủ. Ông „quyết ra tay buồm lái với cuồng phong“. Làm chỉ vì Động, cho thoả chí tang bồng hồ thi, chẳng cần biết rồi sẽ ra sao. Có lẽ không dân tộc tị nạn nào có nhiều Hội, nhiều Tổ Chức, nhiều diễn đàn Paltalk như dân

Việt.

Thằng hoặc có những người muốn khai phá một con đường mới, không vọng động mà cũng chẳng muốn tỏ ra thức thời vị kỉ. Họ biết, khi chưa thể Động được và cũng không thể can tâm Tĩnh được, thì họ còn Tiếng Nói: Họ cất tiếng chống lại cái ác, chống lại CÁI ác đang buôn dân bán nước. Thế nhưng họ lại được tập thể Tĩnh gán ngay cho nhãn: Chống cộng bằng mồm!

Tại sao lại chê bai như thế? Là vì Kẻ Sĩ xưa và nay chỉ biết có lối mòn Động – Tĩnh, Xuất – Xử mà thôi. Mọi con đường nào khác hay một khoảng trống nào đó giữa hai

thái cực đó, đối với họ, đều là thứ không thể có hoặc không hợp với „Kẻ Sĩ“!

Vậy làm sao để hết Hèn? Ta không thể bỏ đi được lối tư duy Con-Cái, Động-Tĩnh. Nó đã là một phần xương thịt của văn hoá dân tộc. Chỉ còn cách là phải luôn í thức về cái khiếm khuyết đó, để nỗ lực vượt qua. Một khi đã í thức được nó, ta có thể vượt qua, như khoa chữa trị của Tâm Lí Chiếu Sâu đã minh chứng. ■

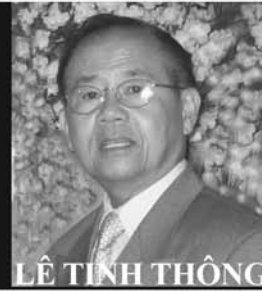
■ *Phạm Hồng-Lam*

Augsburg, ngày đầu năm Âm lịch (19.02.15)



SÔNG ĐẠO GIỮA ĐỜI: Đức Giám Quản

Giacôbê Lê Văn Mẫn,



Tổng Giáo Phận Huế

Số báo trước, ở mục *Giương SĐGD*, chúng tôi đã giới thiệu một vị giám mục “hầm trú” Việt Nam – Đức Cha Đaminh Đình Huy Quảng thuộc Giáo Phận Bắc Ninh.

Kỳ báo này, chúng tôi hân hạnh giới thiệu vị giám quản “hầm trú” thứ hai của Giáo Hội Công Giáo Việt Nam – Đức Giacôbê Lê Văn Mẫn, Trong Giáo Phận Huế.

Thông thường, khi một giáo phận rơi vào tình trạng trống tòa bất cứ vì lý do gì mà Tòa Thánh chưa bổ nhiệm một vị giám mục chính thức kế tục sứ vụ mục tử giáo phận thì Bản Quyền sở tại hoặc Tòa Thánh có thể tạm thời bổ nhiệm một vị giám quản, có thể là giám mục hay linh mục. Chẳng hạn, gần đây, khi ĐC Nguyễn Tích Đức (Giáo Phận Ban Mê Thuột) tạ thế, ĐC Nguyễn Văn Hòa, Giám Mục Nha Trang được cử kiêm nhiệm Giám Quản Gp Ban Mê Thuột cho đến khi ĐC Nguyễn Văn Bản được tấn phong và lãnh trách nhiệm cai quản Gp Ban Mê Thuột. Tại Đà Lạt, trước đây và tại Giáo Phận Cần Thơ hiện nay, các vị giám quản đều là các linh mục Tổng Đại Diện của giáo phận.

Đức Cha hay Cha Giacôbê Lê Văn Mẫn cũng đã một thời là giám quản như vậy. Điều chưa rõ ràng là trong bài giảng “*Lễ an táng*

Đức Giacôbê Lê Văn Mẫn” ngày 12/12/2001, ĐTG Têphanô Nguyễn Như Thế đã không xưng tụng vị quá cố là Cha hay là Đức Cha, mà gọi là “**Đức Giacôbê**”: “*Đức Giacôbê đã từ biệt chúng ta, để về sống vĩnh viễn bên Chúa, sau một cuộc đời hoàn toàn dâng hiến phụng sự Chúa và phục vụ Hội Thánh.*” Nhưng bức chân dung của Đức Giacôbê Lê Văn Mẫn trưng bày trong Thánh Lễ an táng hôm ấy thì lại ghi: “Linh Mục Giám Quản Giáo Phận Giacôbê LÊ VĂN MÃN (1990-1994)”.

Trong bài giảng, Đức TGM Nguyễn Như Thế không nói nhiều về những gì mà Đức Giacôbê đã làm trong 4 năm trách nhiệm giám quản. Bù vào đó, Đức Tổng Thể đã mở đầu bài giảng của ngài như sau: “*Thật là thích hợp trong khung cảnh trầm lắng của Thánh Lễ an táng này, bên thi hài vị mục tử hiến tế đời mình cho Chúa, chúng ta cùng nhau suy gẫm mâu nhiệm tử nạn của Chúa Giêsu.*” Rồi ngài phác họa hình ảnh Chúa Giêsu chẳng những không được “*người nhà đón nhận*”, mà còn “*bị nghi ngờ, khước từ và đóng đinh.*” Thậm chí, “*các môn đệ được Ngài đào tạo thì hầu hết bỏ chạy*”. Thậm chí, “*vào giờ thương khó, một người trong họ còn ra mặt phản bội bằng một cái hôn giả hình.*” Những lời lẽ trên tuy Đức TGM Nguyễn

Như Thế minh họa hình ảnh cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu, nhưng rõ ràng ngài ám chỉ rằng những thảm cảnh mà Chúa Giêsu đã gánh chịu cũng là những thảm cảnh mà Đức Lê Văn Mẫn đã hứng chịu khi ngài can đảm lãnh nhận vai trò giám quản thay thế ĐTG Nguyễn Kim Điền bị bức hại.

Rồi vị Chủ Chăn của Giáo Phận Huế giảng tiếp: “*Tất cả xem như sụp đổ hết, khi sự im lặng của Chúa Cha đè nặng trên Ngài và có vẻ bỏ mặc Ngài chết tất tưởi trên thập giá. Đó là giờ của đêm tối dày đặc. Chúa Giêsu không còn sức chống lại đau khổ nữa và cũng không thể bảo vệ được những người bị khai trừ trong xã hội như Ngài đã làm bấy lâu nay. Vì giờ đây chính Ngài là một con người ê chề đau khổ. Ngài bị điệu ra khỏi thành Giêrusalem và bị xử tử như một kẻ tội phạm giữa các tội phạm khác. Và người ta coi mạng sống của tên giết người Baraba trọng hơn mạng sống của Ngài.*”

Chẳng phải chỉ thế thôi. “*Giữa đêm đen dày đặc ấy, Chúa Giêsu bị lột bỏ áo sớng, bị tước đoạt tất cả.*” Chỉ còn lại một điều duy nhất là mối tương quan mật thiết của Ngài với Chúa Cha, và lòng tin thác tuyệt vời mà Ngài đã từng giảng dạy. Bất chấp sự im lặng từ trời cao, Ngài biết Chúa Cha đang nghe mình, nên

Ngài cầu nguyện cho các người sát hại mình và cuối cùng thì thảo lời phó thác: “Lạy Cha, con xin phó linh hồn con trong tay Cha”.

Phải chăng, qua đoạn giảng mở đầu trên, Đức Tổng Giám Mục muốn nhắc nhở hết thảy tín hữu Giáo Phận Huế cũng như mọi người tham dự lễ an táng hôm ấy, mỗi người hãy tự thẳm ôn lại quãng đời đầy gian truân của một vị linh mục và giám quản đã dám liều mình vì con chiên mình, nhưng rồi *không được “người nhà đón nhận”*, mà còn *“bị nghi ngờ, khước từ và đóng đinh”* noi gương Thầy Chí Thánh.

Để nhận ra phần nào những gian truân trên đường Thập Giá của Đức Giacôbê Lê Văn Mẫn, chúng tôi mạn phép ghi lại đây bài viết của ông Nguyễn Lý Tường, một giáo sư sử học và cũng là một giáo dân của Tổng Giáo Phận Huế. Bài viết có nhan đề **“*Nghĩ Về 1 Giám Mục ‘hầm Trú’ Với Đức Cha Mẫn, Gp Huế*”** (01/12/2002).

Ngày 13-04-1984, Đức Tổng Giám Mục Philipphê Nguyễn Kim Điền đã cử Linh Mục Giacôbê Lê Văn Mẫn, lúc bấy giờ đang là Bề Trên các Dòng Nữ thuộc Giáo Phận Huế, lên làm Tổng Đại Diện thay thế Linh Mục Stanislaô Nguyễn Văn Ngọc. Cũng trong thời gian này, Đức Giám Mục Phó Stêphanô Nguyễn Như Thể xin từ chức và đã được Tòa Thánh chấp thuận. Đức TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền, người được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô Đệ II ca tụng là một giám mục can đảm, *đã chọn Linh Mục Giacôbê Lê Văn Mẫn làm Tổng Đại Diện* trong một tình thế vô cùng khó khăn, trước chủ trương đàn áp, tiêu diệt tôn giáo của Cộng Sản Việt Nam, chứng tỏ người được chọn là

một người rất can đảm và sẵn sàng chấp nhận dần thân đi theo con đường của Đức Tổng Giám Mục Philipphê Nguyễn Kim Điền.

Tất nhiên, khi chọn Linh Mục Giacôbê Lê Văn Mẫn làm phụ tá cho mình, Đức Tổng Giám Mục Philipphê đã nhìn thấy nơi “Cha Mẫn” những đức tính can đảm, trung thành và hy sinh chấp nhận vác Thánh Giá cùng đi với chủ chăn trên con đường lữ hành của Giáo Hội nơi trần thế, dưới chế độ Cộng Sản. Vai trò của Linh Mục Tổng Đại Diện Giacôbê Lê Văn Mẫn bên cạnh Đức Tổng Giám Mục Philipphê Nguyễn Kim Điền rất âm thầm, lặng lẽ, ít ai biết đến, ngoài các linh mục và giáo dân thuộc Tổng Giáo Phận Huế từ tháng 04-1984 trở về sau.

**LM GIACÔBÊ LÊ VĂN Mẫn,
MỘT GIÁM MỤC HẦM TRÚ...**

Nguồn tin từ Huế, sau 13-04-1984, nói rằng vào thời gian Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền lên tiếng phản đối chủ trương tiêu diệt tôn giáo của Cộng Sản Việt Nam và ngài bị Công An Tỉnh Thừa Thiên mời “đi làm việc” (hỏi cung, điều tra) liên tiếp hơn hai tháng và bị “quản chế” không cho đi ra khỏi thành phố Huế, Tòa Giám Mục bị công an theo dõi ngày đêm... thì *ngài đã phong cho Linh Mục Giacôbê Lê Văn Mẫn chức Giám Mục Phụ Tá với quyền kế vị*. Ngài đã mời một vị Linh Mục vị vọng, cao niên là Linh Mục Phaolô Lê Văn Đầu (sinh 1912, chịu chức Linh Mục 1941... nay đã qua đời) đã từng là Bề Trên Tiểu Chủng Viện, rồi Đại Chủng Viện và Tổng Đại Diện Giáo Phận Huế, đến để dịch ra tiếng La Tinh bản báo cáo của Đức Tổng gửi Tòa Thánh Vatican và *làm chứng việc*



phong chức Giám Mục cho Linh Mục đương kim Tổng Đại Diện Giacôbê Lê Văn Mẫn...

Vì lý do không liên lạc với Tòa Thánh được nên Đức Tổng Giám Mục Philipphê Nguyễn Kim Điền đã dùng quyền của Tông Đồ (Giám Mục) để truyền chức cho người kế vị. Việc truyền chức giám mục do một vị giám mục cho một linh mục đã “thành” và vị linh mục đó đã trở thành giám mục với chức Thánh của mình. Nhưng làm như vậy sẽ gặp hai điều khó khăn:

a. Phong chức giám mục trước khi được Tòa Thánh (Đức Thánh Cha) chấp thuận, nghĩa là trước khi có tờ trình gửi về Tòa Thánh.

b. Không xin phép chính quyền CSVN.

Khắp nơi trong Giáo Phận Huế đều biết chuyện này. Chính quyền CSVN cũng biết chuyện này. Tòa Thánh cũng nghe nói đến chuyện này?

Sau khi Đức Tổng Giám Mục

IN FOCUS

TRUNG TÂM NHÃN KHOA & KÍNH THUỐC OPTOMETRY



15972 Euclid St., Suite G. Fountain Valley, CA 92708

(góc EUCLID & EDINGER, trong khu Emerald Bay Restaurant và BBQ Buffet Shopping Center)

Tel: (714) 531-7626



Nữ Bác Sĩ **TRẦN THỊ THANH HOÀI**

Nữ Bác Sĩ **TRẦN THỊ THANH HÀ**

Tốt Nghiệp Bác Sĩ Nhãn Khoa tại Southern California College of Optometry

Nhãn Khoa Tổng Quát

- Khám mắt tận tâm. Đo độ chính xác.
- Truy tầm các chứng bệnh về mắt như:
- Mắt lòa, mắt cườm, áp suất cao, mắt yếu, kém...
- Văn phòng trang bị máy móc tối tân.
- Có license cho toa thuốc chữa bệnh.

Kính

- Rất nhiều gọng kính thời trang nổi tiếng của Pháp, Ý, Mỹ & Nhật.
- Đủ loại tròng kính mỏng, nhẹ, không lằn và đổi màu.

SPECIAL: \$79
Exam, Frame & Lenses
Frames from
30% - 50% OFF

OPEN:
Mon-Fri: 10AM - 6PM
Sat: 10AM - 5 PM
Sun: 10AM - 3 PM

Nhận:

Medi-Cal, Cal-Optima, Bảo Hiểm và Credit Card

Có giá đặc biệt cho quý vị H.O. và trả tiền mặt.



PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lằn)

TEL: (714) 531-9900
FAX: (714) 531-0236

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM
Thứ Bảy: 10AM - 4 PM

16125 Harbor Blvd.
Fountain Valley, Ca 92708
(Trong khu chợ Smart & Final và Dairy Queen, chỗ đậu xe thoải mái)

NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

Bác Sĩ Nha Khoa **NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	■
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

TOBIA CASKET

www.tobiacaskets.com

CÁC DỊCH VỤ NHÀ QUẢN - QUAN TÀI - MỘ BIA



13951 Newland St.
Westminster, CA 92683

1-877-44-TOBIA
714-894-3723



THIỆM NGUYỄN
License No. OG94331

Là người Công Giáo nên có tinh thần phục vụ của người Công Giáo

- Trên 12 năm phục vụ về tang chế
- Lo từ A đến Z các dịch vụ nhà quản (có thể thăm viếng tại một số nhà thờ hoặc cơ sở Công Giáo)
- Có showroom lớn, bán trực tiếp các mặt hàng đẹp về hậu sự với giá sỉ (wholesale):
quan tài, mộ bia, kim tinh, tiểu đưng cốt, quần áo tang, hoa tang, v.v.
- Văn phòng luôn có nhiều phần mộ đã được mua trước cần sang lại với giá hạ từ 30% đến 60%.
Cemetery Broker #CBB1163

Philippê Nguyễn Kim Điền qua đời (08-06-1988), chúng tôi có gặp một số linh mục ở Huế có việc vào Sài Gòn, các ngài đã trả lời: “*Có việc đó, nhưng không ai dám xác nhận*”. Chính quyền CSVN tại Huế và ban Tôn Giáo Trung Ương có hỏi “*Cha Mẫn*”, ngài chối: “*Không có chuyện đó*”. Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn hỏi “*Cha Mẫn*”, ngài cũng trả lời: “*Không*”. Đức Hồng Y Etchegaren (Chủ Tịch Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình) từ Roma đến Việt Nam, hỏi “*Cha Mẫn*”. Ngài vẫn trả lời: “*Không*”.

ĐỨC GIÁM QUẢN GIACÔBÊ LÊ VĂN MÃN

Sau khi Đức Tổng Giám Mục Philippê Nguyễn Kim Điền qua đời tại Sài Gòn (08-06-1988) thì Tòa Thánh cử Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn, TGM Hà Nội vào làm Giám Quản Giáo Phận Huế trong 3 tháng. Ngài đi thăm các xứ đạo, gặp gỡ các linh mục, các tu sĩ nam nữ... Ngài đã sáu lần đề nghị với Tòa Thánh cho Linh Mục Stanislaô Nguyễn Đức Vệ làm Giám Mục Huế. Nhưng Tòa Thánh không chấp nhận. Cả chính quyền Hà Nội cũng bác khước. Trong khi đó, một số linh mục Giáo Phận Huế đã ký tên trong một đơn thỉnh nguyện, xin Tòa Thánh tái phục chức cho Đức Giám Mục Stêphanô Nguyễn Như Thế. Thư này đã được các linh mục Huế trao tận tay cho Đức Hồng Y Etchegaren trong dịp ngài đến thăm Việt Nam và ghé thăm Huế năm 1988.

Thế rồi, *Tòa Thánh Vatican lại bổ nhiệm Linh Mục Tổng Đại Diện Giacôbê Lê Văn Mẫn làm Giám Quản GP Huế* và CSVN không chống. Thế là từ nay, Linh Mục Tổng Đại Diện Giacôbê Lê Văn Mẫn được gọi là Đức Giám Quản

và ngài lãnh đạo Giáo Phận Huế như là một Giám Mục. *Không ai gọi ngài là giám mục nhưng ai cũng biết ngài là giám mục “thứ thiệt”*. CSVN cũng biết mà Tòa Thánh Vatican cũng biết.

Đức Giám Quản Giacôbê Lê Văn Mẫn đi thăm các giáo xứ, *ban phép thêm sức*, chủ tọa các lễ khấn dòng cho các tu sĩ nam, nữ và chủ tọa các lễ trọng tại Nhà Thờ Chính Tòa Phủ Cam. Thỉnh thoảng ngài cũng nhờ Đức Cha Thê giúp ngài đi ban phép thêm sức tại các giáo xứ trong Giáo Phận.

Các linh mục Huế và các vị gốc Huế như Đức Tổng Giám Mục Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận (lúc bấy giờ chưa là Hồng Y), Đức Ông Philippê Trần Văn Hoài (ở Roma) và ngay cả các giám mục ở Việt Nam khi có dịp qua Roma yết kiến Đức Giáo Hoàng cũng trình bày với Tòa Thánh xin phục chức cho Đức Cha Thê.

Năm 1992, Tòa Thánh bổ nhiệm Đức Cha Stêphanô Nguyễn Như Thế, đại diện cho Việt Nam để liên lạc đoàn kết với các tôn giáo bạn, tháng 10-1992, Đức Cha Thê đi dự hội nghị về các tôn giáo tại Âu Châu...

Khoảng 1995, Đức Cha Stêphanô Nguyễn Như Thế được bổ nhiệm làm Giám Quản Giáo Phận Huế thay thế Đức Giám Quản Giacôbê Lê Văn Mẫn, và đến 1998, nhân kỷ niệm 200 năm Đức Mẹ hiện ra tại La Vang, Tòa Thánh đã chính thức bổ nhiệm Đức Cha Stêphanô Nguyễn Như Thế làm Tổng Giám Mục Huế.

NHỮNG NGÀY CUỐI ĐỜI CỦA ĐỨC GIÁM QUẢN GIACÔBÊ LÊ VĂN MÃN

Trong khoảng *hơn mười năm* (1984-1995), Đức Giám Quản Giacôbê Lê Văn Mẫn phục vụ Giáo Phận Huế một cách âm thầm. Ngoài Huế ra, ít ai nhắc nhở đến ngài, nhất là tại hải ngoại. Mấy năm gần đây, ngài sống trong tuổi già tại 37 đường Phan Đình Phùng Huế (nhà hưu dưỡng các linh mục). Ngài qua đời lúc 10 giờ 30 sáng 07 tháng 12 năm 2001. Hưởng thọ 80 tuổi. Xác của ngài được quàn tại Tòa Giám Mục Huế trong ba ngày để cho mọi người kính viếng. Sau đó, ngài được đưa đến Nhà Thờ Chính Tòa Phủ Cam một ngày một đêm để cho mọi người đến kính viếng. Bên cạnh quan tài của ngài luôn luôn có 2 linh mục túc trực ngày đêm.

Lễ an táng được tổ chức vào sáng 12-12-2001 tại Phủ Cam do Đức Tổng Giám Mục Stêphanô Nguyễn Như Thế chủ sự cùng trên 70 linh mục đồng tế, có sự hiện diện của các tôn giáo bạn và chính quyền tỉnh Thừa Thiên-Huế. Đám táng rất long trọng mà ai cũng hiểu rằng đó là đám táng của một vị giám mục. Ngài được an táng tại núi Thiên Thai, sau núi Ngự Bình, nghĩa trang dành cho các linh mục Giáo Phận Huế.

Tại Orange County, CA, trong buổi lễ cầu nguyện cho ngài, có sự hiện diện của hai linh mục gốc Huế là Linh Mục Giuse Ngô Văn Trọng (trên 80 tuổi) và Linh Mục Bùi Công Minh (quê Phủ Cam), Ban Tổ Chức đã công khai *giới thiệu Đức Giám Quản Giacôbê Lê Văn Mẫn là Giám Mục*.

Trường hợp này đã từng xảy ra tại Trung Quốc và các nước Cộng Sản khác trên thế giới: Khi một vị giám mục “hầm trú” qua đời, Giáo Hội đã công bố ngài là giám mục.

Tại Việt Nam, lần đầu tiên có một vị giám mục “hầm trú” (giám mục “chui”), được truyền chức một cách kín đáo, bí mật, đó là Đức Giám Mục Giacôbê Lê Văn Mẫn. Mặc dù Giáo Hội không công khai tuyên bố tước vị của ngài là giám mục, nhưng lòng tôn kính của Giáo Phận Huế đối với ngài khi sống cũng như khi đã qua đời, nhất là việc tổ chức tang lễ cho ngài vừa rồi, đã gián tiếp nói lên điều đó.

Ở trong nước, không ai dám công khai tuyên xưng ngài là giám mục nhưng ở hải ngoại, chúng ta có quyền nói về ngài như là một giám mục “hầm trú” đã âm thầm làm nhiệm vụ chủ chăn, không bỏ đàn chiên của mình lúc lâm nguy.

VAI DÒNG TIỂU SỬ CỦA ĐỨC GIÁM MỤC “HẦM TRÚ” GIACÔBÊ LÊ VĂN Mẫn

- Sinh ngày 18-01-1922 tại Thạch Hãn, Quảng Trị trong một gia đình danh giá, trí thức. Cha là Cụ Anton Lê Văn Thu, mẹ là Cécilia

Lê Thị Hợi. Ngài là con trai duy nhất và có 5 chị em gái trong đó có hai nữ tu: Lê Thị Hương và Lê Thị Cần. Kể theo thứ tự trong gia đình như sau: Lê Thị Búp, Lê Thị Hương (nữ tu), Lê Thị Hoat, Lê Thị Cần (nữ tu), Lê Văn Mẫn (giám mục), Lê Thị Nhàn. Ngài là con thứ sáu

- Ngài được chịu phép Rửa Tội ngày 23-01-1922 tại nhà thờ Thạch Hãn

- Năm 1933, ngài được LM Đominicô Trần Văn Phát giới thiệu vào tu học tại Tiểu Chủng Viện An Ninh (Cửa Tùng, Quảng Trị), mới 11 tuổi.

- Năm 1943, vào Đại Chủng Viện Phú Xuân (Kim Long), Huế.

- Chịu chức linh mục ngày 08-06-1951.

Ngài có năng khiếu đặc biệt về môn Toán và làm giáo sư dạy Toán tại Tiểu Chủng Viện từ 1951-1966: tại An Ninh (Cửa Tùng, Quảng Trị), tại Phú Xuân (Kim Long) và

11 Đông Đa, Huế. Ngoài việc dạy học, ngài còn làm quản lý cho Tiểu Chủng Viện.

- Từ 25-04-1966 đến 1975: Giám Đốc Caritas, 6 Nguyễn Trường Tộ, Huế. Sau 30-4-1975, thay mặt Đức Tổng Giám Mục, làm Bề Trên các Dòng Nữ GP Huế. Dưới thời Đức TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền, ngài chuyên trách về việc quản lý tiền bạc, tài sản của Giáo Phận.

- Tháng 04-1984 làm Tổng Đại Diện GP Huế thay thế LM Stanislaô Nguyễn Văn Ngọc. Sau đó, được Đức Tổng Giám Mục Philipphê Nguyễn Kim Điền bí mật phong chức giám mục...

- Từ 1988-1995, Giám Quản Giáo Phận Huế. Năm 2001, kỷ niệm 50 năm linh mục của ngài đã được tổ chức đơn giản tại Huế.

- Ngài qua đời lúc 10:30 sáng 07-12-2001, thọ 80 tuổi, an táng tại núi Thiên Thai, Huyện Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên. ■

Giải Khăn Sô Cho Huế

(tiếp theo trang 55)

dẫn chi tiết này, người đọc dễ dàng nhận ra cái lỗi chôi tội quanh co, tiền hậu bất nhất của hai nhân vật mà nhiều người ở Huế coi là một thứ “đồ tể với bàn tay nhuốm đày máu” trong vụ Tết Mậu Thân vậy. Tuy thế, Olga cũng vẫn thận trọng và tế nhị ghi lại rằng mình không có ý định xác quyết về vai trò của hai người này trong vụ thảm sát đó.

Olga cũng dành đến 2 trang để thuật lại bài nhan đề “Huế Xuân 68” của Đại tá Lê Minh là một vị

chỉ huy trong cuộc đánh chiếm Huế năm 1968, bài viết được đăng vào năm 1988 nhân kỷ niệm lần thứ 20 chiến dịch Tết Mậu Thân 1968. Trong phần kết luận, ông Minh kêu gọi :”Cần phải minh oan cho các gia đình và con cháu của những người đã chết trong hoàn cảnh đó...”\

IV – Tóm lược.

Nói chung bản dịch tiếng Anh do Olga Dror thực hiện với tinh thần trách nhiệm và sự thận trọng của một học giả uyên bác – rõ ràng là một đóng góp quan trọng để giúp cho công chúng trên thế giới hiểu biết thấu đáo hơn về những nỗi thống khổ đày đọa mà người

dân Việt nam phải chịu đựng trong cuộc chiến tranh tàn khốc cách nay đã trên 40 năm.

Nhân dịp kỷ niệm năm thứ 47 vụ Thảm sát Tết Mậu Thân (1968 – 2015) người viết xin trân trọng giới thiệu tác phẩm quý giá này đến với bạn đọc – đặc biệt với các gia đình có người thân là những nạn nhân bị sát hại tức tưởi hồi đó với lời nguyện cầu cho hương linh của người quá cố luôn được an nhiên thanh thản nơi cõi Vĩnh Hằng. ■

Costa Mesa California, Tháng Hai 2015



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ *Trần Việt Cường*

LTS.- Mục “Tin Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiền Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuân tữ nổi tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

Tù việc người Do Thái chất vấn Chúa Giêsu tôi dụ ngôn hai người con Mt 21:23-32

Chúa Giêsu vào Đền Thờ, và trong khi Người giảng dạy, các thượng tế và kỳ mục trong dân đến gần Người và hỏi: “Ông lấy quyền nào mà làm các điều ấy? Ai đã cho ông quyền ấy?” Chúa Giêsu đáp: “Tôi cũng vậy, tôi chỉ hỏi các ông một điều. Nếu các ông trả được cho tôi, thì tôi cũng nói cho các ông biết tôi lấy quyền nào mà làm các điều ấy. Vậy phép rửa của ông Gio-an do đâu mà đến? Do Trời hay do người ta?” Họ bàn với nhau: “Nếu mình nói ‘Do Trời’, thì ông sẽ hỏi: ‘Thế sao các ông lại không tin ông ấy?’ Còn nếu mình nói: ‘Do người ta’, thì mình sợ dân chúng, vì ai nấy đều ho ông Gio-an là một ngôn sứ.” Họ mới trả lời Chúa Giêsu: “Chúng tôi không biết.” Người cũng nói với họ: “Tôi cũng vậy, tôi cũng không nói cho các ông biết là tôi lấy quyền nào mà làm các điều ấy.”

“Các ông nghĩ sao? Một người kia có hai con trai. Ông ta đến nói với người thứ nhất: ‘Này con, hôm nay con hãy đi làm vườn nho.’ Nó đáp: ‘Con không muốn’ Nhưng sau đó, nó hối hận, nên lại đi. Ông đến gặp người con thứ hai và cũng nói như vậy. Nó đáp: ‘Con sẽ đi’ nhưng rồi lại không đi. Vậy trong hai người con đó, ai đã thi hành ý muốn của người cha?” Họ trả lời: “Người thứ nhất.” Chúa Giêsu nói với họ: “Những người thu thuế và gái điếm vào Nước Thiên Chúa trước các ông. Vì ông Gio-an đã đến chỉ đường công chính cho các ông mà các ông không tin ông ấy, còn những người thu thuế và gái điếm lại tin. Và khi đã thấy như vậy, các ông vẫn không chịu hối hận mà tin ông ấy.”

Tin Mừng hôm nay tường thuật việc những người thủ lãnh tôn giáo đến chất vấn Chúa Giêsu khi Ngài đang giảng dạy cho dân chúng trong Đền Thờ là Chúa Giêsu đã lấy quyền nào để làm các điều ấy. Họ chất vấn Chúa không phải chỉ về việc Chúa giảng dạy trong Đền Thờ mà còn về nhiều

sự kiện đã xảy ra ngay trước đó tại Giêrusalem. Nhiều sự kiện dồn dập đã xảy ra: Chúa vào thành trên lưng lừa con và được đám đông dân chúng chào đón nồng nhiệt với lời tung hô “Vạn tuế con Vua Đa-vít”. Và cụm từ “Con Vua Đa-vít” lại là một trong những danh hiệu của Đấng Cứu Thế. Sau

đó Chúa còn vào thanh tẩy Đền Thờ, xua đuổi con buôn và chữa lành nhiều bệnh nhân ngay trong Đền Thờ là việc bị các thủ lãnh tôn giáo thời đó không cho phép. Đứng trước tình thương yêu của Chúa và những việc Ngài làm để chữa lành, dạy dỗ dân chúng, các thượng tế và kỳ mục vẫn không đón nhận sứ

điệp yêu thương, mà lại coi Chúa như một sự đe dọa cho quyền lực và ảnh hưởng của họ. Chính vì vậy họ đã đến để chất vấn Chúa.

Thế nhưng sự đối đầu của những thủ lĩnh trong dân Do Thái với Chúa có liên quan gì đến chúng ta? Phải chăng tường thuật của Tin Mừng chỉ là một chi tiết của lịch sử mà chúng ta thấy chẳng có gì đáng quan tâm. Hay Tin Mừng vẫn mang đặc nét của một lời tiên tri soi sáng cho lịch sử và cho những gì đang xảy ra trong thời đại hôm nay và hơn nữa còn ngay chính trong tâm hồn ta. Ánh sáng vẫn đang soi chiếu trong bóng tối và bóng tối vẫn chối từ ánh sáng. Tình yêu vẫn đến mời gọi hiền từ như Chúa đến ngày xưa hiền từ trên lưng lừa con và vẫn đang bị quyết liệt chối từ. Sự đối đầu giữa tình yêu và ích kỷ hận thù, giữa ánh sáng và bóng tối, giữa Thiên Chúa và con người vẫn đang tái diễn không ngừng trong nền văn hóa hôm nay và còn ngay trong tâm hồn mỗi người chúng ta.

Tin Mừng trước tiên vẫn là một lời mời gọi, lời mời gọi mang tính cá biệt vì là lời gọi của tình yêu, gửi đến cho từng người trong chúng ta. Tình yêu vẫn kiên nhẫn chờ đợi và mời gọi, mặc cho sự cứng lòng của con người. Dù là con người của thời đại hôm nay hay của hơn hai ngàn năm trước. Trước câu hỏi chất vấn của các thủ lĩnh tôn giáo, Chúa Giêsu không trả lời nhưng lại hỏi họ về nguồn gốc của phép rửa do vị tiền hô của Ngài là Gio-an. Sự kiện này làm ta phải suy nghĩ. Phải chăng là Chúa Giêsu muốn tránh né vấn đề và lại đặt một bẫy cho các thủ lĩnh như họ bàn bạc với nhau? Ta hãy suy niệm về sự kiện này dưới ánh sáng của mầu nhiệm *Thiên Chúa là Tình Yêu*. Vì Ngài là

tình yêu nên mọi việc Thiên Chúa làm đều phát xuất do tình yêu, cũng như mặt trời không thể không luôn chiếu sáng. Dưới ánh sáng này thì câu trả lời của Chúa Giêsu không phải là một cách né tránh vấn đề và giăng bẫy nhưng lại là một lời mời gọi của tình yêu. Trước sự đố kỵ và thành kiến đã nhiều lần muốn giết Ngài của các thủ lĩnh, ta có thể suy niệm là Chúa Giêsu biết dù có cãi nghĩa hay tranh luận với họ cũng là vô ích, nên Chúa mời gọi họ nhìn lại chứng từ của Gio-an Tiền Hô. Lúc đó vị tiền hô của Chúa đã tử đạo nên không còn là một mối đe dọa về ảnh hưởng cho các thủ lĩnh tôn giáo. Lúc sinh thời thánh Gio-an Tiền Hô đã được rất đông dân chúng tin theo và đến với thánh nhân để xin chịu phép rửa thống hối. Thánh nhân đã nhiều lần tuyên xưng Chúa Giêsu là Đấng phải đến, và là Chiên Thiên Chúa. Nếu họ có thể nhìn nhận là phép rửa thống hối của Gio-an là đến từ Thiên Chúa chứ không phải do sáng kiến của con người, thì họ cũng nhận ra Gio-an là một tiên tri được Thiên Chúa sai đến. Từ đó họ có hy vọng đón nhận được chứng từ của Gio-an và tin vào Chúa Giêsu là Đấng mà chính Gio-an đã tuyên xưng.

Nhưng các thủ lĩnh tôn giáo lại nhìn lời mời gọi đầy ánh sáng của tình yêu bằng lăng kính tối tăm của tâm hồn họ. Lời mời gọi của Chúa đã không lay động được sự cứng lòng của họ. Đã không làm họ cảnh tỉnh tâm hồn, đổi mới trái tim để nhận ra sứ điệp thống hối của phép rửa Gio-an, và những chứng từ của ông về Đấng Cứu Thế. Họ bàn bạc với nhau và cho rằng đây là một cạm bẫy và quyết định chối từ tránh né. Câu trả lời của Chúa thật làm ta phải suy niệm: *"Tôi cũng*

không nói cho các ông biết...." Câu nói này của Chúa là một lời cảnh tỉnh của tình yêu không những cho các thủ lĩnh thời đó mà còn cho con người qua mọi thời đại. Nếu ta không mong chờ, đón nhận tình yêu trong khiêm tốn, ta cũng không thể nhận ra mạc khải và sứ điệp mang lại niềm vui, an bình và hy vọng và cũng không được lãnh nhận sứ điệp về ơn cứu độ của Thiên Chúa.

Đứng trước sự cứng lòng của con người, tình yêu vẫn không bỏ cuộc và Chúa Giêsu lại gửi đến một sứ điệp mới về tình thương yêu của Thiên Chúa qua dụ ngôn hai người con, nối tiếp câu chuyện trong Tin Mừng do thánh Mat-thêu tường thuật. Câu chuyện nói về người cha sai hai con của ông đi làm vườn nho. Người con thứ nhất bắt đầu từ chối những sau lại hối hận đi làm vườn nho. Người con thứ hai mau mắn xin vâng nhưng cuối cùng không làm theo ý cha. Một số các nhà chú giải Kinh Thánh cắt nghĩa dụ ngôn cho rằng người con thứ nhất ám chỉ dân ngoại, bắt đầu không nhận biết Chúa nhưng sau lại tin theo. Người con thứ hai là dân Do Thái, được gọi là dân riêng của Chúa nhưng sau lại chối bỏ sứ điệp ơn cứu độ. Nhưng nếu chỉ như vậy thì có thể ta thấy dụ ngôn này không mấy liên quan đến tâm hồn và cuộc đời ta. Ta hãy suy niệm về dụ ngôn hai người con trong ánh sáng của tình yêu thương.

Ta hãy suy niệm Thiên Chúa chính là người cha trong dụ ngôn và mỗi người trong chúng ta là những người con mà Thiên Chúa yêu mến và tin tưởng. Thiên Chúa âu yếm mời gọi từng người trong chúng ta: *Con ơi hãy đi vào làm vườn nho cho cha*. Lời mời gọi của Thiên Chúa là lời mời gọi từng

người, mang tính cá vị như Chúa Giêsu đã có lần nói: *Ta gọi thiên ta bằng tên của chúng*. Vì là mời gọi của tình yêu nên rất tự do: ta có quyền đáp lại hay chối từ, như hai người con trong dụ ngôn. Dụ ngôn hàm chứa một màu nhiệm thật kỳ diệu: Thiên Chúa cần sự cộng tác của con người trong nhiệm cuộc cứu độ. Như thánh Augustinô diễn tả: *Thiên Chúa có thể dựng nên con mà không cần con nhưng Thiên Chúa không thể cứu độ được con mà không có con*. Không có sự cộng tác, đáp lời của con người, ơn cứu độ của Thiên Chúa cũng không thể áp đặt trên sự tự do của họ. Chính tình yêu thương và lời mời gọi của Thiên Chúa là căn bản vững chắc nhất cho niềm vui và hy vọng, và là nền tảng cho nhân phẩm con người. Niềm vui và hy vọng này không thể bị phai tàn vì những thử thách, sóng gió trong cuộc đời. Cho dù ta có thất bại trước mặt cuộc đời, không thành công về sự nghiệp, danh vọng. Ngay cả tuổi già hay bệnh tật cũng không lấy đi được nhân phẩm và niềm hy vọng của những ai đáp lại lời mời gọi của Thiên Chúa. Trước mặt Thiên Chúa là Tình Yêu họ vẫn giữ nguyên phẩm giá là người con yêu của Thiên Chúa. Hơn nữa, chính những khổ đau, thánh giá trong đời, khi được lãnh nhận và hiệp dâng cùng với hy tế của Chúa Giêsu lại càng làm họ được hiệp thông với vinh quang của tình yêu trên thập giá.

Người con thứ nhất lúc đầu đã từ chối lời mời gọi của cha nhưng sau đó lại hối hận đi vào làm vườn nho. Có lẽ anh từ chối vì còn muốn rong chơi với chúng bạn, muốn theo đuổi những đam mê, tham vọng mà anh cho là sẽ đem lại cho

anh niềm vui và hạnh phúc. Nhưng cuộc chơi chỉ đem lại cho tâm hồn anh một niềm trống vắng, cô đơn, chẳng có anh bình hạnh phúc. Lúc đó anh mới nhớ lại tình thương yêu luôn chờ đợi vỗ về của cha và quyết định trở về, làm trong vườn nho của cha bằng yêu thương, phục vụ. Đây có thể là hình ảnh cuộc đời của mỗi người. Ai trong chúng ta cũng đã từng hơn một lần chối từ lời mời gọi của Thiên Chúa. Ta cũng được kêu gọi trở về như người con thứ nhất, trở về trong tình cha êm ái, thương yêu. Trở về để thành người thợ nhiệt thành trong vườn nho của cha, biết dùng cuộc đời mình để vun trồng hoa trái thơm ngon của lòng nhân ái.

Chúa Giêsu hỏi những người thủ lãnh: *“Vậy trong hai người con đó, ai đã thi hành ý muốn của người cha”*. Họ đã trả lời đúng là người con thứ nhất. Với câu hỏi này, Chúa Giêsu đã dạy ta bí quyết của tình yêu. Con người, nhất là trong nền văn hóa hôm nay, vẫn hiểu sai lạc về tình yêu. Bằng chứng là những diễn tả về tình yêu qua âm nhạc, tiểu thuyết, sách báo, phim ảnh và các phương tiện truyền thông đại chúng. Tình yêu mà con người hôm nay hiểu và diễn tả dường như chỉ hệ tại những cảm xúc, những gì làm cho ta dễ chịu, thoải mái. Có nghĩa là một tình yêu rất cảm giác và mong manh, chưa có chiều sâu, có thể tan vỡ bất cứ lúc nào như một hạt sương khuya tan trong nắng. Chúa Giêsu đưa ra một định nghĩa về tình yêu rất lạ trong Tin Mừng khi Ngài nói: *“Ai yêu mến Ta thì tuân giữ điều Ta truyền dạy”*. (Jn14:15) Trong cùng đoạn văn, Chúa còn nhấn mạnh: *“Chính những kẻ giữ lời Ta, là kẻ yêu mến Ta.”* (Jn14:21) Tình yêu

mà Chúa Giêsu định nghĩa không dựa trên cảm xúc như trong nền văn hóa hôm nay. Tình yêu cũng không cứ vào lời nói như trường hợp người con thứ hai trong dụ ngôn, mà chính yếu là dựa trên việc làm, dựa trên chính cuộc đời mình. Người con thứ nhất trong dụ ngôn, mặc dù có những lỗi lầm, những lúc yếu đuối không muốn thi hành ý muốn của cha, nhưng cuối cùng đã chứng tỏ được tình yêu đối với cha bằng cách làm và sống theo lời cha truyền dạy. Chân lý này có sức đem lại cho ta niềm vui và hy vọng, vì ta có thể thật sự yêu mến Thiên Chúa mặc dầu những lúc ta thấy tâm hồn mình khô khan, chẳng cảm nhận thấy Ngài. Ta thật sự yêu mến Chúa khi tuân giữ giới răn Ngài và vui lòng đón nhận những gì Chúa gửi đến trong cuộc đời. Hoàn cảnh càng khó khăn, thử thách càng gian nan, thì sự vui nhận thánh ý Chúa càng chứng tỏ một tình mến cao quý và tinh ròng hơn. Chân lý này cũng giúp ta trong liên hệ tình yêu với tha nhân, nhất là trong cuộc sống hôn nhân. Sẽ có những lúc trong cuộc sống lứa đôi, hai bên không cảm thấy được tình yêu nồng ấm, nhất là những khi hiểu lầm, giận dữ. Lúc đó tình yêu phải được diễn tả bằng cuộc sống, qua những hành động vẫn ân cần chăm sóc. Tình yêu khi đó mới thật sự cao thượng, vững bền.

Câu nói cuối cùng trong đoạn Tin Mừng, Chúa nói với những thủ lãnh tôn giáo mang tính cách mạng và phải làm họ chấn động, và chúng ta hôm nay nghe cũng còn sừng sốt: *“Những người thu thuế và gái điếm vào Nước Thiên Chúa trước các ông.”*! Câu nói này của Chúa mới nghe tưởng chừng không liên

(xem tiếp trang 82)



Bánh Canh 4 Miền và 20 Tỉnh Thành

Bánh Canh Cung Đình

Lẩu Kim Cương

Cơm Thỉnh Vượng

Phở Thành Công

Đầu Bếp Andy Trần là người chế biến ra 35 loại bánh canh đã phục vụ Quý Khách bao năm qua tại Little Saigon

GIỜ MỞ CỬA: THỨ HAI - THỨ SÁU: 11AM-10PM

THỨ BẢY & CHÚA NHẬT: 10AM-11PM

12342 BROOKHURST ST. GARDEN GROVE, CA 92840

657-233-5333

LET US HELP YOU REALIZE YOUR FINANCIAL GOALS.

PERSONAL BANKING

- Checking Account
- Savings Account
- CDs
- Auto Loans
- Online Banking

COMMERCIAL LENDING

- Asset Based Accounts Receivable and Inventory Financing
- Business Consortium Fund (BCF) Program
- Certified Minority Business Enterprise
- Entertainment Financing
- Equipment Financing
- Equipment Leasing
- Green Project Financing
- Leveraged Buy Out Financing
- Small Business Loans and SBA loans
- Technology Banking
- Working Capital Financing

COMMERCIAL REAL ESTATE LENDING

- Construction Financing
- Credit Enhancement of Low-income Housing
- Revenue Bonds Financing
- Low-income Housing Tax Credit Financing
- Mortgage Financing (Commercial and Residential)

INTERNATIONAL BANKING

- Correspondent Banking Services
- EWB (China) & EWB Hong Kong Branch
 - Local Currency Banking Services
- Export Financing
 - Bills Discount
 - Foreign Account Receivable Insurance Policy Financing
 - U.S. EXIMBANK Programs
- Foreign Exchange Management
 - Remittance, Checks and Drafts
 - Foreign Currency Accounts & CD
 - Banknotes
 - Risk & Hedging Solutions
 - Advisory Services
 - China / US Bridge Banking Assistance
- Import Financing
 - Revolving Line of Credit
 - Letter of Credit and Collection Services
- Individual and Corporate Accounts

Hãy Chọn Một Ngân Hàng Tốt Nhất *Thuận Tiện*
Nhiều Quyền Lợi Có Nhân Viên Việt Nam Phục Vụ
Ấn Cầu, Hướng Dẫn Mọi Chi Tiết Từng Tận Rõ Ràng.

9032 Bolsa Ave.
Westminster, CA 92683
Giám Đốc Chi Nhánh : CINDY HO
714-895-2575



EAST WEST BANK
Your Financial Bridge®

www.eastwestbank.com





A DONG SUPERMARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

HỘI DÒNG

Nữ Tỳ Chúa Giê-su Tình Thương

Hôm nay chúng ta cùng nhau hiệp dâng thánh lễ để tạ ơn Thiên Chúa và cầu nguyện cho 8 chị em được Chúa mời gọi tuyên khấn lần đầu trong Hội Dòng Nữ Tỳ Chúa Giêsu Tình Thương. Đây là những nữ tu đầu tiên của một Hội Dòng đang trên đường thành lập của giáo phận Qui Nhơn, một “Hội Dòng mang đặc tính Việt Nam, phát sinh từ lòng mẹ Giáo Hội Việt Nam” (*Bản dự thảo Hiến Chương Dòng Nữ Tỳ Chúa Giêsu Tình Thương*, số 12).



Lễ Tuyên khấn lần đầu của Hội Dòng Nữ Tỳ Chúa Giêsu Tình Thương tại nhà nguyện Chung Viện Qui Nhơn ngày 28.08.2014

Trước hết, chúng ta dâng lời tạ ơn Thiên Chúa vì đây là một hồng ân đặc biệt mà Thiên Chúa thương ban cho các chị em, khiến tâm hồn các chị em tràn ngập niềm vui, một thứ niềm vui vừa mang dáng dấp ngày cưới, vừa đậm cánh sắc ngày xuân, như cách diễn tả gọi hình và

thơ mộng của ngôn sứ Isaia trong bài đọc I: “Tôi mừng rỡ muôn phần nhờ Đức Chúa, nhờ Thiên Chúa tôi thờ, tôi hơn hờ biết bao! Vì Người mặc cho tôi hồng ân cứu độ, choàng cho tôi đức chính trực công minh, như chú rể chỉnh tề khăn áo, tựa cô dâu lộng lẫy điểm trang. Như đất đai làm đâm chồi nảy lộc, như vườn tược cho nở hạt sinh mầm...” (Is 61,10-11), đến độ tất cả những ai nhìn thấy các chị em đều nhận ra rằng các chị em là những người được Thiên Chúa ban phúc lành (x. Is 61,9).

Ngày tuyên khấn của các chị em không phải là ngày thăng quan tiến chức theo kiểu trần gian, nên thế gian không thể hiểu nổi niềm vui của các chị em hôm nay cũng như ý nghĩa và tầm quan trọng của ơn gọi bước theo Đức Kitô để phục vụ Nước Trời như các tông đồ ngày xưa. Điều này được diễn tả qua lời nguyện của Chúa Giêsu trong đoạn Tin Mừng hôm nay: “Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn” (Mt 11,25).



Vui biết bao khi thấy mình tuy thân phận hèn mọn lại được Chúa Kitô kêu gọi để thi hành chính sứ mạng cứu độ của Người. Vì thế, cùng với tâm tình tạ ơn, chúng ta hãy dành ra ít phút để cùng nhau suy nghĩ đôi chút về sứ mạng của Đức Kitô mà các chị em Hội Dòng Nữ Tỳ Chúa Giêsu Tình Thương được mời gọi chia sẻ và thực hiện.

Ơn gọi bước theo Chúa Kitô trong đời sống thánh hiến cũng là ơn gọi phục vụ như những người tôi tớ. Vì thế, trong tông huấn “Đời sống thánh hiến - Vita consecrata”, số 6, Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã viết: “Từ những thế kỷ đầu tiên của Giáo Hội, những con người nam nữ đã cảm thấy mình được kêu gọi noi gương bắt chước Ngôi Lời Nhập Thể là Đấng mặc lấy thân phận tôi tớ”.

Đó cũng chính là ơn gọi đặc thù của Hội Dòng Nữ Tỳ Chúa Giêsu Tình Thương. Quả thế, trong Bản Dự Thảo Hiến Chương của Hội Dòng có ghi rõ: “Chúa Kitô Nhập Thể chính là trọng tâm và là gương mẫu tuyệt vời của đời sống tu trì” (số 20). “Trong tinh thần yêu thương mọi người, nhất là những người nghèo khó, những người bị bỏ rơi, hèn kém trong xã hội và những người ở vùng sâu vùng xa, anh chị em dân tộc thiểu số, những



người yếu đuối, tội lỗi, các nữ tu sống tinh thần Emmanuel, đến và ở với họ để lôi kéo nhiều người về với Giáo Hội và với Thiên Chúa” (số 21). Chính tên gọi của Hội Dòng đã nói lên tinh thần phục vụ khiêm tốn với tất cả tình thương theo gương Đức Kitô trong màu nhiệm Nhập Thể.

Nhưng để có thể phục vụ cách khiêm tốn như Ngôi Hai Nhập Thể, các chị em phải qua “trường đào tạo các đầy tớ” mà chính Chúa Giêsu là thầy dạy và là gương mẫu: “Anh em hãy mang lấy ách của tôi và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách tôi êm ái và gánh tôi nhẹ nhàng” (Mt 11,29-30). Phải học với Chúa Giêsu về sự hiền lành và khiêm nhường để tâm hồn luôn được bình an và nhờ đó có thể phục vụ như người tôi tớ, không cạnh tranh hơn thua, không tìm kiếm ảnh hưởng, nhưng luôn luôn sẵn sàng “đến mà ngồi vào chỗ cuối cùng” (Lc 14,10) và kiên trì thực hiện Đức Ái Trọn Hào đối với Thiên Chúa và tha nhân, như Bản Dự Thảo Hiến Chương của Hội Dòng đã ghi rõ trong phần Linh Đạo.

Đây là một linh đạo mang tính truyền giáo rất phù hợp với hoàn

cảnh xã hội Việt Nam nói chung và giáo phận Qui Nhơn nói riêng, nơi đang có rất nhiều người đau khổ vì nghèo đói, bệnh tật, nghiện ngập, thiếu tình thương, bị loại trừ và phải sống vất vưởng bên lề xã hội. Chứng từ tình thương được thể hiện qua việc phục vụ khiêm tốn theo gương Đức Kitô là một trong những con đường tân Phúc-Âm-hóa mà xã hội Việt Nam hôm nay đang cần đến và dễ dàng đón nhận, vì tình thương là tiếng nói mà mọi người đều có thể hiểu được, cho dù trong một số hoàn cảnh nào đó tiếng nói ấy không được thốt lên thành lời.

Theo tông huấn “Đời sống thánh hiến” của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, số 72, “đời tận hiến tự nó là một cuộc truyền giáo, giống như cả đời sống của Chúa Giêsu vậy... Bởi thế có thể nói những người sống đời tận hiến là đang truyền giáo bằng chính việc tận hiến của họ”. Là những nữ tu sống đời thánh hiến trong Hội Dòng Nữ Tỳ Chúa Giêsu Tình Thương, các chị em càng có lý do hơn nữa để trở thành những nhà truyền giáo khi cố gắng biến đời sống mình thành một lời rao giảng Tin Mừng cho người nghèo khó bằng chứng từ Đức Ái Trọn Hào và trở thành chứng nhân sống động của Chúa Giêsu Tình Thương đối với mọi

người, nhất là những người nghèo khổ bất hạnh trong xã hội, như các chị em sắp công khai bày tỏ qua lời tuyên khấn hôm nay.

Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành cho các chị em trong quyết định thánh thiện này và không ngừng ban ơn trợ lực để lời tuyên khấn lần đầu hôm nay trở thành một khởi điểm tốt đẹp đầy hứa hẹn chẳng những cho cuộc đời thánh hiến của các chị em, mà còn cho sự hình thành và phát triển của Hội Dòng Nữ Tỳ Chúa Giêsu Tình Thương mà các chị em được hân hạnh là những người đầu tiên.■

Trích lời chia sẻ của Gm. Matthêô Nguyễn Văn Khôi, Gm Giáo Phận Qui Nhơn



Tích cực tham dự chiến dịch mỗi Độc Giả giới thiệu thêm Độc Giả mới.

Chuyện thật, người Thật

LINH MỤC, NGƯỜI LÀ AI?

■ LM Phêrô Trần Tuyên

Một sáng sớm mùa Đông Canada, tuyết vẫn còn phủ trắng, cao đến mắt cá chân trên các lối đi. Bà Catherine, bà bếp Cha Sở bước chậm chậm và cẩn thận quay về nhà xứ sau Thánh Lễ ban sáng. Vừa đặt chân trên bậc thềm nhà xứ, thấy tôi đang quét tuyết, bà vui vẻ chào tôi và bảo: “Peter, mang cây chổi quét tuyết tới đây!” Tôi tươi cười tiến tới gần bà với cây chổi quét tuyết đu đưa trên tay, chưa đoán ra ý bà muốn nhờ tôi chuyện gì. Bà Catherine tự nhiên kéo váy đầm cao lên một chút và chia đôi giày bám đầy tuyết, thân nhiên bảo tôi: “Lấy chổi phủi dùm tuyết bám giày, để tôi đi vào không làm dơ thảm nhà xứ!”

Nụ cười vụt tắt trên môi. Tôi không nghĩ là mình không hiểu tiếng Anh. Rõ ràng quá mà: Lấy chổi phủi sạch tuyết bám giày bà đầm Catherine. Tôi cúi mặt chần chừ. Bà Catherine vẫn giữ cao váy đầm, gơ đôi giày bám đầy tuyết, thúc giục: “Phủi dùm mau đi để tôi còn kịp vào chuẩn bị cà phê sáng cho Đức Ông Robert!” Im lặng và cẩn thận, tôi cầm chổi, nhẹ nhàng phủi tuyết bám giày bà Catherine, từng chiếc một. Bà cười mãn nguyện, cảm ơn tôi và nhanh nhẹn đẩy cửa bước vào nhà xứ.

Cửa chánh nhà xứ đóng ‘rầm’ một tiếng chận đứng ánh mắt buồn của tôi đang dõi theo bà Catherine. Tôi xấu hổ cúi xuống đưa mắt nhìn

lại chính mình, lần dò xuống tận bàn chân. Dù khoát chiếc áo Mùa Đông để ra ngoài trời quét tuyết, nhưng bên trong tôi vẫn đang hoang nghiêm túc với tu phục linh mục: áo sơ mi dài tay màu đen, cổ còng trắng hảnh hoi, quần đen ủi thẳng nếp, giày da mùa Đông loại đất tiền cổ cao, đế dày. Tôi học và chịu chức linh mục ở Canada, dáng vẻ phong thái lịch lãm không kém người da trắng. Nếu hoàn cảnh đất nước cho phép, tôi về lại quê nhà, chắc sẽ được đánh giá cao, không thua các linh mục được du học ngày xưa. Tôi nghĩ vậy.

Cái nhục phủi tuyết bám giày bà đầm len vào máu, bốc cao tận đỉnh đầu. Ném chổi quét tuyết trả lại góc tường nhà xứ. Lặng lẽ, tôi trở lại phòng làm việc, đóng cửa khá mạnh tay, để toàn thân roi phịch nặng nề trên chiếc ghế bành làm việc. Tại sao bà Catherine không gọi tôi là CHA? Vì tôi mới làm linh mục và còn làm phó cho Đức Ông Robert chăng? Tại sao bà Catherine dám bảo một linh mục phủi tuyết bám giày bà? Bà là bà đầm da trắng, còn tôi là tên tóc đen, da vàng đến từ một nước nghèo chăng? Da màu phải phục vụ da trắng hay người nghèo phải phủi tuyết bám giày người giàu chăng? Nhiều câu hỏi tương tự quanh đi quẩn lại trong tôi.

Cái nhục của một linh mục đã phủi tuyết bám giày bà đầm được tô đậm nét. Lòng tự ái dân tộc, niềm

tự hào nòi giống rực lửa trong tôi. Tôi mạnh dạn, hung hăng đứng lên, định đi tìm bà Catherine và Đức Ông Robert để làm lớn chuyện, làm cho ra lẽ. Bà Catherine phải xin lỗi tôi về chuyện đã không gọi tôi là Cha và vì đã dám bảo một ông Cha phủi tuyết bám giày bà. Gọi một linh mục bằng tên, thiếu lòng đạo đức rõ ràng. Bảo một linh mục phủi tuyết bám giày, thiếu lòng kính trọng chức thánh không thể chối cãi.

Cái đứng dậy quyết liệt, cái vung tay tức giận làm văng cây Thánh Giá trên bàn làm việc xuống sàn nhà. Ảnh Chúa Chuộc tội từ lâu vẫn đứng vô tri trên bàn làm việc, ngay trước mặt tôi, rất kề cận, nhưng nhiều khi tôi đã không thấy, hay thấy như một thứ trang trí tôn giáo cần thiết trong phòng làm việc của một linh mục. Tôi bước đến, chậm rãi cúi nhặt ảnh Thánh Giá lên. Chúa nằm úp mặt trên sàn thảm, một cánh tay gãy lia thân. Chúa trông thảm hại hơn bình thường. Cánh tay gãy lia còn tòng teng nhờ đinh đóng chặt. Im lặng nhìn Thánh Giá, cố ráp cánh tay gãy của tượng Chúa vào thân, đặt trở lại trên bàn làm việc. Tôi quay lại ghé ngò, ánh mắt vẫn không rời Thánh Giá. Tội nhục và thảm hại của Thánh Giá làm cái tội nhục phủi tuyết bám giày bà đầm lắng xuống dần. Ý nghĩa về chức linh mục của Chúa Giêsu dâng cao, lấn chiếm tôi.

Ánh mắt vẫn không rời tượng Chúa Giêsu chết treo trên Thánh Giá. Ngài là Linh Mục Thượng Tế, đang giang tay tế lễ trên Thánh Giá. Chính Ngài lập Bí Tích Truyền Chức Thánh để thông ban cho tôi chức linh mục của Ngài. Không ai gọi Ngài là CHA cả, nhưng gọi là Chúa và là Thầy (Gioan 13:13). Vậy tiếng CHA dùng để gọi các linh mục, tiếng ĐỨC CHA dành để gọi các Giám Mục,

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

tiếng ĐỨC THÁNH CHA dùng để gọi Giáo Hoàng La Mã đến từ đâu? Không đến trực tiếp từ Chúa. Chính Chúa đã có lần dạy các Tông Đồ là ‘đừng tôn xưng ai dưới đất là Cha, vì chúng con chỉ có một Cha duy nhất trên trời’ (Matt. 23:9). Nói thế, Chúa không có ý chỉ thị rõ ràng rằng ‘đừng gọi các linh mục Công Giáo là Cha’ như người Tin Lành suy diễn nhằm chỉ trích linh mục Công Giáo. Chúa đã khiển trách môn đệ mình vì chuyện ‘tranh chức’ đòi làm lớn, ngồi chỗ nhất giống như người Biệt Phái và dạy họ rằng “Ai muốn làm lớn phải làm đầy tớ anh em mình.” (Matt.20:24-27), cũng như dùng bao giờ tự tôn mình lên ngang hàng với Chúa, vì chúng ta chỉ có một Chúa, người Cha duy nhất trên Trời.

Tiếng gọi CHA dành cho linh mục, ĐỨC CHA dành cho Giám Mục hay ĐỨC THÁNH CHA, dành cho Giáo Hoàng được sử dụng trên toàn thế giới, đến từ truyền thống của Giáo Hội nhằm tỏ lòng kính trọng và ngưỡng mộ những người có chức thánh linh mục. Từ việc tin Chúa Kitô là Đấng Cứu Thế, là Linh Mục Thượng Tế, Kitô hữu đem lòng mộ mến, kính trọng Linh mục, Giám Mục và Giáo Hoàng. Họ được coi như những người thông phần với chức Linh Mục của Chúa Kitô, như những người hy sinh và hiến tế đời mình cho phần rỗi nhân loại. Phaolô nói khá nhiều về chức linh mục thượng phẩm của Chúa Kitô (Thư Do Thái 4: 14- 5: 1-10) cũng như về vai trò trung gian giữa Trời và Đất đã ảnh hưởng sâu đậm nơi những kẻ tin. Người tin Chúa Kitô được dạy để đồng hoá linh mục với Chúa Kitô. Linh mục là hiện thân của Chúa Kitô, là một Chúa Kitô khác, là người CHA tinh thần, người CHA chăm sóc phần hồn cho các tín

hữu, người tái sinh chúng ta qua bí tích rửa tội.

Cũng rất có thể nó đến từ cách xưng hô kính trọng dành cho những bô lão, những bậc đứng tuổi, đáng kính trong Giáo Hội sơ khai. Từ Presbyteroi, nguyên ngữ Hy Lạp có nghĩa là người đứng tuổi, bậc đáng kính, được dùng để chỉ linh mục ngay từ buổi đầu.

Bà Catherine thiếu lòng kính trọng thánh chức linh mục vì đã không gọi tôi, một linh mục là CHA. Tôi thấy mình thiếu lý chúng để kết án bà. Người Tây Phương đặt tên để gọi. Họ thích được gọi đích danh. Một linh mục biết nhiều tên của nhiều người và gọi đúng tên, bất luận già trẻ lớn bé, sẽ được giáo dân quý mến đặc biệt. Khi được gọi đúng tên, người Tây Phương cảm thấy mình thực sự được quan tâm. Người Á Đông, đặc biệt Việt Nam mình, đặt tên để tránh gọi tên hay đặt tên để giấu tên. Gọi tên ‘cúng cơm’ một người lớn, chuyện bất kính, không thể chấp nhận được. Người mình thường xưng hô bằng ngôi thứ: Bác Ba, Cô Chín, Cậu Út thay cho tên. Trong những xứ đạo người Bắc, chủ tịch Hội Đồng Giáo Xứ được gọi là Ông Chánh hay Chánh Trưởng. Giáo lý viên dạy kinh bản được gọi là Bà Quản hay Quản Giáo. Người xưng kính trong nhà thờ được gọi là Ông Trùm. Người chăm sóc việc nhà thờ, nhà Cha được gọi là Ông Bô. Việc tránh gọi tên đi đến kết quả: không còn ai biết tên thật của nhau. Cách nào đó đã thiếu quan tâm đến cá nhân, đến hữu thể mà chỉ chú trọng đến ngôi thứ, chức vụ hay địa vị là cái tùy thể, tháp gắn vào hữu thể.

Phải thú nhận rằng trong quá khứ, chúng ta, do hoàn cảnh đưa đẩy, đã sống theo kiểu “làm cha thiên hạ”

hay “lấy thịt đè người”. Chúng ta đòi người khác cho cái mà họ không có và không buộc phải cho. Chúng ta nghĩ thế nào, dễ hay khó, tự nhiên hay bất thường khi nghe một cụ già bảy mươi tuổi, trong tiếp xúc xã giao thường ngày, gọi một linh mục trẻ mới ba mươi tuổi là cha và xưng là con?

Bà Catherine đã gần bảy mươi tuổi, sắp xỉ tuổi mẹ tôi ở quê nhà. Chưa một lần xác định bằng lời, nhưng xem chừng bà thay Mẹ tôi chăm sóc cho tôi trong mấy tháng qua: Bà nấu cơm cho tôi, giặt giũ cho tôi, bà pha chế những món ăn hoà hợp giữa khẩu vị Tây-Ta cho tôi vừa miệng. Bà hay dò hỏi xem Mẹ tôi làm gì cho tôi khi tôi đau ốm hay khi tôi buồn. Bà nhắc tôi đi ngủ sớm và dâng thánh lễ chậm rãi, sốt sắng. Bà thương chỉ bảo cho tôi phát âm từng chữ tiếng Anh cho đúng giọng và chính xác. Bà cũng hay nhờ tôi khâu vác hay di chuyển những vật nặng trong nhà xứ giống như Mẹ tôi ở nhà vậy. Chuyện bà gọi tôi bằng tên cũng là chuyện tự nhiên như Mẹ gọi con. Có bà mẹ nào, trong sinh hoạt thường nhật, gọi người con linh mục của mình là cha bao giờ? Chuyện bà nhờ tôi phải tuyệt bảm giày sáng nay, trong trí bà, có thể không như chuyện giáo dân nhờ linh mục, nhưng là chuyện mẹ nhờ con. Thật đơn giản!

Hơn bao giờ hết, tôi thấy mình thật cận kề với Chúa Giêsu chịu đóng đinh đang đặt trước mặt tôi, trên bàn làm việc. Chúa Kitô, linh mục thượng phẩm, đang giang tay, hiến tế chính thân mình trên Thánh Giá. Tôi, một linh mục, một Chúa Kitô khác, tôi giang tay dâng lễ hàng ngày trên bàn thờ. Tay giang, nhưng không dâng hiến, không ban phát, không cho đi, nhưng đòi hỏi: đòi được kính trọng

đặc biệt, đòi được gọi bằng CHA mới thoả lòng. Tôi làm linh mục, một Chúa Kitô khác, nhưng đôi khi tôi thật khác Đức Kitô: Chúa Kitô, đến để phục vụ, còn tôi, tôi sôi máu tức giận khi phải phục vụ.

Tôi đứng lên, tìm bà Catherine trò chuyện. Bà đang ở nhà bếp chuẩn bị cơm trưa. Tôi vui vẻ đến gần hỏi xem bà có cần tôi giúp chuyện chi không. Bà Catherine vui vẻ nhờ tôi chuẩn bị Salad và cà chua. Tôi vừa làm giúp bà vừa hát nho nhỏ trong miệng. Bà Catherine đến gần, ngọt giọng bảo tôi: “Peter, you look so happy today!” Lại cũng Peter suông! Nhưng tôi lại yêu nó. Tôi mỉm cười

đắc ý trả lời: “Yes, Mom, I deeply realize that I am a priest forever!” Chữ “linh mục” tôi nhấn mạnh và kéo dài.

Suốt năm tháng qua, từ ngày chịu chức, tôi đã làm CHA và buồn vì không được gọi là Cha. Hôm nay, tôi mới thực sự làm linh mục, làm người được chia sẻ chức linh mục với Chúa Kitô, Đấng đến giang tay tế chính thân mình cho phần rỗi của những người con.

Bà Catherine ơi! Cảm ơn bà thật nhiều! Bà đã không kêu tôi bằng Cha, nhưng bằng tên và đã nhờ tôi phải tuyệt bám giày bà. Bà không thật sự thiếu lòng kính trọng tôi,

hay coi thường chức linh mục trong tôi. Nhưng bà cho tôi cơ hội ném và sống ý nghĩa chức linh mục. Linh mục, kẻ giang tay để tế lễ, để dâng hiến, để cho đi, để ban phát và phục vụ như một Đức Kitô khác. Bà thật sự giúp tôi khước từ ước vọng làm CHA hay thích được gọi là CHA theo ý nghĩa muốn được nâng cấp, mang tính ích kỷ thu gom của mình. Linh mục, người Cha tinh thần hay cha linh hồn, người sinh cho Chúa nhiều con cái qua bí tích Rửa Tội, nhưng nhiều khi được gọi CHA làm tôi dễ thấy mình cao cả và quên đi vai trò hy sinh, giang tay cứu độ mà Đức Kitô, Linh Mục Thượng phẩm đã chọn gọi tôi để thi hành. ■

Xin Cho Đọc Kinh

(tiếp theo trang 62)

giờ cầu nguyện với Chúa, xin cho mọi người được chung lời nguyện, không phải là giờ trình diễn văn nghệ. Xin

cho giáo dân cùng hát. Có như vậy thì giáo dân đi nhà thờ mới đích thực là ‘cùng dâng lễ’ với chủ tế, cùng cầu nguyện với nhau. Tôi nhận thấy đa số các lễ trọng, giáo dân thường im lặng và thụ động từ đầu lễ đến cuối lễ, chỉ

biết ngồi nghe ca đoàn trình diễn.

Ước gì năm mới, trong thánh lễ, giáo dân sẽ được đọc kinh, được cùng hát, tham dự thánh lễ tích cực và sốt sắng hơn. ■

Tin Mừng Giữa Dòng Đời

(tiếp theo trang 74)

quan đến câu Chúa hỏi các thủ lãnh là “trong hai người con ai đã thi hành ý cha”, và câu trả lời của các thủ lãnh là “người con thứ nhất”. Nhưng Chúa đã giải thích cho ta sự liên quan ở những câu kế tiếp.

Những người thu thuế và gái điếm bị khinh miệt, và bị cho là những người tội lỗi, và họ có thể coi như đại diện cho giới tội lỗi. Nhưng họ cũng giống như người con thứ nhất của dụ ngôn, bắt đầu khước từ lời Chúa qua cuộc sống tội lỗi, nhưng sau lại nghe lời rao giảng của Vị Tiên hô của Chúa mà chịu phép rửa thông hối nên đã được đón nhận vào Nước Thiên

Chúa. Còn các thủ lãnh tôn giáo xưa nay vẫn được tôn trọng, coi như đại diện cho giới đạo đức. Họ tự thấy mình hơn tất cả mọi người về sự công chính dựa trên lề luật, tập truyền. Lòng kiêu hãnh đã làm cho họ ra mù quáng, coi thường sứ điệp của Gio-an. Và khi thấy những người thuộc hạng tội lỗi, như những người thu thuế và gái điếm đến xin chịu phép rửa thông hối, thì họ càng coi thường, không muốn hòa mình vào trong đám người tội lỗi đó. Họ đã tự loại mình ra khỏi Nước Thiên Chúa là vương quốc của tình yêu, nước dành trước tiên cho những ai nhỏ bé khiêm nhu.

Lời cảnh tỉnh của Chúa Giêsu không chỉ dành riêng cho các thượng tế và kỳ mục ngày xưa

nhưng còn cho tất cả chúng ta hôm nay. Đặc biệt Đức Giáo Hoàng Phan-xi-cô với tâm tình rất khiêm tốn, cũng đã đưa ra những lời cảnh tỉnh trong Giáo Hội. Lời cảnh tỉnh phải được áp dụng cho mọi thành phần dân Chúa, trong đó có từng người trong chúng ta.

Chúng ta phải run sợ trước lời cảnh tỉnh của Chúa, nhất là nếu ta tự cảm thấy mình đã quá đạo đức hơn người và thấy trong tâm hồn mình chẳng có gì cần phải ăn năn thông hối. Phải chăng đây cũng là sứ điệp từ lòng thương xót Chúa được gửi đến cho tất cả chúng ta trong tâm tình thông hối của Mùa Chay. ■

Ngày Lễ Tro 2015



Gia Chánh

Bà Hương Bình.

Cách đo lường:

1C = 8 oz = 1 bát(chén cơm) = 1 tách trà.

1 tsp = 1 muỗng càfé.

1Tsp = 3 tsp = 3 muỗng càfé.

BÁNH DA LỢN

Nguyên liệu:

2 C đậu xanh đã chín, xay mịn với 4 Tsp nước, để một bên.

1 gói bột năng 14 oz.

½ C bột gạo.

1 ¾ C đường trắng.

1 C nước lạnh,

2 lon cốt nước dừa.

5 lá dứa (cắt nhỏ, xay nhuyễn với 1 C nước, lọc lấy nước) hòa 2 Tsp bột năng + 5 giọt cốt lá dứa để một bên.

1 cái chõ (xứng) để hấp bánh.

1 cái khuôn tròn để hấp bánh (thoa dầu sẵn cho khỏi dính).

Cách pha bánh:



Hòa tan đường + nước dừa + nước lạnh. Sau đó trộn đều từ từ thêm bột gạo, bột năng, (đừng để vón cục).

Chia nước bột đều ra làm 3 phần: a, b, c.

a). Phần a cho vào nước lá dứa, đảo đều, để một bên.

b). Phần b cho vào đậu xanh, trộn đều để một bên.

c). Phần c, để nguyên màu trắng.

Cách hấp bánh:

Đổ 6 bát nước vào chõ; vặn to lửa. Khi sôi hạ lửa xuống trung bình. Cho khuôn hấp bánh vào. Đảo đều nước dứa (phần a) cho khỏi đọng, rồi đổ vào khuôn; đậy vung lại, hấp 9 hoặc 10 phút. Mở vung ra; Đảo đều đậu xanh (phần b) lên trên nước dứa, đậy vung lại hấp thêm 9 hoặc 10 phút. Mở vung ra; Đảo đều nước bột (phần c) đổ lên trên đậu xanh, đậy vung lại hấp thêm thời gian như trên là bánh chín (lấy tăm thử xâm vào thấy không dính là được). Tắt bếp, lấy bánh ra, để nguội. Lật úp bánh lên trên 1 cái đĩa to. Cắt bánh to nhỏ tùy ý. Có thể làm bánh bằng những khuôn nhỏ, hay khuôn hình vuông, hình chữ nhật, hoặc khuôn trái tim.

Xin chúc Quý Vị ăn bánh thật ngon miệng và hưởng những ngày dần Xuân thật Hạnh Phúc Đầm Ám.

LẠI CHUYỆN LÁ CỜ♦♦♦

Cuối tuần rồi, cộng đồng người Việt ở Toronto, Ontario, Canada đã tổ chức Hội chợ Tết Ất Mùi với chủ đề “Bốn mươi năm Viễn Xứ” tại International Center 6900 Airport Road, Mississauga, quy tụ khoảng 10 ngàn người tham dự, đặc biệt có sự hiện diện của Thủ tướng Canada Stephen Harper và Thượng nghị sỹ Đảng Bảo thủ Ngô Thanh Hải.

Câu chuyện hội chợ ngày Tết sẽ không có gì để bàn cãi nếu như Đại sứ Việt Nam tại Canada đã không đến Bộ Ngoại giao Canada phàn nàn về cộng đồng người Việt tại đây đã để lá cờ của Nam Việt Nam bay phát phới song song với cờ Canada trong lúc đón Thủ tướng Harper.

Vị đại sứ bày tỏ: “Chúng tôi rất ngạc nhiên và quan ngại về sự kiện lá cờ vàng có ba sọc đỏ của Việt Nam Cộng hòa trước đây được mang ra, bay ngay bên cạnh quốc kỳ Canada tại những nơi công cộng ở Toronto”.

Bộ trưởng phụ trách đa văn hóa của Canada, ông Kenney nói cờ là một biểu tượng được lựa chọn bởi những người Canada gốc Việt để bảo vệ và gìn giữ di sản của họ. Chính phủ Canada không có quyền và cũng không bao giờ đi bảo công dân là được treo cờ này, không được treo cờ kia.

Nhân chuyện lá cờ trong ngày Hội chợ, chuyện Thượng viện Canada thông qua đạo luật kỷ niệm ngày 30 tháng Tư lại được

hâm nóng lên bởi truyền thông Canada.

Giữa tháng 12/2014, Thủ tướng Việt Nam đã gửi thư trực tiếp tới Thủ tướng Canada, Stephen Harper nêu lên mối quan ngại về đạo luật vừa được Thượng viện Canada thông qua, chọn ngày 30 tháng Tư hàng năm để kỷ niệm cuộc di tản của những người Nam Việt Nam sau khi Sài Gòn sụp đổ.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cảnh báo rằng đạo luật này đã trình bày một cách nhìn méo mó về lịch sử Việt Nam và nó có thể làm băng hoại mối quan hệ mà cả hai quốc gia đã cùng xây dựng. Lá thư đã được đưa tới Văn phòng Ủy ban Cơ mật và đại sứ quán Canada tại Hà Nội.

Tên gọi đầu tiên của nó là “Đạo luật về ngày Đen tối của tháng Tư”, giờ được đổi lại là “Đạo luật của Ngày Hành trình đến Tự do”. Ông Vũ Việt Dũng, nhân viên tòa Đại sứ Việt Nam tại Ottawa cho rằng: “Thâm ý của đạo luật này không thay đổi, vẫn đề cập đến ngày 30 tháng Tư năm 1975 là ngày Đen tối của tháng Tư hay còn gọi là tháng Tư Đen rất phổ biến trong cộng đồng người Việt tại hải ngoại.

“Chúng tôi không chống đối việc nhìn nhận một ngày để kỷ niệm người Việt đến Canada. Nhưng nếu chọn ngày 30 tháng Tư thì xúc phạm đến chúng tôi,” ông Vũ Việt Dũng trả lời trong một cuộc phỏng vấn. Ông nói chính phủ của ông dùng ngày này để kỷ niệm chiến



tranh kết thúc và bắt đầu một cuộc hòa hợp. Ông còn thêm rằng đại sứ Tô Anh Dũng đã từ chối vai trò nhân chứng trong buổi điều trần tại Thượng viện Canada để thông qua dự luật.

Những rắc rối ngoại giao đến vào một thời điểm Canada đang cố gắng tăng cường quan hệ kinh tế với Việt Nam và những quốc gia châu Á khác. Việt Nam nằm trong danh sách ưu tiên để đầu tư của Canada, đồng thời là đối tác thương lượng trong Hiệp ước TPP.

Văn phòng Thủ tướng Canada đã chuyển lá thư này đến Bộ trưởng Jason Kenny người chịu trách nhiệm về chính sách đa văn hóa của Canada. Ông Kenny nói: “Mục đích của đạo luật để kỷ niệm 60,000 người đã bắt chấp mạng sống đi tìm tự do và họ đã tìm thấy ở Canada”, “Canada tôn trọng mối quan hệ với Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.”

Thượng Nghị sỹ Ngô Thanh Hải, người chấp bút cho đạo luật này nói: “Chẳng có gì liên quan tới chính phủ Việt Nam hiện hành. Quan điểm của tôi về đạo luật này là không có gì liên quan đến Việt Nam hay mối quan hệ thương mại. Nó chỉ nhằm tri ân Canada đã nhận những người Việt tỵ nạn sau cuộc chiến.

(xem tiếp trang 94)

Dầu gội đầu

CHÙM KẾT - HÀ THỦ Ô

Giữ cho tóc ít rụng, hết gàu, hết ngứa.

CÁI RĂNG CÁI TÓC LÀ GỐC CON NGƯỜI

Muốn có mái tóc

đẹp óng ả, mượt mà

hãy dùng dược thảo thiên nhiên



1 - 855 - 848 - 8224

www.CHUMKET.COM

HERBAL
Chumket[®]

2 in 1 Shampoo & Conditioner

Chumket (Gleditsia)
Hà Thủ Ô (Foti Root)
Green Tea - Ginseng
Horsetail - Aloe Vera
Niacin - Biotin - Keratin

Promotes healthy hair growth
Helps eliminate dry scalp dandruff
Nourishes follicles to prevent hair loss
Detangles and thickens hair

MADE IN THE
USA



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

**TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN**

**NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM**

DONG NAI PHARMACY Dược Sĩ **TRẦN ĐỨC HIẾU** Dược Sĩ **TRẦN LƯU THỊ ÁI**

CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ Y KHOA

9081 Bolsa Ave., Suite 108, Westminster, California
(gần tiệm Hòa Bình Food To Go, trong khu Guaranty Bank of California)

Tel: (714) 379-5072 Fax: (714) 379-5074

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- XE LĂN - NẠNG CHỐNG - NẠNG TẬP ĐI (Walker)
- GIƯỜNG BỆNH VIỆN VÀ CÁC ĐỒ DÙNG PHỤ THUỘC (Hospital Bed & Accessories)
- DỤNG CỤ AN TOÀN TRONG PHÒNG TẮM (Bathroom Safety Products)
- CÁC LOẠI MÁY ĐO ĐƯỜNG TRONG MÁU (Blood Glucose Monitor)
- MÁY ĐO HUYẾT ÁP (Blood Pressure Monitor)

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- CÁC LOẠI DƯỢC PHẨM BÁN THEO TOA (Prescription Drugs) HAY BÁN TỰ DO (OTC Drugs)
- CÁC LOẠI SẢN PHẨM NUÔI DƯỠNG BỆNH NHÂN QUA ỨNG CHUYỂN VÀO RUỘT
- HAY CHUYỂN VÀO MÁU (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN TIỂU TIỆN BẤT THƯỜNG (Incontinence Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN GIẢI PHẪU LỖ THÔNG QUA THÀNH BỤNG (Ostomy Products, TÚI DẪN LỖ THÔNG ĐẠI TRÀNG (Colostomy Products).

SẢN PHẨM TỐT - AN CẦN - TẬN TÂM - NHANH CHÓNG

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10AM - 6PM Thứ Bảy: 10AM - 3PM

NHẬN:

MEDICAL - MEDICAL - CÁC
LOẠI BẢO HIỂM - AETNA -
ALTARX - BLUE CROSS -
BLUE SHIELD - CARE MARK
- CIGNA - COMPLETE - DI-
VERSIFIED - EXPRESS
SCRIPTS - FOUNDATION -
GEHA - HEALTHNET - MET
LIFE - PACIFICARE - PAID -
PCS - PCN - PERFORM - PER-
CARE - RESTAT - RX NET -
SCRIPCARD - TRAVELER -
VALUE RX



Dân biểu Mark Adler. Nguồn: TheStar.com

Dự luật "NGÀY HÀNH TRÌNH TÌM TỰ DO"

tại Hạ viện Canada

■ *Trà Mi*

LTS - Dự luật Hành Trình Tìm Tự Do đánh dấu ngày 30-4-1975 do Nghị Sĩ Ngô Thanh Hải đệ nạp đã được Thượng Nghị Viện Canada thông qua. Cuộc thảo luận tại Hạ Nghị Viện bắt đầu khai diễn. Nếu luật này được thông qua, ngày 30-4 sẽ được Canada tưởng nhớ như một ngày khởi đầu cho việc hàng trăm ngàn người Việt đến đất Canada để xây dựng một cuộc đời mới trong tự do. Đây không phải là một ngày quốc lễ. Chúng tôi sẽ bàn thêm về dự luật này trong số báo sau. Sau đây là những trích đoạn trong cuộc thảo luận đầu tiên tại Hạ Nghị Viện Canada.

OTTAWA (05/02/2015)

Sau khi được Thượng viện Canada thông qua ngày 8 tháng 12, [Dự luật S-219](#) “Ngày Hành trình tìm Tự do” đã được đưa ra trước Hạ viện lần thứ nhất vào ngày 10 tháng 12, 2014. Chiều thứ Năm, 5 tháng Hai, 2015 lần thứ nhì dự luật “Ngày Hành trình tìm Tự do” được đưa ra thảo luận ở Hạ Viện Quốc hội Canada.

Trong buổi thảo luận và tranh luận dài 60 phút này, 6 dân biểu của ba đảng Bảo thủ Cấp tiến (CPC), đảng Tân Dân chủ (NDP), và đảng Tự do (Lib.) đã lần lượt phát biểu. Sau đây là một số trích đoạn của cuộc thảo luận về dự luật “Ngày Hành trình tìm Tự do”.

Một cuộc sống không có tự do thì không còn gì là cuộc sống nữa

Mở đầu cuộc thảo luận dân biểu Mark Adler (CPC, York Center), người cùng đỡ đầu Dự luật S-219 tại Hạ viện, ngược dòng lịch lịch sử, sơ lược lại nguyên nhân của sự

kiện thuyền nhân, cùng sự đồng loạt của toàn dân và chính phủ Canada lúc đó cùng đứng lên đối phó với cuộc khủng hoảng nhân đạo, mở rộng vòng tay đón nhận những người tị nạn cộng sản đang đi tìm tự do, ông nói

“... ngày 30 tháng Tư năm 1975, chiến tranh Việt Nam kết thúc. Sài Gòn, thủ đô của miền Nam Việt Nam, rơi vào tay đoàn quân xâm lược Cộng sản phía bắc, nhưng câu chuyện không chấm dứt ở đó. 30 Tháng 4 năm 1975 là ngày bắt đầu một chương mới trong đời sống của người dân miền Nam Việt Nam.”

[...]

“Dự luật này là biểu tượng của một truyền thống lâu đời của Canada như một ngọn hải đăng của tự do và dân chủ, một quốc gia đã hào hiệp đón nhận những người tị nạn, những người vô tội buộc lòng phải phải rời bỏ quê hương.”

[...]

“Dự luật này cũng sẽ cho chúng ta một cơ hội tuyệt vời để suy nghĩ về những ưu điểm và sự đa dạng mà cộng đồng người Việt Nam đã mang lại cho đất nước và để cảm ơn họ đã góp phần vào nền văn hóa đa nguyên của chúng ta. Tất cả chúng ta có thể học được đôi điều từ những người tị nạn, những người sẵn sàng mạo hiểm hy sinh tất cả để được sống trong tự do, vì một cuộc sống không có tự do thì không còn gì là cuộc sống nữa.

Tôi là một người Canada thế hệ thứ nhất, và dự luật này đã khiến tôi suy tư về kinh nghiệm của riêng mình, là con của một người sống sót sau Holocaust; cha tôi đến Canada không có gì hơn một mảnh áo trên lưng, với một hàng số xăm trên cánh tay, nhưng quan trọng nhất là niềm hy vọng trong trái tim mình. Đối với rất nhiều người tị nạn đến Canada, giống như những người sống sót sau Holocaust, những thuyền nhân Việt Nam, các Kitô hữu bị bách hại và người Yazidis ở miền bắc Iraq và Syria, và rất nhiều người khác,

mỗi người trong số họ đã có quyền quay lưng lại với nhân loại, nhưng họ không làm như vậy. Họ đã đến Canada để tìm hy vọng, hy vọng cho chính họ, đúng thế, nhưng quan trọng hơn, hy vọng cho con cái của họ để chúng không bị buộc phải sống dưới ách áp bức, khủng bố. Họ đã đến Canada vì Canada là một mốc hiệu ánh sáng của thế giới, một quốc gia đứng trong thế mạnh, hãnh diện, tôn trọng những giá trị tự do, dân chủ, nhân quyền, và chế độ pháp trị.”

Đối thoại và hàn gắn trước, sau cùng mới có thể nhìn về tương lai

Sau đó là phát biểu của dân biểu đảng Tân Dân chủ Anne Minh-Thu Quach (Beauharnois—Salaberry, NDP), bà nói,

[...]

“Đôi khi chúng ta quên mất ý nghĩa thực sự của cuộc sống ở đây trong một xã hội dân chủ nơi mà người công dân có thể lựa chọn đại biểu Quốc hội của họ, và cả hai, người dân và người được dân cử, đều có thể an toàn thực thi quyền tự do ngôn luận. Hầu hết dân số trên thế giới không thể thực thi được cái quyền cơ bản đó.

Nếu hôm nay tôi có thể đứng đây là một dân biểu Quốc hội và nói chuyện tại Hạ viện là nhờ bố mẹ tôi đã chạy trốn khỏi Việt Nam và đã tìm được nơi nương náu ở đây, tại Canada, để bắt đầu xây dựng gia đình, sống trong thanh bình, và làm việc nuôi thân.

Bản thân tôi, Anne Minh-Thu Quach, sinh ra ở và lớn lên ở Canada, và cũng nhờ sự dũng cảm của cha mẹ tôi và sự đón nhận của Canada nên hôm nay tôi mới có thể

tham gia vào đời sống dân chủ của đất nước này.”

[...]

“Tôi may mắn đã được đi Việt Nam để thăm hỏi gia đình của tôi và tìm hiểu vùng đất của tổ tiên tôi. Đó là một đất nước tuyệt vời, nơi của những con người rất đặc biệt và cởi mở. Tôi vẫn còn có nhiều bà con họ hàng sống ở đó, và tôi muốn họ và tất cả mọi người Việt Nam đang sinh sống tại Việt Nam có cơ hội như tôi đang có, để họ có thể sống trong hòa bình, an ninh và hưởng đời sống dân chủ và các quyền con người cơ bản và phổ quát như tôi đang có.

Thật không may, đó chưa phải là thực tế cho tất cả mọi người ở Việt Nam. Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia vào bảy công ước quốc tế về quyền con người. Việt Nam còn là một thành viên của Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc. Quyền con người cũng được xác định trong bản Hiến pháp Việt Nam. Tuy nhiên, luật sư, nhà báo, người viết blog và các công dân bình thường vẫn tiếp tục bị bắt giữ, xét xử và bỏ tù chỉ vì bày tỏ ý kiến riêng của họ.

Hôm nay, chúng ta không phải sợ hãi khi nói sự thật. Mỗi con người có quyền được sống, quyền tự do và có cơ hội bình đẳng. Vì vậy, tôi xin với tay đến tất cả người Việt Nam, và tất cả những người Canada, những người muốn thực hiện cuộc đối thoại này với tôi và với các dân biểu.

Dự luật S-219 cho chúng ta một cơ hội để trao đổi, vì các vết thương đã thực sự chưa lành. Chúng ta phải nắm lấy cơ hội này để cùng ngồi lại quanh bàn, như tôi đã nói, là người



*Dân biểu NDP Anne Minh-Thu Quach Beauharnois-Salaberry).
Nguồn: INFOSuroit.com*



*Dân biểu Lib. Kevin Lamoureux.
Nguồn: Politwitter.ca*

Việt Nam từ tất cả các tầng lớp xã hội, cho tiến trình đối thoại và hàn gắn có thể bắt đầu và sau cùng thì chúng ta mới có thể nhìn về tương lai.”

Sau đó đến dân biểu đảng Tự do Kevin Lamoureux (Winnipeg North, Lib.) phát biểu, ông nói,

“Công nhận Ngày Hành trình tìm Tự do, với chúng ta là việc quan trọng, nó đánh dấu một ngày trọng đại đối với lịch sử chung của cộng đồng người Việt Nam trên khắp thế

giới. Nó ghi nhận sự kiện Sài Gòn sụp đổ vào ngày 30 tháng 4 năm 1975, sự chiếm lãnh miền Nam Việt Nam của bắc quân, và việc thành lập chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, đồng thời là điểm bắt đầu của cuộc di cư hàng loạt của hàng triệu người dân Việt Nam rời bỏ quê hương của họ.

Đại đa số những người Việt Nam đến Canada vào ngày 1 tháng Giêng năm 1975 là người tị nạn; Canada lúc đó đã có khoảng 1.500 người gốc Việt sinh sống, phần lớn ở Quebec. Sau cuộc khủng hoảng thuyền nhân giữa năm những 1979 và 1982, có khoảng 69.000 người đã đến tị nạn tại Canada. Nhóm người tuyệt vời này cuối cùng đã định cư ở tất cả mọi miền đất nước và họ đã làm phong phú thêm cho đời sống của tất cả người dân Canada. Tôi mong muốn được thấy dự luật này cuối cùng sẽ được đưa vào nghiên cứu ở ủy ban.”

Không phải là một ngày hạnh phúc nhưng đó là một ngày phải nhớ

Dân biểu Bob Dechert (Thư ký Quốc hội cho Bộ trưởng Bộ Tư pháp, CPC) là người phát biểu tiếp theo. Ông nói,

“Tôi rất cảm kích có được cơ



*Dân biểu CPC Bob Dechert.
Nguồn: The Star.*

hội để lên tiếng ủng hộ dự luật quan trọng này. Như tôi đã đề cập, nó công nhận có những người đã thiệt mạng và những đau khổ mà họ đã phải trải qua trong cuộc di cư của người Việt Nam sau khi kết thúc chiến tranh Việt Nam vào ngày 30 Tháng 4 năm 1975, ngày mà Sài Gòn rơi vào tay Cộng sản. Đó là một cuộc chiến, như chúng ta đều biết, hoành hành trong hơn 10 năm. Một cuộc chiến đẫm máu và bạo lực, và cuộc sống của người dân đã bị xé nát. Nó đã làm mất đi quá nhiều sinh linh vô tội.

Đó không phải là một ngày kỷ niệm hạnh phúc, nhưng đó là một ngày mà chúng ta phải nhớ. Chúng ta phải nhớ những sự kiện lịch sử và cần biết những sự kiện đó đã ảnh hưởng thế nào đến mọi người trên khắp thế giới, đặc biệt là những người ở Canada.

Canada đã đóng một vai trò quan trọng trong việc giúp đỡ hàng chục ngàn người tị nạn sau khi Sài Gòn sụp đổ, theo Ủy ban Liên Hiệp Quốc về người tị nạn, có hơn 1,5 triệu người Việt Nam bị buộc phải trốn khỏi quê hương của họ dưới sự đe dọa của một cuộc sống bi đát, và một điều cần được lưu ý là sự vi phạm nhân quyền tràn lan ở đó.”

[...]

“Đó là một ví dụ chưa từng có về lòng bác ái của người dân Canada đối với vô số những người đang cần được giúp đỡ. Hơn một phần tư của một triệu người tị nạn Việt Nam đã thiệt mạng trong lòng biển trong cuộc di tị nạn từ Việt Nam. Trên hành trình đó, 250.000 linh hồn đã mất. Tình hình tại quê hương đã phải là rất tuyệt vọng thì họ mới chấp nhận rủi ro rất lớn, liều mạng lên đường tìm đến tự do.

Một số người đã ngã bệnh, trong khi những người khác đã chết đuối hoặc là nạn nhân của bạo lực của quân cướp biển, bị bắt cóc, và đã phải nhận chịu những hình thức bạo lực khác.”

[...]

“Tôi cũng muốn đề cập đến “Tribute to Liberty”, tổ chức đang xây dựng đài tưởng niệm các nạn nhân của chủ nghĩa cộng sản. Nó ở rất gần trong khu vực Quốc hội, gần Tòa cao Pháp viện. Chính phủ đã tặng 1,5 triệu đô-la góp phần vào dự án đó. Tôi khuyến khích tất cả mọi người dân Canada truy cập vào trang web, www.tributetoliberty.ca, và đóng góp. Người dân Canada gốc Việt sẽ là một phần rất quan trọng của những người được vinh danh trên di tích đó. Họ là một ví dụ trong số hàng trăm ngàn người dân Canada là nạn nhân của chủ nghĩa cộng sản, những người đã đấu tranh để đến được Canada.”

Tribute to Liberty

“Với tất cả những lý do này, để làm rạng danh hơn 300.000 người Canada gốc Việt, những người đóng góp cho sự thịnh vượng và phát triển của Canada là những công dân tích cực làm việc trong xã hội chúng ta, tôi muốn cổ vũ tất cả quý đồng viện của tôi ở đây ủng hộ việc thông qua Dự luật S-219.”

Sau dân biểu Bob Dechert, dân biểu Tân Dân chủ Lysane Blanchette-Lamothe (Pierrefonds-Dollard, NDP) nói,

“Đầu tiên, dù không muốn nhắc lại những gì đã nói trong cuộc tranh luận này cho đến nay, nhưng tôi vẫn muốn nói rằng tôi tự hào hôm nay chúng ta có thể nói chuyện

về sự đóng góp của người Canada gốc Việt. Dự luật này một lần nữa cho chúng ta một cơ hội để cảm ơn họ vì những đóng góp của họ cho cộng đồng của chúng ta trên khắp Canada.”

[...]

“Tôi cũng nhân cơ hội này để nói rằng ngày lễ kỷ niệm là có thể có vì tại một thời điểm nào đó trong lịch sử của Canada, chúng ta đã mở cửa và chúng ta quyết định, như là một quốc gia và một xã hội, để đón nhận những người đang tìm nơi nương náu sau một cơn khủng hoảng lớn. Khi cuộc chiến gây ra nhiều bi kịch của con người kết thúc, Canada đã mở cửa và nhận người vào, và nay họ là một phần không thể tách rời của cơ cấu xã hội, kinh tế và chính trị của Canada.”

Dự luật S-219 không phải là một bản án đối với chính phủ Việt Nam
Người phát biểu sau cùng trong buổi thảo luận ngày 5 tháng 2, 2015 về Dự luật S-219 là Quý ông Peter Kent, cựu bộ trưởng phụ trách Môi trường, dân biểu (Thornhill, CPC); ông nói,

“Thưa Chủ tịch Hạ viện, trong vài phút còn lại của buổi tranh luận, tôi xin được nhiệt tình ủng hộ Dự luật S-219, Đạo luật Ngày Hành trình tìm Tự do.

Tôi đã làm việc tại Việt Nam trong một thời gian khá dài khi còn là nhà báo trong những thập niên 1960, 1970, 1980, và ngay cả vào những năm 1990. Tôi được đặc ân đáng ngờ là đã có mặt ở Sài Gòn vào ngày đen tối đó, 30 tháng Tư năm 1975, khi tôi được di tản khỏi căn cứ của Hoa Kỳ cùng với những người Mỹ sau cùng, những công

dân của các nước thứ ba khác, và hơn 7.000 công dân Việt Nam có mặt ở đó. Tôi đã theo dõi với mối quan tâm lớn trong những năm đen tối của những trại cải tạo suốt những năm còn lại của thập niên 1970 và sau đó, và tiếp tục với một mối quan tâm lớn tới hoàn cảnh của những người buộc lòng phải để rời khỏi đất nước của họ để tìm một cuộc sống tốt hơn ở nơi khác.

Tôi có thể cam đoan với những đồng viện đã bày tỏ quan tâm, quý vị dân biểu vùng Beauharnois-Salaberry và Winnipeg North, rằng dự luật này sẽ được đưa vào nghiên cứu ở ủy ban. Ủy ban sẽ nghe điều trần của nhân chứng thuộc mọi quan điểm, và tôi mong được gặp Đại sứ Việt Nam trong thời gian nghiên cứu của ủy ban sắp đến.

Tôi sẽ nói với ông Đại sứ rằng dự luật này không phải là một sự lên án đối với chính phủ [CHXHCNVN] hiện nay. Chúng tôi có mối quan hệ chặt chẽ và tốt với chính phủ hiện tại. Dự luật này mô tả lại một thời điểm đặc biệt tối tăm và hành trình tìm tự do của hàng trăm ngàn người. Trong số này, 60.000 người tị nạn đã đến Canada. Trên thực tế, Việt Nam có tự do hơn không phải nhờ chiến tranh nhưng vì những áp lực của tư bản, vì một nền kinh tế tự do, và vì ý chí của nhân dân muốn có một cuộc sống tốt hơn ở Việt Nam.

Để kết luận, ý nghĩa của việc tưởng niệm Ngày Hành trình



*Dân biểu NDP Lysane Blanchette-Lamothe.
Nguồn: lysaneblanchette-lamothenpd.ca*



*Cựu Bộ trưởng Môi trường, dân biểu CPC
Peter Kent. Nguồn: Macleans.ca*

tim Tự do thực sự là ở ba phương diện. Nó sẽ đánh dấu những sự kiện bi thảm sau khi Sài Gòn sụp đổ và sự di cư của những người tị nạn Việt Nam. Nó cũng sẽ vinh danh tất cả những người Canada, những người đã vượt qua mọi thách thức để chào đón những người tị nạn đang bị chấn thương tinh thần, và giúp họ thích nghi với cuộc sống mới và tốt hơn trong một vùng đất mới và xa lạ. Sau cùng, nó sẽ tán dương những đóng góp lạ thường mà những người tị nạn Việt Nam đã thực hiện để xây dựng đất nước tuyệt vời của chúng ta.

Điều này vừa mới được chứng minh trong cuối tuần qua nhân dịp lễ Tết ở Toronto, nơi mà quý đồng viện đều biết rằng Thủ tướng Chính

(xem tiếp trang 94)

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NHÂN QUYỀN VIỆT NAM



Ông Brad Adams, giám đốc Châu Á của tổ chức Human Rights Watch (trái) và phóng viên Hài Ninh tại trụ sở Đài Á Châu Tự Do ở Washington DC hôm 06/02/2015.

Hài Ninh, phóng viên RFA
2015-02-07

Tổ chức Theo dõi Nhân Quyền (Human Rights Watch) vừa đưa một bản báo cáo về tình hình vi phạm nhân quyền ở Việt Nam năm 2014. Theo đó, báo cáo cho biết Việt Nam vẫn kiểm soát chặt chẽ những người ủng hộ dân chủ, phê bình chính quyền và cùng nhiều vấn đề vi phạm nhân quyền khác. Nhân dịp này, đại diện của Human Rights Watch là ông Brad Adams, giám đốc Châu Á của tổ chức này, dành cho Đài Á Châu Tự Do cuộc phỏng vấn đặc biệt.

Ngăn cấm quyền tự do ngôn luận

Hài Ninh: Xin cảm ơn ông đã dành cho chúng tôi cuộc phỏng vấn này. Thưa ông, Tổ chức Theo dõi Nhân quyền vừa đưa ra một báo cáo về tình hình nhân quyền Việt Nam năm 2014. Vấn đề nào ông coi là nghiêm trọng nhất ở Việt Nam?

Brad Adams: Vấn đề chính ở Việt Nam là Việt Nam vẫn là một nhà nước độc đảng, ngăn cấm quyền căn bản về tự do ngôn luận và tự tập. Việt Nam sống trong một thế giới hiện đại với một hệ thống

chính trị cũ kỹ. Ý tưởng về nhà nước một đảng đáng lẽ phải vút vào thùng rác từ lâu lắm rồi.

Chúng tôi đề nghị chính quyền Việt Nam thực hiện tiến trình cải cách bằng việc tách chính phủ ra khỏi nhà nước, cho phép người dân những quyền tự do cơ bản, không bỏ tù người ta vì thể hiện quan điểm như là kêu gọi dân chủ, không lấy những luật hình sự như đạo luật hay 79 hay 88 để tống tù người ta vì có quan điểm chính trị khác biệt.

Vấn đề chính ở Việt Nam là Việt Nam vẫn là một nhà nước độc đảng, ngăn cấm quyền căn bản về tự do ngôn luận và tự tập. Việt Nam sống trong một thế giới hiện đại với một hệ thống chính trị cũ kỹ. -Brad Adams

Cũng có một vấn đề nghiêm trọng về quyền lao động ở Việt Nam, công nhân nhà máy không được tự tập tự do, họ không được đòi tăng lương hay đòi điều kiện làm việc tăng lên. Đây là một vấn đề lớn vì Việt Nam là một phần của nền kinh tế toàn cầu, họ phải tuân theo các tiêu chuẩn quốc tế.

Ngoài ra cũng có vấn đề lớn về đất đai ở Việt Nam với hàng loạt các cuộc biểu tình phản đối chiếm đất. Một phần là vì đất không đủ

cho dân số, hơn nữa đảng và quân đội xông vào chiếm hoặc giao đất sinh sống cho nhà đầu tư nước ngoài thực hiện dự án.

Điều chúng tôi muốn thấy là chính phủ Việt Nam phải thừa nhận rằng đúng, chúng tôi có một số vấn đề bởi vì nước nào cũng có những vấn đề của họ và chúng tôi sẽ nghiêm túc giải quyết nó.

Hài Ninh: Theo tôi thấy thì dường như có một sự đối lập ở đây. Chính phủ Việt Nam khi ra thế giới thì luôn hứa rằng chúng tôi sẽ cải thiện tình hình dân chủ, thế nhưng mặt khác thì họ lại bắt nhiều nhà bất đồng chính kiến, hay không cho phép người ta thực hiện tự do tôn giáo và nhiều vấn đề khác nữa. Tại sao lại như vậy?

Brad Adams: Tôi nghĩ rằng đảng sợ rằng nếu họ nói lỏng tay và cho phép những quyền tự do cơ bản như quyền được phát biểu ý kiến, thì họ sẽ mất quyền kiểm soát tình hình chính trị. Đây là điều hầu hết các đảng cộng sản nghĩ. Họ có thể đúng, tuy nhiên, điều đó cũng có thể tốt, bởi vì việc mất quyền kiểm soát chính trị có nghĩa là người dân được quyền thể hiện quan điểm và quan điểm của họ có ảnh hưởng tới chính sách. Một điều mà đảng cộng sản Việt Nam nên làm, đó là cho phép bầu cử toàn quốc một cách tự do, công

bằng và toàn diện, giống như tất cả các quốc gia trong khu vực trừ Lào và Việt Nam.

Chúng ta cũng bắt đầu thấy chính phủ Việt Nam thay đổi vì áp lực từ dưới lên. Ngày càng nhiều những người bất đồng chính kiến dũng cảm, phần lớn là những người trẻ, những blogger, những người trong giới truyền thông, các nhà hoạt động. Họ dần thân vào những nguy hiểm nghiêm trọng, vì anh không biết điều mà anh nói hôm nay có thể dẫn tới việc anh bị tống vào tù ngày mai. Họ chấp nhận nguy hiểm đó và họ ngày càng tăng cường đòi quyền lợi. Họ muốn tham gia vào việc lèo lái quốc gia trong tương lai, họ muốn tham gia vào chính quyền, họ muốn có tiếng nói, và điều đó là hoàn toàn bình thường.

Vì thế, tôi nghĩ rằng chính phủ và đảng cộng sản cần phải điều chỉnh, họ tìm cách có những điều chỉnh nhỏ thôi nhưng họ sẽ phải có những thay đổi lớn hơn.

Trấn áp các tổ chức xã hội dân sự

Hải Ninh: *Hiện nay có nhiều tổ chức xã hội dân sự đứng ra cổ vũ các vấn đề dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam. Ông đánh giá thế nào về các hoạt động của họ và liệu Human Rights Watch có thể làm gì để giúp đỡ họ?*

Các nhóm cổ vũ nhân quyền không được phép hoạt động lâu ở Việt Nam. Thường thì các nhà lãnh đạo của họ bị tống vào tù khá nhanh chóng. -Brad Adams

Brad Adams: Các nhóm cổ vũ nhân quyền không được phép hoạt động lâu ở Việt Nam. Thường thì các nhà lãnh đạo của họ bị tống

vào tù khá nhanh chóng. Các nhóm hoạt động cổ vũ các vấn đề khác chẳng hạn như quyền phụ nữ, môi trường hoặc những vấn đề không bị chính phủ coi là nhạy cảm, họ thường được phép hoạt động trong một thời gian lâu hơn. Nếu chính phủ thấy rằng họ hoạt động có chút chính trị hoá, họ sẽ bị trấn áp và những người tham gia sẽ bị bắt. Điều đó không chấp nhận được.

Vì thế, chúng tôi tìm cách giúp họ một cách cẩn trọng. Chúng tôi không muốn có ai đó bị tống vào tù bởi vì họ liên lạc với Human Rights Watch hoặc bất cứ một tổ chức quốc tế nào. Chúng tôi hỗ trợ về tinh thần, kỹ thuật và thông tin, chúng tôi đưa các vụ việc ra quốc tế. Tuần này, tôi đã tới Nhà Trắng, Bộ Ngoại giao, sau đây tôi sẽ tới Lầu Năm Góc để bàn về vấn đề nhân quyền ở Việt Nam, và giúp truyền tải những quan ngại của người Việt Nam tới họ.

Chúng tôi có một trang web bằng tiếng Việt, và dịch tất cả các tài liệu của chúng tôi sang tiếng Việt. Những tài liệu này được đăng lại khắp nơi. Một điều rất thú vị ở đây là Facebook và mạng xã hội đang giúp lan truyền thông tin. Chính phủ Việt Nam không thể nào chặn những thông tin mà họ không thích nữa.

Hải Ninh: *Human Rights Watch nhiều năm nay liên tục kêu gọi chính quyền Việt Nam tôn trọng quyền con người. Thế nhưng dường như chính quyền Việt Nam cố tình lơ đi. Họ cứ tiến một bước rồi lại lùi hai bước. Liệu Human Rights Watch có thể làm gì để thay đổi điều này?*



Ông Brad Adams, giám đốc Châu Á của tổ chức Human Rights Watch tại trụ sở Đài Á Châu Tự Do ở Washington DC hôm 06/02/2015. RFA PHOTO.

Brad Adams: Điều tôi thấy ở đây là nếu cộng đồng đấu tranh về nhân quyền không tiến hành vận động cho những tù nhân bất đồng chính kiến, số người bị bắt còn nhiều hơn thế nữa. Chúng ta không biết còn những ai sẽ bị bắt nếu chúng tôi không làm việc của mình. Tôi đồng ý rằng khi chúng tôi vận động việc thả một tù nhân nhất định, dường như chính phủ Việt Nam lại bắt người khác thay thế. Điều rất đáng thất vọng bây giờ là họ đưa những tù nhân này ra nước ngoài sống lưu vong. Đó không phải là giải pháp hợp lý.

Họ còn dùng những tay côn đồ để đánh các nhà hoạt động, thay vì bắt bớ. Chính quyền Việt Nam nói với quốc tế rằng số lượng người bị bắt đã giảm xuống, mọi chuyện đã khá hơn. Tuy nhiên, trên thực tế, số lượng người bị bắt không thấp hơn, chúng tôi có con số chứng minh. Thêm vào đó, đánh người không tốt hơn là tống người ta vào tù và chúng ta bắt đầu thấy nó diễn ra và điều đó là hoàn toàn không thể chấp nhận được.

Về câu hỏi tầm ảnh hưởng của chúng tôi, chúng tôi đưa ra báo cáo

(xem tiếp trang 104)

HỒ SƠ DÂN OAN

TỪ TUẦN 91 ĐẾN 96

VRNs (01.02.2015)

Tuần thứ 91 đến 96, tức từ ngày 29/12/2014 đến ngày 31/01/2015, Văn phòng nhận được hồ sơ của Dân oan các Tỉnh/Thành phố Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương, Sài Gòn và Bến Tre.

1) Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu:

Ông Trần Xuân Hiến; Ông Lý Khiêu; Bà Nguyễn Thị Hương-huyện Xuyên Mộc: Ông Hiến và là đại diện cho Ông Khiêu, Bà Hương trình bày: “Năm 1980, chúng tôi từ các tỉnh miền Bắc đi kinh tế mới vào Xuyên Mộc. Đầu năm 1987, Cty Dầu thực vật Đồng Nai hợp đồng đừa để sản xuất dầu ăn xuất sang Liên Xô. Chúng tôi đã bỏ công, sức, tiền bạc, mồ hôi, nước mắt vào khu rừng hoang, ngập nước ven biển (sau này gọi là ấp Hồ Tràm) để khai hoang trồng đừa. Theo HĐ với Cty, chúng tôi tự khai hoang đất, sau đó nhận cây giống, phân bón, tiền hỗ trợ từ Cty và bán sản phẩm cho Cty. Năm 1990, Liên Xô tan rã, Cty Dầu thực vật cũng lạng lã ra đi, tự ý đơn phương chấm dứt HĐ trồng đừa với chúng tôi. Từ đó chúng tôi canh tác ổn định, không có tranh chấp từ đó đến nay.... Căn cứ Điều 2 Luật Đất đai 1987, việc khai hoang, vỡ hóa đất của gia đình chúng tôi được nhà nước cho phép và khuyến khích...”. Nhưng ngày

22/4/2014, UBND huyện Xuyên Mộc đã ra quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai cho rằng những hộ dân này có hành vi vi phạm “chiếm đất” và “hủy hoại đất đai”. Và ra quyết định “áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả...”. Các hộ dân khiếu nại và UBND huyện đã ra quyết định giải quyết cho rằng: Năm 1987, UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt ranh giới vùng chuyên canh trồng cây cọ dầu và cây đừa để thực hiện dự án hợp tác giữa VN với Liên Xô (cũ) và CHDC Đức (cũ). UB tỉnh giao cho Cty liên hiệp Dầu thực vật Đồng Nai làm chủ đầu tư... Cty ký HĐ trồng mới cây đừa với ông Hiến và giao diện tích 7.5 ha. Cấp vốn, phân bón, cây giống... và ông Hiến nộp sản phẩm khi thu hoạch... Tháng 6/1990, Cty ra thông báo ngừng đầu tư hợp tác trồng đừa nhưng chưa thanh lý hợp đồng... Ngày 23/7/1993, UB tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quyết định chuyển 210 ha trồng đừa (trong đó có 7.5 ha mà Ông Hiến nhận trồng đừa theo hợp đồng) sang trồng rừng để phủ xanh đất trống. Ngày 22/5/2008, UB tỉnh thu hồi 156 ha đất tại xã Phước Thuận, do dự án rừng phòng hộ đang quản lý...giao UB huyện Xuyên Mộc quản lý. Qua kiểm tra, rà soát, UB xã phát hiện vi phạm và tiến hành lập Biên bản... Ông Hiến tự ý lấn

chiếm diện tích 23.465 m2 và hủy hoại đất công...” Quyết định cũng căn cứ Luật Đất đai 1993 và 2003 “ngghiêm cấm lấn, chiếm, hủy hoại đất...” để bác khiếu nại của các hộ dân. Hồ sơ các hộ dân cung cấp có Đơn khiếu nại (lần 2), theo Văn phòng đã đầy đủ nội dung. Tuy vậy, còn một số nội dung không phù hợp pháp luật khác như UB Huyện đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng cùng ngày lại ra quyết định “áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính” là mâu thuẫn, trái luật. Hồ sơ giải quyết khiếu nại- trong trường hợp này- không có “tổ chức đối thoại” là chưa phù hợp Luật Khiếu nại. Từ năm 1990, theo UB, Cty đã ngừng hợp đồng, nhưng chưa thanh lý, ông Hiến vẫn khai hoang, sử dụng đất...Đến 1993, theo UB, tỉnh mới có quyết định chuyển...Như vậy, không thể cho rằng ông Hiến lấn, chiếm đất...và càng không thể áp dụng Luật đất đai 1993 và 2003 về “ngghiêm cấm lấn chiếm...”. Do vụ việc ở xa, lại không có đủ hồ sơ, Văn phòng đề nghị các hộ dân liên hệ Luật sư tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu hoặc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh số 40 đường Lý Thường Kiệt phường 1, thành phố Vũng Tàu; Điện thoại: 064.381.0095; 064.351.2275; Fax: 064.351.2275.

2) Tỉnh Bình Dương:

Ông Lê Đình Một, huyện Phú Giáo: Ông viết: “Gia đình tôi đã có quá trình sử dụng đất trước 15/10/1993, diện tích đất là 588m2. Nhưng huyện Phú Giáo cho rằng đất gia đình tôi đang sử dụng là đất công. Khi gia đình xin cấp quyền sử dụng đất thì chỉ cấp 248m2. Số

còn lại là 340m2, UB huyện đã tự ý cưỡng chế lấy đất của tôi ngày 21/1/2015 mà không có quyết định thu hồi...”. Vụ việc của Ông đã có quyết định giải quyết khiếu nại lần hai của tỉnh Bình Dương từ 2012, nội dung trong quyết định của huyện và tỉnh khác với trình bày của Ông, Văn phòng đề nghị Ông vui lòng cung cấp Đơn xin cấp nhà ở ngày 30/7/1988 để có căn cứ hướng dẫn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp .

3) Sài Gòn:

Ông Nguyễn Quốc Khánh, quận Bình Thạnh: Ông gửi hồ sơ Bản án kết tội ông “âm mưu lật đổ chính quyền”, với mức án 6 năm tù và bị tịch thu 1/3 tài sản trong vụ án “Mặt trận quốc gia giải phóng Việt nam” năm 1980. Theo bản án , “ông ngoan cố không nhận tội”... Trong hồ sơ ông gửi cũng có chứng từ bưu điện (photo) đóng dấu ngày 8/12/1994 gửi Chánh án

TANDTC tại Hà Nội Khiếu nại Bản án... Văn phòng sẽ trực tiếp liên hệ với ông.

4) Tỉnh Bến Tre:

Bà Đoàn Thị Thảo, huyện Giồng Trôm: Bà cho biết: “Gia đình tôi chịu bản án oan do 2 cấp Tòa sơ thẩm và phúc thẩm huyện, tỉnh chèn ép. Được Giám đốc thẩm Hà Nội hủy án, yêu cầu xác minh làm rõ. Nhưng hai cấp sơ và phúc thẩm không theo chỉ đạo giám đốc thẩm mà vẫn trói buộc, chèn ép gia đình chúng tôi. Gia đình tôi đầy đủ chứng cứ nhưng đến nay chưa được Tòa án chấp nhận”. “Cơ quan thi hành án làm sai, không xem xét rõ tài sản của gia đình là đất cấp cho hộ mà kê biên lấy hết...không chừa phần nào sinh sống...tiếp theo là ủy ban huyện, tỉnh ra quyết định khắc phục hậu quả trả đất lại cho người mua trúng đấu giá...ép buộc gia đình chúng tôi. Gia đình chúng tôi không chấp nhận ức oan

này, chúng tôi nhờ sự giúp đỡ của Phòng Công Lý Hòa Bình làm sáng tỏ trả lại công bằng cho gia đình...” . Vụ việc tranh chấp “hợp đồng vay tài sản” giữa các cá nhân (nguyên đơn ông/bà Huỳnh Trung Thiện và Đào Thị Pha với bị đơn ông/bà Nguyễn Văn Cơ và Đoàn Thị Thảo) đã qua 5 lần xét xử của Tòa án huyện, tỉnh và giám đốc thẩm. Bản án phúc thẩm (lần 2) do Tòa án tỉnh Bến Tre tuyên xử ngày 16/7/2012. Hồ sơ có nhiều Đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm ... Và hồ sơ khiếu nại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm; Quyết định v/v áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của UBND huyện Giồng Trôm... Văn phòng sẽ liên hệ trực tiếp hẹn giờ làm việc với Bà để tìm hiểu thông tin trước khi có hướng dẫn. ■

*Văn phòng Công lý-Hòa bình
Đòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn*

Lại Chuyện Lá Cờ...

(tiếp theo trang 84)

Paul Dewar, Dân biểu của Đảng Tân Dân chủ (NDP) người theo dõi chính sách ngoại giao nói: Bản gốc của đạo luật hàm chứa “nhiều ngôn ngữ tiêu cực”, nhưng đã thay đổi rất đáng kể. Ông đã nói chuyện với cả ông Ngô Thanh Hải

và đại sứ Việt Nam hy vọng rằng đạo luật chỉ tập chung vào việc xây dựng cộng đồng người gốc Việt trên Canada.

Câu chuyện về Canada công nhận và kỷ niệm ngày 30 tháng Tư vẫn chưa vào hồi kết. Hình như, các quan chức Việt Nam không hiểu rõ luật pháp Canada nên cứ ý kiến hoài. Hơn nữa nhân viên tòa đại sứ Việt Nam bảo nếu Canada

chọn ngày 30/4 để kỷ niệm là xúc phạm đến các ông, vậy các ông ăn mừng đại lễ, trồng rong, cờ mở, rùm beng khắp toàn quốc cũng vào ngày thì có xúc phạm đến ai không.■

Tháng 2 năm 2015

■ *Trần Gia Hồng Ân*

(Đàn Chim Việt)

Dự Luật "Ngày Hành..."

(tiếp theo trang 90)

phủ đã phát biểu trước một đám đông hơn 10.000 người Canada gốc Việt Nam.

Tất cả người dân Canada nên biết đến những câu chuyện của

những người tị nạn Việt Nam bị buộc phải rời bỏ quê hương, những nỗ lực nhân đạo lớn của người Canada đã thể hiện trên khắp mọi miền từ bờ Bắc Thái Bình Dương đến bờ biển Bắc Cực qua bờ Bắc Đại Tây Dương, và đã thắng nghịch cảnh mà hiện thân là cộng đồng

năng động của người Việt Nam tại Canada ngày nay.”

Sau đó, quyền Chủ tịch Hạ viện, ông Barry Devolin, đã tuyên bố tạm ngưng buổi thảo luận về dự luật *Ngày Hành tình tìm Tự do* vào lúc 18g15 cùng ngày. ■

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 534-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ **DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.**

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người Già

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)



Pfizerstr. 5
70184 Stuttgart
Tel. 711-236 90 93
Fax.711-236 13 20

Kính gửi :

Bác sĩ chủ nhiệm và biên tập
Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân

Stuttgart ngày 04/02/2015

Kính bác sĩ chủ nhiệm,

Nhân dịp sắp đón mừng Tết Nguyên Đán Ất Mùi 2015, xin thay mặt cho ban điều hành trang mạng Danchua.eu, chân thành kính chúc quý quý vị Năm mới Ất Mùi được khang an và muôn ân lành hồn xác Chúa thương ban.

Qua thư này, tòa soạn Dân Chúa Âu Châu xin được chính thức kính báo :

- 1) Nguyệt san Dân Chúa Âu Châu (báo in) đã ngưng ấn bản kể từ số 386, tháng 12.2014.
- 2) Kể từ đầu năm 2015, chỉ còn trang mạng Danchua.eu tiếp tục hoạt động và đã được hoàn toàn đổi mới hình thức cũng như nội dung. Xin được hân hạnh giới thiệu với quý báo : <http://danchua.eu/>
- 3) Xin hết lòng cảm ơn quý báo đã gửi báo đến tòa soạn DÂN CHỨA ÂU CHÂU từ bao năm qua.

Nay vì hoàn cảnh mới, tòa soạn xin hết lòng ghi ơn và xin kính báo đến quý báo , để xin ngưng gửi báo.

Xin hiệp thông với quý báo tiếp tục phục vụ cho TIN MỪNG CỨU ĐỘ qua báo chí truyền thông và cầu nguyện cho Giáo Hội và Quê Hương.

Kính thư

Lm. Stephano BUI THUONG LUU



ĐƠN KHIẾU NẠI KHẨN CẤP CỦA JB NGUYỄN HỮU VINH

Kính gửi:

- Ông Bộ trưởng Bộ Công an
- TT Bộ Công an
- Ông Chủ tịch tỉnh Thái Bình
- VKS ND Tối cao
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Các cơ quan hữu quan.
- Các cơ quan ngôn luận trong và ngoài nước

Chúng tôi gồm 12 công dân sẽ ký tên cuối đơn này, khiếu nại đến Quý cơ quan và các quý ông việc làm bất chấp pháp luật của Công an và Côn đồ kết hợp cùng nhau tại phường Trần Hưng Đạo – Tp Thái Bình vào hồi 10 giờ 20 ngày 21/1/2015. Sự việc như sau:

Vào thời gian trên, đoàn 12 người chúng tôi đến địa phận Phường Trần Hưng Đạo – Tp Thái Bình thì bị Công an Phường do 3 công an gồm: Trưởng công an Phường – Thiếu tá Cao Thị Minh Toàn – SH 211860 và Công an khu vực tên Thúy Quỳnh; Phó Công an phường Nguyễn Trọng Thịnh – SH 085588 chặn xe chúng tôi lại kết hợp cùng côn đồ đòi dẫn chúng tôi về công an phường. Sau đó trước sự chứng kiến của Công an phường và công an giao thông họ đã để Côn đồ đánh đập chúng tôi trên xe tàn tệ, lôi chúng tôi xuống đất, cướp đồ đạc, lăng mạ đe dọa giết chúng tôi. Sự việc ngày càng trầm trọng khi đã ở trong đồn công an chúng tôi vẫn bị đe dọa, bị đánh đập của những kẻ côn đồ và những công an mặc thường phục.

Trong đó có anh JB Nguyễn Hữu Vinh đã bị đánh trọng thương, bị cướp đồ đạc, nạn nhân yêu cầu công an cho đi bệnh viện nhưng đến 14 giờ 40 công an phường vẫn không chịu đáp ứng yêu cầu trên.

Cho đến giờ này, chúng tôi vẫn đang bị câu lưu tại đồn công an, bên ngoài côn đồ đã từng đánh đập chúng tôi vẫn tụ tập đe dọa.

Vậy chúng tôi làm đơn này kính gửi các cơ quan và các ông bà có trách nhiệm khẩn trương can thiệp, yêu cầu công an phường đang câu lưu chúng tôi tôn trọng và làm đúng pháp luật, xử lý thích đáng những kẻ coi thường pháp luật.

Thái Bình, ngày 21/1/2015

Những người đồng khiếu nại đồng ký tên:

- | | |
|---------------------------|-------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Thanh Giang | 7. Bà Trần Thị Nga |
| 2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi | 8. Ông Trương Minh Tam |
| 3. Ông Nguyễn Vũ Bình | 9. Ông Trương Văn Dũng |
| 4. Ông Nguyễn Tường Thụy | 10. Ông Nguyễn Thanh Hà |
| 5. Ông Nguyễn Lê Hùng. | 11. Ông Bạch Hồng Quyền |
| 6. Ông Nguyễn Hữu Vinh | 12. Ông Ngô Duy Quyền. |



**3111 NW Bucklin Hill Road
Silverdale, WA 98383**

Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM

Sunday: 12 PM - 8 PM

(360)-662-1205

Vietnamese Noodle Soup – Phở

Pho is a fragrant beef noodle soup unique to Vietnam. The dish consists of rice noodles and a variety of meats mixed in a steamy beef broth or chicken broth seasoned with cinnamon, anise star, cloves and ginger. Chopped green onions and fresh coriander finish each serving. Pho is served with a side plate of garnishes at the table so diners can season the soup to taste. Lime, crunchy bean sprouts, Vietnamese basil, Asian mint and slices of jalapeno pepper enhance the dish's fresh flavor and add texture to this aromatic broth.

Large Bowl ... \$9.95

Small Bowl ... \$7.95

P1 Steak Phở - Phở Tai

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round

P2 Brisket Phở - Phở Chín

Beef noodle soup topped with well done brisket

P3 Steak, Brisket Phở - Phở Tai Chín

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round and well done brisket

P4 Combination Phở - Phở Tai, Nạm, Gầu, Gân, Sách

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round, fatty flank, flank, tendon and tripe

P5 Meatball Phở - Phở Bò Viên

Beef noodle soup topped with beef meatballs

P6 Chicken Phở - Phở Gà

Chicken noodle soup with shredded chicken breast

P7 Tofu Phở

Chicken broth noodle soup topped with tofu and vegetables

P8 Phở without Meat \$5.95

Vermicelli Bowl - Bún

All rice noodle dishes are served in a bowl with fresh head lettuce, cilantro, bean sprouts, shredded carrots, chopped peanuts and Vietnamese sauce.

V1 Bún Chả Giò

Vietnamese eggroll with vermicelli noodle \$7.95

V2 Bún Tofu

Grilled tofu and vegetables \$7.95

V3 Bún Special - Bún đặc biệt

Grilled prawns, beef or chicken with eggroll \$10.95

Side Orders

Meatball & Broth \$5.00

Noodle or Broth small \$2.50

Extra Lime (3 pcs) \$0.75

Extra Vegetables \$1.50

Small Dish of Jalapenos \$0.75

Beverages

Soft Drinks
Nước Ngọt \$1.75

Soybean Milk (cold)
Sữa Đậu Nành \$2.50

Vietnamese Style Drip Coffee with Condensed Milk (Hot or iced)
Café Sữa \$3.25

Vietnamese Style Drip Coffee: Black (Hot or iced)
Café Đen \$3.25

Appetizer – Khai Vị

Fresh springroll served with noodles, lettuce, and choice of meat or tofu

A1 Vietnamese eggroll - Chả Giò
3 rolls \$5.25 one \$1.85

A2 Shrimp springroll - Gỏi Cuốn Tôm
2 rolls \$5.25 one \$2.75

A3 Chicken springroll - Gỏi Cuốn Gà
2 rolls \$5.25 one \$2.75

A4 Tofu springroll - Gỏi Cuốn Chay
2 rolls \$5.25 one \$2.75

Teriyaki Entrees

Served with steamed rice and stir-fried vegetables (substitute brown rice for \$0.75 or fried rice for \$1.50 extra)

Chicken Teriyaki \$7.50

Pork Teriyaki \$7.50

Beef Teriyaki \$8.95

Tofu Teriyaki \$6.95

Chicken & Pork \$8.50

Chicken & Beef \$8.75

Pork & Beef \$8.95

Tofu with Pork, Chicken or Beef \$7.95

Chung's Special with Pork, Chicken & Beef \$10.95

Half order of Chicken, Pork, Beef or Tofu \$5.25

Side Orders

Steamed Rice
Small \$2.50
Large \$5.00

Veggies
Small \$2.50
Large \$5.00

Fried Rice
Small \$3.75

Brown Rice
Small \$2.50
Large \$5.00

Stir-Fried Hong Kong Noodles & Veggies \$6.95

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Chicken, Pork or Tofu \$8.50

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Beef \$9.95

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Shrimp \$10.95

Chicken Fried Rice \$7.50

Shrimp Fried Rice \$9.50

Pork Fried Rice \$7.50

Beef Fried Rice \$8.95

Veggie Fried Rice \$6.95



BỮA ĂN TRÊN THIÊN ĐÀNG

■ Trà Lữ



Chưa bao giờ Canada lạnh dữ dội như năm nay. Ngày Tết mà lạnh hơn 20 âm độ C, tương đương với 0 độ F bên Hoa Kỳ. Sáng mùng một xuất hành, người đầu tiên tôi gặp là ông hàng xóm da trắng. Chuyện đầu tiên chúng tôi nói với nhau là chuyện trời băng giá. Ông cười rồi bảo trời lạnh cóng như thế này là vì tháng Hai này đặc biệt quá. Theo các nhà làm lịch thì cứ 823 năm mới có một tháng Hai cân bằng như tháng Hai năm nay. Tôi giật mình, và ngó vào lịch. Ừ, lạ ha. Tháng Hai có 28 ngày là chuyện bình thường, điều không bình thường mà ông hàng xóm nói là 28 ngày chia đều cho 7 ngày trong tuần, từ Chủ nhật rồi thứ Hai thứ Ba cho tới ngày thứ Bảy cuối tuần, ngày thứ nào cũng chẵn 4 lần. Thật là đặc biệt. Chính vì cái đặc biệt như vậy mà cả nước Canada đã chìm vào bầu khí băng giá như thế này. Rồi tôi miên man nghĩ tới người Da Đỏ. Họ đã sống trên đất nước băng giá này bao nhiêu ngàn năm, mà họ vẫn sống, vẫn tồn tại. Sử ghi rằng cách đây mấy trăm năm khi đoàn người Da Trắng mới đến đây thì qua mùa đông thứ nhất, đoàn người tiên phong này đã chết quá nửa.

Nhưng mặc trời lạnh, cộng đồng VN khắp nơi trên giải đất

Canada thân yêu này vẫn mừng Tết vui vẻ đầm ấm. Xứ này có tên là Đất Lạnh Tinh Nồng mà. Đặc biệt làng An Lạc chúng tôi đã có một ngày Tết thật là vui vẻ hạnh phúc. Việc này một phần là nhờ cái tài của Ông Từ Hòe hội viên viễn cư. Không khí làng tôi đã vui sẵn rồi, nay có ông từ miền Tây về nên nó sôi động lên hơn nữa. Ông về đây từ ngày cúng ông Táo, và ra đi ngày hạ nêu mãn Tết vừa qua. Trước khi về miền tây, ông làm một đại tiệc tạm biệt. Ông cười hà hà : Tạm biệt thôi nha, vì đến đầu tháng tháng Tư tôi sẽ trở lại để mừng đại lễ. Các cụ phương xa có biết ỷ ông nói đại lễ gì không? Thưa, đó là đại lễ Cụ Chánh tiên chỉ làng và Cụ bà B.95 nhập đạo Công giáo ngày Lễ Phục Sinh. Nhưng đó là chuyện của đầu mùa xuân đang đến. Bây giờ xin mời các cụ nghe chuyện ông Từ Hòe làm tiệc tạm từ già dân làng.

Tết vừa qua là Tết con Dê nên ông Từ Hòe đã nấu những món dê thật xuất sắc, chuyện này tôi đã kể các cụ nghe rồi. Để thay đổi khẩu vị, bữa nay ông trở tài làm món gà đút lò. Nghe hấp dẫn chứ, phải không cơ. Món này ông làm khá công phu vì trong bụng con gà là com rang với đậu đỗ, với nấm, với tôm khô, với cà rốt, với mắm hành tiêu ớt. Bên trong và bên ngoài ông

quét bơ. Các cụ có biết ông dùng loại bơ gì không? Thưa, ông cầu kỳ lắm, ông đi chợ cố tìm cho được loại bơ chính hiệu Beurre Breton của Pháp. Dân làng tới 10 người nên ông làm 2 con lặn. Khi lấy gà ra khỏi lò, da nó vàng au, thơm điếc mũi. Ông còn phết thêm một lớp bơ mỏng lên con gà rồi mới bày ra đĩa. Lớp bơ mỏng này tan ngay vì con gà còn đang nóng hổi. Mùi bơ cộng với mùi thịt gà, mùi com chiên trong bụng gà, tỏa ra một mùi thơm ngon quyến rũ hết sức. Chung quanh con gà, ông bày thêm các lát cà chua và dưa cải cà rốt. Mời các cụ cầm dao, vừa cắt thịt gà vừa bôi com chiên trong bụng gà. Mời các cụ xoi ngay lúc com và gà còn nóng sốt nha. Nhậu món này rồi đưa cay với hớp vang đỏ, thì ôi thôi, bữa cơm trên thiên đàng cũng chỉ ngon tới cỡ này là cùng.

Rồi rượu vào, lời ra. Chị Ba Biên Hòa là người mở đầu. Chị bảo ông Từ Hòe rằng bữa cơm hôm Tết con Dê ông kể chuyện về con dê ít quá. Ông còn muốn kể gì về con dê nữa không? Ông Từ Hòe trả lời ngay : Thịt con dê ít mỡ nên nấu được rất nhiều món ngon, như cà ri dê, lẩu dê, dê nướng ngũ vị hương, dê xào lăn, dê xào xa tế, đặc biệt tái dê chấm với tương bần. Tôi tiếc là ngày Tết vừa qua chúng ta ăn tái

dê mà không có tương bản. Chị Ba ngạc nhiên lên tiếng hỏi ngay : Tái dê phải chấm với tương bản mới ngon sao? Ông Từ Hòe đáp ngay : Đúng vậy. Mùi tương này kỳ diệu lắm, nó nâng hương vị của miếng tái dê lên rất cao. Chẳng vậy mà cha ông ta đã truyền lại hậu thế câu kinh nghiệm tuyệt bút này :

*Tái dê chấm với tương bản
Ăn vào một miếng rần rần như dê
Đêm về vợ thờ hê hê
Tôi mai ta lại tái dê tương bản*

Món dê được tiếng là thuốc đại bổ nên tôi thấy Bác sĩ Thú y Nguyễn Thượng Chánh ở Montreal đã khuyên các bạn trẻ là ăn vừa vừa thôi kẻo ‘nổ bình điện’. BS Chánh cho biết là ở Canada, dân Hồi Giáo ăn thịt dê nhiều nhất. Muốn mua thịt dê thì cứ tìm chợ Ả Rập là có liền. Dân Hồi bảo thịt dê trong sạch nên ăn, còn thịt heo dơ dáy chớ ăn.

À, nhân nói tới dân Hồi Muslim ở Montreal, xin kể ngay một tin thời sự còn nóng hổi là ngay đầu tháng Hai vừa qua, trước tết của chúng ta hai tuần, hội phụ huynh học sinh gốc Hồi giáo ở miền Dorval ngoại ô Montreal đã gửi thư cho hội đồng giáo dục ở đây xin các căng-tin ở nhà trường hủy bỏ các món ăn có thịt heo. Chính quyền Dorval đã trả lời ngay. Rằng các bạn đã xin tới đất nước này chứ chúng tôi không có mời các bạn đến. Đây là đất của văn hóa Thiên Chúa Giáo. Các bạn tới đây thì phải hòa nhập với nếp sống ở đây. Nếu không thì mời các bạn đi chỗ khác.

Ai đọc xong bản tin này cũng đều gật đầu đồng ý với thành phố. Tôi nhớ cách đây mấy chục năm, cũng dân Hồi giáo ở Montreal này đã gửi thư xin chính quyền gỡ bỏ

các cây thánh giá treo trong các lớp học. Chính quyền lúc đó cũng đã trả lời ngay, rằng đây là đất Thiên Chúa Giáo, các anh không chịu được thì mời các anh xéo đi chỗ khác.

Các bạn bè tôi ở Canada, nhất là người da trắng, đều rất lo sợ mấy ông bà Hồi giáo này, vì dân số họ lên tới một triệu, tức là hơn 3% dân số Canada. Riêng ở Montreal, dân số Hồi Giáo là 250.000, tức là 23% dân số tỉnh bang này. Đàn bà họ Hồi thường không đi làm, chỉ ăn rồi để, để sồn sồn mỗi năm một, trong khi dân da trắng thì lười để. Cứ đà này thì chỉ trong 10 năm nữa dân Hồi Giáo ở Montreal sẽ chiếm đa số, họ sẽ biến Montreal ra một thành phố Hồi Giáo...

Nhưng thôi, không nói chuyện mấy ông bà Rệp này nữa. Đầu năm mới con Dê phải nói chuyện vui. À, mà phải bá cáo các cụ ngay việc này là bữa ăn gà đút lò lúc đầu vắng bóng anh John. Anh không đến được vì bị cảm lạnh. Chị Ba cho biết tại mấy hôm trước anh xúc tuyệt nhiều quá. Vì anh John không có mặt nên Cụ B.95 mới hỏi Chị Ba : Tôi thấy chồng chị có vẻ mê món ăn Việt Nam, vậy xin hỏi nhỏ chị nha : anh John chồng chị có kiêng món VN nào không ? Chị Ba nghe xong câu hỏi rồi tỏ ra vẻ ngần ngại không muốn trả lời. Dân làng túm vào xin chị cứ nói. Mãi rồi Chị Ba mới đáp :

- Chồng con thích mọi món VN, nhất là những món Cụ và các anh chị ở đây nấu. Nhưng chồng con không thích đi ăn tiệc ở nhà hàng, như tiệc cưới, tiệc sinh nhật. Lý do là vì nhiều người thích anh, ai cũng tranh ngòì bên anh rồi gấp thức ăn cho anh. Anh sợ nhất việc này. Anh sợ đôi đũa của người gấp

thức ăn. Bạn đang dùng đôi đũa đưa thức ăn vào miệng, đôi đũa đó dính nước bọt, dính rãi, tất nhiên là có dính cả vi trùng từ miệng bạn, nay bạn dùng chính đôi đũa này gấp thức ăn cho người khác, người da trắng sợ việc này lắm. Ngoài ra, trong các món ăn ở nhà hàng, anh sợ nhất món lẩu. Tuy nhà hàng có dọn thìa muỗm để múc thức ăn, nhưng đa số bà con ta tự động dùng chính đôi đũa của mình gấp rau và thịt cá bỏ thẳng vào cái lẩu, rồi còn lấy đũa khuấy rau khuấy thịt cho chìm xuống, rồi lại dùng chính đôi đũa đó đưa lên miệng vừa nếm vừa mút chùn chụt. Rồi cũng dùng đôi đũa đó và cái muỗng của cá nhân mình mà múc thức ăn từ cái lẩu. Cả bàn ai cũng làm như vậy, cho nên cái lẩu xúp vô tình hóa ra một cái chậu nhỏ để cả làng rửa đũa. Rồi ai cũng múc nước xúp ở cái lẩu này mà húp, vừa húp vừa khen nước lẩu ngon, hóa ra chúng ta đang uống nước rãi của nhau... Lại còn có người lấy đũa của mình gấp món thịt món rau trong lẩu bỏ vào bát cho chồng cháu, ép chồng cháu ăn. Chồng cháu rất sợ cánh ăn lẩu này.

Làng tôi nghe Chị Ba nói đến đây đều giật mình. Ừ, đúng. Bà con ta ăn lẩu ở nhà hàng đều như vậy cả. Thật mất vệ sinh quá. Các cụ nghĩ sao cơ ?

Đúng ngay lúc đó thì anh John xuất hiện. Anh bảo anh nhớ làng quá nên không thể nằm nhà một mình được. Em nhớ các bác quá, vừa nhớ vừa thèm. Em thèm nghe, thèm nói và thèm ăn. Vì anh đang bệnh nên anh xin một đĩa thức ăn riêng. Ông Từ Hòe chạy ngay vào bếp rồi đem ra một gói lớn. Ông bảo anh John : Tôi đã chuẩn bị phần ăn cho anh đây, định rằng

chút nữa khi Chi Ba về thì sẽ gửi cho anh. Cái ông Từ Hòe này ỷ tứ và chu đáo thế đấy, các cụ ạ.

Cụ B.95 được gặp thần tượng John thì thích lắm. Cụ để cho anh ngồi ăn hết đĩa cơm gà rồi bắt chuyện : Chúng tôi đang thèm nghe chuyện cười của anh đây. Năm nay là năm con dê, anh có chuyện cười con dê nào mới không? Anh John trả lời ngay : Có. Cháu có chuyện này vừa đọc được trong báo. Chuyện thế này : Con dê, chữ Hán gọi là ‘Dương’. Từ chữ dương này người ta mới suy ra rằng :

- Con dê to lớn có quốc tịch Pháp gọi là *Đại Tây Dương*
- Con dê hiền lành không thích đánh nhau gọi là *Thái Bình Dương*
- Con dê nghèo khổ gọi là *dương cực*
- Con dê lớn gọi là *đại dương*
- Con dê sống ở miền đông gọi là *Đông dương*
- Con dê bị cắt hết lông gọi là *dương trần*
- Đàn dê gọi là *dương cầm*
- Dê không lương thiện gọi là *dương gian*
- Dê mạnh khỏe gọi là *cường dương*
- Dê bệnh không đi lại được gọi là *liệt dương*
- Cuộc đời con dê gọi là *dương thế ...*

Mọi người nghe xong thì đều vỗ tay khen anh John này dí dỏm. Ông Từ Hòe lên tiếng : Anh là người Canada nói cả tiếng Anh cả tiếng Pháp, xin hỏi anh về những tiếng cười trong Pháp văn. Anh thích chuyện nào nhất ? Ông ODP đã chạm đúng tần số của anh John. Anh thưa ngay :

- Các chuyện cười xưa nay tôi

kể, một phần tôi lấy ở trong sách tiếng Pháp đấy chứ. Tôi thấy làng ta ai cũng biết tiếng Pháp, nhân đầu năm con Dê, xin cho tôi đó làng một câu đố rất dễ về tiếng Pháp nha . Câu đố như thế này : ‘Tôi là lãnh tụ của 25 người lính. Không có tôi thì thành phố Paris bị thất thủ ngay. Xin đố : Tôi là ai ? Tiếng Pháp nói thế này : Je suis le chef de 25 soldats. Sans moi, Paris sera pris. Qui suis-je?’

Xưa nay làng chúng tôi đều sống trong thế giới tiếng Việt, lâu lâu có đi vào thế giới tiếng Anh một chút xíu, hôm nay lần đầu tiên dân làng được dẫn vào thế giới tiếng Pháp, hình như mọi người hơi choáng váng. Cụ Chánh, Ông ODP, ông Từ Hòe, anh H.O. Cô Tôn Nữ, Cô Cao Xuân, tất cả đều biết tiếng Pháp mà, thế mà tự nhiên cả làng im re. Lạ quá ha. Ai cũng vỗ trán suy nghĩ. Mãi một lúc sau thì ông ODP vỗ tay cái bốp rồi cười ha ha. Tôi tìm ra đáp số rồi. Đó là chữ A. Hầu như cả làng chưa ai hiểu gì hết. Sao lại là chữ A ? Anh John chấp tay vái ông ODP ba cái liền rồi thưa : Em xin bái phục đại ca. Em từng đó câu này với người Pháp mà nhiều người Pháp cũng không nghĩ ra. Thưa dân làng, bác ODP đã đáp trúng. Lời giải như thế này: Về chữ viết, tiếng Pháp có 26 mẫu tự ABCD... Chữ A đứng đầu, và sau chữ A là 25 chữ cái tiếp theo. Có phải chữ A là lãnh tụ không ? Trong chữ PARIS, nếu bỏ chữ A đi thì chữ Paris sẽ thành chữ PRIS, mà chữ PRIS thì có nghĩa là bị bắt, bị thất thủ.

Dân làng vì đa số biết tiếng Pháp nên hiểu lời giải, lúc này mới hiểu ra câu đố, liền vỗ tay râm ran. Ai cũng khen câu đố của anh

John quá hay. Anh đúng là một người Canada song ngữ vẹn toàn.

Anh John được dịp nói về tiếng Pháp, anh đi thêm một bước nữa, anh kể sang chuyện tên món ăn VN bằng tiếng Pháp. Rằng sau 1975, người Việt đến Montreal thành phố nói tiếng Pháp khá đông, và tất nhiên nhà hàng VN cũng mọc ra khá nhiều. Trong thực đơn, ngoài phần viết bằng tiếng Việt còn phần viết bằng tiếng Pháp. Bữa đó hai vợ chồng anh đi Montreal thăm mấy người bạn, anh chị đã ghé một nhà hàng VN. Món mà anh chị kêu là phở và chả giò. Anh John đọc tên chả giò và lời dịch chả giò là ‘rouleau de printemps’ nghĩa là một cuốn mùa xuân, thì anh kêu lên : Trời ơi, thiên tài thiên tài ! Chả giò mà dịch là ‘rouleau de printemps’ thì hay hết ỷ, quá là thiên tài. Ăn chả giò là ăn một khúc mùa xuân vào lòng thì thật là hay hết ỷ, hay thấm thía, hay tuyệt vời. Anh John liền đứng lên xin gặp chủ nhà hàng để ca ngợi chữ rouleau de printemps trong thực đơn. Chủ nhà hàng tươi cười và nhũn nhặn trả lời rằng lời dịch này không phải của ông mà là của mấy nhà hàng VN bên Paris mách cho.

Từ hôm đó anh John ghi chữ ‘chả giò / rouleau de printemps vào bụng và đi tìm cái gốc. Mãi sau này khi anh mua được từ điển Việt Hán thì anh mới tìm được nó. Chả giò hay Nem Rán, tiếng Hán dịch là ‘xuân quyền’, xuân quyền có nghĩa là ‘gói lại cả mùa xuân’. Chà, hay quá chứ, phải không các cụ. Chính từ cái ỷ ‘xuân quyền’ này người ta mới chuyển qua Pháp văn là rouleau de printemps và Anh Văn là ‘spring rolls’. Xin bái phục tác giả phần Hán Văn trong

cuốn tự điển song ngữ này. Ngài là người thấy được cái tinh hoa trong cái chĩa giò nem rán của người Việt nên ngài mới gọi nó là một gói mùa xuân. Ăn chĩa giò là ăn một gói mùa xuân vào trong lòng.

Cụ B.95 nghe đến đây xong thì lên tiếng. Cụ bảo cụ nghe các bác nói tiếng Pháp thì cụ chả hiểu gì. Cụ xin anh John đổi đề tài. Cụ xin nghe chuyện thời sự.

Cái anh John này đã bị dân làng bỏ thuốc mê. Rõ ràng anh đang bệnh mà đến đây ăn cơm VN, nói tiếng VN, cười ha hả với người VN, thở không khí của đại gia đình VN thì tự nhiên anh hết bệnh. Lúc đầu vừa tới thì anh ho sù sụ, bây giờ tự nhiên hết ho, mặt hết tái mét, bây giờ mặt mũi hồng hào.

Anh John vui vẻ đáp lời yêu cầu của Cụ B.95 ngay : Tháng này có nhiều chuyện thời sự lắm, cháu chỉ xin nói vài chuyện mà cháu cho là nóng nhất. Đầu tiên là việc Đức Giáo Hoàng Phanxicô từ Roma sang thăm xứ Phi Luật Tân, có 6 triệu người ra đón. Trong buổi gặp gỡ giới trẻ, một bé gái 12 tuổi tên Polomar được chọn đọc diễn văn chào mừng. Đây là một em bé mồ côi bị bỏ rơi được các di phước đem về nuôi. Cô bé cầm giấy đọc bài đã được viết sẵn, nhưng khi đọc tới những thảm cảnh của các thiếu nhi bệnh tật, nghèo khổ và bị bỏ rơi như bé thì bé khóc nức nở. Bé không đọc tiếp được nữa mà bé ôm lấy Đức Giáo Hoàng, rồi hỏi ngài tại sao trên đời lại có những cảnh đau khổ như thế này. Bé vừa gạt nước mắt vừa xụt xùi hỏi thêm câu thứ hai: Tại sao thế giới hững hờ và có ít người thương giúp chúng con như vậy? Đức Phanxicô bị xúc động, ngài vội ôm lấy bé. Ngài trả

lời ngay là ngài cũng không biết tại sao. Và vì quá xúc động, ngài đã bỏ hẳn bài giảng đã soạn sẵn bằng tiếng Anh. Ngài ứng khẩu nói ngay tới sự đau khổ và kêu gọi mọi người hãy biết khóc thương những cảnh đau khổ, nước mắt sẽ chỉ cho ta biết việc phải làm tiếp theo.

Cũng trong cuộc thăm viếng Á Châu này, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã tới thăm xứ Sri Lanka xứ của Phật Giáo. Trong buổi gặp gỡ các nhà sư, một vị cao tăng đã choàng cho ngài một tấm khăn vàng rất lớn. Ngài đã mang tấm khăn lịch sử này trong suốt buổi thăm viếng. Một giáo hoàng Công Giáo mang một tấm khăn choàng của một nhà sư Phật giáo, hình ảnh này đẹp vô cùng, nó có giá trị bằng bao nhiêu bài thuyết giảng.

Cụ Chánh tiên chỉ làng góp thêm ỹ: Xem các hình ảnh dân Phi Luật Tân và dân Sri Lanka đón tiếp giáo hoàng Phan Xi cô, lão không chú ỹ nhiều đến nhân vật chính là vị giáo hoàng, nhưng lão quan sát rất kỹ nét mặt dân chúng đón rước, lão thấy mặt mọi người đều rạng rỡ vui mừng. Lão cho đây là một điều rất hiếm và độc đáo...

Tin thời sự thứ hai là tin một gia đình người Canada da trắng sang nhận con nuôi bên VN. Đó là ông bà Michael Wagner quê miền Kingston phía đông của Toronto. Ông bà đã có 5 con. Do lòng ‘mến Chúa yêu người’ thúc đẩy, hai ông bà đã sang VN đầu tháng 12 năm 2012 và đã nhận hai em bé mồ côi làm con nuôi. Hai bé là một cặp song sinh, tên Bình và Phước, một tuổi rưỡi, mỗi em chỉ nặng hơn 2 kí lô. Biết hai bé này bị nhiều bệnh trong đó có bệnh gan là nặng nhất, nhưng hai ông bà vẫn vui nhận và

đem về Canada. Bây giờ gia đình ông bà Wagner có tất cả 7 người con. Đầu năm ngoái thì bệnh gan của hai bé Phước và Bình lâm vào tình trạng nguy hiểm, phải thay gan. Ông bố nuôi Michael Wagner bằng lòng hiến một phần gan cho một bé vì cùng một mẫu máu và DNA. Bé còn lại thì ông kêu cứu với cộng đồng. Lời kêu cứu vừa được phổ biến thì liền có hơn 400 người Canada đáp ứng. Bệnh viện đa khoa Toronto đã tiếp xúc với các ân nhân này để lập hồ sơ và thử gan thử máu. Tin giờ chót là bệnh viện Toronto đã lọc ra được 8 người để đi vào giai đoạn chót. Ngoài việc hiến gan, gia đình Wagner còn cần tiền để trả bệnh phí giải phẫu. Tuần san Thời Báo gốc Toronto vào ngày trước Tết Con Dê đã phát động ‘Quỹ Thời Báo giúp hai em Bình và Phước, (416) 925-8607’, và đã đi tiên phong tặng quỹ này 3.000 đồng. Dân làng tôi đang hô hào bạn bè mở lòng. Bà con ơi, đã 400 người Canada mở lòng, còn chúng ta là đồng bào với 2 em Bình và Phước, chả lẽ chúng ta rưng rưng sao?

Chị Ba Biên Hòa nghe chuyện này xong thì phát biểu : Canada xa Việt Nam mình nửa vòng trái đất, không hề có nợ gì với VN, thế mà người Canada yêu thương người VN mình vô biên giới. Chúng có thì vô vàn. Sau năm 1975 thì bảo trợ các thuyền nhân tỵ nạn, số người VN hiện nay ở Canada lên tới gần 300.000 thì quá nửa là thuyền nhân đã được nhiều tư nhân Canada bảo trợ. Nói gì đâu xa, ngay dân làng ta đây đa số do nhà thờ Cha Paolo bảo trợ. Hết bảo trợ tỵ nạn rồi đến việc sang Việt Nam nhận trẻ mồ côi làm con nuôi. Họ sang rất nhiều và nhận rất nhiều. Hai em bé

Bình và Phước trên đây chỉ là con số tượng trưng. Đó là Canada. Còn phía VN thì sao? Tôi thấy mắc cỡ và đau lòng. ↑Tôi xin đơn cử một chuyện nhỏ mà thôi. Các bạn có biết ông Linh Mục Bác Sĩ Nguyễn Viết Chung ở Kontum không? Trái tim ông giống như trái tim của vợ chồng Wagner trên đây. Gia đình ông theo đạo Ông Bà. Ông thông minh từ nhỏ nên học y khoa, và đậu bằng bác sĩ. Ông chuyên về bệnh cùi. Nhân duyên đi thăm các trại cùi Kontum ông biết chuyện Đức Cha Cassaigne ở ĐàLat năm xưa. Vị giám mục này khi về hưu đã lên sống với người cùi ở miền Thượng, và chết bên người Thượng. BS Chung bị xúc động. Một thời gian sau, ông xin nhập đạo Công Giáo. Nhập đạo xong, ông cởi áo bác sĩ rồi xin đi tu. Sau khi thành linh mục, ông dần thân cho người cùi y như Đức Cha Cassaigne.

Tôi và gia đình có gửi tiền giúp người cùi qua Cha Chung. Gần đây Cha Chung và 6 em bé cùi đang sống với Cha bị chính quyền CSVN đuổi đi. Không biết số phận 6 em bé này thế nào, còn Cha Chung thì sống chui, nhất định Cha bám lấy đất những người anh em đau khổ này. Tôi hằng tự hỏi là mấy ông chính quyền CS không phải là người sao, không phải là người VN sao, mà lại nhẫn tâm và tàn ác như vậy. Người dung nước lã ở xa nửa vòng trái đất như người Canada mà còn sang VN ôm lấy trẻ VN, còn các ông CS này thì không hề ôm, không hề thương xót, chẳng những thế lại còn xua đuổi. Thật là tai ác và tai ngược.

Anh H.O. nghe đến chữ tai ngược thì thích quá, anh xin góp lời ngay. Anh bảo: Bọn chính

quyền VN hiện nay thuộc dòng tai ngược mà! Cả làng nghe mà không ai hiểu gì. Anh bèn cười hì hì: Các bạn có bao giờ quan sát kỹ hình Hồ Chí Minh chưa? Các bạn hãy nhìn kỹ cái mặt ông ta, cái tai bên phải của ông ta mọc ngược. Bên ngoài, tai của con người bao giờ cũng có hai phần, vành tai và giải tai. Giải tai là phần ở dưới, chỗ mà các bà các cô đeo vòng đeo hoa. Tai ai cũng thế. Muôn ngàn người mới có một người mọc tai ngược, nghĩa là giải tai thay vì ở dưới thì nó ở bên trên, nó ngược. Tai bên phải của Hồ Chí Minh là tai ngược. Bây giờ có nhiều Hồ Chí Minh giả. Cứ xem tai mặt của ông ta là biết thật hay giả liền. Người có tai ngược thì đều là người gian ác. Tôi có được xem một tấm ảnh Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp chụp với Mao Trạch Đông năm 1950. Điều đặc biệt của tấm ảnh này là cả 3 lãnh tụ VN đều mặc đồng phục Tàu, giống y như đồng phục của Mao Trạch Đông, nghĩa là áo cao cổ và 4 túi. Hồ Chí Minh luôn luôn mặc áo 4 túi này. Thì ra CSVN đã theo Tàu ngay từ ngày xưa. Trong tấm hình này, cái tai mọc ngược của họ Hồ rất rõ ràng.

Cụ B.95 kêu to lên : Thôi, không nghe chuyện các đảng tai ngược nữa, nhưc đầu quá!

Anh John xin nói tiếp tin thời sự. Tin này cũng nóng lắm : Hoa Kỳ vừa phát minh ra một phương pháp mới tìm dầu lửa. Họ đã phát hiện nhiều lớp đá ngầm chứa nhiều dầu khí. Họ dùng hơi nước ép cho đá vỡ ra rồi hút lấy dầu, dầu này mang tên là shale oil. Phương pháp này có tên là Hydraulic Fracturing hay gọi tắt là Fracking. Họ đã khai thác thành công và lấy được dầu

ở vùng Bakken thuộc tiểu bang North Dakota. Nghe nói rằng dãy núi Trường Sơn ở VN là cả một hệ thống đá chứa dầu khí shale oil. Có lẽ chính vì vậy mà Trung Cộng đã gấp ghé kho dầu vĩ đại này của VN. Năm ngoái VC đã cho Trung Cộng thuê Đèo Ngang, về sau bị phản đối dữ quá nên VC đã rút lại. Nếu Trường Sơn là dãy núi có dầu khí đá thì quả thực đất nước VN chúng ta là đất vàng. Xin Tổ tiên phù hộ cho chúng con biết gìn giữ đất nước gấm hoa này, đừng để VC dâng cho TC.

Tin thời sự cuối cùng là tin thể thao. Nước Canada là nước thể thao. Lúc nào mở TV cũng thấy thể thao, không đài này thì đài kia. Năm 2015 này Canada phụ trách hai chương trình thể thao lớn của thế giới. Thứ nhất là các cuộc thi chung kết giải nữ về bóng đá toàn cầu, FIFA Women's World Cup. Thứ hai là Đại Hội Thể Thao Liên Mỹ Châu, 2015 Pan Am Games tại Toronto. Các cụ phương xa thích thể thao nên du lịch Canada trong năm nay nha. Đã lắm. Ông Từ Hòe về miền tây nhưng ông bảo năm nay ông sẽ trở về Toronto nhiều lần. Về đề dự lễ nhập đạo Công Giáo của cụ Chánh tiên chỉ làng, về để xem trực tiếp các nữ lực sĩ thể giới đá banh, về để xem các cuộc tranh tài thể thao liên Mỹ châu.

Bữa ăn tiễn Ông Từ Hòe vui quá nên đã kéo dài tới gần nửa đêm. Thời gian bên bạn bè tâm huyết sao mà nó đi nhanh thế.

Cụ Chánh được mọi người mời nói lời kết cho bữa tiệc thân ái này. Cụ phát biểu ngay : Lão đã bước vào tuổi 90 nhờ sự vui vẻ hạnh

(xem tiếp trang 107)

Thơ Trần Mạnh Hào

Sao Chim Lạc Sại Bay Về Phương Bắc?

Về phương Nam chim Lạc
Thành Lạc Việt nghìn đời
Nay quay ngược phương Bắc
Bỏ tổ tiên giống nòi ?

Ninh Bình Ngẫu Hứng

(Tặng Lâm Xuân Vi)

Ở nơi sông Đáy hóa rồng
Nhớ chùa Non Nước ngồi trông Ninh Bình
Phất cờ lau trắng thiên kinh
Ngược lên trời vẫn còn Đinh Tiên hoàng

Về Loài Chim Hoang Tưởng

Hướng vách đá ngất trời chim đầu đàn dẫn bầy chim
vun vút:

- Lao hết tốc độ chim định hướng thiên đường !
Điên cuồng bay vào đá khiến triệu con chim tan xác
Tự sát cộng đồng này đầu độc cả quê hương

Thuốc Tê

Thuốc tê ai phơi đầy mặt đê
Tuổi thơ hí hửng nhặt mang về
Nhờ mẹ sau này con mới biết
Một thời làm thuốc với phân dê...

HRW Đánh Giá...

(tiếp theo trang 92)

về việc cảnh sát hành hung các nhà hoạt động vào năm ngoái, và thấy những sự phản ứng về chính sách ở cấp cao. Quốc hội Việt Nam đã tiến hành một cuộc điều trần ở ủy ban tư pháp về việc cảnh sát đánh người, điều chưa từng xảy ra trước đó. Bộ trưởng Công an, phó bộ trưởng Công an, và các bộ trưởng khác phải đến và giải trình công khai trước quốc hội.

Tôi nghĩ sở dĩ điều này diễn ra là vì chúng tôi chọn việc tập trung vào các báo cáo cảnh sát đánh người vì chúng tôi nghe được điều đó từ chính người dân Việt Nam, chúng tôi đọc được trên báo, người ta giận dữ về cách cảnh sát đối xử với người dân. Vì thế, chúng tôi tập trung vào các vấn đề mà chúng tôi nghĩ rằng chính phủ cũng nhận ra đó là một vấn nạn. Và dù họ không nói với chúng tôi rằng xin cảm ơn báo cáo của các vị, chúng tôi trân trọng việc các vị quan tâm tới các người Việt Nam được đối xử, và chúng tôi sẽ làm việc dựa trên các đề xuất của các vị, nhưng rõ ràng là họ có thay đổi. Tôi thấy có dấu hiệu rằng chính phủ Việt Nam nhận thấy họ không thể chỉ khư khư hoạt động trong vòng Việt Nam nữa và giả vờ rằng cả thế giới không tồn tại và rằng người dân Việt Nam chẳng biết gì cả.

Hải Ninh: Xin cảm ơn ông đã dành cho chúng tôi cuộc phỏng vấn này. ■

Đức Thánh Cha chia buồn với Giáo Hội Chính Thống Copte Ai Cập

NHỮNG TIN ĐÁNG GHI NHẬN

Trong 30 Ngày Qua

ĐTC đã gọi điện cho Đức Thượng Phụ Tawadros II, Giáo Chủ Chính Thống Copte Ai cập, để chia buồn về vụ 21 tín hữu thuộc Giáo Hội này bị cái gọi là Nhà Nước Hồi giáo, IS, chặt đầu hôm 16-2 vừa qua ở Libia.

Cha Lombardi, Giám đốc Phòng báo chí Tòa Thánh cho biết trong cuộc điện đàm với Đức Thượng Phụ, ĐTC đã bày tỏ sự cảm thông sâu xa với sự đau khổ của Giáo Hội Chính Thống Copte vì vụ sát hại dã man các tín hữu Chính Thống Copte do những người Hồi giáo cực đoan. Ngài hứa cầu nguyện cho các nạn nhân và trong ngày an táng các nạn nhân 17-2 này, ngài dâng lễ ban sáng, hiệp ý cầu nguyện và liên kết với đau khổ của Giáo Hội Copte.

Trong ý hướng đó, trong thánh lễ sáng hôm qua, 17-2-2015, tại nguyện đường Nhà trọ thánh Marta, ĐTC nói với mọi người hiện diện: "Chúng ta hãy dâng thánh lễ này cho 21 anh em Copte của chúng ta, bị cắt cổ chỉ vì là Kitô hữu. Chúng ta hãy cầu nguyện cho họ, xin Chúa đón nhận họ như người tử đạo, cầu cho gia đình họ, cho người anh em tôi là Thượng Phụ Tawadros đang đau khổ nhiều vì vụ này."

Trong bài giảng thánh lễ, ĐTC tái kêu gọi những nước liên hệ

đừng bán khí giới cho các nước đang có chiến tranh.

Trước đó, trong buổi tiếp kiến phái đoàn Giáo Hội Ecosse hôm 16-2-2015, ĐTC đã ứng khẩu bằng tiếng Tây Ban Nha, đề bày tỏ đau buồn vì sự sát hại các tín hữu Chính Thống Copte ở Libia và nhắc lại rằng: "Khi bị hành quyết, họ chỉ nói: Lạy Chúa Giêsu, xin giúp con". Họ đã bị sát hại chỉ vì là Kitô



Đức Thánh Cha chia buồn với Giáo Hội Chính Thống Copte Ai Cập

hữu... Máu của các anh em Kitô chúng ta là một chứng từ kêu lớn. Họ là Công Giáo, Chính Thống, Copte, hay Luther, điều đó không quan trọng. Máu vẫn là máu. Máu làm chứng cho Chúa Kitô. Chúng ta nhớ đến các anh em ấy đã chết chỉ vì sự kiện họ làm chứng cho Chúa Kitô, tôi xin chúng ta hãy khích lệ nhau tiến bước trong tinh

thần đại kết này, tinh thần đại kết bằng máu, đang khích lệ chúng ta. Các vị tử đạo tất cả đều là Kitô hữu". (SD 16-2-2015)

Tại Ai Cập, Đức Thượng Phụ Ibrahim Isaac Sidrak, ở thành Alessandria, thủ lãnh của hơn 200 ngàn tín hữu Công Giáo Copte Ai Cập, cũng chia buồn với Giáo Hội Chính Thống tại nước này cũng như với gia đình của các nạn nhân bị sát hại, đồng thời ngài cũng cảm ơn tổng thống Abdel Fattah al Sisi cũng như tất cả các tổ chức chính quyền Ai Cập đã mau lẹ phản ứng đối với hành vi khủng bố của nhóm IS.

Tổng thống al Sisi đã ra lệnh cả nước để tang trong 7 ngày 21 tín hữu Copte bị sát hại. Ông cũng ra lệnh cho không lực Ai Cập tấn công các căn cứ của lực lượng Hồi giáo IS ở Libia.

Trong tuyên ngôn được hằng tin Fides của Bộ truyền giáo truyền đi, Đức Thượng Phụ Sidrak cũng mời gọi các tín hữu hãy nhìn cái chết bi thảm của anh em Chính Thống Copte với cái nhìn được đức tin soi sáng. Đồng thời ngài coi sự kiện toàn dân Ai Cập có một phản ứng

đồng nhất trước vụ sát hại này là một điều quan trọng, liên kết mọi người, Kitô cũng như Hồi giáo với nhau”. (G. Trần Đức Anh OP, RG 16-2-2015)

ĐTC nói về các Kitô hữu Coptic bị sát hại: máu của họ làm chứng cho Chúa Kitô

VRNs (17.02.2015) - theo zenit-Đức Thánh Cha Phanxicô lên án vụ sát hại dã man các Kitô hữu thuộc Giáo hội Coptic Ai Cập do Nhà nước Hồi giáo thực hiện.

Trong một đoạn video mang tên “Thông điệp ký bằng máu gửi đến các nước mang Thánh giá”, quay cảnh các phần tử cực đoan Hồi giáo đã cắt đầu 21 Kitô hữu Ai Cập gần khu Tripoli, Libya. Sau khi thực hiện hành vi hết sức dã man, một chiến binh còn đưa ra lời đe dọa: “Chúng tôi sẽ chinh phục Rôma.”

Đức Thánh Cha lên án về vụ sát hại dã man đó trong cuộc gặp mới đây với ông John P. Chalmers, điều phối viên của Giáo Hội Scotland, và một số đại diện của Giáo Hội này. Theo những gì ông Chalmers nói thì Đức Giáo Hoàng đã chuẩn bị những điểm chính để nói lên lời tưởng nhớ những người ra đi nhưng ngài chỉ có thể thốt lên “Ôi Chúa ơi! xin giúp con”.

“Họ đã bị giết chết chỉ đơn giản là Kitô hữu. Họ là những anh chị em của tôi, đã bị sát hại ngay trên vùng đất của Chúa Giêsu. Máu các anh chị em Kitô hữu của chúng ta là một chứng cứ của những tiếng khóc đã nghe thấy. Các Kitô hữu dù là người

Công Giáo, Chính Thống Giáo, Tin Lành hay hệ phái Coptic. Họ là những Kitô hữu! Máu của họ là một và như nhau. “

Trước khi kết thúc bài phát biểu chỉ của mình, ĐTC nói rằng máu của những người thiệt mạng làm chứng cho Chúa Kitô và hy sinh của họ thúc đẩy hướng tới công cuộc đại kết.

Ai Cập oanh kích IS sau khi 21 tù nhân Ai Cập bị cắt cổ

Các phản lực cơ của Ai Cập đã oanh kích nhiều mục tiêu của lực lượng IS hôm thứ hai 16/2, một ngày sau khi nhóm khủng bố này tung ra một video cho thấy có 21 tù nhân theo đạo Thiên Chúa của Ai Cập bị chặt đầu.

Cali Today News – Quân đội Ai Cập cho biết các chiến đấu cơ của họ đã oanh tạc nhiều trại đóng quân, các trại huấn luyện và tồn trữ vũ khí của IS ở Libya, nơi các xung đột đang có nguy cơ nhấn chìm quốc gia này vào tình trạng hỗn loạn.

Vụ tàn sát tù nhân Ai Cập khiến Tổng Thống al-Sisi của xứ này phải tuyên bố chiến tranh toàn diện với IS, tuy trước đây Cairo đã ngầm ngầm ủng hộ một tướng lãnh của Libya chống lại chính quyền ở thủ đô Tripoli rồi.

Phi cơ chiến đấu của Libya cũng bay đi oanh kích cùng với máy bay của Ai Cập vào Derna, một thành phố duyên hải ở phía đông được



xem là căn cứ của IS ở Libya.

Tướng Saqer al-Joroushi, Tư Lệnh Không Quân Libya cho các ký giả hay: “Chúng tôi đã gây thiệt hại về nhân mạng, khoảng từ 40 đến 50 tên bị giết, các nơi tồn trữ vũ khí và các trung tâm truyền tin của IS cũng bị ném bom”

Cairo kêu gọi Hoa Kỳ và liên quân quốc tế hãy nói rộng phạm vi ném bom của họ ra đến Libya, ngoài Iraq và Syria, Kể từ sau khi đại tá Gaddafi bị lật đổ vào năm 2011, phong trào Hồi giáo cực đoan đã nổi dậy ở Libya và mới đây một số tuyên bố trung thành với IS.

Thủ Tướng Canada dự hội Tết của người Việt tại Toroto

Mississauga, Ontario: Hôm Chủ nhật, ngày 1 tháng hai năm 2015, thủ tướng Canada, ông Stephen Harper, đã dẫn đầu một phái đoàn gồm nhiều các tổng bộ trưởng đến tham dự hội chợ tết “40 năm viễn xứ” do hội người Việt Toronto, phối hợp cùng các hội đoàn, tổ chức tại International Center ở thành phố Mississauga, tỉnh bang Ontario.

Trong số các quan khách tham dự, ngoài thủ tướng Harper, còn



có ông Jason Kenney, tổng trưởng nhân lực và phát triển xã hội kiêm tổng trưởng đa văn hóa, và thượng nghị sĩ Ngô Thanh Hải.

Trong bài diễn văn, thủ tướng đã dùng ba ngôn ngữ, Anh, Pháp và Việt (câu “chúc mừng năm mới”), để nói chuyện với khán giả. Ông cũng nhắc đến những nỗ lực của Thượng nghị sĩ Ngô Thanh Hải và nội các đảng Bảo Thủ về việc đề cử ngày 30 tháng 4 là ngày “hành trình đi tìm tự do”, ngày mà miền Nam Việt Nam rơi vào tay cộng sản, khiến hàng trăm ngàn người Việt phải bỏ nước ra đi tìm tự do. Ông

cũng nói đến sự thành công và đóng góp của cộng đồng người Việt trên xứ “đất lạnh tình nồng”. Thủ tướng Harper cũng đã từng đến tham dự hội chợ Tết của cộng đồng người Việt ở Toronto vào năm 2013.

Theo những ước lượng có khoảng trên dưới 10 ngàn người tham dự hội chợ Tết Toronto năm nay, đông hơn năm ngoái. Cũng theo những tin tức của hội người Việt Toronto thì năm nay số vé vào cửa đã bán hết.

Phần văn nghệ năm nay cũng rất đặc sắc với các ca sĩ Bằng Kiều, Tóc Tiên, Minh Tuyết, Đan Nguyên, ban nhạc Liberty và MC Việt Thảo. Ngoài ra còn có phần trình diễn của các ca sĩ và ban nhạc địa phương như Nhóm Hùng



Sử Việt Michigan, đoàn lân Liên Thắng.. Có những phần trình diễn trang phục cổ truyền của những nhóm dân tộc thiểu số ở Việt Nam.

Số hàng quán thương mại và thực phẩm, cũng như các gian hàng của các hội đoàn từ thiện cũng thấy rất đông đảo người đến mua sắm ủng hộ.

Người ta cũng thấy có rất đông những người trẻ tham dự hội chợ Tết năm nay. Đây là một niềm phấn khởi và hy vọng của cộng đồng, vì truyền thống Tết hàng năm chắc sẽ còn tiếp tục được duy trì.■

TB

Bữa Ăn Trên Thiên Đàng

(tiếp theo trang 104)

phúc luôn luôn bao quanh. Khi bạn vui thì bệnh tật sẽ lành, khi bạn hạnh phúc thì bệnh sẽ chóng hết. Khi bạn vui và hạnh phúc thì bệnh sẽ chẳng bao giờ đến. Chúng có không phải chỉ riêng tôi mà mọi người. Làng ta có mấy người đau yếu đâu. Chúng có nhân tiên là anh John. Bữa nay khi anh đến thì mặt mũi xanh xao, ho sù sụ, thế mà nhậu một lúc và cười một lúc, bây giờ mặt mũi anh hồng hào và

hình như đã hết bệnh. Tôi cầu chúc cả làng năm nay lúc nào cũng đầy tiếng cười. Không những cười khi họp làng, mà còn cười ở nhà, làm cho cả nhà cười, nhất là trong bữa ăn. Tôi mới dự một buổi họp tại giáo xứ của Cha Paolo, Cha Paolo nói rất hay về tiếng cười trong bữa cơm gia đình. Hãy biến bữa ăn trong gia đình thành những giây phút hạnh phúc. Hãy nói những lời yêu thương. Nhiều cha mẹ có thói quen dùng bữa ăn là giờ phán xét con cái, la mắng con cái, còn anh em thì cãi chửi nhau. Chớ. Hãy nói lời yêu thương. Hãy làm

mọi người vui cười. Hãy làm bữa ăn thành bữa ăn trên thiên đàng.

Xin chúc các cụ bữa ăn nào cùng đầy yêu thương, đầy tiếng cười nha.■

TIN VUI: Tác giả Trà Lũ đã viết xong bộ ‘Chuyện Cười Trà Lũ Toàn Tập’, gồm 4 cuốn 300, 400, 500, 600 chuyện cười, tổng cộng hơn 1.800 chuyện cười khác nhau. Đây là món quà tặng trang nhã nhất, bạn và bằng hữu sẽ cười cả năm. Giá bán toàn tập 4 cuốn là 95 Gia kim hay Mỹ kim. Xin liên lạc trực tiếp với tác giả: petertralu@gmail.com



Mụn trứng cá

■ *Bác sĩ Vũ Thế Truyền*

Mụn trứng cá là một bệnh ngoài da rất thường thấy vì có tới hơn 17 triệu người bị bệnh này tại Hoa kỳ. Bệnh mụn trứng cá tuy không nguy hiểm nhưng trong trường hợp bị nặng sẽ dễ gây tàn phá các lớp da nơi người bệnh. Ai cũng có thể bị mụn trứng cá nhưng đa số bệnh này chỉ thấy ở các người trẻ từ 12 đến 24 tuổi. Sau đó bệnh sẽ giảm dần nhưng đôi khi các người 30 hay 50 vẫn còn có trứng cá. Bệnh thường xảy ra trên mặt, sau lưng gần vùng cổ và trước ngực.

Cơ thể con người có nhiều lông tơ và dưới chân mỗi sợi lông đều có những hệ thống hạch bài tiết để tiết những chất nhờn làm da tươi mát. Khi vì một lý do nào đó vi trùng có thể xâm nhập và gây nhiễm trùng và các hạch bài tiết này bị tắc nghẽn sẽ càng ngày càng tích tụ chất nhờn và các tế bào da và sau một thời gian các hạch này sẽ vỡ ra và các chất chứa trong hạch sẽ lan ra các vùng lân cận. Lúc này các vi trùng có thể xâm nhập và gây nhiễm trùng và làm sưng hạch vì các chất hóa học hay các kích thích tố do vi trùng gây ra.

Nguyên do

Thật ra không ai biết chắc chắn nguyên do gây bệnh trứng cá. Tuy vậy các nhà khảo cứu đã tìm ra nhiều yếu tố giúp cho bệnh phát triển như

*Kích thích tố nam đạt mức khá cao ở các trẻ nam và nữ vào lứa tuổi dậy thì. Kích thích tố nam sẽ làm cho

các hạch dưới chân lông tạo ra nhiều chất nhờn hơn bình thường.

*Lý do di truyền. Có các bạn trẻ bị trứng cá nặng vì trong gia đình hầu như anh chị em ai cũng bị bệnh này

*Ở phụ nữ, khi mang thai hay khi dùng thuốc ngừa thai đôi khi thấy bị mụn trứng cá nhiều hơn lúc bình thường vì có sự thay đổi lượng kích thích tố trong các thời gian ấy.

*Các loại thuốc chữa các bệnh thần kinh hay thuốc chữa bệnh kinh phong cũng làm cho bệnh trứng cá phát triển mạnh. Các thuốc có chứa kích thích tố nam cũng giúp mụn trứng cá bành trướng lạ lùng.

*Các bà, các cô khi dùng thuốc thoa mặt có nhiều chất mỡ quá hay khi xoa mặt hay nằm úp mặt cũng dễ bị trứng cá.

Triệu chứng

Khi các hạch dưới chân lông bị nhiễm trùng và không thể tiết các chất độc ra ngoài da được, chúng ta gọi loại mụn trứng cá này là mụn đầu trắng vì chúng như những cục nhỏ nằm dưới da.

Khi các chất trong hạch dưới da được đẩy ra ngoài da và tạo ra những chấm nhỏ màu đen ở da, ta gọi là mụn trứng cá đầu đen.

Ngoài ra ta còn thấy một vài trường hợp mụn trứng cá có màu hơi đỏ và khi sờ sẽ cảm thấy hơi căng căng, hay khi

ta thấy có mụn trứng cá có màu đỏ và đôi khi có mủ.

Chữa trị.

Bệnh trứng cá là một bệnh cần đến sự chăm sóc và theo dõi của bác sĩ chuyên khoa bệnh da. Khi đi khám bệnh bác sĩ chuyên môn sẽ tùy theo từng trường hợp mà chỉ dẫn và dùng các loại thuốc thích hợp. Có những loại thuốc bán tự do như thuốc thoa mặt có chứa chất Benzoyl peroxide hay Salicylate acid hay Sulfur. Trong các trường hợp khác bác sĩ sẽ phải viết toa vì các thuốc thoa mặt loại này còn chứa thêm thuốc trụ sinh hay các chất hóa học khác nhằm làm giảm sự phát triển các vi trùng. Những loại thuốc thoa mặt cần toa bác sĩ là những thuốc có các chất Benzoyl peroxide, Clindamycin, Erythromycin, Tetracycline hay Tretionin.

Các thuốc thoa mặt có thể gây ra các phản ứng phụ làm da khó chịu, có cảm giác như bị bỏng hay đỏ ửng. Các phản ứng phụ cần được thông báo cho bác sĩ điều trị và thường thường các phản ứng như vậy sẽ biến đi sau khi ngưng thuốc.

Trong trường hợp bệnh không thuyên giảm sau 20 tuần lễ chữa trị, các bác sĩ sẽ phải cho người bệnh dung thuốc viên để uống hằng ngày. Một loại thuốc rất hiệu nghiệm để chữa bệnh mụn trứng cá là thuốc isotretionin. Thuốc này có thể có những phản ứng phụ rất nguy hiểm như ngứa ngáy, chảy máu cam, đau nhức bắp thịt, da, miệng và mũi trở nên khô, đêm nhìn không rõ; nếu phụ nữ dung thuốc này có thể sinh con với những tật bẩm sinh rất tệ hại v...v...

Tóm lại bệnh mụn trứng cá là một bệnh rất thông thường và có thể chữa được. Với những thuốc mới và với sự giúp đỡ của các bác sĩ chuyên môn bệnh nhân sẽ có một làn da tươi mát và duyên dáng. ■



ABC Westminster Adult Day Health Care

(Chương Trình CBAS)

Trung Tâm Chăm Sóc Cao Niên

202 Hospital Circle, Westminster, CA 92683

Chương trình Medical Đài Thọ

Phone: **714-894-5880** Fax: **714-894-5879**



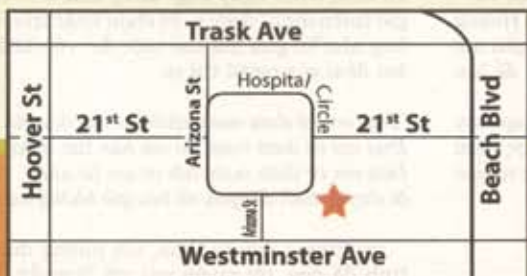
Muốn biết thêm chi tiết
xin liên lạc

714-894-5880

- Khung cảnh lịch sự, kang trang, an toàn.
 - Nơi dành cho quý vị cao niên đến **sinh hoạt ban ngày**, gặp gỡ đồng hương cùng đồng niên để tránh cảnh neo đơn lúc tuổi già.
 - Nơi đáng tin cậy cho các đồng hương gửi gắm cha mẹ lúc phải đi làm vì sinh kế.
 - Ăn sáng ăn trưa, cung cấp các món ăn Á Đông đầy chất dinh dưỡng, hợp khẩu vị người lớn tuổi.
- Có xe chuyên chở miễn phí.

Nếu không đủ điều kiện Medical đòi hỏi để được gia nhập chương trình thì sẽ đóng lệ phí **RẤT NHẸ NHÀNG**

- Có lớp dạy English và Computer (basic)
- **Sinh Hoạt:** Âm nhạc, Hội họa, Thể dục...



BANQUET & MEETING ROOM FOR RENT
Giá cả nhẹ nhàng, liên lạc **714-478-8866**

Ghi chú: Chỗ có giới hạn, để tránh sự chờ đợi,
xin vui lòng ghi danh trước.

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Trong những ngày cuối năm Giáp Ngọ, DDGD đã nhận được hai tác phẩm sau đây, xin giới thiệu cùng độc giả khắp nơi:

1.- “Hậu Chuyện Kể Năm 2000” của Bùi Ngọc Tấn.

Tác phẩm thứ ba của cùng nhà văn họ Bùi do tủ sách Tiếng Quê Hương ấn hành. Trước đó là: “Viết Về Bè Bạn” và “Vũ Trụ Không Cùng”.

“Hậu CKN2000” là tác phẩm cuối cùng của nhà văn quá cố Bùi Ngọc Tấn. Được biết, nhà văn họ Bùi đã qua đời hôm 18-12-2014. Sáu tháng trước ngày mất, ông đã ân cần ủy thác cho TQH xuất bản tác phẩm này ở hải ngoại.

Tác phẩm kể lại tất cả những gì đã xảy ra cho bản thân, cho gia đình, vợ con, bè bạn ông sau khi tác phẩm nổi tiếng của ông: “Chuyện Kể Năm 2000” vừa in xong đầu năm 2000 thì bị nhà nước tịch thu toàn bộ cho vào lò thiêu. Nhưng ngay sau đó đã được in lậu và trở thành tác phẩm được độc giả trong nước chuyền tay nhau đọc khiến đảng và nhà nước CSVN phải điên đầu. Tại hải ngoại, “Chuyện Kể Năm 2000” cũng được nhiều nhà xuất bản ở Hoa Kỳ, Canada, Úc Châu xuất bản nhiều lần.

Rất nhiều bạn đọc, trong số có những nhà văn nổi tiếng, kể cả những thành phần trong chính

quyên, trong đảng, trong quân đội lên lút hoặc công khai kêu điện thoại, gửi điện thư ca ngợi ông. Riêng tướng Trần Độ đã tới tận tư gia Bùi Ngọc Tấn để nói lên thái độ trân trọng đối với những gì ông viết trong “CKN2000”.

Một chi tiết đặc biệt là trong đám tang tướng Trần Độ, cùng với cựu đại tá Vũ Cao Quận (tác giả cuốn “Gửi Lại Trước Khi Về Cõi” cũng được TQH ấn hành trước đây) Bùi Ngọc Tấn mang vòng hoa tới viếng. Nhưng khi hai người cùng với Phạm Quê Hương mang vòng hoa tới nhà quan thì bị công an xé bỏ băng tang. Sau tang lễ Bùi Ngọc Tấn hôm 20-12 năm ngoái, nhà văn nữ Võ Thị Hảo đã viết một bài, trong đó bà kể lại câu chuyện tương tự: nhiều vòng hoa, trong đó có vòng hoa của Hội Bầu Bí Tương Thân do LS Lê Thị Công Nhân đứng đầu cũng đã bị công an nhà nước tàn nhẫn xé bỏ băng tang.

Nhà văn Bùi Ngọc Tấn được văn

giới ca ngợi là một cây bút đầy tình nhân bản. Ông từng nói: “Trọn đời, tôi chỉ có một tâm nguyện là viết thật trung thực để góp phần duy trì kỷ ức của dân tộc”.

Chuyện của Bùi Ngọc Tấn vẫn chỉ là những chuyện tù đầy, khủng bố, theo dõi, rình rập trong chế độ sắt máu cộng sản. Nhưng, nhà văn quá cố họ Bùi có một văn phong, một cung cách kể chuyện đặc biệt khiến mọi người không thể bỏ qua.

2.- “Cứu Lấy Quê Hương” thơ của Nguyễn Hải Hà.

Là một nhà giáo, một cựu sĩ quan trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, Nguyễn Hải Hà cũng

cứu lấy quê hương



thơ
nguyễn hải hà (hn)

học thuật
2015

là một nhà thơ đã có nhiều thi văn phẩm ấn hành trong nước và hải ngoại như “Trình Bày”, “Hương Chiều”, “Tàn Phai”, “Việt Nam Thi Văn Hải Ngoại”...

“Cứu Lầy Quê Hương” nằm trong giòng thơ tranh đấu được ông và bạn bè mệnh danh là nhóm Thơ Văn Mở Miệng. Thi phẩm này do Học Thuật ấn hành đầu năm 2015

Văn chương Bùi Ngọc Tấn rất đẹp, theo lối khiêm nhường, và hẳn ông dành sức mạnh của cái nghệ thuật ngôn từ đặc sắc đó cho tính chân thực để viết cho được điều ông tự yêu cầu chính mình ở đây khi viết về bè bạn: “Tôi muốn có bóng dáng thời đại chúng tôi đã sống trong các trang sách của tôi ...”

● NGUYỄN CHÍ HOAN

Bùi Ngọc Tấn tặng cho chúng ta một cuốn tiểu thuyết nhân văn ... Cấu trúc rất đặc sắc ... Không chút áp đặt, đầy u-mua và ý tứ, ông dẫn chúng ta đến một vĩ thanh để cho chúng ta tự do suy ngẫm ... Bùi Ngọc Tấn biết cái giá của tự do. Tiểu thuyết của Bùi Ngọc Tấn là cuốn sách không thể quên. Thậm chí có lẽ là ... cuốn sách làm cho ta tốt hơn

● F. BOURGEON

**BÙI
NGỌC
TẤN**

**HẬU
CHUYỆN KỂ
NĂM 2000**

"Thời Biên Đồi Gièn"



Từ Sách **Tiếng Quê Hương**

gồm trên 90 bài viết theo nhiều thể loại với nội dung hực lửa đấu tranh.

Trân trọng giới thiệu cùng độc giả Diễn Đàn Giáo Dân.

Độc giả muốn có hai tác phẩm này xin viết chi phiếu trả cho DDGD kèm địa chỉ người

nhận sách và gửi về địa chỉ tòa báo: Diễn Đàn Giáo Dân – 14916 Dillow, Westminster, CA 92683.

“Hậu Chuyện Kể Năm 2000” 25 MK; “Cứu Lầy Quê Hương” 8 MK kèm 5 MK cước phí cho một hoặc cả hai tác phẩm. Sách sẽ gửi tới tận tư gia quý vị. ☐

Tông thư của ĐTC Phanxicô

gửi tất cả Các người Tận hiến

nhân dịp

NĂM ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN

Các người nam nữ tận hiến thân mến,

Tôi viết cho anh chị em với tư cách là Người Kế vị thánh Phêrô, đã được Chúa Giêsu uỷ thác nhiệm vụ củng cố anh em trong đức tin (x. Lc 22,32), và tôi cũng viết cho anh chị em như một người tận hiến giống như anh chị em.

Chúng ta hãy tạ ơn Chúa Cha, Đấng đã kêu gọi chúng ta đi theo Đức Giêsu trong việc gắn bó trọn vẹn với Tin mừng và trong việc phục vụ Giáo hội, Đấng đã đổ xuống tâm hồn chúng ta Thánh Linh mang lại niềm vui và biến chúng ta thành những chứng nhân cho tình yêu và lòng thương xót của Chúa trước mặt thế giới.

Đáp lại ước nguyện của nhiều anh chị em và của Bộ Đời sống thánh hiến và các Tu đoàn tông đồ, nhân dịp kỷ niệm 50 năm Hiến chế tín lý *Lumen gentium* về Hội thánh đề cập đến các tu sĩ ở chương VI, cũng như Sắc lệnh *Perfectae caritatis* về việc canh tân đời sống tu trì, tôi đã quyết định mở ra một Năm Đời sống thánh hiến, bắt đầu vào ngày 30 tháng 11 năm nay, Chúa nhật thứ I Mùa Vọng, và kết thúc vào lễ dâng Chúa Giêsu vào Đền thờ, ngày 2 tháng 2 năm 2016.

Sau khi tham khảo Bộ Đời sống thánh hiến và các Tu đoàn tông đồ, tôi đã đề ra cho Năm nay những mục tiêu mà thánh Gioan Phaolô II đã đề ra cho Giáo hội vào lúc bắt đầu ngàn năm thứ ba, phần nào lấy lại điều đã đề cập trong Tông huấn hậu thượng hội đồng *Vita consecrata*: “Các con không chỉ có một lịch sử huy hoàng để nhớ lại và tường thuật, mà còn có một lịch sử oai hùng cần viết nên! Hãy nhìn về tương lai, nơi mà Thánh Linh đã dự định thực hiện cùng với các con những điều trọng đại hơn nữa” (số 110).

I – Những mục tiêu của Năm Đời sống thánh hiến

1. Mục tiêu thứ nhất là *nhìn về quá khứ với niềm tri ân*. Mỗi Dòng của chúng ta đều đến từ một lịch sử phong phú của đặc sủng. Khởi đầu là tác động của Thiên Chúa, Đấng



đã kêu gọi trong Thánh Linh một số người đi theo sát gót Đức Kitô, để chuyển dịch Tin mừng ra một lối sống đặc thù, để đọc các dấu chỉ thời đại với cặp mắt đức tin, để đáp ứng với những nhu cầu của Giáo hội một cách sáng tạo. Thế rồi kinh nghiệm khởi đầu được tăng tiến và phát triển, lối cuốn những phần tử sống trong những khung cảnh mới của địa lý và văn hóa, tạo ra những thể thức mới để thể hiện đặc sủng, những sáng kiến và những lối diễn tả lòng bác ái tông đồ mới mẻ, cũng tựa như hạt giống trở thành một cây lớn với nhiều cành lá sum sê.

Trong Năm nay, mỗi gia đình đặc sủng hãy nhớ lại buổi khởi đầu của mình và những chặng phát triển trải qua lịch sử, để tạ ơn Thiên Chúa vì Ngài đã ban cho Hội thánh biết bao hồng ân để trang điểm cho Hội thánh và chuẩn bị sẵn sàng để thi hành mọi công cuộc tốt lành (x. *Lumen gentium*, 12).

Thuật lại lịch sử của mình là điều cần thiết để duy trì căn tính cũng như để siết chặt mối hợp nhất của gia đình và tăng thêm cho các phần tử ý thức mình thuộc về một nhà. Đây không phải là chuyện khảo cổ hoặc luyến tiếc dĩ vãng, nhưng là đi lại con đường của các thế hệ quá khứ để nắm bắt được tia sáng gọi hứng, những lý tưởng, những dự phóng, những giá trị đã thúc đẩy họ, bắt đầu từ các vị sáng lập và các cộng đoàn tiên khởi. Đó cũng là một cách để ý thức được cách thức mà tiền nhân đã sống đặc sủng, những bước đột phá, những khó khăn đã đương đầu và vượt qua. Ta cũng có thể nhận ra những sự bất nhất do tính yếu đuối của con người, thậm chí kể cả có lúc quên mất những khía cạnh cốt yếu của đặc sủng. Tất cả các khía cạnh ấy đều là những bài học, và đồng thời kêu gọi hoán cải. Thuật lại lịch sử của mình là một cách để chúc tụng Thiên Chúa và tạ ơn vì những ân huệ mà Ngài đã ban.

Cách riêng chúng ta cảm tạ Thiên Chúa vì 50 năm tiếp theo Công đồng Vaticanô II. Công đồng thật là một “luồng

gió” của Thánh Linh cho toàn Giáo hội. Nhờ công đồng, đời tu sĩ đã thực hiện một bước đường canh tân phong phú, với những ánh sáng và bóng tối của nó, dù sao đó là thời điểm của ân huệ được đánh dấu bởi sự hiện diện của Thánh Linh.

Ước chi Năm Đời sống thánh hiến cũng là một cơ hội để thú nhận sự mỏng dòn của mình, với lòng khiêm tốn cùng với lòng tin thác vào Thiên Chúa Tình yêu (x. 1 Ga 4,8), và để sống kinh nghiệm về tình thương lân tuất của Chúa, một cơ hội để thôi thúc mạnh mẽ và vui vẻ làm chứng về sự thánh thiện và sức sống đang hiện diện nơi phần lớn những kẻ được kêu gọi đi theo Đức Kitô trong đời sống thánh hiến.

2. Ngoài ra Năm nay cũng kêu gọi chúng ta *hãy sống hiện tại cách say mê*. Việc ôn lại quá khứ thúc đẩy chúng ta hãy thể hiện những khía cạnh cấu tạo đời sống thánh hiến của mình, nhờ chú ý lắng nghe điều mà Thần khí nói với Hội thánh ngày hôm nay.

Từ những buổi khai nguyên của đời đan tu cho đến những “cộng đoàn mới” thời nay, mỗi hình thức tu trì được nảy sinh do tiếng gọi của Thánh Linh hãy đi theo Đức Kitô theo như Tin mừng đã dạy (x. *Perfectae caritatis*, 2). Đối với các vị sáng lập, Tin mừng luôn là quy luật tuyệt đối, những luật lệ khác chỉ là cách thức diễn đạt Tin mừng và dụng cụ để sống Tin mừng cách súc tích. Lý tưởng của các ngài là Đức Kitô, gắn bó toàn thân với Người, đến nỗi có thể nói như thánh Phaolô: “Đối với tôi, sống là Đức Kitô” (Pl 1,21). Các lời khấn chỉ có ý nghĩa khi làm thể hiện tình yêu say đắm ấy.

Câu hỏi mà chúng ta được mời hãy đặt lên trong Năm nay là: chúng ta có để cho Tin mừng chất vấn không; Tin mừng có phải là “sở tuý thân” cho cuộc sống hằng ngày và cho những lựa chọn của mình không. Tin mừng thật là nghiêm khắc và đòi hỏi phải sống triệt để và chân thực. Đọc Tin mừng thì chưa đủ (mặc dù việc đọc và học luôn cần thiết), suy gẫm cũng chưa đủ (và chúng ta cần thích thú suy gẫm mỗi ngày). Chúa Giêsu yêu cầu chúng ta hãy làm cho Tin mừng hiện thực, hãy sống lời của Chúa.

Chúng ta hãy tự hỏi: Chúa Giêsu có còn là tình yêu thứ nhất và độc nhất, như chúng ta đã quyết tâm khi tuyên khấn không? Chỉ khi nào được như vậy, thì chúng ta mới có thể và buộc phải thương yêu trong sự thật và lòng lân tuất hết mọi người mà ta gặp trên đường, bởi vì chúng ta đã học biết nơi Người tình yêu là gì và yêu như thế nào: chúng ta sẽ biết yêu bởi vì chúng ta có chính trái tim của Người.

Những vị sáng lập của chúng ta đã cảm thấy trong

minh lòng trắc ẩn của Chúa Giêsu khi nhìn thấy đám đông như những đàn chiên lạc không kẻ chăn dắt. Cũng như Chúa Giêsu động lòng trắc ẩn đã trao ban lời của mình, đã chữa lành những kẻ bệnh tật, đã phát bánh cho ăn, thì các vị sáng lập cũng đặt mình phục vụ nhân loại mà Thánh Linh đã sai họ đến, dưới những thể thức đa dạng: chuyển cầu, rao giảng Tin mừng, huấn giáo, giáo dục, phục vụ người nghèo và người bệnh... Óc tưởng tượng của lòng bác ái không có giới hạn và luôn mở ra vô vàn con đường mới để mang sinh khí của Tin mừng vào các nền văn hóa và các môi trường xã hội khác nhau.

Năm Đời sống thánh hiến chất vấn chúng ta về sứ vụ đã được uỷ thác. Những công tác, cơ sở, sự hiện diện để đáp ứng điều mà Thánh Linh đã yêu cầu các vị sáng lập có còn tương xứng để theo đuổi những mục đích trong xã hội và Giáo hội thời nay nữa không? Có điều gì cần phải thay đổi không? Chúng ta còn giữ được lòng say mê với đồng loại, chúng ta có gần gũi với những người thân cận để chia sẻ những niềm vui nỗi khổ của họ, để hiểu thấu những gì họ đang cần, ngõ hầu góp phần vào việc đáp ứng các nhu cầu đó không? Thánh Gioan Phaolô II đã yêu cầu: “Lòng quảng đại và hy sinh đã thúc đẩy các vị sáng lập cũng phải thúc đẩy các con, là những người con cái tinh thần của họ, hãy duy trì các đặc sủng cách sinh động để cho chúng được phong phú và thích nghi mà không giảm bớt tính cách độc đáo, với cùng một sức mạnh mà Thánh Linh đã gọi lên, để phục vụ Giáo hội và góp phần vào việc thiết lập Nước Thiên Chúa” [1].

Việc tưởng nhớ nguồn gốc cũng làm sáng tỏ một yếu tố khác của dự án đời sống thánh hiến. Các vị sáng lập đã bị thu hút bởi sự đoàn kết của nhóm Mười Hai chung quanh Chúa Giêsu, bởi sự hiệp thông độc đáo của cộng đoàn tiên khởi ở Giêrusalem. Khi gầy dựng nên cộng đoàn, mỗi vị sáng lập đều nhằm hoạ lại những khuôn mẫu Tin mừng, đó là sống một trái tim và một linh hồn, vui hưởng sự hiện diện của Chúa (x. *Perfectae caritatis*,15).

Sống hiện tại cách say mê có nghĩa là trở nên “những chuyên viên hiệp thông”, “những kẻ làm chứng và kiến tạo “dự án hiệp thông” là chóp đỉnh của lịch sử loài người theo ý định của Thiên Chúa [2]. Trong một xã hội xung đột, một xã hội khó chung sống giữa những nền văn hóa với nhau, một xã hội chèn ép những kẻ cô thế, xã hội bất bình đẳng, chúng ta được kêu gọi trở nên khuôn mẫu cụ thể của cộng đoàn có khả năng sống tương quan huynh đệ, nhờ biết nhìn nhận phẩm giá của mỗi người và chia sẻ các ân huệ mà mỗi người đã lãnh được.

Vì thế anh chị em hãy là những con người của sự hiệp thông, hãy can đảm hiện diện tại những nơi có đổ kị và tranh chấp, và anh chị em hãy trở nên dấu chỉ khả tín của sự hiện

diện của Thánh Linh, Đấng đổ tràn xuống các tâm hồn niềm say mê cho hết mọi người được trở nên một (x. Ga 17,21). Anh chị em hãy sống *huyền nhiệm của sự gặp gỡ*: “khả năng lắng nghe người khác, khả năng cùng nhau tìm ra con đường, phương pháp” [3], hãy để cho mình được chiếu sáng bởi mối tương quan tình yêu đã xuyên qua Tam Vị (x. 1 Ga 4,8) như khuôn mẫu cho mọi tương quan liên bản vị.

3. Mục tiêu thứ ba của Năm nay là *nhắm đến tương lai với niềm hy vọng*. Chúng ta biết rằng đời sống thánh hiến đang gặp nhiều khó khăn dưới mọi hình thức: ơn gọi sụt giảm, các thành viên tuổi cao, nhất là tại các nước Tây phương, những vấn đề kinh tế tiếp theo cuộc khủng hoảng tài chính trầm trọng, những thách đố của việc quốc tế hóa và toàn cầu hóa, những nguy cơ của thuyết tương đối, đời tu bị gạt ra bên lề và không được xã hội trân trọng ... Giữa những hoang mang mà chúng ta cùng chia sẻ với bao nhiêu người đương thời, bùng lên niềm hy vọng của chúng ta, là hoa trái của đức tin vào Đấng làm chủ lịch sử và không ngừng lặp lại với chúng ta: “Đừng sợ... Ta đang ở với con” (Gr 1,8).

Niềm hy vọng nói đây không dựa trên số lượng hoặc các cơ sở, nhưng ở trên Đấng mà chúng ta đã đặt lòng tín thác (x. 2 Tm 1,12), Đấng mà “không có gì mà không thể làm được” (Lc 1,37). Đó là niềm hy vọng không lừa dối và cho phép đời sống thánh hiến tiếp tục viết nên trang sử trong tương lai, mà chúng ta cần phải nhắm đến, với niềm xác tín rằng Thánh Linh thúc đẩy chúng ta về tương lai để tiếp tục thực hiện những điều vĩ đại cùng với chúng ta.

Anh chị em đừng chiều theo chước cám dỗ về số lượng và hiệu quả, lại càng không nên tín thác vào sức riêng của mình. Hãy lục lợi những chân trời của cuộc đời anh chị em và của thời buổi hiện tại với sự tỉnh thức. Cùng với đức Bênêdictô XVI, tôi xin lặp lại: “Anh chị em đừng liên minh với những ngôn sứ yếm thế dự đoán sự chấm dứt đời sống thánh hiến vì mất ý nghĩa ở thời đại này. Trái lại, anh chị em hãy mặc lấy Đức Giêsu Kitô và khoác vào binh giáp của ánh sáng – như thánh Phaolô đã khuyên nhủ – trong thái độ tỉnh thức mong chờ” [4]. Chúng ta hãy tiếp tục và luôn luôn tiến bước với niềm tín thác vào Chúa.

Tôi muốn nói lời đặc biệt với các bạn trẻ. Các bạn là hiện tại bởi vì các bạn đang sống trong Dòng, và mang lại sự đóng góp quyết định cho Dòng nhờ sự trẻ trung và quảng đại của cuộc lựa chọn của các bạn. Đồng thời các bạn cũng là tương lai bởi vì các bạn sẽ được gọi để nắm giữ vai trò điều khiển việc linh hoạt, huấn luyện, phục vụ, sứ vụ của Dòng. Trong năm nay, các bạn sẽ là những người chủ động trong cuộc đối thoại với thế hệ đàn anh. Trong tình hiệp thông huynh đệ, các

bạn có thể học hỏi kinh nghiệm và sự khôn ngoan của họ để trau dồi hiểu biết, và đồng thời, các bạn có thể đề nghị với họ lý tưởng của Dòng thuở ban đầu, mang lại sức năng động tươi trẻ nhờ lòng phấn khởi của các bạn, ngõ hầu thảo ra những phương hướng mới để sống Tin mừng, và mang lại những giải đáp cân xứng cho nghĩa vụ phải làm chứng và loan báo.

Tôi rất vui mừng vì biết rằng các bạn trẻ thuộc nhiều Dòng sẽ có những cơ hội gặp gỡ nhau. Ước mong những cuộc gặp gỡ này sẽ trở thành con đường thường xuyên để hiệp thông, để nâng đỡ lẫn nhau, để liên kết.

II. Những mong đợi cho Năm Đời sống thánh hiến

Tôi mong đợi điều gì cách riêng trong Năm hồng ân của Đời sống thánh hiến?

1. Tôi ước mong rằng luôn luôn thực hiện được điều mà tôi đã có lần nói: “Đâu có các tu sĩ thì có niềm vui”. Chúng ta được mời gọi cảm nghiệm và chứng tỏ rằng Thiên Chúa có khả năng lấp đầy con tim của chúng ta và làm cho chúng ta được hạnh phúc, không cần phải đi tìm hạnh phúc ở đâu khác; chứng tỏ rằng tình huynh đệ chân chính sống trong các cộng đoàn của chúng ta nuôi dưỡng niềm vui; chứng tỏ rằng sự tận hiến để phục vụ Giáo hội, các gia đình, các người trẻ, các người già, các người nghèo giúp cho chúng ta đạt được sự thành tựu bản thân và mang lại ý nghĩa trọn vẹn cho cuộc đời.

Tôi ước mong rằng giữa chúng ta không có những khuôn mặt buồn rầu, những con người bực bội bất mãn, bởi vì “ai buồn bã đi theo Chúa thì việc đi theo Chúa đáng buồn” [a]. Cũng như bao sinh linh khác, chúng ta cũng trải nghiệm những khó khăn, những đêm tối tinh thần, những thất vọng, bệnh tật, kiệt sức do tuổi tác. Chính trong hoàn cảnh đó mà chúng ta cần phải khám phá “sự hoan hỉ hoàn hảo”, học cho biết cách nhận ra khuôn mặt Đức Kitô, Đấng đã trở nên giống như chúng ta mọi đàng, và vì thế cảm nghiệm sự vui mừng vì biết rằng mình được nên giống kẻ vì yêu thương ta đã không khước từ thập giá.

Trong một xã hội sùng thượng hiệu năng, sức khỏe, thành công, và gạt bỏ những người nghèo và loại trừ những kẻ “thất thế”, ước chi bằng đời sống của mình chúng ta chứng minh sự thật của lời Kinh thánh: “Khi tôi yếu ớt là lúc tôi mạnh” (2 Cr 12,10).

Ước gì chúng ta có thể áp dụng cho đời sống thánh hiến điều đã viết trong tông huấn *Evangelii gaudium*, trích dẫn bài giảng của đức Bênêdictô XVI: “Giáo hội tăng gia không bởi chiêu mộ nhưng bởi thu hút” (số 14). Thật vậy, đời sống thánh hiến không tăng gia nếu chúng ta tổ chức những chiến dịch quy mô cổ vũ ơn gọi, nhưng là nếu những người trẻ gặp

gỡ chúng ta cảm thấy bị thu hút vì họ nhận ra chúng ta hạnh phúc! Một cách tương tự như vậy, hiệu năng tông đồ không lệ thuộc vào hiệu năng dồi dào của các phương tiện. Phải làm sao cho chính cuộc đời của anh chị em trở thành tiếng nói, cuộc đời chiếu tỏa niềm vui và vẻ đẹp của việc sống Tin mừng và của việc đi theo Đức Kitô.

Tôi nhắc lại cho anh em chị em điều tôi đã nói với các Phong trào giáo hội vào lễ Vọng lễ Chúa Hiện xuống: “Giá trị căn bản của Giáo hội nằm ở chỗ sống Tin mừng và làm chứng cho đức tin. Giáo hội là muối của đất, là ánh sáng của đời, Giáo hội được kêu gọi làm cho men của Vương quốc Thiên Chúa hiện diện trong xã hội, và Giáo hội thực hiện ơn gọi này tiên vàn bằng sự chứng tá, chứng tá của tình yêu huynh đệ, của tình liên đới, của sự chia sẻ” (18-5-2013).

2. Tôi ước mong rằng anh chị em sẽ “đánh thức thế giới”, bởi vì đặc trưng của đời sống thánh hiến là tính ngôn sứ. Như tôi đã nói với các bề trên tổng quyền: “Tính cách triệt để của Tin Mừng không chỉ dành riêng cho các tu sĩ, nhưng là điều đòi hỏi hết mọi người. Nhưng các tu sĩ đi theo Chúa một cách đặc biệt, đó là cách thức ngôn sứ”. Đây là điều đòi hỏi ưu tiên: “những ngôn sứ chứng tá cho Đức Giêsu đã sống ở thế giới này ... Một tu sĩ không bao giờ được khước từ tính ngôn sứ” (29-11-2013).

Ngôn sứ được Chúa ban khả năng truy tầm lịch sử mình đang sống và giải thích những biến cố, tựa hồ người lính canh ban đêm và biết được khi nào hừng đông đến (x. Is 21,11-12). Hiểu biết Thiên Chúa và hiểu biết những người anh chị em của mình. Ngôn sứ có khả năng phân định và tố giác tội ác và những bất công, bởi vì ông là con người tự do, chỉ trả lời với Thiên Chúa chứ không trả lời cho quyền bính nào hết, chỉ quan tâm đến lợi lộc của Thiên Chúa chứ chẳng có lợi lộc nào khác. Ngôn sứ thường đứng về phía những người nghèo và những người cô thân cô thế, bởi vì ông biết rằng chính Thiên Chúa đứng về phía họ.

Vì thế tôi ước mong rằng không phải là anh chị em hãy nuôi dưỡng những “chỗ không tương”, nhưng là biết tạo ra “những chỗ khác” [b], nơi mà người ta sống cái logic của Tin mừng về sự trao ban, tình huynh đệ, tiếp nhận sự khác biệt, yêu thương lẫn nhau. Các đan viện, cộng đoàn, trung tâm linh đạo, thị xã, trường học, bệnh viện, nhà tình thương và tất cả những nơi đã hoặc vẫn còn nảy sinh do lòng bác ái và sự sáng tạo đặc sủng, đều cần phải trở nên men cho một xã hội được gọi hứng dựa theo Tin mừng, “đô thị cất trên núi” nói lên sự thật và sức mạnh của những lời của Chúa Giêsu.

Đôi khi ngôn sứ cũng cảm thấy sự cảm dỗ, giống như

ông Êlia và Giôna, muốn bỏ trốn, thoái thác trách nhiệm, bởi vì thấy quá nặng nề, bởi vì mình đã mệt mỏi, chán nản vì không được kết quả. Nhưng ngôn sứ biết rằng mình không cô đơn. Thiên Chúa trấn an chúng ta cũng tựa như với ông Giêrêmia: “Đừng sợ, ta ở với con để che chở con” (Gr 1,8).

3. Các tu sĩ và những người tận hiến được mời gọi trở nên những “chuyên viên hiệp thông”. Vì thế tôi mong rằng “linh đạo hiệp thông” mà thánh Gioan Phaolô II đã chỉ ra, sẽ trở thành thực tại, và anh chị em sẽ là những người đầu tiên đón nhận “sự thách đố lớn lao ở trước mặt” trong ngàn năm mới: “làm cho Giáo hội là ngôi nhà và trường học của hiệp thông” [5]. Tôi chắc rằng trong Năm nay, anh chị em cố gắng để cho lý tưởng huynh đệ mà các vị sáng lập theo đuổi sẽ tăng trưởng ở nhiều cấp độ, tựa hồ những vòng tròn đồng tâm.

Tiên vàn sự hiệp thông được thực hành ngay tại các cộng đoàn trong Dòng. Tôi mời anh chị em hãy đọc lại điều mà tôi không ngừng lặp đi lặp lại nhiều lần rằng những lời chỉ trích, đàm tiếu, ghen tương, tị hiềm, đố kỵ không được phép cư ngụ ở trong nhà của anh chị em. Sau tiên đề ấy, con đường bác ái còn lại hầu như là vô tận, bởi vì bao gồm việc đón tiếp và quan tâm lẫn nhau, thực hành sự chia sẻ những tài nguyên vật chất và tinh thần, sửa bảo huynh đệ, tôn trọng những người yếu đuối, ... Chính “huyền nhiệm chung sống với nhau” làm cho cuộc đời trở nên một cuộc “lữ hành thánh thiện” [6]. Chúng ta cũng phải tự vấn về tương quan giữa những người thuộc về những nền văn hóa khác nhau, xét vì các cộng đoàn của chúng ta càng ngày càng trở thành quốc tế. Làm cách nào để cho mỗi người có thể biểu lộ chính mình, được đón nhận với những ân ban đặc thù, được hoàn toàn đồng trách nhiệm?

Ngoài ra tôi ước mong tăng gia sự hiệp thông giữa các phần tử của các Dòng tu. Liệu Năm Đời sống thánh hiến có thể trở nên cơ hội để mạnh dạn ra khỏi biên cương của Dòng mình, để cùng nhau thảo hoạch những dự án chung về đào tạo, loan báo Tin mừng, hoạt động xã hội, ở cấp địa phương và hoàn vũ không? Như thế chứng tá ngôn sứ sẽ được hữu hiệu hơn. Sự hiệp thông và gặp gỡ giữa các đặc sủng và ơn gọi khác nhau là một con đường hy vọng. Không ai xây dựng tương lai một cách biệt lập, hoặc với sức lực riêng của mình, nhưng cần biết nhận ra chân lý của sự thông hiệp khiến ta mở rộng đến gặp gỡ, đối thoại, lắng nghe, giúp đỡ lẫn nhau, và như vậy giúp chúng ta phòng ngừa khỏi bệnh tự kỷ [c].

Đồng thời đời sống thánh hiến được mời gọi hãy theo đuổi một sự hợp lực với các ơn gọi trong Giáo hội, khởi đầu từ các linh mục và giáo dân, ngõ hầu “gia tăng linh đạo hiệp thông trước tiên ở trong nội bộ, rồi đến trong cộng đồng Giáo hội và đi xa hơn nữa” [7].

4. Tôi cũng mong đợi nơi anh chị em điều mà tôi yêu cầu tất cả mọi thành phần của Giáo hội: ra khỏi chính mình và đi về những vùng ngoại ô của cuộc đời: “Hãy đi khắp tứ phương thiên hạ”, đó là những lời cuối cùng của Chúa Giêsu ngỏ với các môn đệ và hôm nay vẫn còn ngỏ cho tất cả mỗi người chúng ta (x. Mc 16,15). Cả một nhân loại đang chờ đợi: những người đã mất hết hy vọng, những gia đình đang gặp khó khăn, những trẻ thơ bị bỏ rơi, các bạn trẻ gặp ngõ cụt trước tương lai, những người già lão bệnh tật bị loại trừ, những người giàu của cải nhưng trống rỗng trong lòng, những người đang tìm ý nghĩa cuộc đời, khao khát đời tâm linh...

Anh chị em đừng khép lại trong chính mình, đừng để mình bị ngột ngạt với những chuyện lảm cẩm trong nhà, đừng bị giam hãm trong những vấn đề nội bộ. Những vấn đề này sẽ được giải quyết nếu anh chị em đi ra ngoài để giúp những người khác giải quyết những vấn đề của họ và loan báo Tin mừng. Anh chị em sẽ tìm thấy sự sống khi trao ban sự sống, tìm thấy hy vọng khi trao ban hy vọng, tìm thấy tình thương bằng cách yêu thương.

Tôi mong đợi nơi anh chị em những cử chỉ cụ thể của việc đón tiếp người di dân, gần gũi những người nghèo, những cử chỉ sáng tạo trong việc huấn giáo, rao giảng Tin mừng, hướng dẫn cầu nguyện. Vì thế tôi mong ước giảm lược các cơ cấu, tái sử dụng các ngôi nhà lớn để giúp vào những công tác thích ứng hơn đối với những yêu sách hiện tại của việc loan báo Tin mừng và bác ái, thích nghi các cơ sở với những nhu cầu mới.

5. Tôi mong đợi rằng mỗi hình thức đời sống thánh hiến hãy tự vấn về điều mà Thiên Chúa và nhân loại hiện đang đòi hỏi.

Các đan viện và những nhóm có khuynh hướng chiêm niệm có thể gặp gỡ nhau, hoặc liên kết với nhau để trao đổi những kinh nghiệm về đời cầu nguyện, về cách thức tăng trưởng sự hiệp thông với toàn thể Giáo hội, về cách thức nâng đỡ các Kitô hữu bị bách hại, về cách thức đón tiếp và đồng hành với những ai đang tìm kiếm một đời sống thiêng liêng sâu xa hơn hoặc đang cần sự nâng đỡ tinh thần hay vật chất.

Các Dòng tu chuyên lo việc bác ái, giáo dục, cổ động văn hóa cũng có thể làm như vậy, cũng như những Dòng dẫn thân vào việc loan báo Tin mừng, hay thi hành những tác vụ mục vụ chuyên biệt, những tu hội đời đang hoạt động bằng sự hiện diện trong các cơ cấu xã hội. Óc tưởng tượng của Thánh Linh đã sản sinh những lối sống và những công cuộc đa dạng mà ta không thể nào phân loại và sắp xếp vào những khung đúc sẵn, Vì thế tôi không thể nào kể ra từng hình thái

đặc sủng được. Tuy vậy, trong Năm nay, đừng ai tránh né việc kiểm tra nghiêm túc về sự hiện diện của mình trong Giáo hội và về cách thức đáp ứng những yêu cầu liên tục và mới mẻ đang vang lên chung quanh chúng ta, đáp ứng với tiếng kêu của người nghèo.

Chỉ khi nào quan tâm đến những nhu cầu của thế giới và ngoan ngoãn với Thánh Linh, thì Năm đời sống thánh hiến mới biến thành *kairòs* đích thực, một thời điểm dồi dào ân lộc của Thiên Chúa, một thời điểm làm biến đổi.

III – Những chân trời của Năm đời sống Thánh hiến

1. Với bức thư này, ngoài những người tận hiến, tôi ngỏ lời với các giáo dân chia sẻ lý tưởng, tinh thần, sứ vụ với họ. Một vài Dòng đã có một kinh nghiệm lâu dài về lĩnh vực này, những Dòng khác chỉ mới có kinh nghiệm gần đây. Thật vậy, chung quanh mỗi Dòng tu cũng như chung quanh các Tu đoàn tông đồ và cả những Tu hội đời, có một gia đình rộng lớn hơn, “gia đình đặc sủng” bao gồm nhiều Dòng nhận biết nhau trong cùng một đặc sủng, và nhất là những giáo dân cảm thấy mình được kêu gọi chia sẻ đặc sủng ấy trong điều kiện giáo dân của mình.

Tôi khuyến khích các anh chị em, những giáo dân, hãy sống Năm Đời sống Thánh hiến như là một hồng ân có thể giúp cho mình ý thức hơn về ân huệ đã lãnh nhận. Anh chị em hãy cử hành Năm nay cùng với toàn thể “gia đình” để tăng trưởng và cùng nhau đáp lại những tiếng gọi của Thánh Linh trong xã hội hôm nay. Trong vài cơ hội, khi những người tận hiến thuộc những Dòng khác nhau gặp gỡ nhau, thì anh chị em hãy tìm cách để cũng hiện diện như là biểu hiệu hồng ân duy nhất của Thiên Chúa, ngõ hầu biết được kinh nghiệm của những gia đình đặc sủng khác, của những nhóm giáo dân khác, và nhờ đó mà trở nên phong phú hơn và nâng đỡ lẫn nhau.

2. Năm Đời sống thánh hiến không chỉ liên quan đến những người tận hiến mà còn đến toàn thể Giáo hội. Vì thế tôi ngỏ lời với toàn dân Kitô giáo để ý thức hơn ân huệ của sự hiện diện của biết bao người tận hiến, thừa kế của những đại thánh đã làm nên lịch sử của Kitô giáo. Giáo hội sẽ ra thế nào nếu không có thánh Bê-nê-đictô và thánh Basiliô, nếu không có thánh Augustinô và thánh Bê-nê-đô, nếu không có thánh Phanxicô và thánh Đaminh, nếu không có thánh Inhaxiô Loyola và thánh Tê-rê-sa Avila, nếu không có thánh Angela Merici và thánh Vinhson Phaolô. Danh sách hầu như bất tận, cho đến thánh Gioan Bosco, chân phước Tê-rê-sa Avila? Chân phước Phaolô VI đã nói: “Nếu không có dấu chỉ cụ thể này, đức mến hun nóng toàn Giáo hội có nguy cơ sẽ nguội đi, sự nghịch lý cứu độ của Tin mừng sẽ cùn đi, “muối” đức tin sẽ hoà tan trong một thế giới trên đường tục hóa” (*Evangelica testificatio*, 3).

Vì thế tôi mời gọi tất cả mọi cộng đồng Kitô hãy sống Năm nay trước hết để tạ ơn Thiên Chúa và nhớ lại những hồng ân mà chúng ta đã và còn đang nhận lãnh nhờ sự thánh thiện của những vị sáng lập và sự trung thành với đặc sủng của biết bao người tận hiến. Tôi mời gọi hết mọi người hãy kề sát những người tận hiến, để chia vui với họ, để san sẻ những khó khăn của họ, để hợp tác với họ, trong tầm mức có thể được, trong việc thực thi tác vụ và công việc của họ mà cũng là của toàn thể Giáo hội. Hãy giúp họ cảm nhận được lòng ưu ái và thiện cảm của toàn thể dân Chúa.

Tôi chúc tụng Chúa vì sự trùng hợp may mắn giữa Năm Đời sống thánh hiến với Thượng hội đồng về gia đình. Gia đình và đời sống thánh hiến là những ơn gọi mang lại sự phong phú và ân điển cho mọi người, những không gian kiến thiết các tương quan nhân bản, những nơi loan truyền Tin mừng. Gia đình và đời sống thánh hiến có thể giúp đỡ lẫn nhau.

3. Với bức thư này, tôi mạo muội ngõ lời với *những người tận hiến và những phần tử của các huynh đoàn và cộng đoàn thuộc các Giáo hội ngoài công giáo*. Đời đan tu là một gia sản của Giáo hội hiệp nhất, vẫn còn sinh động bên các Giáo hội Chính thống và bên Giáo hội Công giáo. Từ nếp sống đan tu cũng như từ những kinh nghiệm kế tiếp vào thời mà Giáo hội Tây phương còn hợp nhất, nhiều dự án khác được gợi hứng giữa lòng các cộng đồng Giáo hội của phái Cải cách, và rồi tiếp tục sản sinh những hình thức khác của tình hiệp thông huynh đệ và phục vụ.

Bộ các Hội dòng tận hiến và Tu đoàn tông đồ đã phác thảo chương trình gặp gỡ giữa các phần tử thuộc đời sống thánh hiến và huynh đệ thuộc về các giáo hội khác nhau. Tôi hết lòng khuyến khích những cuộc gặp gỡ này, ngõ hầu tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, sự quý trọng và hợp tác hỗ trợ, nhờ vậy sự đại kết của đời sống thánh hiến sẽ giúp cho con đường hợp nhất giữa tất cả các Giáo hội.

4. Chúng tôi không thể quên rằng hiện tượng tu trì cũng hiện hữu trong tất cả các tôn giáo lớn. Không thiếu những kinh nghiệm đối thoại liên tôn về đời đan tu giữa Giáo hội Công giáo và một vài truyền thống tôn giáo lớn. Tôi cầu chúc cho Năm đời sống thánh hiến trở thành cơ hội để lượng định con đường đã đi, để gây ý thức nơi các người tận hiến về lĩnh vực này, để tự vấn về những bước kế tiếp phải làm ngõ hầu tăng thêm sự hiểu biết lẫn nhau sâu xa hơn, và hợp tác trong khá nhiều môi trường chung nhằm phục vụ đời sống nhân loại.

Việc đồng hành luôn vẫn là giúp nhau trở nên phong

phú hơn và mở ra những đường hướng mới cho việc gặp gỡ giữa các dân tộc và văn hoá trong giai đoạn này đang gặp nhiều chướng ngại.

5. Sau cùng tôi ngõ lời cách riêng với những anh em trong hàng giám mục. Mong sao cho Năm nay là cơ hội thuận tiện để tiếp đón thân mật và hân hoan đời sống thánh hiến như là một nguồn vốn liếng tinh thần góp phần vào thiện ích của toàn thể Hội thánh (x. *Lumen gentium*, 43) chứ không chỉ riêng gì của các Dòng tu. “Đời sống thánh hiến là hồng ân cho Giáo hội, phát sinh trong Giáo hội, tăng trưởng trong Giáo hội, và hoàn toàn hướng về Giáo hội” [8]. Vì thế, xét như là hồng ân cho Giáo hội, đời sống thánh hiến không phải là một thực thể lẻ loi, nhưng thuộc về bản chất của Giáo hội, nằm trong tâm điểm của Giáo hội như là yếu tố quyết định của sứ mạng Giáo hội, xét vì nó diễn tả bản chất thâm sâu của ơn gọi Kitô giáo, và nổi khắc khoải của Giáo hội Hôn thê mong được kết hiệp với Hôn phu duy nhất; vì thế đời sống thánh hiến “chắc chắn thuộc về sự sống và sự thánh thiện của Giáo hội” (*Lumen gentium*, 44).

Trong bối cảnh này, tôi mời gọi anh em, những mục tử của các giáo hội địa phương, hãy ân cần cổ động trong cộng đồng của anh em, các đặc sủng khác nhau, dù cũ hay mới, bằng cách nâng đỡ, linh hoạt, giúp đỡ trong việc phân định, âu yếm gìn giữ họ trong những hoàn cảnh đau đớn và yếu đuối mà một vài người tận hiến có thể gặp phải, và nhất là bằng cách dạy dỗ để soi sáng cho dân Chúa biết giá trị của đời sống thánh hiến nhờ vậy làm nổi bật vẻ đẹp và sự thánh thiện của Giáo hội.

Tôi ký thác Năm đời sống thánh hiến cho Đức Maria, Trinh nữ của lắng nghe và chiêm niệm, môn sinh tiên khởi của người Con yêu dấu của mình. Chúng ta hãy nhìn ngắm Người, là nữ tử quý mến của Chúa Cha và được trang điểm bởi mọi hồng ân, như mẫu gương tuyệt vời của việc đi theo Chúa Kitô trên đường yêu mến Thiên Chúa và phục vụ tha nhân.

Hợp với anh chị em trong tâm tình biết ơn vì những ơn huệ dồi dào của ân sủng và ánh sáng mà Chúa thương ban, tôi đồng hành với anh chị em với phép lành Tòa thánh.■

Vatican, ngày 21 tháng 11 năm 2014, lễ Đức Mẹ dâng mình vào đền thờ

■ ĐTC Phanxicô

Lm. Giuse Phan Tấn Thành, OP chuyển ngữ
(Nguồn: www.daminhvn.net)

PHÂN ƯU

Chúng tôi vừa nhận được tin:

Cụ Bà Quả Phụ TÔNG VĂN THOAN

Khuê Danh MARIA PHẠM THỊ HẢO

(Thân mẫu Giáo sư TÔNG VĂN BÌNH, cựu Học Sinh trường Trung Học Hồ Ngọc Cẩn, Trung Linh, Bùi Chu, Bắc Phần Việt Nam)

vừa được Thiên Chúa gọi về cùng Ngài sau

104 năm tại thế

Trên cương vị con người, chúng tôi xin thành kính chia sẻ sự mất mát lớn lao này với anh Tông Văn Bình, các cháu cùng toàn thể tang quyến

Trong niềm tin vào lời hứa của Chúa Giêsu Kitô, Đấng đã chết và đã Phục Sinh, chúng tôi xin hiệp thông cùng mọi người trong lời cầu nguyện cho Linh Hồn

Cụ Cố Maria sớm về Thiên Đường hưởng phúc Trường Sinh

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

GĐ Đỗ Ngọc Bảo – GĐ Đinh Văn Cẩm – GĐ Trần Văn Cảo - GĐ Đinh Văn Cương - Trần Di – GĐ Trần Tiến Dược – GĐ Trần Văn Điền – GĐ Trần Văn Hiến – GĐ Bùi Ngọc Hồ - GĐ Bùi Đức Hợp - GĐ Phạm Ngọc Huân – GĐ Võ Giáo Huân – GĐ Nguyễn Phi Hùng – GĐ Trần Tuấn Hựu – GĐ Phạm Quang Khanh – GĐ Đinh Đăng Kỳ - GĐ Bùi Đức Lạc – GĐ Đoàn Thanh Liêm - GĐ Nguyễn Đức Liên GĐ Trần Ngọc Liên - ĐGM Mai Thanh Lương – GĐ Vũ Minh - GĐ Nguyễn Quang Ngọc - GĐ Đinh Lưu Nhã – GĐ Đỗ Tất Tế - GĐ Nguyễn Kao Thăng - GĐ Nguyễn Thị Thêu - GĐ Phạm Văn Thiệp - GĐ Trần Tấn Toan - Trần Mạnh Tông – GĐ Trần Thanh Tùng - GĐ Phạm Hữu Trác – GĐ Lê Văn Trang - LM Vũ Tuấn Tú – GĐ Nguyễn Đức Tuyên - GĐ Trần Ngọc Vân – GĐ Nguyễn Thanh Xuân

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

ABC Health Center.....	109	Golden Heart Medical	Bìa 4
Á Đông Super Market	77	Manna Pharmacy	95
Ana Pharmacy	95	Mile Square Dentistry	86
BS Dương Khổng Tước	88	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....	Bìa 3
BS Nguyễn Mạnh Hùng	69	Nha Sĩ Khấu Tuyết Lan	120
Cali Home Finance	60	Nha Sĩ Lê ngọc Bích	Bìa 3
Chùm Kết.....	85	Paracel Seafood Restaurant	61
Chung's Teriyaki.....	98	Nhà Hàng Trưng Vương.....	75
Cosmetic & Family Dentistry	Bìa 3	Roofing & Solar Power	60
Crystal Vision, phòng nhãn khoa	68	Saigon City Market Place	51
Đồng Nai Pharmacy	86	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith	120
East West Bank	76	Tobia Casket	69

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên : _____ Điện Thoại : _____

Địa Chỉ : _____ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ Độc Giả Mới

_____ Email : _____

Nhận làm : Cổ Vấn Chủ Trương Cố Động Viên Bảo Trợ Điều hành Đại Diện Vùng

Độc Giả Ân Nhân : \$60 \$100 \$200 \$.....US

Độc Giả Thường : **Hoa Kỳ: 50MK (Canada: 70MK; Âu châu, Á châu, Úc châu: 80MK**

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số :

Muốn có các số cũ (nếu còn):

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân: 14916 Dillow St., Westminster, CA 92683 USA

Hoặc gọi điện thoại: (714) 894-5826 Email: toabaodgd@yahoo.com

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN, INC. và gửi về địa chỉ trên.

QUẢNG CÁO

Quý vị đăng quảng cáo, hi tin, ai tin trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân bố trên khắp Hoa Kỳ và thế giới.



Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

KHẨU TUYẾT LAN

14574 Brookhurst St., Westminster, CA
(Cạnh nhà hàng Pagolac & chợ Stater Bros)

(714) 775-0836



NHA KHOA TỔNG QUÁT

- Bệnh nướu răng: Nướu sưng đỏ, chảy máu khi đánh răng.
- Lấy gân máu (Root Canal Treatment).
- Nhổ răng.
- Bọc Răng-Làm răng giả các loại.
- Khám răng định kỳ cho người lớn và trẻ em.

NHA KHOA THẨM MỸ

- Cosmetic Bonding: Vá răng sứt mè.
- Làm khít răng thưa.
- Tẩy trắng màu răng.

NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Chăm sóc cho trẻ mới mọc răng.
- Phòng ngừa sâu răng và ngừa răng mọc lệch trong thời kỳ thay răng

Nhận: Bảo Hiểm và Medical

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến thứ Bảy: 10AM - 7PM

Thứ Tư Nghỉ

KINH NGHIỆM - NHỆ NHÀNG - TẬN TÂM



TỔ HỢP LUẬT SƯ

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates



Với sự cộng tác của L.S. GEORGE S. HENDERSON
và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

Garden Grove Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(Trong khu Mái Ngói Xanh, trên lối Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

Santa Ana Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TỔN CÁ NHÂN

TAI NẠN: XE CỘ, SỞ LÀM, NHÀ HÀNG, SIÊU THỊ, BÁT CÁN Y TẾ V.V...

Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.

Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.

Xin liên lạc

DŨNG PHẠM

Tốt nghiệp Đại Học tiểu bang California

DIỆN THOẠI:

Bus: **714. 636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714. 906-6440**